



Why we broke up
Ngô Hà Thu dịch

SAO MÌNH CHIA TAY



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

DANIEL HANDLER

SAO MÌNH CHIA TAY

Nguyên tác: Why we broke up



Tác giả: Daniel Handler

Người dịch: Ngô Hà Thu

NXB Trẻ - 01/2016

epub©vctvegroup

12-01-2018

DỄ VỠ

Gửi Ed,

Chỉ trong tích tắc nữa thôi, anh sẽ nghe thấy một tiếng “rầm.” Ngay trước cửa chính nhà anh ấy, cánh cửa chẳng có ma nào dùng đến. Thứ ấy sẽ khiến cho mấy cái bản lề cửa rung lên chút đỉnh khi nó hạ cánh, bởi nó rất nặng và cực quan trọng, có tiếng loang xoảng, lanh canh ngân lên kèm với tiếng “rầm” đó, và Joan sẽ ngẩng đầu lên khỏi cái món chị ấy đang nấu dở. Chị ấy rồi sẽ lại ngó xuống nồi, lo lắng rằng nếu chạy ra xem có việc gì thì khéo thức ăn trong nồi lại bị trào ra ngoài mất. Em có thể thấy được cái cau mặt của Joan hiện lên trên món nước sốt hay món gì đó đại loại thế đang sôi bùng bùng. Nhưng rồi chị ấy sẽ đi ra, chị ấy sẽ đi ra và xem. Còn anh thì không, Ed à. Anh sẽ chẳng bao giờ xuống. Có lẽ anh đang ở trên gác, nhể nhại mồ hôi và chỉ có một mình. Có lẽ anh sẽ đi tắm táp, nhưng anh còn đang phải vật vã trên giường vì đau khổ, em hi vọng thế, và như vậy, chính chị gái anh, chị Joan, sẽ là người mở cửa mặc dù tiếng “rầm” ấy là dành cho anh. Anh sẽ còn chẳng may mắn hay biết hoặc nghe thấy thứ gì bị quăng trước cửa nhà. Anh có khi còn không biết vì sao mà nó lại bị vứt ở đó.

Hôm nay là một ngày đẹp trời, đầy nắng và kiểu kiểu thế. Kiểu ngày khiến anh nghĩ mọi chuyện sẽ thật tuyệt vời, vân vân và vân vân. Chứ đâu phải kiểu ngày cho những việc như thế này, cho chúng ta, hai đứa đã hẹn hò khi trời đổ mưa giông, từ ngày 5 tháng Mười đến ngày 12 tháng Mười Một. Nhưng giờ đã là tháng Mười Hai rồi, bầu trời bừng sáng, và với em thì mọi thứ thật rõ ràng. Em sẽ nói cho anh nghe vì sao hai đứa mình lại chia tay, Ed à. Em sẽ viết về chuyện đó trong lá thư này, toàn bộ sự thật vì sao

chuyện đó lại xảy ra. Và sự thật rằng em đã yêu anh điên cuồng đến mức nào.

• • •

Ed ạ, cái tiếng “rầm” ấy thực ra là cái hộp này. Đây là thứ em sẽ quăng lại cho anh. Em tìm thấy nó ở dưới tầng hầm và chỉ tiện tay cầm lên thôi vì tất cả chỗ đồ của hai đứa mình ấy mà, quá nhiều so với cái tủ cạnh giường em. Thêm nữa, em nghĩ thế nào mẹ em cũng sẽ lại tìm bởi được cái gì đó trong chỗ đồ này vì mẹ là chúa lục lọi, săn đón những bí mật của em. Thế cho nên em đã nhét tất tần tật vào cái hộp này rồi tống nó và tủ, bên trên để mấy đôi giày em chẳng bao giờ xỏ chân vào từng món đồ kỉ niệm mỗi tình của hai đứa mình, những giải thưởng và những mảnh vỡ của mối quan hệ này, giống như rãnh nước vụt óng ánh khi đoàn diễu hành bước qua, giống như những thử bèo bọt bị hắt hủi bên lề đường. Em sẽ vứt toàn bộ cái hộp này vào cuộc đời anh đấy, Ed, từng thứ một, của anh và em. Em sẽ vứt cái hộp này lên thêm nhà anh, Ed, nhưng chính anh, Ed, chính anh mới là kẻ bị vứt bỏ.

Cái hộp này, em thừa nhận, sẽ làm em mỉm cười. Một điều thật hiếm hoi trong những ngày gần đây. Dạo này em thấy mình như cô ả Aimeé Rondelé trong *Đến Trời Cũng Khóc*, một bộ phim điện ảnh Pháp anh chưa xem bao giờ. Cô ta vào vai một sát thủ kiêm nhà thiết kế váy, và cô ta chỉ cười đúng có hai lần trong suốt cả bộ phim. Một lần là khi tên trùm sò, vốn là kẻ đã giết bố cô ta, bị ném bay khỏi tòa nhà. Nhưng đó không phải là nụ cười em đang nghĩ tới. Phải là nụ cười lúc gần hết phim kia, khi cô ta cuối cùng cũng có được chiếc phản với các tấm ảnh và rồi đã đốt nó trong một chiếc tàn đẹp mê hồn mà không thèm mở ra xem bên trong có gì và cô ta biết chắc rằng mọi chuyện đã kết thúc, châm một điếu thuốc lá và đứng đó, trong bộ váy dài màu xanh lá hoàn hảo, ngắm nhìn đám chim kết túm tụm và nhộn nhạo bay quanh ngọn tháp nhà thờ. Em có thể nhìn thấy nó. Nụ

cười như nói rằng thế giới này hóa ra vẫn còn có công lí. Nụ cười như nói rằng ừ đúng, em đã yêu anh, còn giờ, đây là đồng hồ của anh, cũng chẳng khác gì anh, sẽ bắn ra khỏi cuộc đời em. Em biết là anh chẳng thể nhìn ra nó đâu, anh sai có thể nhìn ra được, nhưng có khi nếu em kể cho anh nghe toàn bộ kịch bản thì biết đâu đấy, anh sẽ hiểu ra ngay tắp lự, bởi ngay bây giờ, chính em cũng muốn anh nhìn thấy nụ cười ấy. Em chẳng còn yêu anh nữa, đương nhiên, nhưng vẫn còn đó, vài điều em muốn chỉ cho anh thấy. Anh cũng biết là em luôn muốn làm đạo diễn, nhưng anh đã chẳng bao giờ thực sự nhìn thấy được những bộ phim diễn ra trong đầu em, và, Ed ạ, đó là lí do vì sao hai đứa mình chia tay.

• • •

Em đã viết câu danh ngôn yêu thích lên nắp của cái hộp này, câu danh ngôn của Hawk Davies, một huyền thoại, và em đang dùng chính cái nắp hộp ấy làm bàn kê viết lá thư này để em có thể cảm nhận Hawk Davies đang chảy trôi trong từng con chữ gửi tới anh. Cái xe tải cửa hàng của bố Al có chút rung lắc nên thi thoảng chữ nghĩa xộc xệch, vì vậy chắc anh cũng sẽ phải chột vạt lăm mới đọc hết được từng từ của lá thư. Sáng nay em đã gọi Al và ngay khi em vừa mới nói, “Đoán xem?” hẳn đã đáp ngay, “Bà định nhờ tôi dùng xe của ông già để làm chân chạy việc cho bà chứ gì?”

“Ông quả là thiên tài đoán mò,” em bật thốt. “Gần đúng đấy.”

“Gần đúng thôi sao?”

“OK, ừ, đúng rồi?”

“OK, cho tôi một giây đi tìm chìa khóa và tôi sẽ qua đón bà.”

“Chắc là ở trong túi áo của ông thôi, từ tối qua.”

“Bà cũng là thiên tài luôn á.”

“Ông không muốn biết phải đi chạy việc gì à?”

“Bà có thể nói cho tôi khi nào tôi đến nơi.”

“Tôi muốn nói cho ông bây giờ cơ?”

“Vấn đề gì đâu, Min,” hần nói.

“Gọi tôi là La Desperada đi,” em bảo.

“Cái gì cơ.”

“Tôi sẽ đem trả lại đồ của Ed?” Em nói sau khi hít một hơi thật sâu và rồi em nghe thấy hần cũng vừa hít sâu.

“Cuối cùng thì cũng...”

“Ừa. Rã đám rồi, đúng không?”

“Khi nào bà sẵn sàng thì, ừa. Thế giờ, sẵn sàng rồi chứ hả?”

Một hồi nữa, sâu hơn nhưng run rẩy hơn. “Ừ.”

“Bà có buồn không thế?”

“Không.”

“Min.”

“OK, có.”

“OK, tôi cầm khóa đây rồi. Năm phút nhé.”

“OK.”

“OK.”

“Chỉ là tôi đang đọc câu danh ngôn trên cái hộp thôi. Ông biết mà, Hawk Davies. Anh hoặc có cảm giác đó hoặc không?”

“Năm phút, Min.”

“À à, tôi xin lỗi. Lí ra tôi không nên...”

“Min, không sao mà.”

“Ông không phải thế đâu. Chỉ vì cái hộp nặng quá còn tôi thì không biết...”

“Không sao mà, Min. Và đương nhiên là tôi phải thế chứ.”

“Vì sao?”

Hắn thở dài qua điện thoại và em thì cứ nhìn trân trân vào cái nắp hộp. Rồi em sẽ nhớ đến việc nhìn câu danh ngôn đó mỗi khi mở tủ, nhưng em sẽ không, Ed ạ, em không nhớ anh đâu. “Bởi vì, Min à,” Al nói, “đúng là chìa khóa ở trong túi áo tôi, ngay đúng chỗ bà nói.”

Al là một người tốt, rất tốt, Ed ạ. Chính tại bữa tiệc của Al, anh và em đã gặp nhau lần đầu, không phải hẳn mời anh tới vì khi đó hẳn chẳng biết gì về anh cả nên đã chẳng buồn mời anh hay bất kì ai trong đám bạn cầu thủ lèm bèm của anh tới bữa tiệc sinh nhật Tuổi Mười Sáu Đẳng Nghét của hẳn. Em đã xin nghỉ học sớm để giúp hẳn làm món súp pesto có màu xanh bồ công anh làm từ phô-mai gorgonzola thay vì parmesan để tăng thêm vị đắng, rồi hai đứa rưới cái món đó lên chỗ khoai tây viên đen lấy từ cửa hàng của bố hẳn và pha nước dấm màu đỏ cam cho món xa-lát hoa quả rồi làm cả một cái bánh sô-cô-la đen 89 phần trăm ca-cao to oành hình trái tim đen bự chẳng đẳng đến nỗi hai đứa chẳng tài nào nuốt nổi, nhưng rồi anh cứ thế không mời mà đến, lướt vào cùng Trevor và Christian và tất cả mấy người đó để rồi đứng lút hẳn vào trong góc và chẳng đụng và bất cứ thứ gì trừ, có chín chai Bia Đen Đẳng Scarpia’s. Em là một vị khách đằng hoàng, Ed ạ, còn anh thì thậm chí chả thèm nói câu “mừng sinh nhật đẳng nghét” với vị chủ tiệc và tặng quà cho hẳn, và đó là lý do vì sao hai đứa mình chia tay.

BIA ĐẰNG

Đây là mấy cái nắp chai bia Đen Đẳng Scarpia's anh và em đã uống ở sân sau nhà Al tối hôm đó. Em còn thấy được những ngôi sao rực sáng và lấp lánh cùng hơi thở của hai đứa mình đầy ẩm ướt trong giá lạnh, anh mặc áo khoác của đội bóng còn em thì mặc cái áo len cài cúc của Al mà em luôn mượn hăn mỗi khi đến nhà.

Hăn đã để áo sẵn ở đó, sạch sẽ và gấp lại gọn gàng, lúc em lên trên gác cùng hăn để tặng quà trước khi khách khứa kéo đến.

“Tôi đã bảo với bà là tôi không muốn quà cáp gì rồi mà,” Al kêu lên. “Bữa tiệc là đủ rồi tôi đã bảo bà thế còn gì, không cần phải ba cái trò nghĩa vụ...”

“Có phải *nghĩa vụ* gì đâu,” em đáp lại, thừa kinh nghiệm dùng chung thẻ từ vựng với Al từ khi hai đứa còn học lớp chín. “Tôi tìm được cái này. Chuẩn luôn. Mở ra đi.”

Hăn nhận lấy cái túi từ em, vẻ lo lắng.

“Thôi nào, chúc mừng sinh nhật.”

“Cái gì thế?”

“Niềm khát khao tìm phổi của ông đấy. Tôi hi vọng thế. Mở ra đi. Ông làm tôi sốt ruột phát điên bây giờ.”

Soạt soạt roẹt, và hăn há hốc miệng. Rất thỏa mãn. “Bà kiếm được ở đâu đấy?”

“Trông nó,” em nói, “ý tôi là có *y hệt* cái gã đó đeo trong cảnh tiệc tùng của *Una settimana straordinaria*^[1] không?”

Hắn mỉm cười nhìn ngắm hộp quà mỏng dính. Đó là một cái cà-vạt, xanh thẫm với những hình quả trám kiểu mới được đính thành hàng phía trước. Nó đã nằm trong ngăn kéo để tất của em đến hàng tháng trời chờ đợi. “Lấy nó ra đi,” em giục. “Tối nay ông đeo nó đi nhé. Trông có y hệt không?”

“Khi gã bước ra khỏi chiếc Porcini XL10,” hắn nói nhưng mắt thì nhìn em.

“Cảnh yêu thích nhất của ông trong tất cả các bộ phim. Tôi hi vọng là ông thích nó.”

“Tôi thích chứ Min. Thích cực kì luôn. Bà kiếm được ở đâu đấy?”

“Tôi lên tới Ý và tán tỉnh Carlo Rônzi, và khi gã ngủ thiếp đi thì tôi lên vào kho để trang phục của hắn...”

“Min.”

“Hàng giảm giá. Để tôi thắt cho ông nhé?”

“Tôi tự thắt cà-vạt được mà Min.”

“Không phải là trong ngày sinh nhật của ông?” Em dựng cổ áo hắn lên. “Với cái này thì bọn chúng nó sẽ sẵn đón ông tới cùng luôn cho mà xem.”

“Ai cơ?”

“Lũ con gái. Đám phụ nữ. Trong bữa tiệc.”

“Min, sẽ chỉ có toàn bạn bè vẫn hay đến thôi.”

“Đừng có chắc chắn thế?”

“Min?”

“Ông sẵn sàng chưa? Tôi thì rồi đấy. Joe đã hoàn toàn là dĩ vãng. Gì mà hẹn hò làm lành trong hè chứ, còn khuya. Còn ông thì sao nhỉ? Vụ LA^[2] thì cứ như đã cả triệu năm...”

“Mới năm ngoái thôi. Thực ra là năm nay nhưng vẫn tính là trong năm học trước.”

“Ừa, và giờ là lớp mười một rồi, vấn đề lớn đầu tiên của bọn mình đấy. Chẳng nhẽ ông vẫn chưa sẵn sàng sao? Cho mấy trò tiệc tùng lãng mạn và

Una settimana straordinaria? Chẳng nhẽ ông không, tôi không biết nữa, thấy khát khao...”

“Tôi đang thấy khát khao món súp pesto đây.”

“Al.”

“Và mọi người đến để góp vui. Thế thôi. Đây chỉ là một bữa tiệc sinh nhật thôi mà.”

“Là Tiệc Tuổi Mười Sáu Đẳng Nghét chứ! Ông đang nói với tôi là nếu có đứa con gái nào xuất hiện cùng chiếc Porcini gì gì ấy...”

“OK, ừ, tôi cũng khát khao cả con xe đó nữa.”

“Khi nào mà ông hai mươi một tuổi ấy,” em nói với hắn, “thì tôi sẽ mua cho ông cái xe đó. Đêm nay thì là cà-vạt và thứ gì đó...”

Hắn thở dài, thật là chậm, và nhả em. “Không làm thế được đâu, Min.”

“Tôi có thể tìm giùm ông một niềm khát khao tim phổi mà. Nhớ không, tôi vừa mới làm được một lần rồi đấy.”

“Có mà là cái cà-vạt bà không biết thắt thì có. Trông như bà đang tết dây cột thuyền không bằng. Bỏ tay ra xem nào.”

“OK, OK.”

“Nhưng mà cảm ơn bà nhé.”

Em chỉnh lại đầu tóc cho hắn. “Chúc mừng sinh nhật,” em nói.

“Cái áo len ở đằng kia nhé, phòng khi bà thấy lạnh.”

“Rồi, vì tôi sẽ phải co ro rúm ró ở đâu đó ngoài này còn ông thì sẽ được lạc giữa một trời đam mê và phiêu lưu.”

“Với cả món súp nữa, Min. Đừng quên món súp pesto.”

Phía dưới gác, Jordan đã rưới cái hỗn hợp đẳng ghét mà hai đứa em khổ sở pha chế, còn Lau ren thì đang loăng quăng với thanh diêm gỗ dài đi thắp nến. *Cả trường quay lặng ngắt như tờ*, chính là cảm giác khi đó, chỉ mười phút nghe mọi thứ lách ta lách tách trong không khí mà chẳng có gì xảy ra. Và rồi nhoang một cái, khi cánh cửa chấn của bố mẹ Al kéo lên sần sật,

một xe ô tô chở Monica và anh trai cùng cái tay chơi tennis ấy, tiến vào với rượu trộm được từ tiệc mừng nhà mới của mẹ con bé, vẫn còn nguyên mở giấy bọc quà rõ ngờ ngẩn bật nhạc lên và bữa tiệc bắt đầu. Tuy đã ngậm tằm về vụ tìm kiếm nhưng em vẫn không ngừng nhòm ngó đối tượng cho Al. Nhưng đêm đó, đám con gái thật chẳng ra sao, hoặc phấn nhũ khắp mặt hoặc quá phấn khích, hoặc quá dốt nát về phim ảnh hoặc đã có bạn trai. Rồi thì cũng đã muộn, đã gần như đã thành nước trong bát thủy tinh, y như kết cục của mấy tảng băng ở hai cực. Al vẫn cứ khẳng khẳng rằng chưa đến lúc cắt bánh rồi thì hết như bài hát bọn em đã quên bég mất vẫn được phối lại, anh bước vào nhà và bước vào cuộc đời em.

Anh trông thật mạnh mẽ, Ed ạ. Em đoán chắc anh lúc nào trông cũng mạnh mẽ như thế, bờ vai anh, quai hàm anh, cánh tay anh duỗi ra, rẽ lối bước vào phòng, chiếc cổ anh, nơi mà giờ em đã biết rằng anh thích được hôn lên. Mạnh mẽ và ào ạt, tự tin, thậm chí đầy thân thiện nhưng không dễ để làm hài lòng. Choáng ngợp như một tiếng hét, khoan khoái và tràn đầy sinh lực. Ao ạt, em đã nói như thế. Là tuyệt vời đấy, Ed à, ý em là như vậy. Em đã há hốc miệng kinh ngạc y như Al lúc hân nhận được món quà hoàn hảo của em.

“Tôi khoái bài hát này,” có ai đó nói vọng lên.

Chắc chắn là anh quá quen lắm việc này ở mọi bữa tiệc, phải không Ed? Chậm rãi lướt qua từ phòng, gật đầu chào mọi người nhưng ánh mắt thì hướng tới nơi kế tiếp. Có vài kẻ lừ mắt hình viên đạn, lại có vài gã trai đập tay với anh trong khi Trevor và Christian ra vẻ vệ sĩ gần như chặn đứng họ lại. Trevor thì say mềm và anh đã đi theo gã khi gã đẩy cửa biến ra ngoài còn em thì đã cố ép mình phải đợi chờ đến khi phần điệp khúc của bài hát đó ngân thêm lần nữa rồi mới lao đi tìm anh. Em không biết vì sao nữa, Ed à. Đâu phải em chưa từng nhìn thấy anh trước đó. Ai cũng phải nhìn thấy anh rồi ấy chứ, anh kiểu như, em không rõ nữa, kiểu như một bộ phim nào đó mà ai cũng xem và lớn lên cùng nó, ai cũng biết anh, chẳng ai lại quên mất rằng mình đã từng gặp anh. Nhưng chỉ là rất đột nhiên thôi, em thực sự, thực sự cần nhìn thấy anh thêm một lần nữa ngay giây phút đó, ngay

trong đêm đó. Em len qua anh chàng đoạt giải khoa học và nhòm vào phòng ăn, cái *hốc* giăng đầy ảnh lồng khung chụp Al mặt mũi chán ngán ngồi trên bậc thang nhà thờ. Không khí hầm hập, phòng nào cũng thế, quá ư nóng nực, quá ư ồn ào, rồi em chạy lên trên gác, gõ cửa đề phòng kẻ nào đã kịp chiếm hữu cái giường của Al, vớ lấy cái áo len, và chuồn ra ngoài sân để hít thở không khí và biết đâu, anh cũng đang ở ngoài đó. Và anh đã ở đó, đúng, anh đã ở đó. Ma xui quỷ khiến gì đã khiến em làm như thế khi anh đang đứng đó, toét miệng cười, tay cầm hai chai bia còn Trevor thì nôn mửa hết vào mấy luống hoa của mẹ Al? Em chẳng là gì mà cứ phải đứng đó trôn trối nhìn. Có phải là sinh nhật của *em* đâu chứ? Em đã nghĩ thế. Chẳng có lí do gì em phải ở đây như thế, ngoài sân, chơi vơi. Anh là Ed Slaterton cơ mà, lạ Chúa tôi, em đã tự nhủ như vậy, anh thậm chí còn chẳng được mời tới. Em bị làm sao thế này. Em đang làm gì thế này? Nhưng thật rõ ràng và rành rọt, em lại nghe thấy tiếng mình đang nói chuyện với anh và hỏi rằng anh đã gặp phải chuyện gì.

“Anh thì chả sao,” anh nói. “Nhưng Trevor thì hơi say.”

“Tiên sư cha mày,” Trevor vẫn ồng ộc sau các bụi cây. Anh bật cười và em cũng cười theo. Anh giơ mấy chai bia lên và soi vào ánh sáng chỗ thêm nhà hắt ra để nhìn xem chai nào là chai nào. “Này, chưa có ai uống chai này đâu.”

Em chả mấy khi uống bia. Mà thực sự là chả mấy khi uống cái gì cả. Nhưng em đã cầm lấy cái chai. “Không phải chai này là của bạn anh sao?”

“Nó không nên uống lẫn lộn cả bia cả rượu,” anh nói. “Nó đã nốc nửa chai Parkers rồi.”

“Thật á?”

Anh nhìn em, và rồi lấy lại chai bia vì em không tài nào mở được nó. Chỉ một giây là anh bật được nắp và thả tồm hai nắp chai vào lòng bàn tay em như thả đồng xu, như thả một báu vật bí mật, rồi đưa lại chai bia cho em. “Bọn anh bị thua,” anh giải thích.

“Thế anh ấy sẽ làm gì nếu các anh thắng?” Em hỏi.

“Uống một nửa chai Parkers,” anh nói và rồi anh...

Chị Joan sau này có kể cho em biết, anh đã từng bị đập một trận tồi bởi hoa lá ở bữa tiệc của đội bóng sau một trận thua và đây là lí do vì sao khi nào bị thua thì anh sẽ dặt tới bữa tiệc của ai đó. Chị ấy còn nói với em rằng hẹn hò với em trai chị ấy, một siêu sao bóng rổ là một việc cực kì khổ sở. “Rồi em sẽ thành góa phụ mất thôi,” chị vừa nói thế vừa liếm thìa và bật to Hawk lên. “Một góa phụ bóng rổ, chán đến phát điên trong khi nó thì tung tẩy chạy bóng khắp thế giới.”

Lúc đó em đã nghĩ, mà giờ ngẫm lại mới thấy sao mình thật ngây ngốc, rằng có thể thì em cũng chẳng quan tâm.

... Và rồi anh hỏi tên em. Em đã nói với anh rằng em tên là Min, cách gọi ngắn gọn của Minerva, nữ thần trí tuệ của La Mã, vì bố em đã lấy được bằng thạc sĩ khi em chào đời, và rằng, đừng có hỏi làm gì, không, anh làm sao có thể chứ, chỉ có bà mới được gọi em và Minnie vì bà đã nói với em rằng, và em đã giả lại giọng của bà, bà yêu em hơn bất cứ ai.

Anh đã nói tên anh là Ed. Cứ như thế em không biết điều đó. Em đã hỏi vì sao anh lại thua.

“Đừng hỏi,” anh nói. “Nếu anh mà phải kể cho em nghe bọn anh thua như thế nào thì đúng là mất hết mọi cảm giác luôn ấy.”

Em thích anh nói thế, *mọi cảm giác*. “Mất hết cả á?” em hỏi. “Thật á?”

“Ừ thì,” anh nói và nhấp một ngụm, “chắc vẫn còn một, hai cảm giác gì đó. Chắc anh vẫn còn cảm giác gì chứ?”

Em cũng có cảm giác. Dĩ nhiên là rồi cuộc thì anh cũng kể cho em nghe, nhớ không Ed, vì anh là con trai mà, rằng anh đã thua trận như thế nào. Trevor thì ngáy như sấm rền ở trên bãi cỏ. Em thấy món bia chán òm, và đã lén cho ra sau lưng để đổ xuống nền đất lạnh lẽo, còn bên trong, mọi người đang hát hò nhặng xị. *Mừng ngày sinh nhật đảng nhét, mừng ngày sinh nhật đảng nhét, mừng Al, ngày sinh nhật đảng nhét* - và Al đã chẳng hề trách cứ hay dỗi hờn gì em cả khi đã đứng ở ngoài sân với một tên con trai mà hẳn không hề biết thay vì vào trong phòng và xem hẳn thối bay mười

sáu ngọn nến đen sì cắm trên trái tim đen sì không tài nào nuốt nổi ấy - *mùng ngày sinh nhật đắng nghét*. Anh đã kể cho em nghe toàn bộ câu chuyện, cánh tay rắn chắc của anh trong chiếc áo khoác kêu răng rắc và gồng lên các cơ thịt, và anh đã diễn tả lại tất cả các động tác của mình. Đến bây giờ em vẫn chẳng thể nào tiêu hóa nổi môn bóng rổ, cái trò một đám mặc đồng phục gào thét điên dại đập lên đập xuống một quả bóng, và dù không nghe nhưng em lại nhớ như in từng từ. Anh có biết em thích từ gì nhất không, Ed? Là từ lên rổ, thử chiến thuật gọi cảm tạo cơ hội cho cú ghi điểm ấy. Em nuốt ừng ực từ đó, *lên rổ lên rổ lên rổ*, trong từng đòn nhử hay pha ném phạt của anh, trong từng cú ném tự do, từng pha chắn bóng và rồi những sai lầm ngớ ngẩn đã phá tan tất cả nỗ lực. Cú lên rổ với động tác bằng mình như anh đã dự tính trong khi tất cả khách khứa vẫn đang ngân nga trong nhà, *Vì gã là một băng hữu dầy cay đắng, vì gã là một huynh đệ dầy cay đắng, vì gã là một đồng đội dầy cay đắng, điều này chẳng ai phủ nhận được*. Bài hát đó em sẽ giữ, cho bộ phim, rộn ràng xuyên qua lớp kính cửa sổ còn những gì anh đang kể chỉ là một vệt nhòe mờ dính dáng tới thể thao khi anh kết thúc trận đấu và ném vỡ tan tành cái chai vào hàng rào một cách thật duyên dáng, và rồi anh bắt đầu hỏi:

“Anh có thể gọi em...”

Em cứ tưởng anh sẽ hỏi liệu anh có thể gọi em là Minnie không. Nhưng anh chỉ muốn biết liệu anh có thể gọi điện cho em được không. Anh là ai mà lại hỏi thế? Và em là ai mà lại trả lời là có? Lí ra em phải nói vâng, Ed, lí ra phải cho phép anh gọi em bằng cái tên mà em cực ghét bị gọi trừ phi người gọi là người yêu em nhất trên đời. Nhưng không, em đã trả lời rằng vâng, đương nhiên rồi, anh có thể gọi em để, có lẽ là, hẹn đi xem phim vào cuối tuần sau và Ed ạ, vấn đề của nỗi khát khao tìm phổi của một người ấy mà, chính là ở chỗ con tim của người đó thường không thể biết đích xác nó khát khao điều gì cho đến khi điều đó xuất hiện. Giống như cái cà-vạt trong đám đồ được giảm giá, một viên ngọc hoàn hảo lẫn lộn trong đồng đồ vô giá trị, anh đã ở đó, dù không được mời, và giờ đột nhiên khi bữa tiệc đã tàn thì anh lại chính là những gì em không muốn, chính là món quà tuyệt

vời nhất. Em đã chẳng hề kiếm tìm, không phải là anh, và giờ anh chính là nỗi khát khao tìm phổi của em, đá đá vào Trevor để đánh thức gã và rồi biến mất cùng sự dịu ngọt của màn đêm khuya khoắt.

“Đấy có phải là... *Ed Slaterton* không?” Lauren hỏi, tay cầm một cái túi to tướng.

“Khi nào cô?” em nói.

“Lúc này ăy. Đừng có nói là *khi nào*. Vừa mới đây thôi. Ai đã mời anh ta thế? Đúng là *điên thật*, anh ta mà lại đến đây cô đăy.”

“Tớ biết mà,” em nói. “Đúng không? Chả ai cả.”

“Và có phải là anh ta hỏi xin số cậu không đăy?”

Em nắm tay lại, giấu mấy cái nắp chai đi để không ai nhìn thấy chúng. “Ừm.”

“Ed Slaterton hẹn hò với cậu á? Ed Slaterton đã *hẹn* cậu á?”

“Anh ăy không hẹn hò với tớ,” em lên giọng chỉnh sửa. “Anh ăy chỉ hỏi tớ là liệu anh ăy có thể...”

“Liệu anh ta có thể gì?”

Cái túi soàn soạt trong gió. “Liệu anh ăy có thể hẹn hò với tớ không,” em thú nhận.

“Ôi lăy thánh mớ bái,” Lauren thốt lên liến thoăng, “mẹ tớ sẽ nói thế đăy.”

“Lauren...”

“Min vừa mới đăc *Ed Slaterton* hẹn hò này,” cô nàng gọi với vào trong nhà.

“Cái gì cơ?” Jordan thò ra ngay. Al có phần giật mình và đột nhiên hăn cau mày, ngẩng lên từ bốn rửa, nhìn em qua cửa kính nhà bếp như thể em là con gấu mèo.

“Min vừa mới đăc hẹn hò...”

Jordan ngó quanh sân để tìm kiếm. “Thật không?”

“Không phải,” em nói, “không hẳn thế đâu. Anh ấy chỉ hỏi xin số tổ thôi.”

“Rồi, thế thì có thể là bất cứ chuyện gì rồi,” Lauren khịt mũi, ném mấy tờ giấy ướt vào trong túi. “Có khi anh ta đang làm việc cho công ty điện thoại cũng nên.”

“Thôi đi.”

“Hay có khi anh ta chỉ bị ám ảnh với mã số vùng.”

“Lauren...”

“Anh ta *hẹn hò* cậu đấy nà. Ed Slaterton ấy.”

“Anh ấy sẽ không gọi đâu,” em nói. “Chỉ là một bữa tiệc thôi mà.”

“Đừng có tự hạ thấp bản thân thế bạn hiền,” Jordan nói. “Bạn có tất tật những phẩm chất mà Ed Slaterton đang tìm kiếm trong cả triệu triệu bạn gái của anh ta ấy chứ, nghĩ mà xem. Bạn có hai chân này.”

“Và cậu là một sinh thể cấu tạo từ các-bon này,” Lauren nói.

“Thôi đi”, em nói. “Anh ấy không phải... anh ấy chỉ là một gã con trai thôi mà.”

“Nghe nà. Cậu ấy nói kìa, *chỉ là một gã con trai*.” Lauren nhặt thêm một mẩu rác nữa. “Ed Slaterton đã *hẹn hò* với cậu. Đúng là điên. Nghe đúng kiểu điên của *Mắt Trên Mái Nhà* ấy.”

“Làm sao mà điên được như thế, với lại nhân tiện, đó là một phim cực hay và nó tên là *Mắt Trên Trần Nhà*. Và, anh ấy sẽ không gọi đâu.”

“Tớ chẳng tin nổi ấy chứ,” Jordan nói.

“Chẳng có gì để mà tin cả,” em nói với tất cả mọi người đứng trong sân, kể cả em. “Chỉ là một bữa tiệc và Ed Slaterton đã đến đây, thế thôi, còn giờ thì chúng ta phải dọn dẹp.”

“Thế thì qua đây giúp tôi đi.” Cuối cùng ai cũng mở lời, và giờ cái bát pha rượu đang chảy tong tong nước.

Em vội vàng lao vào bếp và tìm khăn lau.

“Vứt mấy cái này ra ngoài chứ hả?”

“Cái gì cô?”

Hắn chỉ vào mấy cái nắp chai trong tay em. “À, ừa,” em nói nhưng rồi quay lưng lại và bỏ tọt vào túi. Ai đưa cho em tất tậ, cái bát, cái khăn để lau, rồi nhìn em từ đầu tới chân.

“Ed Slaterton?”

“Ừa,” em nói, cố gắng ngáp. Tim em đập thùm thụp trong lồng ngực.

“Liệu hắn ta thực sự sẽ gọi cho bà chứ?”

“Tôi không biết đâu,” em đáp.

“Nhưng mà bà... hi vọng thế.”

“Tôi không biết mà.”

“Bà không biết?”

“Anh ấy sẽ không gọi cho tôi đâu. Anh ấy là Ed Slaterton đấy.”

“Tôi biết hắn là ai mà, Min. Nhưng mà bà ấy... bà đang...?”

“Tôi không biết thật.”

“Bà phải biết chứ. Làm sao lại không biết được.”

Em rất là giỏi chuyển chủ đề. “Chúc mừng sinh nhật ông nhé, Al.”

Al chỉ lắc đầu, có lẽ bởi vì khi đó em đang mỉm cười, em đoán thế. Em đoán là em đang cười thật, bữa tiệc đã kết thúc và hai cái nắp chai này như bóng rẩy lên trong túi em. Hãy lấy lại chúng đi, Ed à. Chúng đây này. Cả nụ cười ấy và buổi tối ấy, hãy lấy lại tất cả đi. Em ước gì em có thể lấy lại tất tậ.

GRETA NƠI HOANG DÃ

Đây là tấm vé của bộ phim đầu tiên hai đứa mình đi xem, anh thử nhìn mà xem, nó viết ngay trên đó đấy: *Greta Nơi Hoang Dã*, Suất chiếu Học sinh, Ngày 5 tháng Mười, một ngày sẽ mãi mãi khiến em bối rối và hồi hộp. Em cũng chẳng nhớ cái vé này là của anh hay của em nữa, nhưng em biết chắc là em đã mua cả hai và đã đứng đợi ở ngoài, cố gắng không chạy qua chạy lại vì lạnh. Anh suýt tí nữa thì đến muộn, việc này hóa ra, như thường lệ, em đã cảm giác được. Anh sẽ không đến đâu, em đã cảm giác thế đấy, máy quay sẽ quét lên xuống dọn theo con phố vắng vẻ trong bộ phim về cuộc hẹn của hai đứa mình, bộ phim *Ngày 5 tháng Mười*, mình e em đứng đó, xám ngắt và rảo bước qua lại trong ống kính. Rồi sao chứ, em nghĩ. Anh chỉ là Ed Slaterton thôi chứ có gì. Đến đi nào. Ai thêm quan tâm chứ. Đến đi nào, đến đi, anh đang ở đâu thế hả?

Anh cùi bắp quá mà, mọi người nói quả không sai về anh, hãy chứng tỏ là họ sai đi nào, anh đang ở đâu thế?

Và rồi từ đâu đột nhiên anh xuất hiện, lại một lần nữa bước vào cuộc đời em, vỗ vai em, mái tóc chải mượt, mỉm cười và có chút lo lắng thì phải. Có lẽ anh cũng đang thấy ngạt thở như em.

“Chào anh,” tiếng em cất lên choe chõe.

“Chào em,” anh nói. “Cho anh xin lỗi vì đến muộn nếu anh đến muộn thật. Anh quên bég mất tên rạp chiếu phim. Anh chả bao giờ tới đây cả. Anh bị nhầm với rạp Internationale.”

“Rạp Internationale á?” Ed à, rạp Internationale ý mà, đâu có giống gì rạp Carnelian. Rạp Internationale chỉ chiếu đi chiếu lại ba bộ phim. Anh

chuyển thể từ ba tiểu thuyết cùng tên của Jane Austen, và phim tài liệu về ô nhiễm thôi. “Thế ai đã đợi anh ở rạp Internationale thế?”

“Chẳng ma nào luôn,” anh nói. “Cực cô đơn. Anh thích ở đây hơn nhiều.”

Hai đứa mình đứng cùng nhau và em mở cửa. “Thế ra anh chưa đến đây bao giờ sao?”

“Một lần hồi đi tham quan năm lớp tám, để xem cái gì đó về Thế chiến thứ hai. Và trước đó bố có đưa anh và Joan đến đây, chắc là phải trước cả khi bố gặp cô Kim, phim đen trắng.”

“Em thì kiểu tuần nào cũng đến đây.”

“Thế cũng hay,” anh nói. “Như vậy thì lúc nào anh cũng có thể tìm thấy em.”

“Ừm,” em nói và nhấm nháp lời của anh.

“Ok, thế nói lại cho anh xem bọn mình sẽ xem gì với.”

“*Greta Nơi Hoang Dã*. Là một kiệt tác của P. E Mailer đó. Không phải ai cũng được xem nó chiếu trên màn ảnh rộng đâu.”

“Ừ hứ,” anh nói, ngó quanh cái sảnh vắng hoe người.

Chỉ có mấy ông râu ria bùm xùm quen thuộc vẫn vật vã trong cô đơn, một cặp tình nhân khác chắc là sinh viên, và một bà lão đội một cái mũ đẹp khiến em phải nhìn chăm chăm. “Để anh đi mua vé.”

“Em mua rồi,” em nói.

“Ồ...” anh thốt lên. “Vậy thì anh mua được gì bây giờ.”

“Bắp rang bơ nhé?”

“Đương nhiên. Rạp Carnelian lắm bỏng ngô thứ thiệt luôn.”

“Tuyệt cú mèo. Em có thích ngô không?”

“Cứ lấy cái gì anh thích ấy.”

“Không,” anh nói, và chạm vào em, chỉ là vào vai thôi, em chắc anh chẳng nhớ đâu nhưng nó rất ngọt ngào với em, “lấy gì em thích chứ.”

Em thích gì thì được nấy thật. Hai đứa mình ngồi ở hàng số sáu nơi em vẫn thích ngồi. Bức tường nhạt màu, mặt sàn dính dính. Mấy ông râu ria nom ghệt nhau ngồi tách biệt ở mấy ghế xa tít mù, giống như góc của hình chữ nhật. Cái bóng nghiêng của bà lão đang đứng ở đằng sau, lúc này đã bỏ cái mũ xuống và đặt ở bên cạnh.

Và anh, nhớ không. Ed, cánh tay anh hưng phấn ôm lấy em, đang ngồi im trong bóng tối khi ánh đèn vụt tắt.

Greta Nơi Hoang Dã hiện ra, thật xuất sắc và lộng lẫy, khi tấm màn được kéo sang bên. Lottie Carson là một cô gái trong đội đồng ca, với cái lúm đồng tiền đã khiến cô trở thành Bảo Bối Đáng Yêu của Điện ảnh Hoa Kỳ và tình nhân của P. E Mailer trong tất cả các bữa tiệc trên các tấm ảnh của cuốn *Khi Ánh Đèn Vụt Tắt. Lịch Sử Ngắn Gọn Của Điện Ảnh*, với vòng tay ông ta ôm trọn cô ấy.

Cô ấy chỉ lớn hơn em bây giờ một chút thôi, phe phẩy cái quạt ren, đội cái mũ bé xíu và ngân nga bài “Em là Ván bài của Đời Anh, Chéri^[3]” mượt mà trên nền một dàn nhạc và quả táo bằng bìa cứng lấp lánh dính trên các sợi dây kéo thả từ nóc nhà xuống. Miles De La Raz không tài nào rời mắt khỏi cô ấy, với bộ ria tủa tốt mảnh mai, thả mình trong chiếc ghế xếp, vây quanh là mấy tên vệ sĩ hung tợn, và anh đã ấp bàn tay em trong bàn tay anh, ấm áp và tê dại, bỏ rơi bịch bông ngô thơm lừng.

Phía sau sân khấu, ông ta rõ là một tên vô lại, cứ làm như hai đứa mình không thể nhận ra điều đó ngay từ bộ ria mép. “Greta, tôi đã nói với em cả triệu lần rồi là không bao giờ được nói chuyện gì với cái thằng chơi kèn Trombone khố rách áo ôm ấy cơ mà,”

“Ôi Joe, anh ấy chỉ là một người bạn, có vậy thôi,” vân vân và vân vân. Hội thoại tiếp nối, và một bài hát cất lên, em nhớ thế, nhưng...

... Anh đang hôn em. Thật đột ngột, em nghĩ thế, mặc dù đúng là chẳng có gì bất ngờ khi hôn ai đó trong buổi hẹn hò, nhất là khi anh là Ed Slaterton, và, nếu để em viết ra sự thật thì, đúng, kể cả khi anh là Min Green. Đó là một nụ hôn đầu tuyệt vời, dịu dàng rồi mạnh mẽ. Đến giờ khi

ngồi trên xe tải của bố Al, em vẫn cảm nhận được nó trên cổ, giống như ánh sáng và sự kích thích. Anh sẽ làm gì tiếp đây nhỉ, em đã tự hỏi, và rồi cùng với chuỗi âm thanh *tạch-tạch-tạch* của những khẩu súng máy vang lên, vọt ra một đường đạn cong nhằm thẳng vào hộp nhạc cụ trong con hẻm nhỏ và tiếng hét thất thanh của Lottie Carson trong tấm áo lông chồn, em đã đáp lại nụ hôn của anh.

Lottie Carson phải rời thị trấn, nhưng hai đứa mình đã ở nguyên chỗ ngồi. Cánh tay phải của Miles De La Raz, tay hói đầu cũng xuất hiện trong phim *Bữa Tối Lúc Nửa Đêm* với cặp kính và cơn cảm lạnh, đưa cô lên tàu còn cô, bĩu môi đầy hờn dỗi và tức giận, ném thẳng cái áo lông chồn vào gương mặt phì nộn của gã. Nhưng có lẽ anh không nhớ được cảnh đó đâu vì lúc ấy đang vào nụ hôn kiểu Pháp, miệng anh ẩm ướt và phảng phất mùi kem đánh răng hương bạc hà. Al và em đã xem bộ phim này hồi học lớp mười, chiếu đúp cùng phim *Tóm Lấy Khẩu Súng*, ở nhà hân cùng với bánh pizza và cà-phê đá, cái thứ đồ uống làm em nói năng lảm nhảm nhưng chỉ làm Al run rẩy lo lắng, đầu gối co rút, còn tay thì chẳng biết để vào đâu. Và vì thế nên em biết cảnh đó. Trời đất ơi không biết liệu cô ấy có tiếc khi ném cái đám lông kia đi không nữa, vì con tàu sau đó cứ thẳng hướng bắc mà tiến, miệt mài trong chuỗi montage em yêu thích, thậm chí còn thích nhiều hơn khi chiếu trên màn ảnh rộng với những đường viền khung hình mịt mù mây khói, vừa đi vừa thông báo, “Buffalo! Ga tới là Buffalo!” Và rồi những thị trấn có những cái tên nghe mỗi lúc một buồn cười hơn, “Worcester! Badwood! Chokypond! Ducksbreath!” cho đến khi cô ấy dừng chân ở xứ khi ho cò gáy Yukon với Will Ringer, hòm xiềng chất đầy trên chiếc xe chó kéo sẵn sàng đưa cô về tận nơi ẩn náu. Khi đó, bàn tay anh đặt trên cổ em còn em thì không biết liệu anh có trượt tay xuống để cảm nhận em qua chiếc áo yêu thích thứ hai của em có hàng khuy màu ngọc trai kì quặc, nguyên nhân khiến em phải giặt tay chiếc áo đó không, hay chỉ để ôm lấy eo em trước khi tìm đường đi lên từ bên dưới lớp áo. Em băn khoăn liệu rằng em có nên ngăn anh lại, liệu rằng em có muốn, ngăn anh lại, liệu rằng anh có kể cho ai đó, tay anh đặt trên người em và hai đứa

mình chỉ mới xem được có hai mươi phút của bộ phim đầu tiên trong buổi hẹn đầu tiên. Thế là em ngừng nụ hôn lại còn Lottie Carson nằm ngủ một mình trong căn lều bằng trong khi Will Ringer, sương giá đọng lại trên bộ râu mà rồi gã sẽ cạo sạch đi vì cô, vì cô đã nói gã làm thế, vì gã yêu cô - gã ngủ với lũ chó. Hai đứa mình đã ngồi im cho đến hết bộ phim, trong bóng tối, chỉ nắm tay cho đến hồi kết và một nụ hôn dài thật dài, sâu thật sâu, rồi khi hai đứa mình đang nhấp nhồm cùng nhau ở sảnh, em đã hỏi anh thấy thế nào.

“Ừm,” anh nói, nhún vai, nhìn em, rồi lại nhún vai, và khua khua bàn tay ý chỉ bình thường còn em chỉ muốn nắm lấy cổ tay anh và giữ nguyên lòng bàn tay anh ngay ở nơi trước đó em đã ngăn nó lại. Trái tim em, Em ạ, đã *thình thịch thình thịch* đập để điều đó xảy ra, và đúng ngày hôm đó, ngày 5 tháng Mười, ở rạp Carnelian.

“Em thích phim này,” em nói, thăm hi vọng mặt mình sẽ không ửng đỏ lên vì suy nghĩ lộn xộn đó. “Cảm ơn anh vì đã đi xem cùng em.”

“Ừa,” anh nói, “ý anh là, em không phải khách sáo vậy đâu.”

“Đừng khách sáo.”

“Em hiểu ý anh mà,” anh nói. “Anh xin lỗi.”

“Ý anh là xin lỗi à.”

“*Không*,” anh nói. “Anh muốn nói là, giờ thì bọn mình làm gì.”

“Ừm,” em nói và anh nhìn em như thể anh đã quên mất lời thoại của mình. Em có thể làm gì cùng anh bây giờ? Em đã phấp phỏng hi vọng rằng anh sẽ có ý tưởng nào đó, bộ phim đã là ý tưởng của em rồi. “Anh có đói không?”

Anh mỉm cười thật nhẹ nhàng, “anh chơi bóng rổ mà,” anh đáp, “nên câu trả lời lúc nào cũng là có.”

“Ok,” em nói, tự nhủ có thể em sẽ đi làm một tách trà. Và ngắm anh ăn chẳng? Chẳng lẽ đây lại là buổi chiều như thế, toàn bộ ngày 5 tháng Mười? Với hình ảnh Greta hằng còn sống động trong đầu, em đã muốn hai đứa mình làm điều gì đó, em không biết nữa...

Và rồi em há hốc miệng, thực sự là thế đấy. Em đã nhất định phải chỉ cho anh thấy, vì đó không phải là điều anh có thể nhìn ra ngay lập tức được, một hành trình để đến một nơi cần đến, màn mở đầu cho một câu chuyện có thể khiến *Ngày 5 tháng Mười* thành một bộ phim đáng yêu không kém gì bộ phim hai đứa mình vừa xem. Nó không chỉ là việc bà lão ấy đã đi qua hai đứa mình. Nó đáng giá hơn tất cả những gì anh có thể liếc mắt tới trong ánh sáng thường nhật của buổi chiều lấp lánh ấy. Nó chính và giấc mơ khi tấm rèm nơi sân khấu hé mở, và em cầm lấy tay anh, dẫn anh bước qua để tới một nơi còn ngây ngất hơn cả việc là con bé lớp mười một vụng trộm với một anh chàng lớp mười hai trong rạp chiếu phim, một nơi còn ấm nóng hơn cả tách trà cho cô gái và bữa ăn cho chàng cầu thủ giống như mọi buổi chiều khác của bao người, một điều tràn đầy ma thuật của màn ảnh, một điều gì khác, một điều gì ... *thật phi thường*.

Em há hốc miệng và chỉ tay về hướng đó. Em đã tặng anh cả một chuyến phiêu lưu, Em ạ, ngay trước mắt anh nhưng anh đã không bao giờ nhìn ra cho đến khi em phải chỉ tận nơi, và đó là lí do vì sao hai đứa mình chia tay.

Em vẫn thấy tim mình nhói lên khi phải trả lại anh cái này, nhưng vì anh cũng đã đau khổ tan nát rồi nên em nghĩ coi như hai đứa mình huề nhau. Dù sao thì em cũng chẳng thể nào nhìn lại Lottie Carson được nữa, bởi vì những lí do rất cụ thể, cho nên nếu em có không trả lại anh cái này thì nó rồi cũng sẽ lại bị phí phạm, bị vứt bỏ ở đâu đó trong đồng rác mà thôi, thay vì trân trọng nhìn anh khi anh mở nắp hộp và khiến anh khóc rú lên bằng nụ cười của cô ấy, nụ cười tuyệt vời của cô ấy, nụ cười trứ danh của Lottie Carson.

“Sao thế?” anh hỏi và dõi theo bà lão đang đi về phía cuối tòa nhà.

“Lottie Carson”, em nói.

“Là ai cơ?”

“Ở trong phim ấy.”

“À ừ, anh có nhìn thấy bà ấy ở hàng ghế sau. Với cái mũ.”

“Không, đó là *Lottie Carson*,” em nói. “Ít nhất là em nghĩ thế. Người ở trong phim ấy. *Greta*.”

“Thật á?”

“Ừa.”

“Em chắc không.”

“Không,” em nói, “đương nhiên là em không chắc rồi.”

“Nhưng có khả năng là thế.”

Hai đứa mình đi ra ngoài và anh nhú mào cau có. “Trông bà ấy chẳng giống trong phim tí nào hết á.”

“Trời, phim đó lâu lắm rồi mà,” em nói. “Anh phải dùng trí tưởng tượng chứ. Nếu như đúng là bà ấy thì có nghĩa là bà ấy đã lên đến rạp Carnelian để ngắm nhìn lại mình hồi còn trẻ trung, cuồng nhiệt, và bọn mình là hai kẻ duy nhất biết điều đó.”

“Nếu như đúng là bà ấy,” anh lặp lại. “Nhưng làm sao mà em chắc được.”

“Chẳng có cách nào bọn mình chắc được cả,” em nói. “Không phải bây giờ. Nhưng mà, anh biết không, em đã có cảm giác từ lúc ở trong đó kia. Lúc nọ hôn dài ở cuối ấy.”

Anh mỉm cười, và em biết ngay là anh đang nghĩ tới nọ hôn nào. “Em đã có cảm giác.”

“Không phải là nọ hôn đó,” em nói, và lại cảm thấy nọ hôn ấy rần rật trong người, cả hai tay anh trườn mền giữ lấy tóc em để tóc khỏi xòa xuống mặt hai đứa. “Nọ hôn ở trong phim kia.”

“Đợi đã,” anh nói và rồi quay và trong rạp. Cánh cửa đóng sập lại và em dõi theo anh thấp thoáng qua lớp kính mờ mịt như một đoạn phim mờ mờ không rõ nét, một bản phim không được bảo quản tốt. Anh bước rất nhanh về phía bức tường và nhào người qua, rồi nhanh thật nhanh, anh quay ra cửa và tóm lấy cánh tay em rồi hai đứa mình chạy như bay qua phố số Mười và chui vào một tiệm giặt khô. Em nhìn đồng hồ trên tường phía trên

giá treo quần áo cứ bị di chuyển chỗ liên tục mỗi khi có người tìm quần áo. Em nhận ra bộ phim thật là ngắn, rằng em còn cả đồng thời gian trước cái giờ em báo với mẹ là em sẽ về và nói với Al là em sẽ gọi cho hắn để kể chi tiết. Chỗ quần áo di chuyển như thế chúng đang ở trong buổi diễn tập cứu hỏa, sắp theo thứ tự, quay tròn quay tròn trong túi bóng, rồi đột nhiên dừng lại, và một cái váy xấu ỉn được túm ra để đoàn tụ với bà khách hàng. Nhưng rồi anh vuốt má em, bàn tay anh thật ấm áp trên da em, và em đã nhìn thấy thứ mà anh muốn em xem. Bưu thiếp lớp-bi của phim, người ta gọi thế, em biết được từ cuốn *Khi Ánh Đèn Vụt Tắt: Lịch Sử Ngắn Gọn Của Điện Ảnh*, anh đã lấy tấm bưu thiếp lớp-bi ấy từ rạp Carnelian.

Một tấm bưu thiếp lớp-bi thực sự với chất hoài cổ dâng đầy qua từng nét màu, từng nếp gập, đang nằm trong tay anh đầy hạnh phúc. Lottie Carson trên nền bão tuyết, đáng yêu như cún con trong tấm áo lông, Bảo bối đáng yêu của Điện ảnh Hoa Kỳ.

“Cô bé này,” anh nói, “nữ diễn viên này và bà lão dưới phố vừa rồi. Em nói là cùng một người ấy hả?”

“Nhìn mà xem,” em nói, và em nắm lấy góc kia của tấm bưu thiếp. Em gần như ngạt thở khi chạm vào nó.

Em cầm một góc, anh cầm một góc, góc khác có logo của Hãng phim Bixby Brothers còn góc còn lại thì đã không còn, nhìn thấy không, nó bị xé mất và vẫn còn dính lại ở sảnh chỗ anh đã lấy trộm để hai đứa mình cùng nhau nhìn ngắm Lottie Carson và xem xét.

“Nếu như đúng là bà ấy thì có thể bà ấy sống ở đây,” em sức tỉnh. Bà ấy giờ có lẽ đã đi được một đoạn tương đối rồi, trong cái áo choàng ấy và đội cái mũ ấy, quanh quanh tòa nhà. “Gần đây thôi, em nghĩ thế. Một chỗ nào đó. Có thể là...”

“Nếu như đúng là bà ấy,” anh lại nhắc lại.

“Đôi mắt y chang mà,” em nói. “Cả cái cằm nữa. Anh nhìn cái lúm mà xem.”

Anh nhìn về phía tòa nhà rồi quay lại nhìn em và cúi xuống nhìn bức ảnh. “Ừ thì,” anh nói, “đây chắc chắn là cô diễn viên đó rồi. Nhưng mà bà cụ kia thì chưa chắc.”

Em thôi không nhìn về phía bà lão nữa và ngược mắt lên, Chúa ơi, anh đẹp quá đi mất. Em đã hôn anh. Đến giờ em vẫn còn cảm nhận được nụ hôn đó, môi em trộm phủ môi anh. Đến giờ em vẫn mang cảm giác như lúc trước, dù đã từ lâu em chẳng còn như thế nữa. “Kể cả khi không phải,” em thì thào vào cổ anh khi dừng hôn - vị khách của cửa hàng giặt khô *hăng giọng* để hai đứa mình tránh đường cho bà ta cùng cái váy đầm xấu ỉn đang nằm lả trên khuỷu tay bà, rồi em đẩy mình ra khỏi anh - “thì bọn mình vẫn nên đi theo bà ấy.”

“Gì cơ! Đi theo bà ấy á?”

“Đi mà,” em nói. “Bọn mình sẽ biết được có đúng là bà lão ấy không. Với lại...”

“Như thế vui hơn xem anh ăn, đúng không?” anh nói như đọc được ý nghĩ của em.

“Thì bọn mình có thể đi ăn trưa,” em đáp, “bù được không. Hay là anh phải, em cũng không biết nữa. Về nhà hay làm gì đó à?”

“Không,” anh trả lời.

“Không là anh không muốn hay không là anh không phải về nhà?”

“Không, ý anh là ừ, OK, nếu em muốn.”

Anh toan chạy về phía bên đường bà lão ấy đi, nhưng em giữ tay anh lại. “Không, ở nguyên đây đi,” em nói.

“Bọn mình nên theo sau một đoạn.” Em đã học được điều đó từ phim *Đêm Ma-rốc*.

“Sao cơ?”

“Sẽ dễ thôi mà,” em nói. “Bà ấy đi chậm lắm.”

“Thì bà ấy già rồi mà,” anh tán đồng.

“Bà ấy buộc phải già thôi,” em nói. “Bà ấy sẽ giống như, em không rõ nữa, bà ấy đã thật trẻ trung trong *Greta Nơi Hoang Dã* và đó là năm, để xem nào.” Em lật tấm bưu thiếp lại và chớp chớp mắt khi nhìn thấy một thông tin.

“Nếu như đúng là bà ấy,” anh nói.

“Nếu như đúng là bà ấy,” em nói, và anh nắm lấy tay em. *Và kể cả khi không phải*, em muốn thì thầm vào cổ anh lần nữa, hít hà mùi hương cạo râu và vị mồ hôi của anh. Hãy cùng đi nào, em đã nghĩ thế đấy, bộ phim đã vương lại trong tâm trí em một đường mòn đang dần biến mất. Hãy cùng đi nào để xem con đường này sẽ dẫn hai đứa mình tới đâu, chuyến phiêu lưu này cùng tiếng nhạc bùng bầy và cơn bão tuyết dàn dựng, Lottie Carson bước ra khỏi căn lều băng còn Will Ringer thì vừa lau bầu vừa giậm chân thịch thịch, dĩ nhiên, vì chính gã là người đã đánh thức lũ chó và xùy-xùy-xùy chúng để đi tìm cô nên Greta sẽ biết ai là người đàn ông đích thực dành cho mình, dù cho căn lều băng của gã có tồi tàn đến cỡ nào đi nữa, những giọt nước mắt hạnh phúc của cô hóa băng thành kim cương đậu trên cái lúm đồng tiền và lấp la lấp lánh thứ ánh sáng mà chỉ mình Mailer mới thấy được. Hãy cùng đi nào, cùng đi nào, hãy cùng tiến thật nhanh về cái kết đầy viên mãn trong tấm áo bông choàng kín những giấc mơ của cô, tấm áo lông gấu bắc cực trắng tinh khôi mà Will Ringer tự thuộc, tự quấn quanh cô lúc này đang hạnh phúc ngập tràn, rạng rỡ và nũng nịu với chiếc nhẫn đính hôn xuất hiện đầy bất ngờ trong túi áo vừa vặn khi dòng chữ Hết Phim run rẩy hiện bên hoành tráng và kiêu hãnh trên màn ảnh, nụ hôn thật dài, và thật sâu ấy. Đó chính là ván bài của đời em, chéri. Em đã có cảm giác ngày hôm ấy, ngày 5 tháng Mười, sẽ đi về đâu, một cảm giác được phe phẩy nịnh bợ bằng mặt sau của tấm bưu thiếp này, bức ảnh tuyên truyền phim của Lottie Carson, với những mớ son trong cuộc đời và sự nghiệp của bà. Sinh nhật của bà ấy sắp đến - bà đã gần tám mươi chín. Em đã nghĩ vẩn vơ những điều như thế khi bước đi một cách vô định dọc con phố. Ngày 5 tháng Mười Hai chính là những gì em hình dung được khi hai đứa mình sánh vai bên nhau vào ngày 5 tháng Mười, hãy cùng đi nào, hãy cùng nhau bước tới

một điều gì đó thật phi thường và em thậm chí đã bắt đầu lên kế hoạch, lòng nghĩ ngợi rằng hai đứa mình sẽ tiến xa được nhường ấy.

GIẤC MỘNG CỦA MAYAKOVSKY

Nếu mở cái này ra anh sẽ thấy nó rỗng không, và trong giây lát anh sẽ bắn khoản tự hỏi không biết lúc anh đưa cho em thì nó có rỗng không như vậy không - em hình dung ra được - một cử chỉ vô nghĩa khi anh dúm vào tay em giống trò hồi lộ đầy vụng về. Nhưng sự thật, và em đang nói thật cho anh nghe đây, là lúc đó nó đầy ắp, hai mươi bốn que diêm nằm ngay ngắn ăm ắp bên trong. Giờ thì nó trống rỗng bởi mấy que diêm đó đã bị dùng hết mất rồi.

Em không hút thuốc mặc dù trên phim hút thuốc trông thật vi diệu. Nhưng em thường đốt diêm trong những đêm trống trải mông lung khi em lồm cồm bò trên mái ga-ra lúc bố mẹ đang say ngủ đầy ngây thơ và mấy cái xe đơn côi chạy thừa thớt trên những con phố phía xa xa, khi chiếc gối chẳng còn mát rượi và đông chần đệm thì vướng víu kinh khủng khiếp dù cho em có lẩn lộn cỡ nào hay nằm thật ngoan. Em chỉ ngồi đó, chân đung đưa và tay quẹt diêm rồi nhìn chúng cháy đến úa tàn.

Cái hộp này chỉ dùng được trong ba đêm, nhưng không phải là ba đêm liên tiếp, trước khi toàn bộ chỗ diêm bị đốt sạch và giờ thì cái hộp trống không như anh thấy đây. Đêm đầu tiên chính là đêm cùng ngày anh đưa nó cho em, sau khi mẹ em đóng cửa đánh sầm một cái rồi đi thẳng lên phòng ngủ và sau khi em tụ tập với Al. Tim em vui sướng theo điệu nhảy giật gân đến mức em chẳng thể nào ngủ được, và cả ngày hôm đó cứ chiếu đi chiếu lại ở phòng chiếu phim nho nhỏ trong đầu em. Trong cuốn *Khánh Đền Vụt Tắt. Lịch Sử Ngắn Gọn Của Điện Ảnh* có một bức hình chụp Alec Matto đang ngồi ghế nhả khói trong phòng, phía trên đầu ông một chùm sáng hắt ra chiếu lặn trên màn ảnh lọt ra ngoài khung hình. “Alec Matto đang rà soát

thường ngày cho phim *Julie Đã Biến Đi Đâu?* (1947) trong phòng chiếu riêng.” Chị Joan đã phải giải thích cho em biết về cái công việc rà soát thường ngày ấy là gì, ấy là khi vị đạo diễn dành một khoảng thời gian vào buổi tối, vừa hút thuốc vừa xem lại tất tậ các thước phim đã được quay trong ngày, Có thể chỉ là một cảnh thôi, kiểu như một ông cứ mở ra đóng vào cánh cửa, một bà chỉ ra ngoài cửa sổ, chỉ ra ngoài cửa sổ, chỉ ra ngoài cửa sổ. Đó là những thứ thường ngày cần rà soát, và đêm đó em đã mất khoảng bảy hay tám que diêm gì đó ở trên mái ga-ra để rà soát những việc ngạt cả thở của hai đứa mình, nỗi lo lắng khi đợi chờ với tấm vé trong tay, Lottie Carson hướng về phía bắc trên tất cả những chuyến tàu ấy, hôn anh, hôn anh, đoạn hội thoại lạ lùng ở cửa hàng Quái Phẩm Hạng A1 vẫn làm thần kinh em căng lên như dây đàn kể cả sau khi nói chuyện với Al mặc dù hân đã nói là hân chẳng có ý kiến ý cò gì sất. Những que diêm hơi hơi giống trò *anh ấy yêu mình, anh ấy không yêu mình*, nhưng khi em nhìn thấy ngay trên nắp hộp đề rằng sẽ chỉ có hai mươi bốn que thôi, có nghĩa là trò đó sẽ kết thúc ở hai từ *không yêu* ấy, em đã chỉ rút diêm ra và đơn thuần châm lửa, mỗi que diêm là một lần hồi hộp, là một chút thót mình ngọt ngào cho từng phần ký ức. Cứ như thế cho đến khi em bị bỏng cả ngón tay và lại thù người nhớ nhưng tất cả những việc hai đứa mình đã cùng làm.

“OK, bây giờ thì sao nào.”

Sau hai tòa nhà, Lottie Carson quặt vào góc phố và bước vào Quán Giấc Mơ của Mayakovsky, một quán Nga với tầng tầng lớp lớp rèm cửa trên cửa sổ. Hai đứa mình chẳng tài nào nhìn nổi cái gì từ bên kia con phố.

“Em chưa bao giờ nhìn ra chỗ này luôn,” em nói.

“Chắc bà ấy ăn trưa.”

“Giờ mà ăn trưa thì muộn quá.”

“Hay bà ấy cũng là cầu thủ bóng rổ nên bà ấy ăn suốt ngày.”

Anh khịt mũi cười. “Thế thì chắc bà ấy chơi cho Western. Đội đó toàn mấy bà già nhỏ thó.”

“Bọn mình theo bà ấy đi.”

“Vào trong đó ấy hả?”

“Sao ạ. Nó là nhà hàng mà.”

“Nhưng trông sang chảnh quá.”

“Thì mình sẽ không gọi nhiều.”

“Min à, bọn mình thậm chí còn chẳng biết có đúng là bà ấy không nữa?”

“Thì bọn mình cứ nghe xem bồi bàn có gọi bà ấy là Lottie không?”

“Min...”

“Hoặc là Quý bà Carson, hay gì gì đó. Ý em là, đây chẳng phải trông rất giống nơi một ngôi sao điện ảnh sẽ lui tới, quán ruột của bà ấy hay sao.”

Anh nhìn em cười. “Anh chịu.”

“Hoàn toàn giống luôn.”

“Anh đoán vậy.”

“Giống mà.”

“OK,” anh nói và bước xuống lòng đường, kéo tay em đi theo. “Thì giống, thì giống.”

“Đợi đã, bọn mình nên đợi.”

“Sao thế?”

“Nếu mà vào ngay bây giờ thì sẽ trông đáng nghi lắm.”

“Bọn mình nên đợi, khoảng ba phút.”

“Được thôi, thế thì sẽ không bị nghi ngờ gì.”

“Anh có đồng hồ không?”

“Không sao, bọn mình sẽ đếm đến hai trăm.”

“Cái gì cơ?”

“Đếm giây ấy. Một. Hai.”

“Min à, hai trăm giây đâu có bằng ba phút.”

“Ừ, ha.”

“Hai trăm giây không thể bằng ba cái gì được. Chỉ là một trăm tám mươi thôi.”

“Anh biết không, bây giờ em mới nhớ ra là anh giỏi toán đấy.”

“Thôi đi.”

“Sao nào.”

“Đừng có chọc anh về toán.”

“Em không chọc anh. Em chỉ *nhớ ra* thôi. Anh thắng giải năm ngoái còn gì, đúng không?”

“Min.”

“Thế là gì nữa.”

“Đấy chỉ là vào vòng chung kết thôi, anh không thắng. Những hai mươi lăm người vào vòng đó cơ mà.”

“Nhưng vấn đề là...”

“Vấn đề là như thế rất đáng xấu hổ, và Trevor cùng tất cả mọi người đều chế nhạo anh về chuyện đó.”

“Em thì không thế. Ai lại làm thế chứ. Đấy là *toán* cơ mà, Em. Đâu có giống như, em không biết nữa, anh được giải đan len giỏi đâu. Không phải đan len thì...”

“Cũng đáng ẻo lả như nhau cả thôi.”

“Gì cơ? Đừng... toán không ẻo lả.”

“Cũng kiểu kiểu thế mà.”

“VẬY *Einstein* ẻo lả sao?”

“Tóc của ông ấy trông ẻo lả dễ sợ luôn còn gì.”

Em nhìn tóc anh, rồi nhìn anh. Anh nhe răng cười nhìn mẫu bã kẹo cao su dính trên vìa hè. “Bọn mình thực sự,” em nói, “rất khác, em...”

“Ừa,” anh nói. “Em sống ở một nơi mà phút bằng với hai trăm giây.”

“Ừ ha. Ba. Bốn.”

“Thôi đi, giờ cũng được ba phút rồi ấy chứ.” Anh dẫn em tung tăng băng qua phố, nắm cả hai tay em giống như hai đứa cùng nhảy điệu nhảy dân gian. Hai trăm giây, em đã nghĩ, hay 180, có gì khác nhau đâu “Em hi vọng đây là bà ấy.”

“Em biết không?” anh nói. “Anh cũng hi vọng thế.”

“Nhưng mà kể cả khi không phải...”

Nhưng ngay khi hai đứa mình bước chân vào trong quán, hai đứa đã biết mình nên bước ra. Không chỉ là màu nhung đỏ trên các bức tường. Không chỉ là những cái chao đèn bằng vải đỏ kết thành hoa hồng chụp lên những bóng đèn rọi sáng, hay những hạt thủy tinh đóng đưa từ chao đang xoay xoay trong làn gió nhẹ lùa vào từ cánh cửa mở. Không chỉ là những bộ tuxedo của những người đàn ông đang đi lại xung quanh, hay những tấm khăn ăn màu đỏ được gấp lại như lá cờ với nút thắt nho nhỏ ở góc làm thành cán cờ, đang xếp đầy ở góc bàn chờ thay mới, cờ chông cờ chông cờ chông cờ như thể có cuộc chiến nào đó đã kết thúc và bên bại trận đã hoàn toàn bị khuất phục. Không chỉ là những chiếc đĩa với dòng chữ đỏ *Giấc Mơ của Mayakovsky* và hình một nhân mã giơ cây đinh ba cao quá cái đầu rậm rì râu và một cái chân ngựa vươn lên cao như để chinh phục tất cả và nghiền nát tất cả thành cát bụi vô nghĩa. Và không chỉ là hai đứa mình. Không chỉ là việc chúng ta là hai đứa học sinh trung học phổ thông, em lớp mười một và anh lớp mười hai, ăn vận thật lạc lõng với những nhà hàng như thế này, quá chói mắt, quá nhàu nhĩ, quá nhiều khóa, quá nhếch nhác, quá ẩu tả và vụng về, thời thượng, liều lĩnh, tầm thường, bối rối, khoa trương, mướt mát, hầm hố và lạc lõng. Không chỉ là việc Lottie Carson chẳng thèm ngước mắt lên nhìn từ nơi bà ấy đang ngồi, không chỉ là việc bà ấy đang quan sát người bồi bàn, không chỉ là việc người bồi bàn đang cầm một cái chai, quần trong chiếc khăn ăn màu đỏ được gấp lại và được giơ nghiêng cao quá đầu ông ấy, và không chỉ là việc cái chai ấy, được ướp lạnh và đang lấp lánh hơi nước dọc cổ chai, chứa đầy sâm-banh. Không chỉ là thế. Chính là cuốn thực đơn, dĩ nhiên, dĩ nhiên là được đặt trên một cái bệ nhỏ gần cửa ra vào, và giá của mọi thứ cao đến kinh hoàng trong khi hai

đứa mình chẳng có đến một xu lẻ nào dính trên người. Và thế là hai đứa mình bỏ đi, bước vào và đi ra ngay tắp lự, nhưng trước đó anh đã kịp nhặt một hộp diêm từ cái ly uống brandy to oành gần cửa rồi ấn vào tay em, một món quà nữa, một bí mật nữa, và một lần nữa nhào người hôn em. “Anh cũng không biết vì sao mình lại làm thế,” anh nói, và em đã hôn đáp lại anh, bàn tay nắm đầy diêm đặt sau cổ anh.

Cái đêm sau lần đầu tiên của em, sau anh thả em về nhà và sau vài tiếng đồng hồ nằm từ giường mệt nhoài và kiệt sức cho đến khi em ngồi dậy và bước ra ngoài để ngắm nhìn mặt trời rớt dần xuống phía chân trời - đêm đó cũng mất bảy hay tám que diêm thì phải. Và rồi đêm thứ ba chính là đêm sau khi hai đứa mình chia tay, đêm mà phải cả triệu que diêm đốt lên mới xúng nhưng rốt cuộc nó đã chỉ thiêu đốt tất cả những gì em còn lại. Đêm đó tưởng như chỉ cần thả những que diêm ấy xuống từ mái nhà là có thể đốt cháy rụi mọi thứ, những tia lửa trên đầu ngọn lửa như châm đuốc cả thế giới và tất cả những kẻ đang tan nát con tim. Trong làn khói bay lên em đã muốn tất cả, trong làn khói bay lên em đã muốn anh, mặc dù ngay cả trong phim thì điều như thế sẽ chẳng bao giờ xảy ra, quá nhiều kĩ xảo, quá khoa trương còn em thì quá nhỏ bé và buồn thảm. Phải cắt cảnh ngọn lửa đó ra khỏi bộ phim thôi, dù cho em có xem nó khi rà soát thường ngày nhiều đến cỡ nào đi chăng nữa. Nhưng dù gì thì em cũng muốn, Ed à, em luôn muốn những gì không thể xảy ra, và đó là lí do vì sao hai đứa mình chia tay.

DELUXE

Ở phía bên kia con phố từ Quán Giấc Mơ của Mayakovsky đi ra, trực diện như một cú nảy bóng bàn, hai đứa mình núp trong cửa hàng Quái Phẩm Hạng A, khẽ nhòm qua những chấn song, chờ đợi và chờ đợi Lottie Carson kết thúc chuyến dừng chân đầy hào hoa của mình và rời đi để hai đứa còn theo bà ấy về nhà.

Chắc tại hai đứa mình chẳng thể cứ vật vờ đợi ở ngoài đường, chứ ai mà biết được vì sao hai đứa mình lại chui vào cái cửa hàng Quái Phẩm Hạng A của hai mục phù thủy sinh đôi lục nào cũng quàu quạu, chuyên bán toàn mấy thứ vớ va vớ vẩn, màu mè nhưng đắt cắt cổ, những đồ người ta sẽ mua tặng người khác và dịp sinh nhật khi chả biết mua về nhau để mà mua những thứ thật sự khả dụng. Cái máy ảnh này có lẽ là vật duy nhất anh đã mua cho em ở chỗ Quái Phẩm Hạng A ấy. Ed ạ, và em cảm ơn anh vì điều đó. Em lê la giữa mấy con thú vằn giầy cót và những tấm thiệp chúc mừng bụi bặm trong khi anh thì cúi đầu né mấy cái chuông gió trong cửa hàng cho đến lúc cuối cùng anh cũng nói ra suy nghĩ của mình.

“Anh chưa từng biết cô gái nào giống như em cả,” anh nói.

“Sao cơ?”

“Anh nói là anh chưa từng biết ai...”

“Giống em như thế nào?”

Anh thở dài, mỉm cười rồi lại nhún vai, lại mỉm cười. Cái chuông gió có những ngôi sao bạc và sao chổi ập la lấp lánh quay vòng vòng quanh đầu anh giống như em vừa mới đấm cho anh một cú trời giáng như trong phim hoạt hình. “Nghệ sĩ? Anh đoán.”

Em đứng ngay trước mặt anh. “Em không nghệ sĩ,” em nói. “Joan Sabinger mới thế. Colleen Pale mới thế.”

“Hai đứa đó dị bỏ xừ,” anh nói. “Mà từ từ đã, có phải hai đứa đó là bạn của em không đấy.”

“Vì nếu thế thì họ không dị nữa à?”

“Nếu thế thì cho anh xin lỗi vì đã nói thế,” anh nói.

Có lẽ ý anh là thông minh ấy. Giống như là, đêm hôm nọ em thậm chí còn không biết bọn anh đã bị thua. Thường thì anh cứ tưởng là ai cũng biết.”

“Em thậm chí còn chẳng biết là có trận đấu cơ.”

“Và bộ phim nữa.” Anh lắc lắc đầu và buông ra tiếng thở thật lạ. “Nếu Trev mà biết anh đã xem phim đó thì nó sẽ nghĩ là, anh cũng chẳng biết nó sẽ nghĩ thế nào nữa. Những bộ phim như thế rất ảo lả, nhưng anh không có ý gì nói Al bạn em đâu nhé.”

“Ai không ảo lả,” em nói.

“Thằng đó đã làm cả cái bánh còn gì.”

“Em làm đấy.”

“Em á? Không có ý gì đâu nhưng cái bánh ấy tệ kinh khủng.”

“Vấn đề là,” em nói, “cái bánh đó cần phải đắng, thay vì ngọt, nó cần phải kinh khủng cho hợp với bữa tiệc sinh nhật Tuổi Mười Sáu Đắng Nghét.”

“Không có ý gì nhưng chả có ma nào thèm ăn cái bánh đó.”

“Anh đừng có nói *không có gì* nữa đi,” em nói, “khi mà anh toàn nói những lời có ý cả như thế. Câu đấy có phải là giấy thông hành đâu cơ chứ.”

Anh nghiêng đầu nhìn em, Ed ạ, giống y như chú cún con yếu ớt đang băn khoăn vì sao tờ báo lại nằm trên sàn nhà. Lúc đó thật đáng yêu. “em đang cáu anh đấy à?” anh hỏi.

“Không, em không cáu,” em đáp.

“Em thấy không, đây lại là một ví dụ khác. Anh không tài nào nói rõ ra được. Em chẳng giống bình thường gì cả, không có ý gì đâu Min à, thôi chết, anh xin lỗi.”

“Thế mấy đứa con gái khác thế nào,” em nói, “khi câu ấy?”

Anh thở dài, tay đặt lên tóc như thể có cái mũ lưỡi trai chụp trên đó và anh muốn xoay ngược nó lại. “Thì, họ không hôn anh giống như chúng ta đã hôn nhau. Ý anh là, vụ đó thì đương nhiên khác rồi nhưng khi họ nổi cáu lên thì họ sẽ dừng lại, không thèm nói chuyện, khoanh tay lại, bĩu môi, rồi túm tụm với lũ bạn.”

“Thế anh sẽ làm gì?”

“Mua hoa tặng thôi.”

“VẬY thì đắt lắm.”

“Ừa, thì đây, lại là một ví dụ khác nhé. Bọn họ sẽ không đời nào mua vé giống như em đâu. Anh sẽ trả tiền tất tật, hoặc không thì sẽ lại cãi nhau và anh lại đi mua hoa tặng.”

Em đã rất thích, em thừa nhận đấy, khi hai đứa mình không thèm giả vờ giả vệt rằng chẳng có đứa con gái nào khác. Luôn luôn có một đứa con gái nào đó dính với anh ở trường, bọn nó y hệt gói hàng miễn phí biết đeo balô. “Thế anh thường mua hoa ở đâu?”

“Tiệm Cây Liễu, trên đường đến trường, hoặc Khu Vườn của Hạnh Phúc Thường Nhật nếu hoa ở Cây Liễu không được tươi.”

“Hoa tươi ấy hả? Là anh nói nhé. Thế mà anh dám nghĩ Al ẻo là.”

Anh đỏ mặt, một vệt đỏ lựng trên cả hai má giống như em vừa mới tát anh. “Đây chính là điều anh muốn nói,” anh nói. “Em thông minh, em nói chuyện rất thông minh.”

“Anh không thích cách nói chuyện của em à?”

“Chỉ là anh chưa bao giờ nghe ai nói chuyện như thế cả”, anh nói. “Nó như kiểu... giống như món cay hay cái gì đại loại thế ấy. Đúng rồi, giống kiểu đi ăn thử ở quán Gì Cũng Chơi ấy.”

“Em hiểu rồi.”

“Và rồi sau đó lại thấy thích,” anh nói. “Thường là thế. Một khi đã thử rồi thì sẽ chẳng còn thích những... những cô gái khác nữa.”

“Thế mấy đứa con gái khác thì nói chuyện như thế nào?”

“Không nhiều lắm,” anh nói. “Thường là sẽ chỉ có anh nói thôi.”

“Bóng rổ. Lên rổ.”

“Không chỉ có mỗi thế, nhưng mà ừa, hoặc là quyền tập, hoặc là chuyện về Huấn luyện viên, hoặc là chuyện liệu bọn anh có cơ may thắng trong trận đấu sắp tới hay không.”

Em nhìn anh. Ed ạ, hôm đó, anh trông đẹp trai khủng khiếp, ngay lúc này anh đang làm cho em nước mắt ngấn nước mắt dài thùng xe tải rồi đấy. Và cả tiếng những ngày khác thì anh trong cũng đẹp trai khủng khiếp. Kể cả những ngày cuối tuần và những ngày trong tuần, khi anh biết là em đang nhìn và kể cả khi anh còn chẳng thèm biết là có em tồn tại. Kể cả với những ngôi sao lấp lánh đang vương vãi quanh đầu anh thì anh trông vẫn thật đẹp. “Bóng rổ chán ồm,” em nói.

“Ái da,” anh bật thốt.

“Lại là một điều khác biệt nữa à?”

“Anh không thích cái đó đâu,” anh bảo. Anh cá là em còn chưa bao giờ đến xem mặt trận đấu ấy chứ.”

“Chỉ có mấy gã con trai ném bóng vòng quanh rồi đập lên đập xuống thôi mà,” em nói, “đúng không?”

“Còn mấy bộ phim cũ thì chán ồm và chuối củ,” anh nói. “Anh thích *Greta Nơi Hoang Dã*! Em biết là anh thích mà!”

Và em biết là anh thích.

“Anh sẽ chơi vào thứ Sáu nhé,” anh nói.

“Còn em sẽ ngồi ở khán đài, xem anh chiến thắng và tất cả mấy nàng cổ vũ gào thét tên anh và em sẽ đợi anh bước ra khỏi phòng thay đồ, đứng bên em trong bữa tiệc đốt lửa đầy nhóc kẻ xa lạ?”

“Anh sẽ chăm sóc em mà,” anh nói thật khẽ. Anh tiến lại gần, vuốt tóc em, chạm vào tai em.

“Bởi vì em sẽ là,” em nói, “kiểu như bạn hẹn hò của anh.”

“Nếu em ở bên anh sau trận đấu thì sẽ giống bạn gái của anh hơn.”

“Bạn gái,” em nói. Y như đang đi thử giày vậy.

“Đây là những gì mọi người vẫn hay nghĩ và bàn tán.”

“Họ sẽ nghĩ là Ed Slaterton cặp kè với một cô ả nghệ sĩ.”

“Anh là đồng thủ quân đấy nhé,” anh nói, như thể còn có kẻ nào trong trường không biết việc đó. “Em là người như thế nào thì phải là anh nói cho họ biết chứ?”

“Như thế nào nào, nghệ sĩ à?”

“Thông minh?”

“Chỉ thông minh thôi sao?”

Anh lắc đầu. “Toàn bộ những gì anh đang cố diễn đạt, anh nói, “là em khác biệt, còn em cứ hỏi mãi về mấy cô gái khác, nhưng những gì anh muốn nói chỉ là anh không nghĩ về họ, chính là vì con người em thôi.”

Em bước lại gần anh hơn. “Anh nói lại một lần nữa đi.”

Anh nhe răng cười. “Nhưng mà anh đã nói rõ thế còn gì.”

Điều mà mọi đứa con gái đều muốn nói với mọi gã con trai. “Nói đi,” em giục, “để em biết được anh đang nói gì.”

“Mua cái gì đi,” mụ phù thủy chị ré lên, “hoặc không thì bắn ra khỏi cửa hàng của tao ngay.”

“Bọn cháu *đang lựa*,” anh nói, giả vờ nhìn vào một cái hộp đựng đồ ăn trưa.

“Năm phút thôi nhé, đôi chim cu.”

Em nhớ là mình đã nhìn sang cánh cửa của Quán Giấc Mơ. “Bọn mình đã để lỡ mất bà ấy chưa?”

“Chưa,” anh đáp. “Anh vẫn canh chừng mà.”

“Em cá đây cũng là một điều anh chưa từng làm.”

Anh bật cười. “Không, hầu như cuối tuần nào anh cũng đi theo siêu sao điện ảnh một thời đấy.”

“Em chỉ muốn biết là bà ấy đang sống ở đâu thôi,” em nói. Em cảm thấy sinh nhật của Lottie Carson ở mặt sau tấm bưu thiếp đang lóe sáng trong ví, một kế hoạch bí mật.

“Thế cũng được mà,” anh nói. Cũng vui đấy chứ.

“Nhưng rồi bọn mình sẽ làm gì khi đến được đó?”

“Bọn mình sẽ tính tiếp,” em đáp. “Có khi sẽ giống trong phim *Báo Cáo Từ Istanbul* ấy, lúc Jules Gelsen phát hiện ra căn hầm toàn là...”

“Mấy bộ phim cũ ấy, chúng có ý nghĩa gì với em vậy?”

“Ý anh là sao?”

“Em hỏi ý anh là sao tức là sao?” Việc gì em cũng dẫn phim cũ vào. Anh cá là có khi ngay bây giờ em đang nghĩ về một phim nào đấy.”

Đúng thế thật: trường đoạn cuối cùng trong *Cuộc Đời Tội ác Của Rosa*, một tuyệt phẩm nữa của Gelsen. “Thì vì em muốn làm đạo diễn mà.”

“Thật á? Chà chà. Giống như Brad Heckerton?”

“Không, phải là một đạo diễn giỏi chứ,” em chỉnh lại.

“Sao nào, anh nghĩ gì?”

“Anh chẳng nghĩ cái gì cả,” anh nói.

“Thế anh muốn làm gì?”

Anh chớp mắt. “Vô địch bang, anh hi vọng thế.”

“Rồi sau đó?”

“Một bữa tiệc thật là to và vào đại học nào chịu chưa anh, và đến lúc đấy thì anh sẽ tính tiếp.”

“Còn hai phút.”

“OK, OK.” Anh xọc tay vào cái thùng toàn răn cao su, giả vờ bận rộn tìm kiếm. “Anh nên mua cho em cái gì đấy.”

Em cau mặt. “Cái nào cũng xấu mù.”

“Rồi bọn mình sẽ tìm được cái gì đấy, để còn giết thời gian chứ. Thế cái gì hợp với một đạo diễn nhỉ?”

Anh đã hỏi han em khi hai đứa đi dọc theo các lối đi. Mặt nạ cho diễn viên? Không. Pháo bông để quay cảnh nền? Không. Bảng trò chơi lá lếu cho mấy bữa tiệc hậu lễ trao giải? Thôi ngay.

“Có một cái máy ảnh này,” anh nói. “Mình lấy đi.”

“Đấy là máy ảnh pinhole^[4] mà.”

“Anh chả biết là cái gì luôn.”

“Nó làm bằng bìa cứng ấy.” Em đã không nói với anh rằng chính em cũng không biết nó là cái gì. Em chẳng qua là đọc được những gì viết ở bên cạnh món đồ mà thôi. Mà nói thật, cho đến tận bây giờ, tất cả những gì em biết được chỉ là có một trận đấu, và rằng anh đã thua vào cái đêm em gặp anh ở sân nhà Al. Nhưng có vẻ như anh thích, hồi đó em đã hi vọng thế, rằng em khác biệt.

“Bìa cứng hả, thế thì sao? Anh cá là còn chưa có đến một cái máy ảnh ấy chứ.”

“Đạo diễn đâu có dùng máy ảnh. Đấy là cho DP^[5] chứ?”

“À phải rồi, DP. Tí nữa thì anh quên.”

“Anh đâu có biết DP là cái gì đâu.”

Ba ngón tay anh cù cù vào bụng em, ngay đúng chỗ đang lên còn râm ran vì hồi hộp. “Đừng có mà lên mặt với anh. Alley-oop này, lỗi kỹ thuật này, anh có cả một quyển từ điển về bóng rổ trong đầu đấy nhé, mà em thì chả biết tí gì về mấy từ đó, đúng không? Anh sẽ mua cái máy ảnh này cho em?”

“Em cá là cái máy này còn chẳng chụp được ảnh thật ấy chứ.”

“Nó nói là có kèm với phim đây này.”

“Máy bằng bìa cứng. Ảnh sẽ không đẹp đâu.”

“Đẹp mà, trong tiếng Pháp có cái từ gì ấy nhỉ? Để chỉ mấy bộ phim dị dị ấy.”

“Cái gì cơ?”

“Em biết không, có một cụm từ chuyên dùng để gọi loại phim ấy đấy.”

“Phim kinh điển à?”

“Không, không, không phải dòng phim éo lá như bạn em đâu. Dòng mà thực sự, thực sự dị ấy.”

“À không có éo lá.”

“OK, nhưng từ đó là gì nhỉ? Từ tiếng Pháp ấy.”

“Năm ngoái hẳn có bạn gái đấy nhé.”

“OK, OK.”

“Cô nàng ấy sống ở LA. Hẳn gặp cô nàng vào dịp hè.”

“OK, anh tin em rồi. Cô nàng ở LA.”

“Và em không biết cái từ Pháp phúng gì anh đang đề cập đến đâu.”

“Nó dùng để chỉ mấy bộ phim siêu dị ấy, kiểu như là, ôi không, cô ấy đang rơi trở lên cái thang găm trong mắt của kẻ nào đó.”

“Mà làm thế nào anh lại biết đến cái thể loại phim ấy chứ?”

“Chị gái anh,” anh nói. “Suýt tí nữa thì bà ấy theo học chuyên ngành điện ảnh rồi. Bà học ở trường của bang. Thực sự là em nên nói chuyện với bà ấy. Em làm anh hơi nhớ tới...”

“Vậy bây giờ giống như đang hẹn hò với chị gái?”

“Ái da, lại một lần nữa anh không tài nào biết được có đúng là em đang câu hay không đấy.”

“Thế thì anh mua hoa đi, phòng trường hợp.”

“OK, em không câu.”

“Ra ngoài ngay!” mụ phù thủy em rút lên dây hoạnh hợ.

“Tính tiền cái này cho cháu,” anh nói và ném cho bà ta cái máy ảnh. Và nó đây nhé, lại quay về với anh, Ed ạ. Em nhìn thấy được chút gì kiêu ngạo

trong cửa hàng ngày hôm đó, từ chuyện đồng thủ quân, rằng *anh nói với họ như thế nào thì sẽ là như thế*, như lời anh thốt ra. “Bạn gái ư? Có thể, tính cái này cho cháu và đừng có kêu ca gì nữa.”

“Chả việc gì tao phải nhũn nhặn với chúng mày cả”, bà ta cong cớn. “Chín đô năm mươi xu.”

Anh rút từ trong túi ra một tờ tiền đưa cho bà ta. “Cô đừng như thế. Cô biết là cháu yêu cô nhất mà.”

Đây cũng là lần đầu tiên em nhìn thấy cảnh đó. Mụ phù thủy như tan chảy thành đồng bùn nhão sánh siết và mỉm cười lần đầu tiên kể từ kỉ Đại Cổ Sinh. Anh nháy mắt và cầm lấy chỗ tiền trả lại. Em ạ, lí ra em phải nhìn ra ngay nó là dấu hiệu cho thấy anh không đáng tin tí nào. Nhưng thay vào đó, em lại ngây ngốc coi nó là dấu hiệu của nét duyên đầy ma thuật, và vì thế em đã không phá bỏ ma thuật ngay lúc ấy, một việc lẽ ra em rất rất nên làm và ước gì em đã làm. Thay vào đó, em lại lang thang trễ tràng cùng anh trên xe buýt dọc những con phố lạ hoắc ở một xó xỉnh nào đó xa tít mù tắp nơi Lottie Carson đang nấu mình trong một ngôi nhà với khu vườn đầy tượng phủ bóng trong đêm tối. Thay vào đó em lại hôn lên má anh thay lời cảm ơn, và hai đứa mình đi ra khỏi cửa hàng, mở túi giấy bọc cùng nhau đọc hướng dẫn sử dụng. Thật dễ dàng, rất dễ dàng, quá dễ dàng để dùng cái máy. *Avant-garde* chính là cụm từ anh đã nghĩ tới, em biết được từ này từ cuốn *Khi Ánh Đèn Vụt Tắt. Lịch Sử Ngắn Gọn Của Điện Ảnh*, nhưng hai đứa lại chẳng hề biết nó khi cùng cầm cái máy ảnh này. Có tới cả triệu, cả thấy thứ em đã không biết. Em thật *ngây ngốc* - cụm từ chuyên dùng để gọi tên *hạnh phúc*: Em đã nhận lấy cái máy ảnh này, thứ đồ em sắp trả lại cho anh, thứ đồ anh đã tặng em ngay khi ngôi sao hai đứa mình đang đợi chờ cuối cùng cũng xuất hiện.

OK PHIM ĐEN TRẮNG

“Mở ra rồi!”

“Ở đâu cơ?”

“Không phải, cái cửa ấy!”

“Cái gì cơ?”

“Bên kia đường? Bà ấy kìa! Bà ấy đang chuẩn bị đi kìa.”

“OK, để anh mở nó ra đã.”

“Nhanh lên!”

“Trật tự chút đi, Min.”

“Nhưng đây chính là khoảnh khắc ấy.”

“Ok, để anh đọc chỉ dẫn đã.”

“Không kịp đâu. Bà ấy đeo găng tay rồi. Cứ tỏ ra bình thường thôi. Chụp ảnh. Đây là cách duy nhất bọn mình biết được liệu có phải là bà ấy không.”

“OK, OK, *Dùng núm A để quay phim chặt lại.*”

“Ed, bà ấy đi rồi kìa.”

“Đợi đã.” Anh bật cười. “Nói bà ấy đợi đã.”

“Gì cơ, kiểu như là đợi đã, bọn cháu nghĩ bà là một ngôi sao điện ảnh và muốn chụp bà một tấm để chắc chắn. Để em làm cho, đưa máy cho em.”

“Min.”

“Đăng nào nó chả là của em, anh đã mua nó cho em mà.”

“Ừ, nhưng...”

“Hay anh nghĩ con gái thì không dùng được máy ảnh.”

“Anh chỉ nghĩ là em đang cầm máy ngược thôi.”

Mười bước chân dọc theo tòa nhà, tiếng cười tuôn ra nhiều hơn.

“OK, *bây giờ*. Bà ấy đang queo ở góc kia. Giữ *Đối tượng* ở trong *khung hình*...”

“Mở cái máy ra đi.”

“Như thế nào?”

“Đưa lại đây anh xem.”

“Ồ, như thế này. *Bây giờ. Rồi. Xong* sao nữa? Đợi tí. OK, rồi.”

“Rồi?”

“Em nghĩ thế. Có cái gì đó tách rồi.”

“Nghe em kìa, *có cái gì đó tách rồi*. Đây có phải là cách sau này em sẽ đạo diễn phim không thế?”

“Em sẽ ra lệnh cho ai đó làm hộ em chứ. Một tay cầu thủ bóng rổ bại trận chẳng hạn.”

“Này này.”

“OK, OK, rồi anh quay phim lại? Đúng không?”

“Ừm...”

“Thôi nào, anh giỏi toán cơ mà.”

“Thôi đi, cái này đâu có phải là toán.”

“Em sẽ chụp thêm kiểu nữa. Ở đằng kia, chỗ bến xe buýt ấy.”

“Đừng có nói to thế.”

“Và thêm kiểu nữa. OK, đến lượt anh đấy.”

“Lượt của anh.”

“Lượt của anh đấy, Ed. Chụp đi. Làm vài tấm đi.”

“OK, OK. Cần bao nhiêu tấm.”

“Anh cứ chụp càng nhiều càng tốt. Rồi bọn mình sẽ đem đi rửa và xem thế nào.”

Nhưng hai đứa mình không bao giờ làm thế, đúng không? Đây, nó đây, cuộn phim chưa hề được rửa, với tất cả bí ẩn cuộn tròn khóa kín. Em chưa bao giờ đem nó tới bất cứ tiệm ảnh nào mà chỉ bỏ ở đó, đợi chờ mòn mỏi trong ngăn kéo và mơ mộng về các ngôi sao. Lúc đó là thời gian của hai đứa mình, để xem liệu Lottie Carson có phải là người hai đứa nghĩ, tất cả những kiểu ảnh hai đứa chụp, những lúc đùa giỡn, những nụ hôn hé miệng, cười đùa, nhưng hai đứa đã không bao giờ hoàn thành.

Chúng mình cứ nghĩ rằng vẫn còn thời gian, đuổi theo bà ấy, nhảy lên chuyển xe ấy và cố gắng tìm cho bằng được cái lúm đồng tiền trên má bà ấy sau những cô y tá mệt mỏi cãi nhau chuyện mỗ xẻ và những bà mẹ đang nói chuyện điện thoại, túi rau quả để trong lòng mấy đứa nhóc ngồi xe đẩy. Chúng ta đã nấp sau dãy hòm thư và hàng cột đèn cách nửa tòa nhà khi bà ấy vẫn tiến bước trong khu phố, nơi có lẽ em chưa bao giờ đặt chân đến, mãi miết nghĩ tới lúc hai đứa rửa phim, bầu trời đang tối dần ngay trong buổi hẹn hò đầu tiên. Hai đứa mình đã tìm hòm thư của bà ấy, với hi vọng sẽ nhìn thấy dòng chữ *Lottie Carson* trên phong bì. Anh đã chạy hết tốc lực để đột nhập vào hiên nhà đã cũ nhưng trang trí đầy hoa mỹ của bà ấy trong khi em đứng đợi, tay đặt trên hàng rào, nhìn anh nhảy lên nhảy xuống chỗ này chỗ kia. Anh trèo vào đó chỉ trong năm giây, vèo qua những chóp nhọn rỉ sét làm lòng bàn tay em lạnh cóng trong buổi chiều tà, thật nhanh xuyên qua khu vườn với vô thiên lủng tượng chú lùn, cô vắt sữa, cóc nhái và Đức Mẹ Đồng Trinh trông như cả một quân đoàn kẻ địch đầy mưu mẹo. Anh bay qua tất cả những bức tượng đá im lìm ấy, và nếu được thì em quả rất muốn quăng tất cả chúng trước cửa nhà anh cho rồi. Em sẽ quăng chúng ồn ào hết mức giống như anh đã thật khê khàng hôm đó, cáu kỉnh hết mức giống như tiếng rúc rích của hai đứa mình hôm đó, lạnh lùng và khinh bỉ hết mức giống như em hôm đó đã ngừng thở và nóng bừng bừng những theo anh rón rén và uyển chuyển đi tìm bằng chứng và rồi quay lại, nhún vai, tay trống trơn. Vậy là hai đứa mình vẫn chẳng thể biết được, vẫn chẳng

thể chắc chắn được, cho đến khi tất cả cho ảnh được rửa. Những nụ hôn sâu trên chuyến xe buýt dài về nhà đêm hôm đó, chẳng có ai ngoài hai đứa mình dính vào nhau ở hàng ghế cuối và người lái xe, mắt chăm chăm nhìn đường và tự biết chẳng có việc gì liên quan tới ông ấy cả, tiếp tục hôn ở bên xe buýt khi chia tay, tiếng gọi anh khi vừa chạy zích zắc chia tay em vì em nhất định không để anh đưa về tận nhà và hứng chịu ánh mắt hình viên đạn của mẹ em khi truy vấn em đã đi đâu cả ngày. “Gặp em vào thứ Hai nhé!” anh đã hét to như thế, giống như cậu bé vừa mới học được tên các ngày trong tuần. Hai đứa mình đã nghĩ rằng vẫn còn thời gian. Em đã vẫy tay lại nhưng không thể đáp lại, vì lúc đó cuối cùng em cũng tự cho phép bản thân toe toét, rạng rỡ hết mức như em đã mong muốn suốt cả buổi chiều, suốt cả buổi tối, trong từng giây, từng phút ở bên anh, Ed ạ. Thật là dở hơi, em nghĩ khi đó mình đã yêu anh mất rồi. Vận mệnh như ly rượu vang biết rằng rồi đến một ngày sẽ bị đánh rơi, như đôi giày chẳng biết khi nào sẽ bị mòn vẹt, như chiếc áo mới sớm muộn gì cũng sẽ bị lấm bẩn. Al có lẽ đã nhận thấy điều đó trong lòng em khi em gọi cho hân, đánh thức hân dậy vì lúc đó đã rất muộn, rồi lại nói rằng *ông đừng để ý, cứ quên đi, xin lỗi đã đánh thức ông dậy, không tôi ổn mà, tôi cũng mệt rồi, gặp ông vào ngày mai nhé*, khi hân nói rằng hân chẳng có ý kiến gì cả. Phải, khi đó em đã yêu anh. Buổi hẹn hò đầu tiên, em có thể làm gì đây với bản ngã ngây ngốc và hồi hộp để *gặp anh vào thứ Hai*? Em cứ nghĩ rằng vẫn còn thời gian, rất nhiều thời gian để cùng xem những bức ảnh hai đứa mình đã chụp. Nhưng chúng mình đã chẳng bao giờ rửa ảnh. Không được rửa, toàn bộ cuộn phim đã bị ném vào cái hộp trước khi anh và em thực sự có cơ hội biết được mình có những gì, và đó là lí do vì sao hai đứa mình chia tay.

• • •

Nó đây. Em cứ tưởng là đến hết đời cũng chẳng gặp lại cho đúng hình thù ban đầu của nó, chính cái điểm toán cao vời vợi của anh đã làm rối rắm

thứ này lên bội phần.

Khi em mở ngăn tủ ở trường vào buổi sáng thứ Hai, nó trông y như con tàu vũ trụ gấp giấy origami bay ra từ máy bộ phim viễn tưởng xưa lắc lơ của Ty Limm như kiểu *Thấu Hiếu Trái Đất Của Chúng Ta* và mới hạ cánh, hung hăng cho máy bắn tia điện xèn xẹt vào cột sống Janet Bakerfield và phá hủy bộ não của cô ả. Đó cũng chính là những gì thứ này đã làm với em, khi em mở nó ra và đọc dòng tin nhắn phía bên trong. Toàn thân em như tê dại và trở nên thật ngớ ngẩn cũng chỉ vì nó.

Có lẽ anh đã đợi em vào buổi sáng đầu tiên ở trường, em đã chẳng bao giờ hỏi anh. Có lẽ anh đã viết nó vào phút cuối cùng sau hồi chuông thứ hai và nhét nó qua khe hở trên nắp tủ trước khi bắt đầu giải Thể Vận Hội Lao Vào Phòng Học, trò mà tất cả đám cầu thủ vẫn thường làm, bỏ lại những con rùa chậm chạp ở đằng sau quay tròn khi anh vụt qua ba-lô của họ như viên bi đập vào các chương ngại vật. Anh chẳng hề biết rằng phải sau tiết một thì em mới ra ngăn tủ. Anh chẳng bao giờ để tâm đến lịch trình của em, Ed ạ. Nhưng phải công nhận đó quả là một ẩn số, Ed, khi mà dù chẳng bao giờ biết phải tìm em như thế nào nhưng rốt cuộc anh lại luôn luôn tìm thấy em, bởi những con đường hai đứa mình đi lại chẳng bao giờ có giao điểm trong suốt cả khuôn lên ngôi trường ồn ào và chán ngắt này, buổi sáng thì em tụ tập với bọn Al, ông và Lauren trên hàng ghế băng cánh phải trong khi anh ném vài cú khởi động ở sân sau, ba-lô vút thành đồng chán ngán, lẫn lộn cùng ván trượt và áo lót, không có lấy bất kì một môn này học chung, bữa trưa sớm của anh kết thúc bằng cú ném lõi tảo vào sọt điệu nghệ giống như một phần trận đấu, còn em thì lại gặm nhấm bữa trưa muộn màng ở một góc kì dị chỗ bãi cỏ, xung quanh là đám công tử tiểu thư và lũ hippy lục này cũng ồm tỏi về mấy bài hát được phát sóng chỉ trừ những ngày nóng nực và chúng tạm đình chiến và cùng bật mấy khúc nhạc Tây Ấn dồn dập. Trong cảnh cuối của *Những Con Tàu Trong Đêm Đó*, Philip Murray và Wanda Saxton đã gặp nhau dưới tấm vải bạt che mưa, khi cô vợ xấu tính của anh và tên hôn phu lẳng nhăng của cô cuối cùng cũng bị xóa sổ khỏi mạch truyện. Họ đã cùng nhau bước ra ngoài và đi dưới cơn mưa

ào ào như trút - một kết cục mà ai cũng nhận thấy ngay từ cảnh đầu tiên, trong đêm Giáng Sinh, rằng cả hai người đều thích đi dưới mưa nhưng lại chẳng có ai sẵn lòng làm việc đó cùng họ - và việc bộ phim đầu cuối tương hợp như vậy quả thực thần kì. Nhưng rõ là chẳng có tí nào gọi là duyên kì ngộ giữa hai ta, một điều hóa ra thật phúc đức vì quả thật bây giờ em cũng thấy sờ sợ khi vô tình chạm mặt anh. Hai đứa mình chỉ gặp nhau khi có hẹn trước, sau giờ học, trước giờ tập, anh nhoáng nhoáng thay đồ và xua xua lũ bạn đang khởi động ra chỗ khác cho đến lúc anh phải đi rồi, một nụ hôn nữa, phải đi thật rồi, một nụ hôn nữa, OK giờ thì thực sự, thực sự, thực sự anh phải đi đây.

Và dòng tin nhắn ấy thực sự là quả bom ẩn đầy phấn khích, tích tắc đợi thời điểm làm nổ tung cuộc đời bình lặng của em. Nó đã nằm trong túi em cả ngày chực chờ được lôi ra và đọc đi đọc lại. Nó đã nằm trong ví em cả tuần cho đến khi em sợ nó có thể bị rách hoặc bị ai đó lấy mất. Nó đã nằm trong ngăn kéo em, giữa hai cuốn sách chán chường buồn chết để thoát khỏi mẹ em và rồi bị nhét trong hộp và giờ là quăng lại cho anh. Một tin nhắn, ai lại viết tin nhắn như thế chứ? Anh là ai mà lại viết những lời như thế cho em? Trong lòng em như phát nổ, hết đợt này đến đợt khác, một cảm giác sung sướng sôi trào cứ ngược ngược xuôi xuôi trong mạch máu vì những gì anh đã viết cho em. Em không thể để nó ở gần em thêm chút nào nữa, nó như quả lựu đạn em cần tháo chốt và quăng lại cho anh, ngay khi em mở nó ra, đọc và lại khóc thêm lần nữa. Bởi vì đến giờ em vẫn khóc, tên xấu xa. Thậm chí ngay cả lúc này.

VŨ HỘI THÁNH HÓA

Khi nhìn vào thứ này, đã bị xé làm đôi, em lại nghĩ tới kiểu chót nhả và bôi bác trong những việc anh đã làm hồi ấy, và em của hồi ấy, vô tư và xuề xòa, cũng thật đáng bôi bác và chót nhả. Em không thể nhìn vào thứ này khi viết về nó vì em sợ Al sẽ lại nhìn thấy và rồi chúng em lại phải nói về nó lần nữa, cũng giống như thêm lần nữa anh xé nó ra làm đôi và thêm lần nữa em sẽ nói rằng không sao đâu. Có lẽ anh nghĩ đây là “chiến lợi phẩm” từ cái đêm hai đứa mình đi Vũ Hội, nhưng không phải đâu. Có lẽ anh nghĩ nó bị xé làm đôi như vậy chẳng qua do lỡ tay, chứ chẳng vì lí do gì, cũng giống như bao tấm tranh dán tường của tất cả các sự kiện vẫn thường chịu thảm cảnh bị mủn nhoe nhoét trong mưa hoặc bị lao công gỡ ra để lấy chỗ dán tranh mới. Cũng y như mấy tấm áp - phích của Kì Nghỉ Trang Trọng giờ đang nhan nhản ở khắp nơi, có hình một món đồ trang trí bằng thủy tinh được Joan Sabinger vẽ thật tỉ mỉ mà nếu nhìn thật kĩ thì anh còn thấy được cả hình người nhảy múa phản chiếu trên lớp thủy tinh. Nó chả đáng thế chỗ cho đám đầu lâu xương chép, đôi nhện và đèn bí ngô bí rợ trong tấm áp-phích này đây hay sao? Vậy mà chính anh lại xé rách nó đây, tên cùi bắp. Anh đã xé nó và làm cả một màn hoành tráng.

Khi em đến trường với quả đầu ầm xì ầm xẹt trông rất lố bịch còn bài tập Sinh học Nâng cao hăng chưa làm xong, Al đã ngồi đó, trên dãy ghế băng cánh phải, với cả chồng tranh áp - phích màu cam ca tường ở trên đùi Jordan và Lau ren cũng ở đó, mỗi đứa một em phải mất một giây mới nhận ra được cuộn băng dính.

“Ôi giới ời,” em thốt lên.

“Chào bà, Min,” Al nói.

“Ôi không, không. Al, tôi quên tịt mất.”

“Tôi đã bầu ông rồi mà,” Jordan nói với hân.

“Tôi quên bếng mất, và giờ tôi cần phải tìm Nancie Blumineck để *van xin* nó cho tôi chép bài tập sinh học. Tôi không làm được vụ này đâu. Không nổi! Vội lại, tôi cũng không mang băng dính.”

Al lôi ra một cuộn, chắc chắn hân đã dự đoán được tình hình. “Min, bà thế rồi cơ mà.”

“Tôi biết thế.”

“Ba tuần trước bà thề với tôi trong bữa cà-phê tôi bao bà ở Federicos rồi cơ mà. Có Jordan và Lauren làm chứng.”

“Chính thế,” Jordan nói. “Tụi này xác nhận.”

“Tôi xin chứng thực phát ngôn vừa rồi của quý ngài Al,” Lauren nói vẻ trịnh trọng.

“Nhưng mà tôi *không thể*, Al à.”

“Bà đã thế rồi,” Al nói, “thề với cử chỉ của Theodora Sire khi nàng ta ném điếu thuốc vào bồn nước tắm của thằng cha tên gì gì ấy.”

“Tom Burbank. Al à...”

“Bà đã thề là sẽ giúp tôi. Khi tôi bị úp sọt là phải vào ủy ban kế hoạch cho Vũ hội Thánh hóa Toàn thành, và bà đâu có phải thế là sẽ tham gia tất cả các buổi họp hành như Jordan đâu?”

“*Chán phè* luôn,” Jordan nói, “mắt tớ đảo đến rớt cả tròng ra sau gáy. Hai cái này chỉ là mắt giả được lắp vào đây cho đầy khoảng trống sâu thẳm trong sọ tớ thôi Min à.”

“Và bà cũng đâu phải thề thốt như Lauren là sẽ nắm chặt tay Jean Sabinger trong suốt sáu lần dự thảo áp-phích vì khi các tiểu bang trang trí nộp đánh giá thì hai trong số các nhận xét đã làm nàng ta bật khóc còn tôi thì không thể nói chuyện với Jean từ sau vụ Khiêu vũ Chào Lớp Chín.”

“Chính thế đấy, cái vụ khóc lóc ấy mà,” Lauren nói. “Tớ đã phải đích thân lau mũi cho nàng ta.”

“Nói dối,” em kêu lên.

“Thì đúng là nàng ta khóc mà. Và Jean Sabinger đúng là *mít ướt*. Đây tính nghệ sĩ đấy Min ạ.”

“Tất cả những việc bà thề sẽ làm,” Al nói, “để đổi lấy vé miễn phí khi trở thành thành viên trong tiểu bang của tôi, là sẽ dành nguyên một buổi sáng để dán áp-phích. Và chính là *sáng nay* đó.”

“Al...”

“Và đừng có nói với tôi là mấy chuyện này ngốc xít,” Al nói. “Tôi là thủ quỹ khối mười một trường Cấp Ba Hellman. Tôi làm việc trong cửa hàng của bố tôi vào cuối tuần. Cả cuộc đời tôi là một chuỗi ngốc xít. Cái Vũ hội Thánh hóa Toàn thành này là một trò ngốc xít. Ở trong ủy ban kế hoạch cho *bất cứ thứ gì* là đỉnh cao của trò ngốc xít, kể cả khi và nhất là khi đấy là việc bắt buộc. Nhưng ngốc xít không phải là lí do. Mặc dù cá nhân tôi không có ý kiến gì...”

“Ừm,” Jordan nói.

“Việc có kẻ nói ra nói vào rằng, ví dụ thôi nhé, đứa nào thấy cần phải theo đuổi Ed Slaterton đều có tí chất ngốc xít trong máu. Và hơn thế nữa, hôm qua tôi đã lạm dụng quyền hành của một ủy viên trong hội đồng học sinh để tra số điện thoại của hắn trong phòng giám thị cho bà đấy Min ạ.”

Lauren giả bộ xiù lịm đi. “*Al!*” Con bé hét lên đúng tông giọng của mẹ nó.

“Đây là hành vi vi phạm nghiêm trọng tới đạo đức và danh dự của hội đồng học sinh. Còn lâu, còn lâu tôi mới tin tưởng được ông trở lại thôi... OK, tôi lại tin ông rồi.”

Tất cả bọn họ nhìn xoáy vào em. Ed ạ, anh thì chẳng bao giờ, không một giây nào, quan tâm đến họ. “OK, OK, tôi sẽ đi dán áp-phích.”

“Tôi biết bà sẽ làm mà,” Al vừa nói vừa đưa cho em cuộn băng dính. “Tôi chưa bao giờ nghi ngờ bà lấy một giây luôn. Chọn cặp đi, bạn hiền. Hai người sẽ làm từ phòng thể dục chạy ra thư viện, hai người còn lại làm nốt những chỗ khác.”

“Tôi sẽ đi với Jordan nhé,” Lauren nói và ôm lấy nửa chồng áp-phích. “Như thế sẽ tốt hơn là làm ngắt nhịp căng thẳng tình dục của ông và Min sáng nay.”

“Hàng sáng mới phải chứ,” Jordan chêm vào.

“Nàng nhìn đâu mà chả ra căng thẳng tình dục,” em nói với Lauren, “chỉ vì nàng được nuôi dạy bởi Quý bố và Quý mẹ Siêu Ngoan Đạo. Lũ chúng tôi, mấy đứa Do Thái, đều biết thừa ba cái vụ căng thẳng đó là do đường huyết thấp mà thôi.”

“À, phải rồi, chính bọn nàng đã giết chết Đấng Cứu Thế của bọn tôi.” Lauren nói và Jordan giơ tay chào tạm biệt. “Đừng có để lịch sử tái diễn đấy.”

Al và em hướng về phía cửa đông, bước qua đám chân căng duỗi dài của Marty Weiss và cô bạn gái trông như gái Nhật của gã đang nắm tay gã cạnh mấy chậu cây héo quắt. Hai đứa đã mất cả buổi sáng, xin phép các giáo viên để vào lớp học dán mấy tấm áp-phích như thế chúng có ý nghĩa lắm. Al giữ cho tờ giấy trắng thơm còn em thì xé băng dính dán ở các góc. Al đã kể cho em nghe một câu chuyện dài dằng dặc về Suzanne Gane (học lái xe, móc áo con) và rồi hắn nói, “Thế là, bà và Ed Slaterton. Bọn mình chưa nói mấy với nhau về chuyện này nhỉ? Thế nào, thế nào?”

“Tôi cũng không biết nữa,” em nói, *dán dán*. “Anh ấy thì... nhìn chúng tôi nghĩ mọi thứ đều suôn sẻ.”

“OK, chả phải chuyện của tôi mà.”

“Không có ý đó đâu, Al. Chỉ là... là... ông biết đấy, anh ấy rất mong manh.”

“Vâng, Ed Slaterton mong manh.”

“Không phải, *hai đứa tôi* mong manh. Ý tôi là thế. Anh ấy và tôi, có cảm giác như vậy.”

“OK,” Al nói.

“Tôi không biết rồi sẽ như thế nào.”

“Thế cho nên bà sẽ không gia nhập đám bạn gái cầu thủ ngồi trên khán đài. Và rú lên mấy câu kiểu kiểu *Anh ném đẹp lắm, anh Ed ơi!*”

“Ông không thích anh ấy.”

“Tôi không có ý kiến ý cò gì sất.”

“Mà này,” em nói, người ta không có gọi là *ném* đâu.”

“Ái chà, giờ bà còn học cả thuật ngữ bóng rổ nữa.”

“Lên rồ,” tôi nói, “người ta dùng từ đó đấy.”

“Nhưng mà kiêng ca-phê-in thì hơi bị oải nha bà,” Al nói. “Ở khán đài không bán cà-phê sau giờ học đâu.”

“Tôi đâu có nói là sẽ bỏ Federico’s.”

“Rồi rồi.”

“*Hôm nay* tôi sẽ gặp ông ở đó nhé.”

“Quên đi.”

“Rồ là ông không thích anh ấy mà.”

“Đã nói là không bình luận rồi còn gì. Mà thôi, kể cho tôi sau đi.”

“Nhưng mà Al...”

“Min, đằng sau bà kia.”

“Cái gì cơ.”

“Và anh ở đó.”

“Ồ!” Em nhớ là âm thanh mình phát ra khi đó chẳng mấy êm tai.

“Ế ô”, anh nói và khẽ gật đầu với Al, một chuyện rõ ràng đã khiến hẳn thấy có phần bẽ bàng với chồng áp-phích Halloween trên tay.

“Ế ô...” em đáp.

“Em có bao giờ ra đây đâu nhỉ?” anh nói.

“Em ở trong tiểu ban tổ chức,” nhưng anh chỉ coi những lời đó như gió thoảng mây trôi.

“OK, thế anh sẽ gặp em sau nhé.”

“Sau.”

“Sau khi tan học ấy, em sẽ đến xem anh tập mà, đúng không?”

Mất một giây đứng hình và rồi em bật cười, Ed ạ, cố gắng phân tích thần kinh để vừa nhìn Al với ánh mắt *Ông có tin được anh ấy không?* Và vừa nhìn anh với ánh mắt mình nói chuyện sau đi. “*Không đâu,*” em nói. “Em không đến *xem anh tập đâu.*”

“VẬY thì gọi cho anh nhé,” anh nói, và ánh mắt anh quét quanh cầu thang. “Để anh viết cho em số tuyệt nhất,” anh nói và chẳng thèm suy nghĩ, anh giơ tay xé một đường tờ áp-phích hai đứa em vừa mới dán lên. Ed ạ, đấy quả là một trò hề thảm hại bậc nhất. Anh đã không thèm để ý, Ed, rõ là anh đâu có cần để ý, vì với Ed Slaterton thì cả thế giới này, tất tật thứ gì dán trên mặt tường đều chỉ là bề mặt cho anh viết mà thôi. Anh còn rút cái bút đánh dấu giắt trên tai Al trước khi hấn kịp lấp bắp, và đưa cho em số điện thoại này, dãy số em sắp mang trả anh đây. Dãy số mà em đã có, dãy số mà hiện vẫn như tấm áp-phích ghim chặt trong đầu em và sẽ không bao giờ bị xé xuống. Anh trả bút, xoa đầu em và chạy xuống cầu thang, bỏ lại trong tay em nửa tờ áp phích này và nửa kia đầy tang thương dính trên tường. Nhìn anh bước đi, Al nhìn anh bước đi, nhìn Al nhìn anh bước đi, và nhận ra rằng lí ra em phải nói anh đúng là tên chẳng ra gì khi làm thế vậy mà không, em không tài nào mở miệng ra được. Bởi vì ngay sau đó, Em ạ, phải là bữa cà-phê cuối cùng lúc tan học của em với Al ở Federicos thì, đúng thế đấy, thật chết giẫm, em bắt đầu ngồi trên ghế và xem anh tập. Dãy số trong tay em ngày hôm đó chính là tấm vé giúp em bắn ra khỏi mấy buổi sáng đi dán áp-phích, bắn ra khỏi bạn bè em, bắn ra khỏi tấm áp-phích thông báo một sự kiện mà ai cũng biết là sẽ xảy ra vì đó là sự kiện thường niên. Gọi *cho anh nhé*, anh đã nói vậy và thế là em có thể gọi cho anh, vào ban đêm,

và chính những đêm ấy, những đêm triền miên trên điện thoại ấy, đã khiến em thấy nhớ anh nhất, Ed ạ, tên đẹp trai cùi bắp.

Bởi vì vào ban ngày, ban ngày là trường học. Là tiếng chuông hoặc quá ồn ã hoặc lạo xạo phát ra từ mấy cái loa rè chẳng bao giờ được sửa. Là những sàn nhà xấu xí kín mít và đầy dấu chân, và những tiếng sập cánh tủ đinh tai. Là những lúc phải nhớ mà viết tên mình lên góc trên tay phải của tờ bài kiểm tra nếu không muốn thầy Nelson tự động trừ đi năm điểm bài làm hoặc viết ở góc trên tay trái “Vào giờ của thầy Peters nếu không muốn bị mất ba điểm. Là cây bút hết mực dờ chừng và nguệch ngoạc những nét chẳng có tí mực nào trên mặt giấy hoặc rỏ mực như tuần tiết trên tay em và em đã phải nặn óc nhớ xem liệu mình có đến đâu vượt tay lên mặt và tự biến mình thành cô nàng thợ mỏ hai má và cảm nhem nhuốc những mực là mực hay không. Là những gã con trai uỳnh lộn cạnh đồng thùng rác vì bất kể lí do gì, chẳng phải bạn bè em, chẳng phải đám đông của em, là cô bạn hồi xưa dùng chung ngăn tủ đang sụt sùi trên băng ghế em đã ngồi suốt năm lớp chín với một nhóm mà giờ em cũng chẳng mấy khi gặp. Những bài kiểm tra, những câu đố thường thức, điểm danh hộ bạn bè lúc có giáo viên vào dạy thay, bất kể việc gì để giết thời gian, rồi chuông lại reo. Là thầy hiệu trưởng trên loa phát thanh, cả hai phút miên man choán những tiếng ự hừm và sột soạt, và rồi một giọng rất trong trẻo cất lên, “Loa vẫn đang bật kìa, Dave” và có tiếng tắt mực cái phụt. Là cái bàn bán bánh sừng bò cho Câu lạc bộ Tiếng Pháp bị Billy Keager hất bay như mọi lần, mứt dâu vương trên sàn nhà thành một vết nhơ dính dính đến tận ba ngày sau mới có ai đó đến lau đi. Những chiếc cúp cũ trong hộp, một bảng dài những cái tên của năm nay đợi chờ để được điền vào tấm thẻ trắng tinh hình quan tài. Là những lúc tâm hồn treo ngược cành cây triền miên và chợt tỉnh dậy bởi một giáo viên nào đó muốn có câu trả lời nhưng lại từ chối nhắc lại câu hỏi. Lại một hồi chuông nữa, có tiếng tuyên bố “quên cái chuông đó đi” và thầy Nelson quạu mặt “Thầy nói là lờ nó đi cơ mà” với tất cả những kẻ đang mãi mê kéo khóa ba-lô. Là đồng bài tập trong phòng học, bị đập ghim loạn xạ ngẫu nên đứa nào cũng phải xoay đảo những trang giấy để điền vào. Là ba

cái vụ thử vai dở hơi cho vở kịch của trường, băng-rôn cho trận đấu quan trọng vào thứ Sáu và rồi tấm băng-rôn bị lấy trộm và lại có lời dụ dỗ xì đều bạn bè nếu có bất cứ ai biết được điều gì liên quan đến vụ trộm. Là chuyện Jenn và Tim chia tay nhau, Skyler bị cảnh sát kéo xe đi, tin đồn rằng Angela trót “ăn kem trước cổng” nhưng rồi lại có tin phản pháo rằng, chẳng phải đâu, chẳng qua chỉ là một cơn cảm cúm bình thường, ai mà chả nôn mửa khi bị cúm. Là những ngày mặt trời chẳng buồn lộ mặt ra khỏi đám mây và tỏa sáng dù chỉ một lần trong kiếp đời lấp lánh của nó. Là bãi cỏ ướt, là những gấu váy, gấu quần ẩm xị, là đôi tất em đã quên vứt đi và phát hiện ra là mình đang xỏ chúng, là chiếc lá lén lút rơi xuống khỏi tóc em, nơi mà chắc nó đã phơi bụng đến cả giờ ở trên ấy và đón đợi ánh mắt thích thú của người qua kẻ lại. Serena đang đến kì mà lại chẳng mang thứ gì theo để chữa cháy như mọi lần, van nài cả những đứa con gái không quen biết ở trong nhà vệ sinh lúc tiết hai. Trận đấu quan trọng vào thứ Sáu, cố lên Những Chú Hải Ly, đánh bại chúng nó đi Những Chú Hải Ly, câu chuyện cười bậy bạ nhạt như nước lã nhưng lại hấp dẫn được lũ lớp chín và Kyle Hapley. Là những buổi thử giọng dàn đồng ca, ba cô nàng bán đồ len đan để quyên góp ủng hộ vùng gặp bão, thư viện chán òm chả có gì để đọc bất kể chủ đề nào. Tiết năm, tiết sáu, rồi tiết bảy, là những ánh mắt dò dẫm nhìn đồng hồ, những bàn tay soạn soạn giờ vở quay cóp chỉ vì tại sao không? Là những cơn đói bất chợt, mệt mỏi, nóng bức, cáu giận, rồi buồn đến mức rùng cả mình. Tiết bốn, sao mới chỉ có tiết bốn thôi à, là thế đấy. Hester Prynne, Agamemnon, John Quincy Adams, quãng đường nhân với vận tốc thì bằng cái gì đó, ước số chung nhỏ nhất của cái gì gì đó, bán kính, phép ẩn dụ, thị trường tự do. Cái áo len màu đỏ của ai đó, tập tài liệu đang mở của ai đó, là nỗi băn khoăn tự hỏi làm sao trên đời lại có kẻ để mất mặt chiếc giày, chỉ một chiếc giày thôi ấy, mà lại không nhìn ra nó nằm đợi trên bậc cửa sổ đến hàng tuần. Hãy gọi cho số điện thoại có ghi thông tin, hãy gọi nếu bạn đang bị lam dụng, nếu bạn muốn tự tử, nếu bạn muốn đi áo trong hè này với lũ mặt thộn ngớ ngẩn trong bức ảnh. Là dòng chữ *Tranh Đấu* xấu in trên lớp nền đã bị phai màu, hay dòng *Sơn Ướt* trên mặt sàn khô cong, trận đấu quan trọng vào thứ Sáu, chúng tôi cần tinh thần của các bạn,

hãy truyền lửa cho chúng tôi. Những dây tử để đồ, máy bán nước, những pha mùi mẫn, trò cúp tiết, những lần lén lút hút thuốc, nghe nhạc, giấu giếm rượu rum trong chai soda và nhai kẹo bạc hà trôi chết để khóa lấp hơi thở, gã trai ốm yếu đeo kính dày cộp và dính mông trên xe lăn điện tử, cảm ơn Chúa là con không bị như gã, hoặc đai cố định cổ, hoặc chứng phát ban hoặc niềng răng chỉnh mặt hoặc ông bố tối ngày say xỉn đột nhiên xuất hiện ở buổi nhảy nhót để tát bay mặt cô con gái, hoặc như kẻ đáng thương luôn bị ai đó nói thẳng vào mặt rằng *Mày hôi như cú á, lo chữa chạy thế nào đi chứ không thì sẽ không bao giờ, không bao giờ không bao giờ khá lên được đâu*. Tất cả chỉ là những chuyện thường ngày ở huyện, đều đặn diễn ra vào ban ngày: gỡ điểm, ghi chép, mặc cái gì vào, hạ gục ai đó, mổ banh bụng con ếch và xem xem nó có thực sự giống như con ếch bị mổ banh trong hình không. Nhưng vào ban đêm, ban đêm là anh, là việc cuối cùng cũng được nói chuyện điện thoại với anh, Ed, niềm hạnh phúc của em, phần đẹp nhất trong ngày.

Lần đầu tiên em gọi đến nhà anh cũng giống như lần đầu tiên của bất kì ai gọi điện đến cho bất kì ai đó. Như Alexander Graham gì gì đó, chồng của Jessica Curtain trong một bộ phim cực buồn tẻ, đã nhúu mày hết lần này đến lần khác trong hàng tháng trời trước khi thốt lên được câu nói kì diệu của anh ấy trong ống nghe. Anh có biết đó là câu nói gì không, Ed?

“A-lô?” Bỏ xừ, là chị anh nhắc máy. Thế mà gọi là số tuyệt nhất sao?

“Em, xin chào.”

“Vâng, xin chào.”

“Cho em gặp Ed được không ạ?”

“Cho tôi hỏi ai gọi đấy ạ?”

Ôi, sao mà chị ấy phải làm như thế chứ? Em đã nghĩ thế còn tay thì liên tục bấu vào tấm đệm. “Là bạn ạ,” em lí nha lí nhí ngượng ngùng.

“Bạn ư?”

Em nhắm mắt. “Vâng.”

Một khoảnh khắc trống trải và ì xèo và rồi em nghe thấy tiếng chị Joan, mặc dù lúc đó em vẫn chưa biết Joan như thế nào, hít vào thở ra như đang đấu tranh tư tưởng liệu có nên hỏi thêm em gì không trong khi em cũng băn khoăn liệu mình có nên cúp máy ngay lúc đó, y như tên trộm trong đêm trong phim *Như Tên Trộm Trong Đêm* vậy.

“Đợi chút nhé,” chị ấy nói, và rồi vài giây sau, có tiếng í éo và ồn ào, giọng anh vọng lại xa xôi “Gì cơ?” và tiếng trêu chọc của Joan, “Ed, cu có bạn bè gì không đấy? Bởi cô bé này nói là...”

“Chị thôi đi,” anh nói, tiếng nghe rất gần, và rồi “A-lô?”

“Chào.”

“Chào. Ủm, ai...”

“Em xin lỗi, là Min đây.”

“Min à, anh không nhận ra giọng em đấy.”

“Ủm.”

“Từ từ nhé, anh sẽ chuyển sang phòng khác vì *Joanie đang đứng ở ngay đây!*”

“Ok.”

Chị anh nói gì đó xì xèo xì xèo, rồi có tiếng nước chảy. “Đấy là đĩa của em mà,” anh nói với chị ấy. Xì xèo xì xèo “Em ấy là *bạn* em.” Xì xèo xì xèo. “Em không biết.” Xì xèo. “Chả có gì cả.”

Em kiên nhẫn đợi. *Anh Watson*, đấy là câu đầu tiên nhà *Phát minh* điện thoại đã nói, thật kì diệu từ một căn phòng khác. *Đến đây đi. Tôi muốn gặp anh.* “Này, anh xin lỗi.”

“Không sao đâu.”

“Đấy là chị anh.”

“Ừa.”

“Bà ấy... thôi, rồi em sẽ gặp bà ấy thôi.”

“OK.”

“Thế thì...”

“Em, buổi tập thể nào?”

“Ồn. Glenn dở người nhưng đó là chuyện như cơm bữa.”

“Ồ.”

“Thế thường thì em làm gì, sau khi tan học ấy?”

“Uống cà-phê.”

“Ồ.”

“Với Al. Bọn em hẹn nhau. Cả Lauren nữa.”

“OK, thế có vui không?”

Ed, thực sự là đã rất tuyệt vời. Được huyền thuyên với anh hoặc thậm chí là dừng lại và chẳng nói gì sao mà may mắn và êm dịu đến thế, hơn hẳn mấy vụ nói chuyện như ăn cướp với bất cứ ai. Sau vài phút, hai đứa mình sẽ dừng lại một chút, điều chỉnh lại tư thế, ổn định lại chỗ ngồi, và câu chuyện sẽ tăng tốc dần cho đến tận đêm. Có khi chỉ là những tràng cười đùa khi so sánh sở thích của hai đứa, em thích vị này, màu kia sành điệu, cái album ấy dở ẹt, anh chưa bao giờ xem chương trình ấy, bà ấy tuyệt chết đi được, thằng ấy đúng là tên ngốc, em đang nói đùa đấy à, nhất định là của anh phải tốt hơn rồi. Những câu chuyện vô thưởng vô phạt và buồn cười như đang thọc lét. Có khi lại là những câu chuyện mà hai đứa thay phiên nhau kể và động viên đứa bên kia đầu dây, đầu có chán đâu, nghe ổn mà, anh có nghe mà, em đang nghe đây, em không phải nói ra đâu, anh cứ nói lại đi, anh chưa bao giờ kể cho ai nghe về chuyện này đâu đấy, em hứa sẽ không kể cho ai nghe đâu. Anh đã kể cho em nghe cái lần cùng ông anh tại sảnh. Em đã kể cho anh nghe cái lần với mẹ em và đèn đỏ. Anh đã kể cho em nghe cái lần với chị anh và cánh cửa bị khóa trái, và em kể cho anh nghe cái lần với người bạn cũ và lên nhầm chuyến xe. Cái lần sau bữa tiệc, cái lần trước buổi nhảy. Cái lần đi cắm trại, trong kì nghỉ, trong sân, dưới phố, trong căn phòng em sẽ chẳng bao giờ nhìn lại, cái lần ở cùng với bố, cái lần trên xe buýt, một lần khác với bố, cái lần kì cục ở nơi em đã từng kể cho anh nghe trong một câu chuyện khác về một lần khác, những “cái lần

ấy cứ bện xoắn và nhau như thể cả ngàn bông tuyết hợp thành một cơn bão do chính hai đứa mình tạo nên trong mùa đông đáng nhớ. Ed à, tất cả, những đêm nói chuyện qua điện thoại, tất cả những gì hai đứa mình đã nói cho đến khuya, khuya hơn, khuya hơn nữa và rất rất khuya, cho đến tận khi cuối cùng cả hai cũng chịu chui vào giường với cái tai nóng ran lên, mỗi rã và đỏ ửng lên vì áp vào điện thoại thật sát, thật sát, thật sát để không bỏ sót một từ nào, bởi ai thèm quan tâm xem em sẽ mệt mỏi thế nào khi lê lết cho qua những buổi ban ngày không có anh ở bên. Em thà hi sinh toàn bộ những buổi ban ngày ấy để đổi lấy những đêm dài có anh, và em đã làm thế thật. Nhưng đó chính là lí do vì sao mọi chuyện hỏng bét. Hai đứa mình đâu thể chỉ có những đêm kì ảo buôn chuyện tới sáng qua điện thoại? Hai đứa mình vẫn phải có cả những buổi ban ngày, những ngày sáng rực và nôn nóng chẳng có việc nào ra hồn vì những lịch trình mà cả hai không thể tránh khỏi, những tiết học này nọ mà cả hai chẳng bao giờ trùng lặp, những người bạn thân thiết của anh và của em mà ta chẳng mấy khi hòa hợp. Và cả những ngày của mấy việc làm chót nhả và bôi bác không thể nào tha thứ dù cho lời hứa đã được thốt ra sau nửa đêm, và đó là lí do vì sao hai đứa mình chia tay.

HÃY CÙNG Ở NƠI ĐÓ CHỈ CÓ HAI TA

Đây là điều em đang nói đến, Ed ạ: sự thật. Anh nhìn đồng xu mà xem.

Nó ở đâu ra? Vị thủ tướng hay đức vua nào được khắc trên đấy. Có lẽ ở một nơi nào đó trên thế giới này dùng nó như tiền nhưng chắc chắn không phải vào cái ngày tại Tiệm Phô-mai sau giờ tan học.

Hai đứa mình đã đồng ý với nhau, thực chất là sau vài hiệp tranh luận và dăm phiên thương thảo ngoại giao còn gay gắt hơn cả chuỗi phim ngắn dài bảy giờ đồng hồ của Nigel Krath về Cardinal Nchelleu, rằng vào buổi hoàng hôn, hai đứa sẽ có một bữa tối sớm hoặc đi ăn nhẹ tăng hai sau bữa cà-phê của em và buổi tập của anh hay là bất cứ thứ gì theo cách anh gọi. Và mặc dù lí ra anh phải về nhà nhưng anh đã ngồi đó ăn bánh kẹp phô-mai nướng và xì xụp món súp cà chua lỏng lét tại một nơi đậm mùi trung lập. Các bạn em mong mỗi được gặp anh, mặc dù đúng là chẳng có lúc nào thích hợp. Bọn họ đã nghĩ, phải, tất cả bọn họ, Jordan và Lauren, trừ Al vì hẳn chẳng có ý kiến ý cò gì, rằng em đang giấu giếm anh. Hoặc có phải em xấu hổ vì có họ và bạn bè. Có đúng thế không Min? Em đã nói là anh phải luyện tập, họ nói rằng đấy chẳng phải là lí do, em lại nói rằng đương nhiên nó là lí do, rồi Lauren nói nếu bọn họ không mời mọc gì anh, giống như ở bữa tiệc của Al, thì có khi anh lại thò mặt đến, vì vậy em đã phải nói OK, OK, OK, OK, dừng lại ở đó nhé, OK, thứ Ba sau buổi tập của anh, sau bữa cà-phê ở Federicos, tất cả sẽ ra Tiệm Phô-mai, cái quán nằm ở vị trí chính giữa và “được” cả bọn dè bủ như nhau, rồi em hỏi anh và anh nói đi chứ sao không, nghe có vẻ vui đấy. Em đã ngồi trong một gian cùng bọn họ và

chờ đợi. Các gian ghế xộc xệch còn mấy tấm lót đĩa kích thích mấy đứa ngồi đó nhau về phô-mai.

“Này, Min, đúng hay sai nhé, phô-mai parmesan ra đời năm 1987?”

Em rút ngón tay đang găm ra khỏi miệng và búng trán Jordan một cái thật mạnh. “Cậu sẽ tử tế với anh ấy đúng không.”

“Lúc nào mà bọn nó chả tử tế.”

“Cho xin, chả bao giờ được thế luôn,” em nói, “vì vậy nên nó mới rất là yêu cậu, đại đa số là thế, nhưng hôm nay thì không được đâu đấy.”

“Nếu mà hăn sẽ là gì gì đó của cậu,” Lauren nói, “thì hăn sẽ nhìn nhận bọn này theo đúng những gì Chúa đã múa tay mà thành, trong đúng môi trường tự nhiên của bọn này, và với những gì bọn này thường...”

“Bọn mình chưa bao giờ tới đây cả,” Al xen vào.

“Tưởng bọn mình đã cãi nhau về vụ này xong rồi cơ mà,” em nhắc hăn.

Lauren thở đánh thượt, “tất cả những gì nó muốn nói chỉ là nếu tất cả bọn mình cùng tụ tập...”

“Tụ tập?”

“Ừ thì có thể là không,” Jordan nói. “Có thể không phải là tụ tập chơi bời. Có khi sẽ chỉ gặp nhau ở một đám cưới nào đó, hoặc là...”

“Thôi đi.”

“Chẳng phải hăn có bà chị gái sao?” Lauren nói. “Cứ nghĩ cả hai đứa mình cùng váy vót tung xồm trong bữa tiệc đăng gái xem! Màu *mận* ấy!”

“Tớ biết ngay thế nào cũng như thế này mà. Lẽ ra tớ nên bảo anh ấy đừng đến.”

“Có khi hăn sợ bọn mình quá đến độ chả dám có mặt đến ấy chứ,” Jordan nói.

“Ừa”, Lauren tán thành, “thì thực ra hăn đâu có muốn số của Min, hăn cũng có định gọi cho nàng ấy đâu mà bọn họ có khi cũng chẳng phải...”

Em đập đầu xuống mặt bàn và chớp mắt lia lịa nhìn bức ảnh chụp phô-mai mềm của Pháp.

“Đừng có nhìn,” Al lẩm bẩm, “có một tên nhể nhại mồ hôi đang đứng ở cửa ra vào kia kìa.”

Mồ hôi mồ kê ròng ròng, anh đứng thực đậm chất ướt át của thể thao. Em đứng dậy và hôn anh, cảm giác y như đang trong cảnh phim *Trong Mật Thất* mà Tom D’Allesandro không hề hay biết Dodie Kitt đang bị bắt làm con tin ngay trước mũi mình. “Chào,” anh nói và rồi nhìn xuống hỏi bạn em. “Chào.”

“Chào,” tất cả nhất tề đáp lễ.

Anh lách người vào chỗ ngồi. “Cũng lâu rồi anh không đến chỗ này đây,” anh nói, “năm ngoái anh có đến đây với ai mà mê cái món gì ấy, súp phô-mai nóng thì phải.”

“Fondue,” Jordan nhắc.

“Có phải là Karen không?” Lauren hỏi. “Tết tóc đuôi sam và bó bột mắt cá chân.”

Anh chớp chớp mắt. “Là Carol chứ,” anh nói, “và không phải là fondue đâu. Là món súp phô-mai nóng đấy.” Anh chỉ vào dòng SÚP PHÔ-MAI NÓNG trên thực đơn và không khí, trong một giây, im lặng như nhà xác.

“Bọn này lúc nào cũng ăn món đặc sản ở đây,” Al nói.

“Thế thì anh cũng sẽ ăn món đặc sản luôn,” anh nói. “À Al này, đưa luôn không tí nữa lại quên mất.” Anh vỗ vỗ cái cặp. “Jon Hansen nhờ anh đưa cậu cái cặp tài liệu cho bài tập nhóm môn văn học.”

Lauren xoay sang Al. “Ông học văn với Jonathan Hansen à?”

Al lắc đầu còn anh thì ừng ực nốc nước đá. Em ngấm cổ họng của anh mà thèm muốn, từng từ anh nói, tất cả chỉ cho mình em thôi. “Bạn gái nó,” cuối cùng anh cũng giải thích. “Joanna gì gì -ton ấy. Nhưng mà chắc, đừng nói cho ai nhé, đôi đó cũng không bền đâu. À, có biết anh nhớ ra cái gì không?”

“Rằng Joanna Farmington là bạn của tụi này.” Lauren đoán chừng.

Anh lắc đầu và vẩy vẩy tay bồi bàn. “Máy hát tự động,” anh nói. “Ở đây có cái máy hát tự động ngon phết.” Anh nhắc cặp lên mặt bàn, tìm cái ví và cau mày nhìn hóa đơn. “Có ai mang tiền lẻ không” anh hỏi và vươn tay ra lấy ví của Lauren. Em mù tịt về thể thao nhưng em cảm nhận được cú quật bóng lần một, cú quật bóng lần hai và rồi cú quật bóng lần ba đang lao vun vút qua đầu anh. Anh mở khóa kéo và bối rối ở bên trong. Mắt em chạm vào ánh nhìn của Al rõ là đang cố tình lảng tránh. Cái người, ngoài Lauren ra, được phép lúc lợi ví của nàng ta phải là người tìm thấy nàng ta đã chết trương phình trong hồ nước và cần phải xác định nhân dạng. Một cái tampon thò ra ngoài và rồi anh cũng tìm thấy ví tiền lẻ của con bé. Anh *mỉm* cười, mở ví và đổ đồng tiền xu ra lòng bàn tay. “Tất cả bọn tớ đều gọi món đặc sản nhé,” anh nói với tay bồi bàn, và rồi đứng dậy, đi về phía máy hát tự động, bỏ lại em ngồi đó một mình tại bàn đang sức nặng.

Lauren nhìn chăm chăm vào cái ví của mình như thể nó đã tử nạn trên đường. “Chúa Giê-su và Chúa Cha.”

“Giống như mẹ bà vẫn thường hay nói,” Jordan để vào.

“Bọn họ toàn làm thế,” em bào chữa một cách tuyệt vọng, “với bạn bè thôi, chia nhau tiền nong ấy mà.”

“*Bọn họ toàn làm thế?*” Lauren lặp lại. “Trò này là trò gì thế? Vô duyên bẩm sinh à? Bọn hăn có phải là giống linh cẩu không đấy?”

“Cầu giời là bọn hăn không cặp kè với nhau cả đời,” Jordan rin rít.

Al chỉ nhìn em, kiểu như hăn sẽ nhảy lên ngựa, giờ khẩu súng lúc đó quay và bắn pằng pằng để mở lối thoát nhưng chỉ khi em yêu cầu hăn mà thôi. Và em đã không *làm* thế. Anh quay lại và toe toét nhìn mọi người, và cú quật bóng lần thứ một tí, Tommy Fox bắt đầu học nhạc. Em à, em thậm chí còn không thể giải thích nổi, nhưng Tommy Fox ư? Em đã không bao giờ nói với anh là, gã ấy là trò đùa với bọn em, thậm chí còn chẳng phải là trò đùa mặn mà ngon lành gì cho cam vì Tommy Fox quá ư nhạt nhẽo để mà mang ra đùa ấy chứ. Anh lại nhăn nhó và quay đồng xu này trên mặt

bàn, quay cạch cạch cạch cạch cạch trong khi tất cả bọn em đều nhìn chăm chăm vào nó.

“Cái này không dùng được,” anh nói và chỉ vào giữa cái bàn, trống hoác, chỗ cái đồng xu vô dụng này đang quay.

“Chẳng cần phải nói,” Lauren đáp.

“Anh khoái đoạn ghi-ta trong bài này,” anh nói và ngồi xuống, quăng tay choàng qua vai em. Em tựa người vào tay anh, Ed ạ, tay của anh thật êm ái kể cả khi Tommy Fox vẫn đang vọc nhạc đều đều trong không gian.

“Anh ấy đang đùa thôi,” em nói. Lại một lời bào chữa tuyệt vọng. Em đã hi vọng và đã dối trá, Ed ạ, vì anh. Cái đồng xu ngừng xoay, đổ kèn xuống và em nhanh tay nhét nó và túi trong lúc cả hội cắm mặt vào ăn, lấp bấp dăm ba câu rồi lập bập đứng dậy, hí húi trả tiền và lục tục ra về. Ánh mắt anh thật ngọt ngào, dịu dặt em đến tận bến xe buýt trong khi hội bạn em đi đường khác về. Em nhìn họ bá vai bá cổ nhau và cười như nắc nẻ. Ôi dào, bất kể chỗ nào dùng được cái này, Ed ạ, em đã nghĩ khi tay anh đặt trên hông em và đồng xu bạc lộng nằm trong túi em. Bất kể chỗ nào dùng được cái này, bất kể vùng đất xa xôi hẻo lánh nào, chúng ta hãy cùng đến đó và hãy cùng ở nơi đó chỉ hai ta.

• • •

Nhìn cho kĩ vào, anh sẽ thấy một hay hai sợi tóc dính trên cái chun cao su mà anh đã giựt ra khỏi tóc em. Ai lại đi làm cái trò đấy cơ chứ? Loại con trai gì lại như thế, hả em? Thế mà lúc ấy em đã thực sự chẳng màng gì đến ba cái chuyện đó.

Lần đầu tiên hai đứa mình đến nơi anh sống, đến nơi anh sẽ ngồi đọc lá thư này trong vật vã, đau khổ. Lần đầu tiên đi bộ về nhà anh, cùng ngồi trên xe buýt, sau khi xem anh tập. Em mệt rũ rời, kiệt quệ vì đói cà-phê Federicos như thường lệ. Kiệt quệ vì chán chương, thực sự đấy, khi ngồi

trên khán đài trong lúc anh tập ném tự do còn huấn luyện viên thì rít còi và liên tục hô hào *Cố ném vào rổ thêm quả nữa đi nào*. Em thực sự đã gà gât trên tay anh lúc ngồi trên xe buýt, và khi em tỉnh giấc thì anh đang nhìn em đầy chan chứa. Anh nhể nhại mồ hôi và đúng thật rất lôi thôi. Còn em, trong giây phút ấy, thì thấy hơi thở mình hơi rình vì ngủ. Mặt trời xuyên chiếu qua những ô cửa sổ bị bôi bẩn. Anh đã nói rằng anh thích nhìn em ngủ. Anh đã nói rằng anh ước gì được nhìn thấy em thức dậy vào mỗi sáng. Lần đầu tiên, không phải là lần đầu tiên em nói thật của thật đâu nhé, em đã cố vắt óc để nghĩ ra một nơi nào đó, một nơi đặc sắc, nơi mà điều anh ước trở thành sự thật. Cả trường đều biết rằng nếu đội bóng lọt vào trận chung kết toàn bang thì mọi người trong đội sẽ được ở khách sạn còn Huấn luyện viên sẽ bật đèn xanh hết mức, nhưng đội bóng đã không vào sâu được đến thế.

Khi hai đứa mình bước qua cửa sau, anh gọi to “Joanie, em về rồi này!” và em nghe tiếng ai đó, “Cu biết luật rồi còn gì... đừng có nói chuyện với chị cho đến khi nào cu đi tắm.”

“Ngồi chơi với chị anh một lát nhé?” anh bảo em.

“Em có biết chị ấy đâu,” em nói khi bước vào phòng khách toàn những gối nệm xếp cạnh nhau trên sàn nhà hệt như quân đô-mi-nô.

“Bà ấy hay lắm,” anh nói. “Anh kể với em về chị anh rồi mà. Cứ nói về những phim em thích ấy. À, và đừng gọi bà ấy là Joanie.”

“Nhưng *anh* gọi chị ấy thế mà,” em nói nhưng anh đã chạy biến lên cầu thang, Chiếc ghế xô-pha lén đẩy gối nệm, các chõng tạp chí xa lạ, một tách trà, toàn bộ căn phòng trống trải không một bóng người. Vọng vào từ phía cửa ra là tiếng nhạc mà ngay lập tức em đem lòng yêu mến nhưng không tài nào nắm bắt được thể loại. Nghe tựa tựa như Jazz nhưng không chút gì ngượng ngập.

Em bước về phía có giai điệu và Joan ở đó, nhún nhảy trong bếp, hai mắt lim dim, đang đưa cùng chiếc muôi gỗ. Đồ ăn được bằm ra, vun thành đồng

có ngọn khắp bệ bếp. Ed ạ, anh có biết không, chị gái anh là một người tuyệt vời đến kinh ngạc. Hãy gửi lời đó đến chị ấy giúp em.

“Gì thế ạ?”

“Gì cơ?” Chị ấy chẳng hề ngạc nhiên hay gì cả.

“Cho em xin lỗi. Nhưng em thấy thích nhạc này.”

“Không nên thấy có lỗi vì thích loại nhạc này. Hawk Davies, *Cảm giác đó*.”

“Gì cơ?”

“*Hoặc anh có cảm giác đó hoặc không*. Em chưa bao giờ nghe nhạc Hawk Davies sao?”

“À vâng, Hawk Davies.”

“Thôi, không phải ra vẻ thế đâu. Chưa nghe thì tốt chứ sao. À, như vậy thì được trẻ thêm lần nữa.”

Chị ấy vặn nhạc to thêm và tiếp tục nhún nhảy. Có lẽ em nên, em nghĩ thầm, quay lại phòng khách. “Em là cô bé gọi điện tối hôm nọ phải không?”

“Dạ,” em rụt rè.

“*Một người bạn*,” chị ấy nhại lại. “Em tên gì hả, *một người bạn*?”

Em đã nói cho chị ấy biết tên mình là Min, một cách gọi tắt của vân vân và vân vân.

“Oài, quả là một bài diễn văn hoành tráng đấy,” chị ấy nói. Chị là Joan. Chị thích cái tên Joanie y như em thích cái tên Minnie ấy.”

“Ed cũng nói qua với em như thế.”

“Đừng có tin lời của cái thằng buổi tối mắc dịch nào cũng mò về nhà mò hôi mò kê nhớp nha nhớp nháp phải *tắm gội kì cọ kĩ càng ấy!*”

Chị ấy cố tình hướng lên trần nhà mà hét thật to mấy chữ cuối. *Rầm rập rầm rập*, chùm đèn bếp rung rung, và trên gác có tiếng vòi sen mở nước xè xè. Joan nhe răng cười và quay lại việc bấm chặt, ánh mắt tiện đường lướt

qua em. “Em biết không, mà chị hi vọng là em cũng không ngại, và chị không có ý gì gì đâu, nhưng em trông không hề giống một em bồ nhí tí nào.”

“Không ạ?”

“Trông em...” *băm băm băm* chị ấy đang tìm từ *băm băm băm*. Phía sau chị ấy là cái giá cắm dao. Nếu chị ấy mà nói nghề sĩ thì...

“Hay ho hơn thế.”

Em đã cố ép mình không được cười. *Cảm ơn chị* ư? Nghe có vẻ chẳng hợp tình, hợp cảnh lắm. “À, thực ra hôm nay thì em cũng na ná thế,” em đáp, “Em đoán vậy.”

“*Này!*” Chị ấy kêu lên đầy lạnh lót và châm chọc, mắt chị mở to còn con dao trong tay thì dựng đứng lên như cột cờ. “*Anh cùng đi ngắm các chàng trai tập luyện để sau còn có cơ hội nhìn các anh ấy tham dự giải đấu chứ.*”

“Chị không thích bóng rổ ạ?”

“Xin lỗi em chứ, bộ em thích à? Thế nó ra sao, ngắm Ed chơi ấy.”

“Chán lắm,” em buột miệng. Đúng lúc đoạn độc tấu trong album vang lên.

“Hẹn hò với em trai chị ấy mà,” chị ấy nói, lắc lắc đầu. Chị bước ra phía bếp, đảo đảo và liếm thìa, món gì đó có cà chua. “Em sẽ làm góa phụ, một ả góa phụ bóng rổ mất thôi, chán đến phát điên trong khi nó thì tung tẩy chạy bóng khắp quả đất. Vậy là em không thích bóng rổ...”

Quá đúng, Ed ạ. Em đã sớm băn khoăn giữa việc làm bài tập hay chỉ ngồi đọc sách lúc anh tập. Nhưng chẳng có ma nào làm thế cả. Những nàng bạn gái khác đều chả nói chuyện gì mấy với nhau và cũng chưa bao giờ thèm mở lời với em. Mấy cô nàng chỉ nhìn về phía em như thể có tay bồi bàn nào dầm dớ đã bưng nhảm nước sốt rưới xa-lát ra vậy. Nhưng quả thật là dễ chịu và bổ công khi được anh vẫy tay, và ngắm nhìn những giọt mồ hôi trên lưng áo anh lúc đó đã dính chặt cả vào người.

“Và không biết gì về nhạc. Thế em thích gì?”

“Phim ạ,” em nói. “Phim điện ảnh. Em muốn làm đạo diễn.”

Bài hát dừng lại, một bài khác tiếp nối. Joan nhìn em giống như em đã làm chị ấy bị sốt. “Em biết,” em nói tiếp, “Ed kể với em là chị đã học về phim. Ở trường của bang, đúng không ạ?”

Chị ấy thở dài, chống tay lên hông. “Học có tí xiu thôi. Nhưng chị phải chuyển ngành. Cần phải thực tế hơn một chút.”

“Vì sao ạ?”

Tiếng vòi hoa sen xối nước đã ngưng lại. “Mẹ chị bị ốm,” chị nói, hất cằm về phía căn phòng xa xa, và có điều gì đó chưa bao giờ được anh nhắc tới, kể cả trong những đêm buồn chuyện qua điện thoại.

Nhưng em cũng là đứa giỏi đổi chủ đề. “Chị đang làm món gì đấy.”

“Thịt viên Thụy Điển kiểu chay.”

“Em cũng hay nấu ăn, với Al.”

“Al?”

“Bạn em. Em giúp chị được gì không?”

“Cả đời chị ấy, Min ạ, *lúc nào* chị cũng đợi ai đó hỏi mình câu này. Hi vọng em cũng đồng quan điểm với chị rằng tạp-dễ là thứ vô dụng, nhưng đây nhé, cầm lấy cái này.” Chị ấy đi ra phía cửa và vắn vắn tay nắm trong tích tắc rồi thả nó vào lòng bàn tay em. Chun cao su, anh vẫn thường trông dây chun ở đó, trên tất cả các tay nắm cửa trong nhà.

“Ừm.”

“Cột tóc em lên, Min à. Nguyên liệu bí mật chắc chắn không phải là *tóc em* rồi.”

“Thế chị nấu món thịt viên Thụy Điển kiểu chay như thế nào ạ? Nấu bằng cá ạ?”

“Cá cũng là thịt mà Min. Nấm sò này, hạt dẻ này, hành hoa này, ớt ngọt thì chị phải tìm đã, mùi tây này, củ cải, cái này thì em có thể làm được. Chị nấu xong nước xốt rồi, đang sôi này. Trông ngon chứ hả?”

“Vâng, nhưng cũng chẳng ra chất Thụy Điển lắm.”

Joan mỉm cười. “Nó chẳng ra chất gì cả đâu,” chị ấy thú nhận. “Chị chỉ đang thử nghiệm mấy thứ thôi mà.”

“Thử nghiệm thôi.”

“Thế thì chị phải gọi là món thịt viên thử nghiệm chứ,” em vừa nói vừa túm tóc lên.

Chị ấy đưa cho em dụng cụ bào. “Chị thấy thích em rồi đó,” chị nói. “Cứ nói với chị nếu em muốn mượn sách Nghiên cứu Điện ảnh cũ của chị nhé. Và cứ nói với chị nếu thằng Ed nó đối xử tệ với em, chị sẽ lạng thịt nó ra làm bít-tết.” Vì Joan đã nói thế nên em đoán giờ này anh đang nằm trên cái đĩa nào đó kèm theo vài ba lát chanh và dăm thứ khi gió tương tự, đúng không Ed. Nhưng lúc ấy thì anh bước xuống cầu thang, chân đất, tóc tai bù xù và thùng thình trong cái áo phông của một buổi biểu diễn nào đó ngoài sân vận động cùng quần sóc.

“Đang làm gì đấy?” anh hỏi và choàng tay qua vai em. Anh hôn em một cái và tuốt sợi dây chun, *ái đau*, ra khỏi tóc em.

“Ed.”

“Anh thích thế này hơn, không có ý gì đâu, nhưng để xoa đẹp hơn.”

“Con bé cần cột tóc lên,” Joan nói.

“Không, tụi em mới là người đang hẹn hò với nhau chứ,” anh vặc lại.

“Ừ, và cả nấu ăn nữa.”

“Thế thì ít ra chị cũng nên bật cái nhạc gì nghe cho tao nhả một chút đi.”

“Hawk Davies thừa sức đè bẹp Truthstea của cu như bóp trái nho thôi nhé. Ra ngoài mà xem tivi đi. Min sẽ ở đây giúp chị.”

Anh chu môi hờn dỗi khi mở tủ lạnh và vớ lấy hộp sữa để tu rồi rót đầy vào bát đựng ngũ cốc. “Chị không phải là mẹ em,” anh nói, và rõ ràng đó là một câu đùa cũ rích.

Bà chị gái xinh đẹp của anh đã lấy lại sợi dây chun từ tay anh và thả lại vào tay em, sợi dây y như con giun đang duỗi dài, như con rắn biếng nhác, như cái dây thông lọng mở toang hoác đợi chờ siết chặt thứ gì đó.

“Chị mà là mẹ mày thật thì,” chị ấy nói.

“Rồi rồi rồi, thì đã bóp chết ngay khi còn nằm nôi chứ gì?” Anh linh ra ngoài phòng khách, còn Joan và em thì làm món thịt viên Thụy Điển kiểu chay mà hóa ra lại cực ngon và lạ miệng. Em đã xì cho Al công thức nấu vào tối hôm đó, và hẳn nói là nghe có vẻ tuyệt và rằng có khi tụi em nên nấu món đó vào tối thứ Sáu hoặc tối thứ Bảy hoặc thậm chí cả tối Chủ Nhật nữa. Hẳn có thể xin bố cho nghỉ không làm việc ở cửa hàng một tối nhưng em đã nói là không, em sẽ chẳng rỗi rãi hết cả dịp cuối tuần như thế đâu, cuối tuần em bận lắm. Mà thực ra em làm gì có lịch chứ, ngày nào em chẳng kín hết rồi. Anh nằm thẳng cẳng trên đồng gối đệm lăn lóc dưới sàn nhà, nhắm nháp ngũ cốc và dán mắt vào cái ti-vi chúa ngốc mà em chỉ có thể nhìn hình chứ không nghe thấy tiếng khi đứng trong nhà bếp. Nấu ăn với Joan chẳng khác nào chị ấy cũng là chị gái em vậy, lửa liu riu, ấm áp và nồng nàn như vị tiêu cay đượm, ngọt ngào và có mùi của khói, rồi nhún nhảy cùng chị ấy. Hawk Davies đã đem lại cho em cảm giác ấy, đem lại cho tất cả mọi người cảm giác ấy, cảm giác của buổi chiều trong căn bếp nhà anh. Thả tóc xuống khi cột tóc lên, bằng sợi dây chun tròn ở tay nắm cửa, cái áo phông của anh hơi bị vén lên khi anh nằm trên sàn nhà, cái quần sóc lụng thụng và hơi trễ, phần thắt lưng của anh em đã dỗi theo suốt cả ngày.

Hãy nhận lại hết đi, Ed à. Anh hãy nhận lại hết đi.

HỎI ĐÁP

Đây là một trong mấy thứ, Ed ạ, anh sẽ chẳng biết được nó là cái quái gì.

“Thế này thực sự là khác đấy,” Joan đã nói thế khi hai đứa mình bước vào, mặc dù em không thể nói cho anh biết chị ấy nói câu đó như thế nào, hài lòng nhưng lẫn khuất đâu đó là sự nghi hoặc. Căn bếp ngập mùi hành, và Hawk Davies vẫn vang lên. “Cu hỏi mượn xe, và giờ thì về nhà trước cả giờ cu ngủ dậy. Thế hai đứa làm cái gì thế, buồn lậu à?”

Anh không thèm trả lời chị ấy mà đặt chỗ đường lên bệ bếp, ngay cạnh cái khăn chỗ mấy cái khayên tai, có vẻ như, được bày ra để hong khô.

“Còn cái áo kia là thế nào?” Joan hỏi. “Trông...”

“Min mua cho em đấy.”

“... sành điệu phết.”

“Cứu thua hay đấy, bà chị. Em cần đi tắm ù cái đã.”

“Khăn của cu,” chị ấy gọi với theo anh lúc này đã phi lên cầu thang, “ở trên sàn đúng ngay chỗ cu vứt nó sau vụ tắm rửa cách đây bốn giờ đồng hồ đã làm chị phải dậy đấy!”

“Chị biết chị không phải là ai rồi đấy,” anh vừa ngáp vừa cãi lại. Có tiếng sập cửa. Joan quay lại nhìn em, gạt chỗ tóc xòa trước mắt khi nghe thấy tiếng nước bật ở trên gác. Lại ở đây rồi, em nghĩ thầm.

“Em thì sao, Min?” chị ấy hỏi. “Em có cần tắm không?”

“Em không sao hết,” em nói. Có rung động gì đó ở trong căn bếp, Ed ạ, nơi anh đã bỏ em lại một mình, còn em thì không nắm bắt được nó là gì.

“Thật không?” chị ấy ngân nga. “Trông em hết như con thỏ đứng trước đèn pha ô-tô lúc thẳng bé đi lên trên gác ấy. Nào, nói chị nghe xem em đang nghĩ gì.”

Em dựa vào bộ bếp. Joan đang gỡ từng lát hành tây xắt mỏng để trộn vào một bát to toàn miến, rau húng và đậu phụ.

“Em ăn miến không?” chị ấy mời.

“Bọn em vừa mới đi ăn ở Tiệm Bên Sườn Đồi ạ.”

“Hiếu rồi. Nhưng chẳng phải trộm vặt ở tiệm ăn chỉ là trò của tụi lớp chín thôi sao?”

Em giở cuốn sách lên và bắt đầu giải thích. Chị gái anh vừa chóp chép nhai vừa nghiêng nghiêng đầu muốn em lật trang vì ngón tay chị ấy dính nước chanh. Chị ấy chẳng nói gì cả, cứ chăm chỉ gấp đồ ăn, thế nên em cứ mở máy suốt-nào là Lottie Carson, Greta Nơi Hoang Dã, tiệc sinh nhật lần thứ tám mươi chín. Chị ấy chớp mắt thật chậm, nhưng vẫn chẳng nói gì, thế nên em đã nói hết với chị ấy, Ed ạ, tất tần tật trừ lễ kỉ niệm hai tháng và chuyện năm mươi lăm đôla.

“Ái chà,” cuối cùng thì chị ấy cũng cất lời.

“Nghe hay đúng không ạ?”

“Đúng là chị phải cho em mượn mấy cuốn sách phim của chị mới được,” chị ấy nói và cho bát vào trong bồn rửa.

“Thế thì quá hay ạ,” em reo lên, “và cả Hawk Davies nữa chị nhé.”

“Chị thích cách nghĩ của em,” Joan nói, và rồi nhìn em đầy nghiêm túc, chờ đợi.

“Em cảm ơn?” em nói.

“Và em trai chị,” chị hất đầu về phía cầu thang chỗ anh vừa chạy lên, “sẽ giúp em chuẩn bị mấy món ăn hay ho này cho sinh nhật của một ngôi sao điện ảnh?”

“Chị có nghĩ là chuyện này,” em nói, “em cũng không rõ nữa.”

Chị ấy cầm lấy hai quả mơ và đưa em một quả. “Nghĩ làm sao cơ?” chị ấy nói thật dịu dàng. “Điên ấy hả?”

“Khả dĩ, em đang định nói là, khả thi ấy ạ.”

Chị ấy thở dài. Quả mơ thật mọng, và em đặt cuốn sách xuống, mở đúng trang có nụ cười của Lottie Carson rồi lau tay. “Có thể sẽ rắc rối đấy, Min ạ.”

“Vâng, em công nhận cái lều bằng đúng là điên. Ý em là, kiếm ở đâu cho được...”

Chị ấy bảo đấy không phải là chuyện chị ấy đang nghĩ, và căn bếp thật lạ lùng đến mức em chị có thể tiếp tục huyền thuyên, và ném cái hột vào thùng rác. Em đã có một cảm giác, nhưng em không biết nó là gì. “Món bánh quy có vẻ dễ hơn.”

Có tiếng vòi hoa sen tắt. Chị ấy lại thở dài và nhìn vào công thức. “Ừa, khá là dễ. Thế em định kiếm cái gì đây, *Pensieri* à, ở đâu?”

“Em có kế hoạch rồi,” em nói, nhún vai nhìn lên phía trần nhà nơi thẳng phía trên anh đang đứng lau người. “Em sẽ kiếm được, sẽ nhanh thôi ạ.”

“Tối nay à?” chị ấy hỏi. “Ed đã nói với em chưa? Nó không đi chơi được tối nay đâu, có việc gia đình.”

“Anh ấy chưa,” em đáp, “nói gì với em hết.”

Hawk Davies em bật. “Ừa,” chị ấy nói thật thận trọng, “nghe có vẻ đúng và nó chưa nói gì với em rồi,” và em đã không biết được mình đang cảm thấy gì nữa. Chị ấy nhìn em một cách thật nhẹ nhàng, như thể em đã lỡ lời gì đó mà chị ấy lại ngại không muốn nói cho em biết, hoặc như thể em mới là ngôi sao bóng rổ còn chính cậu em trai của chị ấy lại là kẻ gây thương tích trong trắng đang ở trong phòng, như thể chị ấy đang bảo vệ điều gì đó. Tay em nắm lại, còn mắt thì nóng bừng.

“Em nên về phải không ạ?” mãi em mới thốt lên được.

Joan thở hắt ra và đặt tay lên vai em. “Đừng nói thế, Min. Bọn chị chỉ là, chị nói rồi đấy, có việc gia đình vào tối nay thôi. Bọn chị phải chuẩn bị một

số thứ trước khi quá muộn.” Khẽ than vãn tí chút, chị ấy cho vài thứ vào trong máy rửa bát, đá dếp đóng cửa máy, và nhặt miếng bọt biển màu lam chói mắt lên. Chị ấy đã ngạc nhiên, em nhớ thế, khi hai đứa mình quay về nhà quá sớm. Còn giờ lại thành quá muộn ư? “Chắc em cũng mệt rồi đúng không? Em cũng thức khuya có kém gì nó đâu.”

Là vì thế sao, em đã nghĩ vậy. Là chuyện em khiến anh phải thức quá khuya sao? Nhưng chị ấy chẳng nói gì thêm nữa.

“Cho em bên chài anh ấy một tẹo nhé,” em nói và chị ấy đáp, “Ừ, đương nhiên, đương nhiên,” và em phi lên các bậc thang, mấy cái gối đệm ở phòng khách em phát hiện ra, đã được đặt lại trên ghế. Cửa phòng mẹ anh vẫn đóng im ỉm như mọi lần. Phòng của anh em chỉ mới nhìn có vài phút thôi, cái tủ quần áo xấu ỉn, ảnh mấy gã cầu thủ bóng rổ dán đầy tường, một giá toàn sách người ta tặng anh, những người không hề biết, hoặc có biết nhưng vẫn hi vọng là không phải thế, rằng anh chẳng bao giờ thèm đọc. Thước đo độ và mấy thử toán học nhàm chán la liệt trên cái bàn cũng xấu xí, bừa bãi những đĩa bẩn. Tiếng đài rì rầm, rèm cửa vẫn chẳng thèm kéo lên, mùi mồ hôi, rõ là ghê ghê nhưng lại không hẳn, chẳng biết em bị làm sao nữa, hoàn toàn ghê, ôi không.

Anh đang nằm trên giường, hoàn hảo tới mức lúc đầu em còn tưởng anh chỉ đang chơi trò giả chết để đùa cợt, khăn tắm quấn quanh anh hơi tuột ra, một chân co lại còn cánh tay thì vắt qua mặt như thể che giấu một nụ cười. Nhưng rồi có tiếng anh ngáy, như nói rằng anh đây chả thèm vờ vĩnh làm gì, còn em đứng đó ngay lối đi ngằm nhìn anh ngủ. Em đã đợi chờ chỉ để nhìn anh thanh thản như thế, em đã muốn ở bên anh, em đã muốn anh thức dậy thật chậm rãi hoặc giật mình, hoặc chỉ tỉnh tỉnh, trở mình và lại ngủ tiếp, hoặc lẩm bẩm tên em. Em đã muốn cứ ngằm nhìn anh như thế mãi mãi, hoặc được thiếp đi bên anh đến vô tận, hoặc cứ ngủ vĩnh viễn với anh khi đó đã thức giấc và ngằm nhìn em, tóm lại là một điều gì đó vĩnh cửu. Em đã muốn hôn anh, lùa tay nghịch tóc anh, đặt ba ngón tay lên cái móm hông ấm áp và trơn láng của anh, để đánh thức anh theo cách đó hoặc vỗ về anh quay lại giấc ngủ. Để thấy anh lộ thân, để quần lầy anh trong chăn,

chẳng thể đủ mực và giấy để nói hết những điều em muốn. Nhưng em không thể ở lại lâu, thế nên em đã quay xuống cầu thang chỗ Joan đang đứng đợi em với nụ cười thật hiền. “Anh ấy đang ngủ,” em nói.

“Những cuộc phiêu lưu của em làm nó mệt phờ luôn ha,” chị ấy vừa nói vừa đưa cho em chỗ đường và mấy cuốn sách. “Gặp lại em sau nhé, Min.”

“Em không có ghi giấy gì cho anh ấy đâu,” em nói.

“Thế thì tốt,” chị ấy khịt mũi. “Thằng ấy ghét phải đọc lắm.”

“Nhưng chị nói anh ấy gọi cho em nhé.”

“Chị sẽ nói nó.”

“Chị giữ chỗ đường này đi.”

“Không đâu, Min, em mang về nhà đi. Nếu không chị sẽ dùng nó để đun nấu cái gì thì em lại phải đi ăn trộm nữa rồi khéo bị tổng vào trại thì chị tội to đấy.”

Câu nói đó đã làm em cười, trại ư? “Nhưng chị sẽ phá ngục cứu em đúng không?” em nói. “Chị sẽ lại cho Ed mượn xe để chạy trốn nhé? Á, thôi chết, em để quên áo len ở trên xe.”

Chị ấy và em cùng đi ra ngoài trong cơn mưa bụi, rồi chị ấy mở khóa xe và đưa cái áo cho em. Thế là giờ em có cả đồng trên tay, nhà thì xa tít mù tắp, và chẳng có ma nào giúp em mang bất cứ thứ gì. “Gặp em sau nhé, Min.”

“Em chào chị,” em nói. Cảm giác thật là lạ và nặng nề khi cứ thế Joan quay gót thật nhanh và biến mất sau cánh cửa hậu nhà anh. “Cảm ơn chị về cuốn sách,” em đã nói với theo như thế mặc dù lúc đó thực lòng em đã rất muốn nói, vì một lí do nào đó, rằng, *Em xin lỗi*.

Chị ấy đóng cửa. Một mình đơn côi trên xe buýt, đồng hồ đặc chất bên ghế cạnh em giống như hàng tồn kho, và giờ khi nhìn cuốn sách dạy nấu ăn, em bỗng thấy sao mà nó đắt đỏ và sao mà nó kém hấp dẫn đến thế. Và rồi em nhìn thấy chiếc khăn này, bị vò nhàu nhĩ trong tay, vết dầu từ mấy lát hành tây ố thành những vòng tròn không thể tẩy sạch trên mặt vải. Em

đã giữ nó thay vì đưa trả lại cho Joan, vì sao thì em cũng không biết nữa. Từng lát hành rán chị ấy làm khi đợi chờ cậu em trai, từng lát giòn tan và không bị chảy, em có thể hình dung được. Cuộc sống thùy mị của chị ấy, cách chị ấy chăm sóc cho mọi người trong gia đình. Và em cứ nhìn trân trân vào những dấu vết trên chiếc khăn trên đường về nhà để rồi, một lần trong đời, ngồi thật lặng yên hòa nhã với mẹ, nhâm nhi trà Bá Tước cùng bánh mì nướng. Em đã muốn khóc một chút, gấp chiếc khăn lại và cất nó trong hộp mà không hề biết rằng nếu những vòng tròn ấy mở rộng ra thì trông sẽ y như một cái miệng cười ngoác rộng, một vầng trăng tròn sáng, một bong bóng đang bay, hay chỉ như những gì em đang nhìn thấy đây, một hình vuông đầy những số không mang màu mực hóa học trong căn bếp ấy. Em đã nghĩ một đằng nhưng hóa ra sự việc lại thành một nẻo. Đó là con số không số không số không tròn trĩnh đầy cô đơn trên chuyến xe buýt ấy, trong khi anh đang ngủ thì em phải về, và đó là lí do vì sao hai đứa mình chia tay.

• • •

Và cái ô của em, bị mất vào từ đó, nó ở đâu được chứ? Em nhớ chắc chắn là đã cầm nó vào sáng hôm ấy. Đưa lại cho em nhé Ed, nếu anh đang giữ. Em lạc lối khi không có nó trong những ngày mưa gió, dù cho bây giờ đã là tháng Mười Hai, và như mọi người nói là trời sẽ đổ tuyết, mà cầm ô trong bão tuyết thì đúng là trò lơ đãng kém gì việc thắt dây an toàn khi anh không ngồi xe ô-tô, đội mũ bảo hiểm khi không cưỡi xe máy, như con cá lại đòi đập xe hay như bất cứ điều gì người ta hay ví von, kiểu như cà-phê thì cần phải đen, như gái ‘zin’ thì cần phải có bạn trai. Có quá nhiều thứ em sẽ không bao giờ lấy lại được.

• • •

Bây giờ em chắc chắn là anh đang tự hỏi, phải mất bao lâu để em đến nhà anh? Chắc không phải là Al lái cái xe của cửa hàng bố hăng sang tận Bolivia rồi mới vòng về và tới nhà anh đấy chứ, bởi nếu chỉ làm một cuộc xe đơn giản thì kể cả có bị tắc đường cũng làm sao mà lại có đủ thời gian cho từng này trang giấy? Và câu trả lời, Ed ạ, chính là Quán Leopardi. Em chưa bao giờ dẫn anh tới Leopardi, quán cà-phê yêu thích nhất của em, quán ngon nhất, một cung điện kiểu Ý cũ kĩ, đầy vết nứt chân chim với những mảng tường gạch đỏ tươi tróc dần lớp sơn mà phía trên treo xiêu vẹo những tấm hình chụp mấy người đàn ông đen đúa, tóc bóng mượt những gợn sóng kiểu cách và khéo môi cong lên những nét cười nửa miệng tử tế dành cho đám tình nhân, với chiếc máy pha cà-phê đen như lâu đài sáng loáng của một nhà khoa học khủng điên, nghi ngút hơi, loang loáng sáng và chẳng chịt vòi dẫn uốn lượn lên xuống trong cái tổ kim loại xoắn bện đặt phía dưới một con đại bàng bằng đồng lạnh lùng kiêu hãnh đứng như đang tìm kiếm con mồi. Phải dùng tới cả cái máy ấy, rồi quay số và nhả hơi cùng chồng thấp chồng cao những chiếc khăn mặt vuông vắn trắng tinh mà mấy nhân viên sử dụng thật chuyên nghiệp mới có thể pha được những tách cà-phê bé xíu xiu xiu nhưng đậm và đen như ba bộ phim đầu của Malero đã làm khuynh đảo cả thế giới. Em khoái món cà-phê ấy kinh khủng khiếp. Nếu em mà cho thêm kem và ba thìa đường vào thì con đại bàng kia sẽ sà xuống và rĩa họng em toác ra trước khi em kịp nhấp ngụm này mất, nhưng anh biết không, Ed? Đó chẳng phải là ma thuật thực sự của nơi này, chẳng phải sức mê hoặc của Leopardi tỏa ra ngay từ lần đầu tiên Al đưa em đến đây nhân dịp anh họ hăng làm việc ở quán này năm bọn em học lớp tám. Chính là sự im lặng tối thượng trong căn phòng cao, là dòng mặc tưởng miên man chẳng gì gián đoạn ngoài những đám hơi hụ còi xẹt ra và tiếng tiền lẻ leng keng nơi quầy thu ngân. Họ để anh một mình, họ để anh lăm băm hay cười hay đọc hay tranh cãi hay gì gì đại loại thế trong bất cứ góc nào anh đang ngồi. Họ không dọn bàn của anh, họ không hăng giọng, họ không nói một lời nào với anh ngoại trừ prego, không có chi, nếu anh nói cảm ơn, grazie. Họ không nhận ra hoặc vờ như không nhận ra, kể cả khi anh đã uống tới giọt cuối cùng trong tách cà-phê và đặt đến cạch cái tách

xuống vì nghĩ tới điều gì đó mà gã bạn trai cũ đã làm. Anh có làm nứt đôi cái đĩa đi chẳng nữa, họ cũng sẽ chẳng nói gì. Ở Leopardi, họ nhận ra anh đã có đủ những phiền toái rồi. Họ nên dạy cho mẹ em, tất cả các bà mẹ, cách để người khác được yên. Đây là nơi tuyệt vời mà Al có thể đưa em đến, khi hai đứa sắp tới nhà anh với lá thư chẳng biết bao giờ mới xong, kéo lôi cái hộp này vào mà chẳng hề thấy bóng dáng một nhân viên này của Leopardi với hàng ria mép hoàn hảo mặc tạp dề bình loạn hay kêu ca về cái hộp nặng trĩu đặt ở bàn bên hay việc em đã ngồi mọc rể ở đây được bao lâu để viết thư gửi anh.

Đây là chai *Pensieri*. Em chưa bao giờ kể với anh về Leopardi, và em cũng chưa bao giờ kể với anh về cái đêm em đi lấy *Pensieri*, chỉ một chai này thôi, và anh cũng chẳng bao giờ hỏi, trong khi anh đang bận-a-ha!-việc gia đình. Em đã không kể với anh. Có rất nhiều điều, Ed ạ, em đã không kể với anh. Để em xì ra cho anh một ít nhé.

Đây là một buổi chiều muộn, sau khi đã nhâm nhi đủ trà cùng mẹ, khi cuối cùng em cũng gột rửa sạch sẽ dấu vết Công viên Boris Vian và ngồi trong căn phòng của mình như thể đã cả trăm năm em không đặt chân vào đây, cái ba-lô vẫn mở toang hoác từ thứ Sáu, lá cờ hiệu vẫn cuộn tròn trên bàn em từ sau trận đấu. Em nhặt vài ba thứ, người vẫn quần khăn tắm, cố gắng chà vết cà-phê trên cổ áo và để nó rỏ nước tong tong trên giá vòi hoa sen, bật nhạc lên rồi lại tắt nhạc đi, nghe cứ sao sao ấy, tất cả những gì em muốn khi đó nhưng không có là Hawk Davies. Rồi em đã làm một việc mà em vô cùng xấu hổ khi phải làm, ấy là nhắc điện thoại lên gọi cho Al, buông người đánh bịch một cái trên giường nghe tín hiệu chờ máy và lật giờ *Khi Ánh Đèn Vụt Tắt: Lịch Sử Ngắn Gọn Của Điện Ảnh*.

“A-lô?”

“Nếu quả có bộ phim nào cùng với sự duyên dáng và sức tưởng tượng đã đâm sâu vào những sự thực đáng sợ cũng như dịu dàng của trái tim con người,” em nói, “thì lời bình khiêm nhường này vẫn chưa thể soi rọi đủ ánh sáng vào nó.”

Tiếng Al thở dài vang lên trong ống nghe. “Này Min.”

“*Hai Đôi Giày*, bộ phim đã bị bỏ qua đây dừng dừng vào ngày công chiếu, thậm chí đôi khi còn bị chính đạo diễn coi thường và hắt hủi, đã dần dần nổi lên như hòn đảo núi lửa nhô lên từ mặt đại dương để chiếm hữu cái vị trí xứng đáng của nó là một dấu son đầy quyền uy trên chân trời của lịch sử điện ảnh.”

“Này, nói với tôi là bà đang đọc từ cái gì đó đi, vì nếu không thì nghe đoạn vừa rồi hơi bị quá tầm, kể cả với bà đấy.”

“*Khi Ánh Đèn Vụt Tắt: Lịch Sử Ngắn Gọn Của Điện Ảnh*. Bọn mình xem phim ấy tối nay đi.”

“Gì cơ?”

“*Hai Đôi Giày*. Nhé, tôi sẽ qua Limelight để tìm phim. Ông chỉ việc lo bông ngô và mặc quần vào.”

Al đã nói với em một lần trong đêm khuya rằng thường lúc hai đứa em nấu cháo điện thoại thì hẩn đi loăng quăng trong phòng và mặc mỗi cái quần đùi. Một sáng sớm nào đó nhân lúc hẩn không cảnh giác, bọn em đã đi đến một thỏa thuận rằng em sẽ không hé răng với bất kì ai khác nếu em có vĩnh viễn trêu chọc hẩn không thương tiếc về chuyện đó. “Min, bà có biết bây giờ là mấy giờ rồi không”

“Bốn rưỡi.”

“Năm giờ kém mười lăm,” hẩn nói, “*thứ Bảy*. Bà đang gọi để lên kế hoạch cho tối thứ Bảy trong khi tối thứ Bảy đã bắt đầu từ lâu rồi.”

“Ông lại giờ cái giọng khó chịu rồi.”

“Tôi không thích cái kiểu bà cứ mặc định là tôi không có việc gì để làm đâu nhé. Tôi không ngồi chơi không trong lúc bà đi hẹn hò với bạn trai đâu.” Al thì thoảng lại như thế. Có một từ khác trong mấy thẻ từ của bọn em để chỉ việc này, hờn dỗi. Tuy thế, em lại xử lí được kiểu này. “Al, tôi vốn là người đâu có kế hoạch gì. Đi xem phim với tôi đi hoặc không thì ông cho tôi bám càng việc gì cũng được, xin đấy.”

“Ed đã làm gì à?”

“Gì cơ?”

“Hắn đã làm gì bà?”

Mặt em ửng lên một chút khi nhớ lại những rặng liễu rủ. Em chưa bao giờ nói với Al là em thường chỉ quăn mỗi khăn tắm khi nói chuyện với hắn. “Nào có gì đâu, anh ấy chỉ có việc gia đình thôi.”

“Bà đã nói với tôi là cuối tuần bà bận mà.”

“Al, xin ông đấy. Tôi giờ chẳng có việc gì làm cả. Ông đang làm cái gì thì cho tôi theo với. Chương trình quái xế, hàng tồn ở cửa hàng của bố ông, hay là âu yếm Christine Edelman, gì cũng được.”

Câu nói đó làm hắn phá lên cười. Có lẽ anh chẳng bao giờ nhìn ra Christine Edelman, cô nàng ấy học cùng lớp văn học với hai đứa em và trông giống hệt võ sĩ đấu vật chuyên nghiệp.

“Tôi rồi,” Al thú nhận. “Tôi chả có việc gì làm cả đâu, lúc nào chả thế.”

“Ông chỉ được cái giỏi hành hạ tôi thôi.”

“Công dụng tình bạn là cái gì chứ?” hắn nói, ấy là phiên bản Bạn bè là để làm gì chứ? riêng của bọn em.

“Tuyệt, tôi sẽ mang phim sang nhé.”

“Tôi sẽ lén tấn công Christine từ phía sau.”

“Eo ôi.”

“Thế sao bà lại nghĩ là tôi đang mặc quần đùi chứ?”

“Kính!”

Em chưa bao giờ kể với anh về mấy chuyện này, Ed ạ. Anh chưa bao giờ hỏi em rằng em đã làm gì vào đêm đó hay làm thế nào mà em lại lấy được Pensieri.

Em chưa bao giờ kể với anh rằng Al không chỉ có mỗi bắp rang bơ đâu mà còn cả cháo hạt dẻ với sườn cừu và măng tây sẵn sàng hâm nóng lại phòng khi em chưa ăn uống gì, mà đúng là em chưa ăn gì thật, và ở gần tai hắn, có một vệt, chỉ một vệt thôi, kem, có vẻ như hắn vừa mới cạo râu cách đây mấy phút. Còn em có bộ phim và lôl thôi quần áo.

“Này,” em bước vào. “Đang bật cái gì đây?”

“Mark Clime,” hần đáp. “Sống ở Căn Phòng Xanh Lam. Của mẹ tôi ấy mà.”

“Tôi thích bài này,” em nói. “Cảm giác giống giống... tôi đã kể với ông về tay dạo này tôi đang nghe nhạc chưa nhỉ, Hawk Davies ấy? Tôi rất khoái tay này.”

Al nhìn em cười. “Rồi, bà nói với tôi rồi, Min.”

“Ừ, đúng rồi. Chị Ed...”

“Joan.”

“Joan, chị ấy đã nói với tôi là sẽ cho tôi mượn, sớm thôi. Tôi sẽ sao cho ông một bản.”

“OK. Thế, trận đấu của hần thế nào?”

“Gì cơ?”

“Bóng rổ ấy. Bạn giai bà chơi còn gì.”

“À, hiểu rồi, hiểu rồi. Thực ra cũng OK phết.”

“Thật ấy hả?” Al đang pha một thứ cả hai bọn em đều thích, nghiền lá bạc hà cùng si-rô chanh của Ý đựng trong chai nước chanh thủy tinh cao đáy tròn, rồi cho đá và nước có ga nhập khẩu của Ý mà bố mẹ hần vẫn luôn trữ trong nhà thay vì sữa tươi như hầu hết các nhà khác vẫn hay làm.

“À, không,” em nói. Chúa ơi, món đó uống ngon cực. Bọn em chưa bao giờ đặt được tên cho nó. “Chán phê và ồn ào lắm. Tôi có thể nói thế với ông, đúng không?”

“Bà cứ kể cho tôi mọi chuyện.”

“Ừ thì tệ lắm. Nhưng Ed thì tuyệt, kể cả bữa lửa trại, và sau đó cũng tuyệt.”

“Sau đó?”

“Ừm,” em nói, và làm một hơi thật dài, chỗ đá hơi chạm vào mũi em. Tự dừng trong cái đầu đặc của em nhú lên một câu hỏi, một câu hỏi về anh, Ed

a. Al vừa mới nói đấy thôi, *Bà cứ kể cho tôi mọi chuyện*, vừa đang đợi em nói gì đó vừa bâng quơ mở lò nướng để ngó nghiêng thức ăn, món cừu và măng tây đang đợi chờ mơn mõi bên trong lò và đèn lò bật sáng. Nhưng em không hỏi được. Em không thể sống cuộc đời giống như mấy vị đạo diễn người Nhật kia, những người để tốn rất, rất nhiều thời gian chỉ để chiếu một bông hoa trên màn ảnh, một giọt nước lăn vô định trên cái bàn đen trơn láng, một cái mạng nhện lấp lánh dưới ánh trăng vốn chẳng có vai trò gì trong kịch bản, hình ảnh ấy cứ ở đó chỉ vì mấy vị đạo diễn kia thích nó như thế, thích nó lạc lõng như thế. Câu hỏi của em không thuộc về căn bếp thân quen nhà Al với tên bạn thân đang lau tay vào cái khăn nhét ở thắt lưng như mọi lần, thế nên em chỉ cúi xuống nhìn đôi giày của hấn, nhắm mắt lại giả đồ đang ngắt ngây vì bản nhạc, cho đến khi Al hỏi xem em có ổn không, và em đã mở bừng mắt lóng lánh, long lanh và nói, có chứ, em ổn chứ. Bọn em lấy đĩa và ngồi xuống xem phim.

Một cô nàng gặp một cậu chàng, Ed ạ, và mọi thứ thay đổi, hoặc là cô nàng nói thế. Cô đi dọc theo con phố và những cửa hàng trông giống hệt nhau, kể cả khi bọn em nhìn mãi vào hình ảnh phản chiếu lập lờ của chúng. Xe ô-tô tăng tốc, giảm tốc, rồi lại tăng tốc về phía cuối dãy nhà. Cô mua cà-phê và thì thầm một mình rằng vị cà-phê em nay khang khác. Bầu trời trông thật buồn thảm, cô nói, nhưng cô thì không. Trời mưa và cô lại nhìn thấy cậu chàng ấy. Điện thoại reo-đấy là một ngày khác, hoặc có thể vẫn cùng ngày, ai mà biết được, cô nàng ngẫm nghĩ cùng cốc cà-phê, kể từ khi nào cả thế giới này thay đổi? Cô lại đi mua cà-phê, những chiếc xe chạy qua, bóng lướt trên cửa sổ. Thế giới, cô nghĩ, đã thay đổi.

“Min này, tôi chẳng hiểu gì hết á. Cái cửa sổ cửa hàng ấy có ý nghĩa gì mà họ cứ chiếu đi chiếu lại thế? Đến khi nào thì mới có chuyện xảy ra?”

“Là do ông không thích phim này,” em nói. “Bọn mình tắt đi cũng được.”

“Tôi không có ý kiến gì hết.”

“Al.”

“Tôi không có ý kiến gì thật! Đơn giản là tôi không hiểu gì ấy.”

“*Cinéma du moment*, người ta gọi thế. Phim xuất sắc một thời đấy. Ông đúng là không thích phim này rồi.”

“Đừng có mà đổ cho tôi, Min. Chính bà cũng không thích và muốn tắt đi thì có, nhưng bà thấy lạ lạ vì cái quyển sách gì gì đấy, *Khi Bóng Tối...*”

“*Khi Ánh Đèn Vụt Tắt*. Đấy không phải là lí do tôi thấy phim này lạ.”

“Thế thì chắc bà thấy nó lạ cũng cỡ như tôi thôi, vì cả bốn mươi phút vừa rồi bọn mình chỉ xem có cái cô nàng người Pháp này loăng qua loăng quăng và nghĩ ngợi. Kia kìa, xe ô-tô lại chạy qua nữa kìa. Bà có chắc đúng và phim này không thế?”

“*Hai Đôi Giày mà.*”

“Tôi chả hiểu cái quái gì cả.”

“Tại ông không thích nó thì có.”

“Tôi không có ý kiến.”

Em tắt màn hình, phim gì bốc mùi. Bọn em là thế đấy, Ed, em và Al ấy. Anh chẳng bao giờ hiểu được điều này còn em cũng chưa bao giờ thực sự nói với anh. *Như vợ chồng già*, mẹ Al đã từng nói thế và bật cười khi Al đáp, “Ôi giờ ơi mẹ ơi, mẹ quả là chúa.” Em nhìn hẩn, em chưa bao giờ kể với anh về chuyện này, Ed ạ. Hẩn chồng đĩa lên, tiếng nhạc lại ngân lên, pha cho em thêm một cốc nước chanh tên-gì-cũng-được. Lại xẹt xẹt trong bầu không khí ấy là câu hỏi của em, điện tích bao trùm quanh bọn em kể cả khi Al không hề hay biết. Em không biết nó ở đâu ra nữa. Trong mấy cuốn sổ tay vẫn hay ném cho chúng ta, người ta khuyên anh nên nói chuyện với bố mẹ hoặc với cha xứ hoặc một giáo viên hay bè bạn nào đáng tin cậy. Nhưng chẳng có ai trong danh sách ấy có thể chấp nhận được, bố mẹ thì rõ là một phần của rắc rối rồi, thầy cô thì sẽ chỉ đơn giản đáp *Có những chuyện tôi thực sự không được phép nói với em*, còn hầu hết đám bạn bè rồi sẽ lại véo von với lũ bạn khác cũng giống như cha xứ sẽ đi hót lại với Chúa. Và thế là anh chỉ có một mình, hoặc với một người duy nhất, bạn em Al, để trút bầu tâm sự. Và thế là anh sẽ dốc gan ruột với hẩn, vụng về và

bất công, chẳng vì lí do gì ngoài việc anh phải hỏi câu hỏi đó. Và thế là em đã hỏi bạn em Al, mặc dù em biết là rất ngốc, rằng em có thể hỏi hẳn một chuyện được không.

“Đương nhiên,” có tiếng bát đĩa va vào nhau.

“Hơi riêng tư đấy.”

Hắn khóa vòi nước và nhìn em đang đứng ở lối đi, khăn mặt vắt lên vai.
“OK.”

“Ý tôi là, không giống chuyện tôi đến kì hay bố mẹ tôi đánh tôi đâu, nhưng là chuyện riêng tư thật.”

“Ừa, công nhận là nếu gộp cả hai việc bố mẹ bà đánh bà và bà đến kì thì cũng khó nhằn.”

“Al.”

“Min.”

“Đây là chuyện quan hệ ấy.”

Căn nhà trở nên im ắng y như cách mọi căn phòng trở nên im ắng khi cái từ quan hệ ấy vang lên, ngay cả mấy gã nhạc công chơi jazz cũng như nhòai người ra mà phấp phỏng đợi chờ hóng hớt từ đó qua những cái loa ngay cả khi bọn họ vẫn đang chơi.

“Bia,” Al nói, rõ là một quyết định cũng gây sốt cho hẳn. “Tôi cần làm một phát, bà có muốn uống không? Bố mẹ tôi còn mấy chai Scarpia’s đấy, chắc sẽ không phát hiện ra đâu.”

“Al, ông thừa biết tôi với bia là thế nào mà.”

“Tôi biết bà chứ, biết chứ.” Hắn thò đầu vào tủ lạnh mở toang cửa và lôi ra một chai, lấy khăn mặt mở chai rồi bắn cái nắp-rất không giống phong cách của hẳn-vào bồn rửa. Tu một hơi thật dài.

“Nếu ông không muốn nói về chuyện đó thì...” em nói.

“Không sao đâu,” hẳn nói và ngồi xuống cạnh em trên ghế xô-pha. Chai bia Scarpia’s xì xì bọt, tiếng nhạc vẫn vang lên.

“Tôi chẳng thể hỏi ai khác.”

“OK.”

“Thực sự là tôi chẳng thể hỏi ai khác. Mà bọn mình thì là bạn bè.”

“Ừ,” hần nói, thêm một hớp nữa.

“Thế nên ông đừng có hoảng.”

“OK.”

“Đừng có hoảng đấy.”

“Tôi đã bảo không sao rồi mà.”

“Vì tôi cần phải hỏi ai đấy.”

“Min này, giờ bà bắt đầu giống giống cái phim vừa rồi đấy, bà cứ nói đi nói lại câu ấy là sao? Hỏi phứt ra xem nào...”

“Liệu tôi có,” em hỏi, “có bình thường không nếu không còn “zin nữa?”

Al ngồi thẳng dậy và đặt chai bia lên bàn cà-phê. “Té ra bà đang nói với tôi là...?”

“Không,” em nói. “Tôi vẫn còn nguyên.”

“Vì nếu thế thì nhanh quá.”

“OK,” em nói. “Có vẻ ông đã trả lời rồi, đúng không?”

“Min, tôi chỉ nói thế thôi.”

“Không, không, ông nói đúng mà.”

“Mới chỉ có vài tuần thôi, đúng không?”

“Ừ. Nhưng tôi đã không làm thế. Tôi vẫn chưa làm thế. Nhưng ông có nghĩ là...”

“Tôi sẽ không có ý kiến gì đâu, Min.”

“Đừng có nói thế đi. Ông chả bảo như thế là nhanh còn gì.”

“Ừ, đúng là thế.”

“Nhanh là một ý kiến.”

“Đâu phải, Min.” Al nốc cạn chai bia nhưng vẫn nhìn nó chăm chú.
“Nhanh là một tính từ.”

Bọn em nhìn nhau cười gượng gạo. “Tôi nghĩ là cái tôi đang hỏi...”

“Tôi nghĩ là tôi biết bà đang hỏi cái gì. Tôi chịu thôi, Min.”

“Có ổn không, ý tôi muốn hỏi là thế.”

“Nếu không còn ‘zin’ thì có ổn không ấy hả? Có. Đa số đều chẳng còn trong trắng gì đâu, Min. Đây là lí do vì sao có con người đẩy thôi.”

“Ừa, nhưng mà...” em khẽ dịch chân trên ghế. Em đâu có quan tâm tới người khác, em nghĩ thế. Em chỉ quan tâm tới anh thôi. “Ông thấy thế nào,” em hỏi, “đấy mới là chuyện tôi đang hỏi. Ông là con trai mà.”

“Ừ.”

“Thế thì ông sẽ biết ông nghĩ thế nào về chuyện đó. Nếu có đưa con gái nào, ông biết đấy, giả sử ông làm mấy việc ấy ở trong xe, hoặc là trong công viên chẳng hạn.”

“Chúa ơi, Min. Công viên nào?”

“Không, không, chỉ là giả sử thôi. Ví dụ thế.”

OK, thế xe loại gì? Vì nếu là dòng xe M-3 mới thì...”

Em lấy gối đập hấn. “Mọi người sẽ nghĩ thế nào về việc ấy?”

“Mọi người á?”

“À. Người khác ấy. Ông biết thừa mà?”

“Người khác nhau nghĩ khác nhau.”

“Tôi biết rồi, nhưng, nếu là một tên con trai thì sao?”

“Sẽ có thằng thích chuyện đó, tôi nghĩ thế. Ý tôi là, chuyện đó thì tất lẽ dĩ ngẫu ấy. Gợi cảm mà, đúng không? Cũng có thằng sẽ liên tưởng ra những chuyện còn tệ hơn kia. Rồi có có người sẽ nghĩ khác, tôi chả biết đâu, thế này lố lăng quá, Min, tóm lại là tôi chả có ý kiến gì sất.”

“Lố lăng gì chứ,” em nói, “với tôi thì không đâu. À, tôi đang cố hỏi là, ông thì sao?”

À đứng dậy, rất bình tĩnh và im lặng, như xung quanh hẳn toàn là mảnh vỡ thủy tinh, hoặc hẳn đang bế một đứa bé. Em đúng thật ngu ngốc, phải,

một con ngốc và một đứa ngớ ngẩn. Em đúng là một đứa ngớ ngẩn, Ed ạ, đây là một lí do khác vì sao hai đứa mình chia tay. “Tôi thì sao là sao?”

“Ông nghĩ gì,” em nói, “và đừng có nói là ông không có ý kiến gì đây.” Al nhìn quanh phòng. Tiếng nhạc đợi chờ. “Tôi chắc là tôi nghĩ, Min ạ, rằng khi tôi nghĩ về việc quan hệ ấy mà, bà biết không, tôi muốn nó phải có cảm giác tuyệt. Không phải là cảm thấy tuyệt đâu, nhầm, mà là đúng. Phải vui vẻ, chứ không phải cứ phang bừa. Bà hiểu đúng không, bà không nên làm chuyện đó chỉ để làm chuyện đó thôi. Bà nên yêu người ta nữa.”

“Tôi,” em khẽ nói, “yêu người ta mà.”

Al đứng im như trời trồng trong giây lát. Thật khẽ, thật khẽ hẩn thở dài, y như chiếc bánh quy mún ra. “Không phải tôi nói cho nó giống cái phim họ bắt bọn mình xem đâu,” hẩn nói, “nhưng Min này, làm sao bà biết là bà không chỉ...”

“Tôi biết ông nghĩ anh ấy là lại người như thế nào,” em nói, “nhưng anh ấy không như thế.”

Al lắc đầu, rất mạnh. “Tôi không có ý kiến gì về hẩn cả. Chỉ là, nói cho tôi nghe xem, Min, nếu bà định kể cho tôi nhé. Bà yêu hẩn?”

“Ừ.”

“Và bà đã nói với hẩn như thế?”

“Tôi nghĩ anh ấy biết.”

“Vậy là bà chưa nói. Thế hẩn có nói gì không?”

“Al, không có đâu.”

“Thế thì làm sao bà có thể... làm sao bà biết là hẩn...”

Em đã kể cho hẩn nghe. Em chưa bao giờ kể cho anh nghe chuyện này, nhưng em đã kể cho Al nghe kế hoạch của anh và em, những việc chúng ta dự định làm cho ngôi sao chúng ta đã bám theo. Em không mang theo cuốn sách nấu ăn, hay tấm bưu thiếp lớp-bi-nhưng hẩn đã nghe chuyện đi thó đường của bọn mình, cái áo em mua cho anh, những công thức hoàn hảo

cho bữa tiệc Al không muốn thích chuyện này, hẳn không muốn háo hức, nhưng rồi hẳn cũng chẳng ngăn nổi bản thân.

“Tôi biết chỗ bọn mình có thể mua được trứng, tôi cá luôn,” hẳn reo lên.

“Tôi biết rồi, ở tiệm Bếp Cổ Điển đúng không?” em nói. “Tôi cũng nghĩ thế. Mà theo ông thì bọn mình cần bao nhiêu để làm cái lều băng?”

“Có thể đắt đấy,” hẳn. “Nếu bà cho tôi xem công thức bà tìm thấy... Tôi không thể tin được chuyện bà lại dẫn cả Ed Slaterton tới Rón Rén Mua Đồ đấy. Không còn cái gì thiêng liêng nữa hay sao?”

“Giá ông thích dậy sớm thì đã khác,” em nói.

“Đừng có gây sự với tôi. Thế bao giờ thì tổ chức tiệc?”

“Ngày 5 tháng Mười Hai, bởi vì, Al này, để tôi nói cho ông nghe ngày đó cũng là dịp gì nhé. Đây là ngày kỉ niệm hai tháng của bọn tôi, của Ed và tôi, đấy.”

Al lại nhìn em. “Vụ này bà cũng không nói với hẳn đúng không? Đúng không? Vì tôi dám chắc chắn một điều với bà là, bọn con trai-bọn tôi-không hề muốn nghe mấy cái thể loại ấy đâu, quá sớm, quá nhanh. Đừng bao giờ nói với một thằng con trai nào về lễ kỉ niệm hai tháng.”

“Tôi đã nói với anh ấy,” em nói, “và anh ấy thích lắm.” Một con ngốc.

Al chớp mắt thật chậm rãi nhìn em. “Thế thì chắc là yêu thật rồi,” hẳn đáp.

“Tôi cũng đoán thế,” em nói. “Nhưng ông nghĩ sao hả Al?”

Tôi nghĩ là tôi không muốn hụt mất bữa tiệc đó,” hẳn trả lời. “Bà có nghĩ bà ấy sẽ đến thật không? Ý tôi là, nếu đúng là bà ấy thật. Có khi lại là...”

“Nếu bọn mình mời bà ấy đúng cách,” em nói, “và nếu đúng là bà ấy. Nhưng vấn đề là, Al, ông là cơ hội duy nhất của cả bọn để lấy Pensieri.”

“Cái gì thế?”

“Cho món bánh quy ấy. Chắc ông có món đó ở cửa hàng, đúng không? Nó là lạ và của Ý ấy.”

“Thế ra tất tần tật để làm cái món gì gì đường thó ấy sẽ là đồ đi thó à?”

“À thì...”

“Vì còn lâu bố tôi mới cho bọn mình cái chai đó. Phải bảy mươi mấy đô-la một chai bà ạ, làm từ mận non nhập khẩu hay cái gì đấy hiếm lắm.”

“Ông đã ném thử bao giờ chưa?”

“Tôi mà được ném thử ấy Min,” Al nói, rất dịu dàng và thườn thợt, “thì chắc chắn là bà cũng đã được ném rồi. Bà là người duy nhất luôn đó.”

“Thế thì ông sẽ lấy nó cho tôi đúng không? Cho bọn mình?”

Al ngó đồng hồ. “Giờ có lẽ là thời điểm tốt. Bọn mình sẽ phải lấy xe tải đi, tôi có chìa khóa đây rồi.”

“Ông sẽ không bị gì đúng không?”

“Không, chẳng nào tôi cũng phải qua nhà kho mà. Chẳng ai biết được đâu, có ai mua thứ đó đâu.”

“Cảm ơn ông nhé, Al.”

“Đương nhiên.”

“Không,” em nói. “Tôi thực lòng đấy, cảm ơn ông. Nhất là vì tối nay.”

Al lại thở dài. “Công dụng,” hắn nói, “của tình bạn là gì chứ?”

Ed này, em sẽ kể cho anh nghe công dụng của tình bạn là gì, vì chúng ta chưa bao giờ là bạn của nhau. Công dụng của nó là phóng đi trong đêm, đấy là công dụng của nó. Hạ cửa sổ xe xuống, bầu không khí ẩm ướt mùi mưa tấp vào mặt hai đứa em suốt chặng đường đến cửa hàng. Công dụng của nó là những giây phút nói chuyện, và không nói chuyện của cả hai đứa khi đến nơi. Công dụng của nó là cuộc tranh cãi vui vẻ xem bộ phim về đề tài cướp giết nào hay nhất khi hai đứa chui vào trong cửa hàng, là khoảnh khắc sung sướng khi thống nhất được đáp án cuối cùng, *Cô Mèo Nham Hiểm Và Kẻ Trộm Mèo*, bộ phim bọn em đã xem với nhau hồi lớp hai và không bao giờ quên, tấm áo choàng hoạt họa xấu điên cuồng của ả *Mèo Nham Hiểm*, chất giọng Anh lồng tiếng cho tên phản diện Doghouse Wiley, bài hát chủ đề, *Cô Mèo Nham Hiểm, Cô Mèo Nham Hiểm*, khoác áo choàng, sục đôi ủng và đứng đỉnh cái mũ, như vũ bão tiến lên chiến tội ác,

giành huy hoàng, biết mấy vẻ vang?, ngân nga bài hát ấy dọc những lối đi tối mịt của cửa hàng, phủ bóng lên những cái chai lọ lấm trên đường bọn em đi, những chai dầu ăn và đồ muối nhập khẩu kiểu cách, những chồng hộp vuông đựng mì ý cao ngất, những cuộn salami đựng đĩa như đàn dơi ngủ lộn đầu trên quầy thu ngân, những vạch màu nê-ôn xanh-đỏ-trắng trên chiếc đồng hồ hắt sáng lên tấm ảnh hồi bé của Al, to tướng nhưng đã nhạt màu; treo trên tường. Và Ed ạ, công dụng của tình bạn là, Al bước xuống từ bậc thang, nhào người xuống thật gần đến mức trong tích tắc em đã nghĩ và hoảng sợ rằng hắn sẽ hôn em, và chuôi cái chai này, lạnh và bụi bặm, vào tay em.

“Cảm ơn ông, cảm ơn ông nhiều lắm.”

Hắn xua tay, nhưng rồi, “Tôi hỏi bà một chuyện được không?”

“Ừa. Nhìn cái nhãn hiệu này xem.”

“Min này, tại sao trước giờ bọn mình chưa bao giờ nói chuyện như thế này?”

“Ý ông là sao?”

“Thì, hồi bà cặp với Joe ấy, bà có bao giờ hỏi tôi về chuyện bọn con trai nghĩ gì đâu.”

“À, nhưng Joe giống ông mà. Giống bọn mình.”

“Không hề, chẳng giống gì cả. Ít nhất là với tôi.”

“Ông thích hắn mà, tôi nghĩ thế.”

Al đẩy cái thang đi. “Min, Joe là một đứa ma lạnh.”

“Gì cơ?”

“Đúng thế đấy.”

“Ông chưa bao giờ...”

“Thì giờ tôi nói với bà.”

“Ông đã nói là ông không ý kiến gì cả. Lúc bọn tôi chia tay, chính miệng ông đã nói thế.”

“Tôi biết là tôi nói gì.”

“Đây, thế giờ ông có biết và ông đang nói gì không? Tôi đã hỏi ông vài thứ tối nay, nhưng bây giờ thì như kiểu tôi không biết là tôi có thể tin được không nữa, những điều ông nói với tôi ấy.”

“Cái gì?”

“Đừng có cái gì như thế. Al, tôi đang hẹn hò với Ed Slaterton. Tôi nghĩ là tôi... tôi đã nói với ông là tôi yêu anh ấy và ông là người bạn thân nhất của tôi và tôi muốn biết ông không phải là đứa ba xạo về chuyện đó.”

“Bà thôi ngay đi. Bà dám nói thế khi tay đang cầm cái chai xa xỉ tôi vừa mới chôm được của bố tôi cho cái dự định của bà đấy hả?”

“Tôi tưởng đây là dự định của bọn mình chứ,” tôi nói. “Al, ông nghĩ gì về bạn trai của tôi. Đừng có nói là không ý kiến gì.”

“Thế thì đừng hỏi tôi. Vì tôi có biết cái quái gì về hắn đâu.”

“Ông đừng nói dối. Ông không thích anh ấy thì có.”

“Tôi không biết gì về hắn cả.”

“Chỉ vì anh ấy đã xé tấm áp-phích, đúng không? Chỉ là một tấm áp-phích thôi mà Al.”

“Min.”

“Hay có phải vì cái máy chơi nhạc tự động ở Tiệm Phô-mai không? Nhưng ông đâu thể đổ tội cho anh ấy chỉ vì thế được, vì chính bọn ông, nhất là Lauren ấy, hoàn toàn...”

“Min, không phải thế.”

“Thế thì như thế nào?”

“Cái gì như thế nào cơ?”

“Ông,” tôi nói thật rành rọt, “nghĩ gì về anh ấy?”

“Bà đừng hỏi tôi nữa.”

“Tôi đang hỏi ông đấy.”

Và Ed này, em đã không bao giờ nói với anh rằng hăn nói gì đúng không?

Hăn không nói là hăn không có ý kiến. Hăn có ý kiến.

Đêm rạn vỡ, và em đã không bao giờ kể cho anh nghe về nó, và giờ em cũng chẳng nhớ rõ thứ tự mọi việc xảy ra khi đó như thế nào-em đã la lối om sòm ngoài cửa hàng, đâm vào một trong những gian bày đồ, cái kiểu khẳng khẳng nhất mực của Al khi quyết định lần này hăn sẽ không, không, không! Sai! Lầm nữa. Em đã nức nở trên xe buýt chỉ để nhận ra em lên nhầm chuyến xe, chết tiệt, Al gọi với theo em trong bãi đỗ, cố nói với em rằng đừng có làm con ngốc. Em, đúng là một con ngốc, đã sập cửa chui vào nhà, đánh thức cả mẹ em dậy. Al nổi điên lên rồi im bật, cánh cửa cửa hàng bật mở, đèn bật sáng, và hăn lau dọn đồng lộn xộn. Chẳng giống phim gì cả, chẳng có gì em thích hết, rồi em với bà mẹ khờ khạo của mình rằng em đã ở cùng với Al và rằng mẹ không việc quái gì phải lo lắng về chuyện đó, vì sẽ không bao giờ, không bao giờ chuyện đó xảy ra nữa. Buồn ngủ. Ỉ ôi. Ném hết quần áo đi, thật cẩn thận đặt cái chai ấy vào ngăn kéo tủ, nó không vừa cái ngăn kéo, xuống dưới hầm lấy cái hộp. Gào lên “Có cái quái gì đâu!” với mẹ, lại khóc. Sập cửa tầng hầm, quẹt mũi. Em chưa bao giờ kể cho anh tí gì về chuyện này. Dốc hết ngăn kéo vào cái hộp, lầm bầm nói chuyện một mình. Buồn ngủ rũ rượi, lại khóc tiếp, ác mộng. Và rồi buổi sáng, chuông điện thoại reo lên và đó là anh, Ed ạ.

“Min, anh đã cố gọi cho em.”

“Sao thế?”

“Tối qua ấy. Nhưng không tài nào gọi được... điện thoại cứ đổ chuông mãi, nên anh gác máy.”

“Em ở với bạn.”

“Ồ.”

Em thở dài. “Hoặc có khi bà...”

“Joan đi rồi.” Giọng anh khàn khàn. “Bà ấy sẽ ra ngoài cả ngày còn mẹ anh thì ở Trung tâm và anh muốn nói chuyện với em. Em có thể qua được

không?” Em thề là em đã đến trước cửa nhà anh trước cả khi kịp gác máy, và nhìn thấy anh. Anh trông thật bệ rạc, mắt ngầu lên tức giận và mất ngủ. Em đặt chai Pensieri lên bàn, nhưng anh còn chẳng buồn nhìn nó mà cứ đi đi lại lại như thể đang ở sân bóng, cứ từ bếp dọc hành lang ra phòng khách rồi lại đi vào bếp, mồ hôi nhễ nhại. Em thấy mình muốn phát điên khi cứ nhìn anh như thế, mỗi lần bắt gặp ánh mắt anh là thêm một lời đáp trả, thêm một chiến thắng trước trận chiến với Al, với mẹ em, với bất kì ai trên đời này, tất cả đều nói dối, tất cả mọi người.

“Nghe này,” anh nói, “anh muốn xin lỗi em vì những gì Joan đã làm. Anh không thể tin nổi là lúc ngủ dậy em đã đi mất.”

Suýt chút nữa thì em đã quên bég mất chuyện đó. “Không sao mà.”

Anh đập tay vào giá sách. “Có sao đấy. Lí ra bà ấy không được làm cái trò điên ấy.”

“Anh có việc gia đình mà. Không sao đâu.”

“Ha!” Ed thốt lên. Em không thể kìm được mình khỏi cười khúc khích. Anh nhoẻn miệng cười với em, đầy ngạc nhiên, một nụ cười sắc lém, và lại thốt lên,

“Ha!”

“Ha!”

“Ha! Em có muốn biết việc gia đình là cái quái gì không, với Joan ấy? Là, bà ấy muốn nói chuyện với anh, thế cho nên bà ấy đuổi bạn của anh đi. Đúng là tào lao, việc gia đình cái con khi. Bà ấy giống hệt mẹ ở cái khoản này, nhưng còn lâu mới được thế, bà ấy không phải là mẹ.” Anh trông sợ hãi, vì một lí do nào đó, khi nói như vậy, dáng vẻ này em đã từng thấy ở anh tại buổi tập khi Huấn luyện viên tuyết còi và anh nghĩ rằng có lẽ anh đã mắc lỗi và gặp rắc rối.

“Không sao thật mà,” em nói.

“Anh muốn nói là, lí ra bà ấy phải đợi, em hiểu không, đợi để nói chuyện với anh. Nhưng đương nhiên rồi, bà ấy không đợi được, vì bà ấy phải ra ngoài cả ngày hôm nay! Với Andrea! Thế nhưng nếu đây là bạn gái anh thì

thế nào bà ấy cũng đá đít ra khỏi nhà vì chị và em phải nói chuyện ngay bây giờ!”

“Thế chị ấy muốn nói với anh chuyện gì?”

Anh dừng bước và rất đột ngột ngồi thụp xuống cái ghế ở góc phòng. Và rồi đứng bật dậy, trông buồn cười y như phim Piko và Con trai, trừ việc anh không đối mủ với ai cả. “Nghe này,” anh nói. “Anh muốn nói với em việc này.”

“OK.” Em nhủ thầm, ấy là về mẹ anh, nhưng lại sai toét Ed ạ, lúc nào cũng sai cho nên em mới là con ngốc.

“Điều bà ấy muốn nói chẳng qua là chuyện giữa anh và em, rằng bọn mình tiến quá nhanh. Em đã kể cho bà ấy nghe về bà ngôi sao điện ảnh và bà ấy biết là anh không như thế và bà ấy nói đây là chuyện thường tình, cũng giống như với những cô nàng khác anh hẹn hò. Nhưng em thì thông minh và gì mà, anh cũng chẳng biết nữa, thiếu kinh nghiệm, bà ấy đã nói thế, mà nào phải vậy, em hiểu không?”

“Vâng,” em đáp nhưng tim thì đã rút đánh bịch xuống dưới sàn nhà. Vậy là anh đang đánh cắt cầu em chỉ vì chị anh bảo thế?

“Và, OK, anh hiểu ý bà ấy muốn nói gì, nhưng bà ấy, Min à, đâu có biết là mình đang làm nhảm cái gì đâu. Bà ấy thực sự, tất cả mọi người thực sự quá ư ngu ngốc, em hiểu không? Cả Christian nữa, cả Todd, ai cũng nói toàn thứ xuẩn cả, rằng em đến từ thế giới khác, bọn họ cứ làm như em bị thả xuống đây từ tàu vũ trụ không bằng.”

Em phải nói cái gì đó thôi. “Vâng,” em nói. “Thế thì...?”

“Thì bọn họ tự đi mà vả vào miệng mình ấy,” anh nói. “Anh cóc thèm quan tâm, em hiểu không?”

Em cảm thấy nụ cười nở trên khuôn mặt mình, và cả nước mắt nữa.

“Vì Min à, anh biết, OK? Anh biết là anh rất ngu về mấy cái phim ảo lả, mệc, anh xin lỗi, anh cũng thật ngu khi nói năng như thế. Không có ý gì nhé. Ha! Nhưng anh muốn làm, Min ạ. Bất cứ bữa tiệc nào em muốn, bất cứ điều gì, không tham dự mấy trò lừa trại nữa. Bất cứ cái gì em muốn làm,

vì lễ sinh nhật lần thứ tám mươi chín gì gì dù anh không tài nào nhớ nổi tên bà ấy.”

“Lottie Carson.” Em bước lại gần anh, nhưng anh giơ tay ra ngăn lại, anh vẫn chưa nói xong.

“Và thế nào bọn họ cũng xì xào này nọ, đúng không? Anh biết thừa là thế nào cũng thế, đương nhiên là sẽ thế. Có khi cả bạn em cũng thế, đúng không?”

“Đúng thế,” em nói. Em thấy cồn cào, hay đúng hơn là cồn cào làm một điều gì đấy, cùng rảo bước theo anh và đợi chờ được ngã vào cánh tay đang vung vẩy của anh.

“Đúng thế,” anh nói, miệng cười rạng rỡ. “Bọn mình hãy ở bên nhau nhé, anh muốn ở bên em. Nhé. Được không?”

“Được chứ.”

“Bởi vì anh cóc quan tâm, còn ‘zin’, khác biệt, nghệ sĩ, mấy bữa tiệc kì quặc có bánh trái khó nuốt, hay cái lều băng gì gì kia. Chỉ đơn giản là ở bên nhau thôi, Min ạ.”

“Vâng.”

“Kệ mọi người nói rằng chúng ta không thể thế.”

“Vâng!”

“Bởi vì, Min ạ, anh yêu em.” Em hụt hơi.

“Đừng, em không phải... anh biết thế này thật điên, Joan đã nói và anh chẳng hiểu gì, nhưng...”

“Em cũng yêu anh,” em thú nhận.

“Em không phải...”

“Em đã muốn nói thế,” em nói, “từ lâu rồi. Nhưng mọi người cứ nói là...”

“Ừa,” anh nói. “Anh cũng thế. Nhưng anh nói rồi đấy.”

“Vâng,” em tiếp lời anh. “Em không quan tâm xem mọi người nói gì về chuyện này, không quan tâm bất cứ lời nào luôn.”

“Anh yêu em,” anh nói lại lần nữa, và rồi anh đứng lại và hai đứa mình chẳng phí hoài lấy một giây nào, phá lên cười và như những đứa trẻ tham lam ngã trên ghế xô-pha mà hôn nhau ngẫu nhiên, trượt xuống dưới nền đất cứng, ái đau, rất cứng khi không có đám gối đệm ở đó. Chúng mình cười. Chúng mình tiếp tục hôn, nhưng nằm trên sàn nhà chẳng thoải mái tí nào cả.

“Mấy cái gối đi đâu hết rồi anh?”

“Cũng là do Joan đấy,” anh nói. “Nhưng mợ bà nó, mợ bà bà ấy.”

Em bật cười.

“Giờ em muốn làm gì hả Min?”

“Em muốn thử Pensieri.”

Anh chớp mắt. “Là cái gì thế?”

“Rượu để làm món bánh quy ấy,” em nói. “Em lấy được món đó rồi. Em muốn thử xem nó thế nào.” Em đã hi vọng là anh không hỏi xem em lấy nó ở đâu, và anh đã không hỏi thật, chính vì thế em chẳng kể gì với anh cả.

“Rượu để làm món bánh quy,” anh nói. “OK. Được đấy. Thế nó đâu?” Em đi ra lấy cái chai nhưng không lấy ly. Em chỉ vắn vắn cái nắp cho đến khi nó bung ra và một mùi hương nồng nàn lạ lẫm dội thẳng vào mặt em, nghe giống như rượu nhưng xuyên suốt trong đó còn có thứ gì khác nữa, kiểu như thảo mộc hoặc chất khoáng, cuốn hút và kì ảo. “Anh thử trước đi,” em nói, và đưa nó cho anh. Anh cau mày nhìn cái chai, rồi cười với em và chậm rãi tu một hơi và ngay lập tức phun vào cái áo phông đang mặc.

“Khùng ạ!” anh rú lên. “Cái giống gì thế? Có vị y như ai vừa mới làm hỏng món tương sung cay ấy. Có cái gì ở trong đó thế?”

Em cười nhiều đến mức không thể trả lời nổi. Anh toét miệng cười và vứt luôn cái áo phông đi. “Anh còn chẳng muốn động vào nó nữa. Khùng ạ, giây ra quần của anh rồi này!” Anh cố đồ cái chai vào miệng em lúc này

đang la hét inh tai, và làm bắn hết ra áo em. Em kêu ré lên và túm lấy cái chai, dọa dẫm vung vẩy *Pensieri* ra khắp nơi làm như nó là quả lưu đạn, anh vừa cời quần vừa cười, em thấy da dím dím thứ nước ấy bèn đặt cái chai xuống, cời áo sơ-mi mà không thêm cời cúc, tiếng vải rách rét rét, một cái cúc áo bay vèo xuống dưới tivi, áo lót em phập phồng lên xuống, em phá lên cười nhìn anh vật lộn rút chân ra khỏi ống quần jean. Em đã xem *Giờ Đúng Là Hoang Dại Hơn* ở ngoài rạp rồi, Ed ạ, em còn xem bản phim đầy đủ của *Những Kẻ Nhào Lộn*. Thế nhưng em chưa bao giờ nhìn thấy thứ gì đẹp bằng anh trong chiếc quần lót, y như một cậu bé, rồi chẳng còn mảnh vải nào trên người, huyết sáo vang tiếng cười, thứ nước rượu chảy thành một vệt dài trên cổ anh, anh đầy hào hứng, nhìn em chăm chú trong phòng khách. Em đã lưu giữ hình ảnh đẹp đẽ ấy tận sâu thẳm lòng em, trong suốt mấy giờ đồng hồ về nhà sau đó, chai *Pensieri* trong túi áo khoác em mua cho anh và anh đã đưa lại cho em vì trời trở lạnh và mỗi lúc một tệ hơn, quần tròn em trong thứ mà anh sẽ không bao giờ mặc lại lần thứ hai, cài khuy nó lại để che đi cái áo sơ-mi đã bị rách của em. Phải, suốt cả quãng đường về nhà ấy, em đã nghĩ về gương mặt rạng rỡ nụ cười của anh. Chẳng gì khác có thể sánh nổi. Thậm chí ngay cả việc anh đã cố làm với em sau đó, ngạt thở, thẳng thắn nhưng ngượng ngùng sau khi em trả lời câu hỏi tiếp theo của anh, kiên nhẫn với những ngón tay anh và miệng anh thật ấm trên mình em đến mức em chẳng thể nói nổi lời nào rõ ràng, những gì mà không một tên con trai nào dám tới bên vì chẳng có tên nào lại ngọt ngào và vui vẻ đến thế khi đề nghị, thật ảo diệu và hỗn hển, phải, thậm chí việc đó cũng không thể đo nổi với hình ảnh anh cười ngày hôm đó. Em chưa bao giờ nói với anh, kể cả sau khi nói yêu anh liên tục suốt cả ngày hôm đó, rằng em chưa bao giờ nói với anh là hình ảnh ấy đẹp đến dường nào, dù ai cũng nói chúng mình chẳng phải dành cho nhau. Em chưa bao giờ nói với anh điều đó, vì khi ấy hình ảnh của anh sao mà choáng ngợp quá khiến em không sao thốt ra thành lời, cho đến lúc này, khi em giàn giụa nước mắt trong quán Leopardi cùng tên bạn đã quay lại bên mình thì đây chỉ là thứ để ngắm nhìn trong ánh rạng của buổi sáng tuyệt diệu đó đang cười em, cười anh.

“Min này, thế bây giờ,” anh đã hớn hển hỏi em, “em muốn làm gì nào?”
và giờ em đang thấy phát ngượng về những gì em đã trả lời khi ấy.

HOÀN HẢO

Không thể xóa được là từ mà cuốn *Khi Ánh Đèn Vụt Tắt* đã dùng, những hình ảnh không thể xóa nhòa là điều mọi người vẫn luôn nói đến. Cái mặt nạ bằng đồng của vị hoàng đế, ngửa lên bập bênh trên mặt nước đặc sánh trước khi từ từ chìm xuống lớp sình đen trong *Vương Quốc Cuồng Nộ*. Cái nhìn buồn bã, khinh khỉnh của Patricia Ocampo về phía chiếc xe ngựa đang chuẩn bị rời đi trong *Những Ngày Cuối Cùng Của El Paso*. Hình ảnh Paolo Arnold hét lên với bầu trời và khắc tạc con Nhân Sư. Đôi chân của Bette Madsen, đôi chân không thể xóa nhòa cùng những cú xoạc của cô ấy trong *Quả Là Vui!* với mấy đôi tất phi thường, những đứa trẻ chơi đùa trong khi kẻ ám sát máu chảy rùng rùng phía bên kia hàng rào là hình ảnh không thể xóa nhòa trong *Thân Xác Ấy Là Cái Máy (Le corps est une machine)*, mấy cái đĩa bay trong *Kìa Đĩa Bay!* cũng không thể xóa nhòa. Tóm lại, nghĩa của nó, em đã tra cả trên mạng cho chắc, là nó sẽ ở mãi trong đầu anh. Trước đây em mới chỉ biết cái từ này dùng để nói về mực.

Một trong những điều không thể xóa được nơi em là em trên bục đàn nhạc vách cong trống trải của Khu Vườn Bluebeard. Em nhìn thấy được cảnh đó: em mặc quần jean cùng cái áo màu lục mà anh nói với em là anh thích lắm nhưng có lẽ không nhận ra được nữa rồi, đôi dép lê bọc lụa kiểu Tàu màu đen tuột ra khỏi chân, cái áo len buộc thắt qua eo em vì đi bộ từ bến xe buýt ra đây rất nóng. Em ngồi ở nơi vẫn có điệu hành ngày Quốc Khánh mừng Bốn tháng Bảy, nơi những ca sĩ hát nhạc dân ca điệu nghệ từ xưa đến hát miễn phí về những bất công lớn lao, một nơi chỉ là nền xi-măng xám xịt lạnh lẽo vào những lúc bình thường, không sự kiện, với lá vàng rụng và thi thoảng có con sóc vội vã cuồn chân. Và em, ngồi đó,

chân duỗi dài hình chữ V, nhấm nháp món hạt dẻ cười tẩm gia vị mà chị anh đã làm và cho vào chiếc hộp thiếc duyên dáng này dành cho anh. Hình ảnh ấy sẽ không bao giờ phai nhạt. Nó không phải là những gì em đã nhìn- không phải là điều có thể nhìn thấy được-vì chúng ta đã ở bên nhau khi đó, nhưng khi em nhìn lại bây giờ, anh không có trong bức tranh. Trong hình ảnh không thể xóa được ấy, chỉ có em một mình, nhấm nháp hạt dẻ cười và những vách hình bán nguyệt xếp bên nhau thật hoàn hảo, nhỏ dần, nhỏ dần như các dấu ngoặc đơn trong các dấu ngoặc đơn. Thực ra, khi đó anh đang kiểm tra điện đóm.

“Có cả,” anh hồ hởi nói vọng ra từ phía sau một ụ vải dầu, “một dây ổ cắm ở đây.”

“Có điện chạy vào không?”

“Anh chọc tay vào thử nhé? Anh chắc là có điện hết thôi. Ai tắt đi làm gì? Đủ cho cả đèn và nhạc đấy. Cái loa nổ cũ của Joan có lẽ là được, xấu nhưng được cái kêu to.”

“Thế còn đèn thì sao?”

“Anh có đèn Giáng Sinh, nhưng lấy được nó ra thì khổ phát ớn luôn. Em có kiếm được ở chỗ nào khác ngoài cái gác xếp lộn xộn nhà anh không?”

Em ngồi im.

“À, đúng rồi.”

“Đúng rồi.”

“Em không có Giáng Sinh.”

“Em không có Giáng Sinh,” em nói.

“Thế còn đèn Hanukkah thì sao?” anh hỏi, nhảy phóc về phía em. “Có mà. Ý anh là, cho Lễ hội ánh sáng ấy, đúng không?”

“Sao anh biết?”

“Anh có đọc về Do Thái. Anh muốn biết.”

“Thôi đi.”

“Annette nói cho anh nghe,” anh thú nhận, cau mày bóc hạt dẻ cười. “Nhưng mà cô ấy đọc được ở đâu đó thật.”

“Em không có đèn đó đâu. Em sẽ giúp anh lấy đèn ở gác xếp ra. Mà trông cũng không quá Giáng Sinh đấy chứ?”

“Có mấy cái màu trắng đấy.”

“Tuyệt cú mèo,” em nói, và duỗi chân dài thêm một chút nữa. Anh đứng nhìn em, nhóp nhép và đầy hài lòng.

“Thật không?”

“Vâng,” em đáp.

“Nhưng em đã cười.”

“Em đâu có cười.”

“Nhưng em đã không nghĩ thế,” anh nói, và làm mấy bước chạy trên sân khấu, rất điệu nghệ và cực đáng yêu. Thật hoàn hảo, Khu Vườn Bluebeard, một vẻ đẹp mong manh, lạ lùng như trong Những Nụ Hôn Nơi Cửa Cánh Gà hay Và Giờ Là Tiếng Kèn Trumpet. Có ghế úp xuống dành cho khán giả ngồi. Có không gian cho khiêu vũ, có bục để bày thức ăn. Và phía ngoài quá chỗ sân khấu và hàng ghế là những bức tượng đẹp để đứng đó nghiêm trang và yên lặng ngắm nhìn. Binh lính và chính trị gia, những nhà soạn nhạc và người Ireland, tất cả bao quanh sân khấu, hoặc giậm dừ trên lưng ngựa hoặc kiêu hãnh cùng đoàn quân. Một con rùa với cả thế giới trên mai. Một vài thứ hiện đại khác, một hình tam giác to màu đen, ba khối hình chồng lên nhau, chắc chắn tạo nên một cái bóng ma mị khi đêm xuống. Một vị chỉ huy người Anh-điêng, những cô y tá thời Nội Chiến, một ông nào đó đã phát hiện ra cái gì đó, cây thường xuân ken quá dày phủ kín phiến đá chú thích, tay ông ta cầm ống thí nghiệm đầy ú phân chim, kẹp bên hông là một tấm bảng. Hai người phụ nữ khoác áo choàng tượng trưng cho Xã Hội và Tự Nhiên, món quà của một thành phố kết nghĩa nào đó tận Na Uy. Kể cả khi chúng ta chẳng mời được ai thì vẫn có đó, cả một đám đông tuyệt đẹp, vị thuyền trưởng, nữ nghệ sĩ vũ ba-lê, con rồng kí niệm cho năm Thìn 1916. Em đã đến đây hồi còn nhỏ trong mấy lần đi picnic, nhưng

bố em hồi đó đã luôn nói, giờ em vẫn nghe thấy tiếng bố vắng vắng, không hề mai một, rằng nơi này quá ồn ào. Nhưng nếu bỏ qua tiếng ồn ào thì đây quả đúng là một nơi hoàn hảo, rất hoàn hảo dành cho Lottie Carson và bữa tiệc sinh nhật lần thứ tám mươi chín.

“Không biết buổi tối ở đây có cảnh sát không nhỉ?” em băn khoăn.

“Không có đâu.”

“Sao anh biết?”

“Amy với anh vẫn hay ra đây mà. Cô ấy sống ở mạn trên Lapp ấy, chỉ cách đây một khu phố thôi. Từ thềm nhà cô ấy có thể thấy đám sư tử.”

“Amy?”

“Amy Simon. Năm lớp mười. Cô ấy chuyển nhà rồi, bố cô ấy được chuyển. Ông bác đấy chả ra cái gì cả, khắt khe và hoang tưởng gì đâu. Thế nên bọn anh thường lên ra đây.”

“Hóa ra em không phải là cô ả đầu tiên anh cởi được quần áo ở trong công viên à?” em nói, mỉm cười và nghĩ về chuyện đó. Em bắt đầu thả dần vỏ hạt dẻ cười, từng cái một, vào trong cái hộp này.

Anh ngược lên nhìn đường lượn của vách cong một thoáng, thật hoàn hảo nếu mà trời mưa, anh nói với em như thế. Anh đã lo liệu mọi chuyện, anh đã luôn nghĩ về bữa tiệc, một mình anh. “Thực sự em là người đầu tiên đấy,” anh nói. “Em là người duy nhất. Nhưng em không phải là người duy nhất anh cố cởi được quần áo ở trong công viên.”

Em bật cười, thả thêm một ít vỏ vào hộp. “Em đoán là mình chẳng thể trách anh vì đã cố gắng.”

“Không có cô nàng nào,” anh nói. “Không có ai lại không lên cơn nếu anh đề cập tới một cô gái khác.”

“Em khác, em biết rồi,” em nói, bắt đầu thấy chán chán vì câu đó.

“Anh không có ý thế,” anh nói. “Anh chỉ có ý là, anh yêu em.”

Mỗi lần nói câu đó, anh đều nói thật lòng. Nó không giống như những phần tiếp theo mà Hollywood chỉ đơn giản giữ nguyên dàn diễn viên ấy và

hi vọng sẽ thành công như phần đầu. Nó giống như bản làm lại hơn, với tay đạo diễn mới và đoàn làm phim mới cố gắng thử nghiệm một cái gì đó khác và bắt đầu từ con số không.

“Em cũng yêu anh.”

“Anh không thể tin nổi đây là điều em muốn.”

“Cái gì cơ,” em hỏi, “anh á?”

“Không, ý anh là tổ chức tiệc ấy. Tìm một công viên, mỗi việc chỉ nó cho em xem, và em phản ứng cứ như anh đã làm được một việc gì rất là to tát.”

“Anh đã làm được mà. Chính nơi này đấy thôi.”

“Ý anh là, với lũ bạn anh-bạn anh toàn mua những thứ xuẩn xuẩn cho bạn gái thôi.”

“Em, em đã thấy rồi.”

“Gấu bông này, kẹo kiếc này, rồi cả tạp chí nữa. Đừng nói là ngốc xít, vì bọn anh đưa nào cũng nghĩ thế, tất tật, nhưng đúng là những gì bọn anh làm đấy. Thế bọn em thì làm gì? Viết thơ hay gì gì đó, đúng không? Anh không làm thơ tặng em được đâu nhé.” Thực ra, Joe thường làm thơ cho em. Có lần còn là một bài xô-nê nữa kìa. Tất cả những bài thơ đó em đều cho vào trong phong bì để trả lại anh ta. “Em biết. Đây là... Em thích nơi này, Ed à. Đây đúng là một nơi hoàn hảo.”

“Và anh cũng không thể mua hoa tặng em được, vì bọn mình còn chẳng cãi nhau.”

“Và em đã nói anh đừng bao giờ mua hoa tặng em rồi mà,” và em có thể nhìn thấy điều đó, anh đảo mắt và mỉm cười trên sân khấu. Em cười đáp lại, một con ngốc chẳng muốn hoa, cái cửa hàng chết giấm nơi mọi thứ đều sụp đổ, vì sao đáy hộp này lại rải đầy những cánh hồng héo quắt như một bàn thờ trên đường cao tốc vừa xảy ra tai nạn.

“Bọn mình phải đi chưa?”

Hai đứa mình đã bùng học, nhưng em có bài kiểm tra. “Vẫn còn ít thời gian.”

“Trời ơi,” anh nói, “tôi và bạn gái tôi có thể làm gì trong công viên...”

“Không được,” em nói. “A, lạnh quá.”

Anh cúi xuống và trao em một cái hôn thật dài. “Còn B là?”

“Thực ra thì đây là lí do duy nhất em có thể nghĩ ra.”

Bàn tay anh bắt đầu chuyển động. “Không lạnh đến thế đâu,” anh nói. “Bọn mình đâu phải cởi hết.”

“Ed...”

“Ý anh là, bọn mình sẽ không phải làm nhiều.”

Em lách người ra khỏi vòng tay của anh, cho nốt chỗ vỏ còn lại vào hộp. “Bàn kiểm tra của em,” em nói.

“OK, OK.”

“Nhưng cảm ơn anh vì đã đưa em đến đây. Anh nói đúng.”

“Anh đã nói với em là chỗ này hoàn hảo mà.”

“VẬY cho bữa tiệc thì bọn mình đã có đồ ăn...”

“Đồ uống nữa. Trevor nói nó sẽ lo. Nhưng không thể chỉ có mỗi sâm-banh đâu, như thế thì quá là từ-mà-anh-không-được-phép-hé-răng.”

“OK. Mà Trevor sẽ không làm loạn lên ở bữa tiệc đấy chứ?”

“Ồ,” anh nói, “anh đảm bảo là thằng ấy sẽ giở trò. Nhưng, em biết rồi đấy, không quá quái đâu.”

“OK, thế là có đồ ăn này, đồ uống này, nhạc, đèn nữa. Có tất cả chỉ trừ giấy mời và danh sách khách mời.”

“Có tất cả chỉ trừ,” anh nói, khề nhếch môi. Em ném một cái vỏ vào anh rồi đứng dậy đi nhặt nó. Em cũng không biết vì sao nữa. Chẳng có lí do gì để giữ mấy cái vỏ lại, chẳng có gì đáng lưu lại, thậm chí ngay bây giờ chúng trông cũng thật bình thường. Nhưng mọi thứ khác đều đã biến mất. Lời nói ý anh là, anh yêu em đã biến mất, cả điệu nhảy của anh trên sân khấu, và mọi điều tuyệt hảo dành cho bữa tiệc. Kể cả bữa tiệc cũng sẽ biến mất nếu chúng ta có tổ chức được đi chẳng nữa, những bản nhạc về lại với

Joan, những bóng đèn về lại căn gác xép nhà anh, những món ăn được tiêu hóa và những món uống bị ối sạch, Lottie Carson được lái xe đưa về nhà thật lịch thiệp, được đi qua khu vườn điêu khắc của bà ấy tới tận cửa nhà trong đêm thật muộn, trông có phần mệt mỏi sau buổi kỉ niệm đáng yêu, cảm ơn và gọi chúng ta là các cháu yêu quý. Tất cả biến mất, không thể xóa được nhưng lại vô hình, không hẳn là tất cả mà phải là tất cả chỉ trừ. Thầy Nelson nói học bạ của em sẽ lưu lại kỉ lục muộn mười lăm phút kiểm tra, nhưng rồi vụ đó cũng trôi biến đi, cùng con điểm B-của em và câu hỏi viết luận mà em hoàn toàn chém gió, và cũng đã trôi biến đi lí do vì sao em đến muộn, cách em chạy tới anh, hôn lên cổ anh và áp bàn tay em vào anh, thì thầm với anh rằng có vẻ như cái điều tất cả chỉ trừ ấy khá tuyệt. Hai đứa mình không làm nhiều, như anh đã hứa. Chỉ làm một chút thôi, và giờ cái một chút ấy cũng biến mất, hai mươi mấy phút hồi hải tới cái nơi nào các diễn viên sẽ đi đến khi bộ phim kết thúc và chúng ta chớp chớp mắt nhìn về phía ánh đèn của bảng hiệu. “Lỗi ra”, tới cái nơi nào những mối tình xưa cũ sẽ đến khi họ phải đi cùng ông bố chả ra gì của mình hoặc chỉ đơn giản là cố tình đánh mắt sang chỗ khác khi thấy em đi ngang qua sảnh ở trường. Và cái cảm giác ấy, sự hoàn hảo thực sự của buổi chiều hôm ấy, việc anh đã luôn nghĩ về em, việc anh đã nhớ ra khu vườn này và đợi bên ngoài lớp hình học để cùng em bùng học đi chiêm ngưỡng điều mà anh biết em sẽ rất thích-cái cảm giác ấy cũng đã biến mất vĩnh viễn.

Nhưng những thứ này vẫn ở đây, Ed ạ. Nhìn chúng mà xem, khá nặng và chùng cả con tim em khi mở cái hộp thiếc này và lạo xạo nó trong bàn tay đang đau nhức vì viết cho anh. Chúng đã bị biến thành những thứ không thể xóa được, Ed ạ, bởi mọi thứ khác đều đã biến mất, vậy nên giờ anh mới lấy được chúng. Có lẽ nếu anh là người giữ chúng thì em sẽ là kẻ cảm thấy khá hơn.

NHỮNG KẺ DỞ HƠI III

Có một cảnh trong phim *Phán Quyết Cuối Cùng Viết Bằng Nước Mắt*, bộ phim mà Karl Blaughton vào vai một công tố viên vứt bó hồng đi, và thật chậm rãi máy quay di xuống những nụ hoa và cuống hoa, lướt qua những lá và gai, tới dải ruy-băng buộc bó hoa-thấy nói là màu da trời, nhưng đấy là phim đen trắng rồi đi từ cái bàn đầy ắp sách của vị luật sư tới sàn nhà lát gỗ, thật chậm, thật chậm lia tới bức nhân chứng. Và trong suốt đoạn người ta lắng nghe Amelia Hardwick lắp bắp nào phẫn nộ, nào bất công, nào buộc tội, nào công lí, nào kích động, và khi ống kính lia tới cô, nổi xấu hổ, một nổi xấu hổ sâu sắc và kinh hoàng khi nhận ra đó là sự thật. Cô là kẻ sát nhân. Cô đã ở ban-công vào buổi chiều im ắng đó. Chứng quên của cô là thật, chứ không phải một phần gài bẫy, dựng chuyện của mẹ chồng cô. Và cuối bộ phim, những tiếng khóc của cô vỡ òa đầy bất lực, những bằng chứng chẳng thể chối cãi, như tấm màn sân khấu khép lại.

Em cũng mắc chứng quên với phim *Những Kẻ Dở Hơi III*. Nếu Karl Blaughton, với hai ngón cái ngoắc vào dây đeo quần, mà nói với em rằng, “Min Green, em có thể là em chưa hề xem bất cứ một cảnh nào trong sê-ri *Những Kẻ Dở Hơi* không?” thì đầu tiên em sẽ nhìn vào bồi thẩm đoàn, sau đó đến Sidney Juno-anh ấy không đóng phim này nhưng vì anh ấy rất tuyệt nên em sẽ cho anh ấy vào-và em sẽ trả lời là có, có, em sẽ nói thế, vì những bộ phim ấy dở hơi đến độ rằng em phát đau chỉ vì nghiêng lại. Nhưng đây là mấy cái vé được ném vào mặt em từ cái hộp đồ chất chứa nổi tức giận. Vậy nên hãy mở to mắt ra xem em vứt bỏ nó thế nào.

Al chỉ có nhìn và nói “*Những Kẻ Dở Hơi III* á?!” trong nỗi bàng hoàng không tin nổi. Em định tán cho hẵn một cái nhưng cũng may, đến giờ bọn

em vẫn chưa động thủ với nhau lần nào.

Anh đã muốn đi xem, Ed ạ, để em nói cho anh biết, và vì thế mà hai đứa mình mới đi. Em cứ nhìn quanh cái rạp chiếu phim lèo tèo vài mống người cho đến khi anh hỏi xem em có muốn cái áo Buốc-ca^[6] không để không một ai trong đám bạn từ-mà-anh-không-được-phép-hé-răng nhìn thấy em ở đây ngồi xem bộ phim *Những Kẻ Dở Hơi* đầu tiên của mình. (Em đoán là giờ anh phải nói cái từ đấy suốt ngày ấy chứ, đúng không Ed? ẻo là ẻo là ẻo là.) Thực sự thì em không hề tìm kiếm bạn bè, em chỉ muốn xem có khán giả nữ nào trong rạp chiếu không. Và có thật. Bà ấy đang đi theo trông chừng sinh nhật của đám nhóc mười một tuổi. Vụ này thì em nhớ, nhưng bộ phim thì đã bị bay vào quên lãng từ lâu rồi vì, Ed ạ, vì những gì anh đã nói với em ngay khi ánh đèn vụt tắt và bắt đầu cả mớ thảm họa của các quảng cáo ô-tô, trường cao đẳng cộng đồng và những gì mà có đến cả triệu năm nữa thì rạp Carnelian cũng sẽ không bao giờ thêm bật trước mỗi suất chiếu trong khi rạp Metro lại hăm hở làm không thêm suy tính, mặc dù từ quan điểm thẩm mỹ thuần túy, em phải thừa nhận rằng cái quảng cáo cho món Burly Soda cũng khá hay. Anh quay sang em và nói, hình ảnh chiếc xe chiến đấu lấp loáng trên mặt anh, “Nhớ nhắc anh lúc nào bọn mình ăn là anh cần nói với em một việc nhé.”

“Cái gì cơ?”

“Nhắc anh lúc nào bọn mình ăn thì...”

“Không, việc gì cơ?”

“À, có một việc sẽ không thể tránh khỏi trung tuần tới, và anh nghĩ bọn mình cần phải xem nên xử lý thế nào.”

Đó đúng là một cái xéng xúc khổng lồ xọc xuống thật mạnh và tấp thẳng lên em. Em ngồi xụi lơ, như miếng thịt bị lạng mỏng một cách đường đột và kinh hoàng, một lát thịt trong rạp chiếu phim lén chặt lủ con trai. Không thể tránh khỏi? Hai đứa mình sẽ làm chuyện ấy ư? Chuyện chúng ta ấy thật là ấy, không thể tránh khỏi ư? Cứ như em không thể tránh được ấy, tuần tới ư? Anh vòng tay ôm em. Em cố gắng giữ hai chân mình khép kín, kể cả

đầu gối, cái chân ở gần anh lật bật và run rẩy. Làm chuyện ấy thế nào? Em thấy bồn chồn và cồn cào nhưng cũng thấy một điều gì khác nữa-dịu dàng và yêu anh, một điều gì đó-để nói gì đó. *Những Kẻ Dở Hơi III* bị bỏ rơi, em chẳng xem được gì cả. Không một khung hình nào, bởi thẩm đoàn, không một cảnh quay nào. Nếu em có bữu môi hay chu miệng lúc đó thì chắc anh sẽ nghĩ đấy là do bộ phim, thế nên em đã ngồi im thít, cố gắng tạm ngưng hoạt động của não, chẳng nghĩ ngợi gì cả, v.v... Em cố gắng không có cảm giác, rằng em đã không hề biết anh cũng có lúc nào đó sẽ như thế này, khi là Ed Slaterton và mọi thứ, được quyền làm chuyện không thể tránh khỏi ấy. Nhưng bộ phim đó, một bộ phim đầy rẫy những câu chuyện đùa đáng ăn đấm, nó đã bị xóa sạch và quên lãng. Và giờ, khi Al đang chăm chăm nhìn máy tẩm vé này như thể hắn phát hiện ra thẻ hội viên KKK của em, em ngộ ra rằng mình không phải là đứa đàng trí như hồi xưa. Chính anh, em cá đấy, mới là kẻ đã quên chuyện này, suốt chiều ba giờ rưỡi ở rạp Metro, anh đã mua vé, em nghĩ thế. Và Ed ạ, anh đã quên mọi thứ khác nữa.

• • •

“Em đã nghĩ gì thế?” anh hỏi. Hai đứa mình ngồi ở Tiệm Bên Sườn Đồi, quay lại cảnh đi thó đường, nhét vào miệng bất cứ thứ gì tụi con trai hay nhồm nhoàm vào bữa ăn buổi chiều dở dở ương ương chẳng ra bữa trưa hay bữa tối hay bịch bắp rang bơ cỡ lớn trong các rạp chiếu phim, hôm nay là bánh mì kẹp thịt và khoai tây chiên, còn em là trà, tự nhắc mình lần thứ n là phải nhét mấy gói trà ngon vào ví để dành khi hai đứa đi ăn tối. “Ngay trước khi bộ phim bắt đầu em thực sự đã nghĩ anh là cái loại, rằng tuần tới em sẽ,” anh hạ giọng và nhoài người về phía trước để tránh bị ai đó trong quán hóng hớt được, “phải ngủ với anh? Vậy, đăng nào thì cũng đã nói đến vụ này rồi, thế em nghĩ anh bệnh đến cỡ nào đấy?”

“Cỡ nói ra toàn thứ bệnh hoạn.”

“Ra là em đã như thế trong suốt lúc xem phim. Đây là lí do sao? Chẳng trách mà em lại không thích nó.”

Em thở phào nhẹ nhõm và để cho hơi thở ấy lan tỏa khắp người, như thể vừa mới nhảy vào một bể bơi hoàn hảo và tận hưởng giây phút ngưng đọng đầy đáng yêu ấy trước khi bắt đầu sai tay bơi. “Vâng. Đây là lí do em không thích

Những Kẻ Dở Hơi III. Cần Thận Phía Dưới! đấy.”

“Anh không ngại xem lại đâu.”

“Anh đừng có nói linh tinh.”

“Anh xem lại thật mà! Là cho em thôi, để em tập trung được.”

“Nghe ngọt thấy ớn luôn á. Em không cần.”

“Có khi em nên kiểm tra trong cái cuốn sách quý giá về phim ảnh nhà em để xem trước xem thích cái phim ấy thì có sành điệu không.”

“Có khi anh cũng nên kiểm tra trước với ông huấn luyện viên nhà anh xem cái phim này có tốt cho trận đấu của bọn anh không.”

“Huấn luyện viên thích những phim kiểu này. Chính ông ấy đã dẫn cả đội đi xem *Những Kẻ Dở Hơi III* lúc cuối mùa giải.”

Em nhìn anh, tất cả những gì em có khi ấy. Al đã không thềm gọi cho em, kể cả khi em đã gọi và đập máy khi hấn nhắc máy. Em không thể hạ mình và sẽ không bao giờ hạ mình. “Đều đáng buồn là em không biết có phải anh đang đùa hay không ấy.”

“Ừa, chắc chắn là em không thể hiểu được những gì anh nói trong hôm nay rồi. Không thể tránh khỏi, cưng ạ. Anh đã nói với em từ trước rồi, nếu bọn anh không theo lịch thì còn lâu mới mơ có giải.”

“OK, thế anh có ý gì nào? Cuối tuần sau thì có cái gì chứ?”

“Halloween, ngốc ạ.”

“Sao cơ?”

“Thì em sẽ muốn làm điều mà hội của em vẫn làm, đây nghệ sĩ và từ-mà-anh-không-được-phép-hé-răng.”

“Chỉ là một bữa tiệc thôi mà.”

“Thì của anh cũng thế.”

“Vâng, trên sân vận động, và năm này cũng có ba tên bị đuổi học ấy hả?” Anh gật đầu, cười, thở dài và thật buồn thảm nhìn cái đĩa thức ăn sạch bách như thể anh muốn chén tiếp một cái bánh kẹp và khoai tây chiên: “Anh vẫn thấy nhớ Andy.”

Em cũng thở dài, còn anh thì chọc chọc que tăm bóng bẩy vô vị vào phần ranh giới giữa hai đĩa. Ai mà biết được vì sao Trái Đất lại quay như nó vốn thế, nhưng sau hàng năm trời sống cùng những lễ Halloween lướt khướt say sưa và thác loạn ăn chơi tổ chức vào các cuộc gặp mặt cấp ba thường niên thì cái Hiệp hội Dân sự Khi gió gì đó đã quyết định đứng lên giương cờ, ngăn chặn những lễ Halloween lướt khướt say sưa và thác loạn ăn chơi bằng cách dồn tất tần tật mấy cuộc gặp mặt cấp ba ấy lại thành một mớ ăn chơi thác loạn và say sưa lướt khướt trên một sân vận động, năm nay đến phiên sân vận động trường Hellman “đăng cai”, và đặt cho nó một cái tên mỹ miều là Đại Tiệc Halloween Toàn Thành, với sự góp mặt của tất cả các đội thể thao đến từ tất cả các trường, trừ đội bơi lội, trong màu cờ sắc áo và tranh đấu vì mấy cái giải thưởng chứng nhận quà ngớ ngẩn của trò thi thố tranh danh hiệu “người tiên phong” mà thường sẽ bị biến tướng thành cảnh lũ con gái cởi bỏ áo xống còn bãi đỗ xe thì chìm trong biển nôn mửa từ mấy cái thùng rượu xếp trên những chiếc xe tải rõ ràng là “được” cố tình ngó lơ trước mặt ông huấn luyện viên kiên giữ trẻ mập tròn trong bộ đồ siêu nhân với đám cơ bắp ‘dồm’ bằng xấp lồn nha lồn nhốn như tế bào ung thư dưới ánh đèn pha sân vận động. Ấy là những gì em đã nhìn thấy trong các bức ảnh kỉ yếu vì em chưa bao giờ đến những buổi ấy, vì em đứng dưới lá cờ khác, một hội ăn chơi thác loạn và say sưa lướt khướt trong lễ Halloween khác, liên minh của những câu lạc bộ kịch và nghệ thuật từ tất cả các trường cấp ba góp tiền kiếm được từ việc bán kẹo hàng năm trong giờ tạm nghỉ ở các khán phòng và các phòng đa năng trong cả thành phố khi các câu lạc bộ này diễn các vở *Đừng Nói Với Mẹ!* rồi *Mây Mùa Hè* rồi *Thị Trấn Tôi*, *Thị Trấn Em* và *Úi Zôi Ôi!* để thuê được một chỗ và lừa hết

đám hội đồng học sinh ngốc xít ở tất cả các trường ngốc xít vào mà thay phiên nhau ngồi trực phòng và “phím chiến” qua e-mail về chủ đề, trang trí và áp-phích ở khắp nơi và thậm chí đừng có nghĩ đến trang phục mà làm gì, sửa soạn với thiết bị sân khấu xịn và lông vũ thật, các đoạn hội thoại diễn trên sân khấu tự chế để giành giật mấy cái giải chứng nhận quà ngớ ngẩn trong một cuộc thi luôn biến tướng thành một ồ phóng đảng với các điệu nhảy ngẫu hứng ứng biến mà thường sẽ là nhóm Sợ Được Liệt chiếm sân khấu cho đến tận khi mặt trời nổ tung thành những xoáy đá khô và quả bóng gương và bắt đầu chơi bản “Gầm Gừ với Anh Đi, Em yêu,” tay sĩ quét mắt quanh phòng hòng tìm kiếm cô gái ngây thơ với đôi cánh thiên thần mà gã sẽ dẫn tới chiếc xe tang của gã trong đám mây mù khơi đỉnh hương khi phần biểu diễn của gã kết thúc. Em ngấy các màn này tới tận cổ, em chưa bao giờ thích nó cả, nhưng dĩ nhiên em đã đến, cũng giống như anh đến Đại Tiệc Halloween Toàn Thành, Vũ Hội và Đại Tiệc, và mọi người chọn phe.

“Năm nay bên em tổ chức ở đâu?” anh hỏi em.

“Hội trường Scandinavia.”

“Chủ đề gì thế?”

“Thuần Quỷ Dữ. Các anh có, bên anh có bao giờ đặt chủ đề không đấy?”

“Không.” Hai đứa mình nhìn nhau cười gian xảo, anh thì nghĩ sẽ còn gớm hơn nếu có chủ đề còn em thì lại nghĩ sẽ gớm hơn nếu không có chủ đề nhưng ít nhất thì cả hai đứa đều nghĩ rằng gì thì gì vụ này cơ bản là gớm.

“Bạn em có tá hỏa bên không,” anh hỏi, “nếu em không...”

“Em phải đến,” em nói. “Bạn em đã ghét em rồi, em phải đến. Nhưng anh sẽ không bị phát hiện ra nếu anh không có mặt đúng không?”

“Min, đội đã có trang phục rồi đấy.”

“Em đùa thôi mà,” em nói, chẳng vui vẻ gì và dối trá. “Thế các anh là gì?”

“Dây tù nhân bị xiềng.”

“Như thế không phải là rất phân biệt chủng tộc sao?”

“Anh nghĩ ai cũng được cho vào đây thôi, Min. Thế em là gì?”

“Em chưa biết, lúc nào em cũng phải đến phút chót mới nghĩ được. Năm ngoái em là tờ báo lá cải, nhưng không phải là vai đẹp nhất của em. Mọi người nghĩ em là tờ báo bị chó tè vào.”

Anh cầm mặt vào cốc nước mát mà cười rồi rút ra từ túi sau hai thứ, một thứ có vẻ rất đáng yêu với anh, thứ kia là một cái bút. “Bọn mình lên kế hoạch đi.”

“Bọn mình chỉ cần cáo ốm với bạn bè là xong. Rạp Canerlian lúc nào cũng chiếu sê-ri Kinh dị Kramer vào dịp Halloween.”

“Chẳng có ma nào tin đâu. Không được, ý anh là cần phải có kế hoạch.” Anh rút ba tờ khăn ăn ra khỏi hộp và trải một tờ ra. Thêm một ranh giới nữa. Vừa căn môi theo thói quen, anh vừa phác họa vài thứ, dứt khoát và gọn ghẽ, mặc dù em mới là người dịch cái đĩa của anh ra chỗ khác để anh có chỗ mà nhìn cho rõ. Em mỉm cười và mỉm cười với anh và liên tục quên mất phải nhìn vào tờ khăn ăn cho đến khi anh bắt quả tang được em và gõ cái bút ra hiệu. “OK, đây là trường.”

“Anh trông rất đáng yêu khi vẽ sơ đồ.”

“Min.”

“Thật mà. Anh có hay vẽ như thế này không?”

“Em nhìn thấy anh làm rồi mà. Giống như mấy bức phác thảo của anh cho bữa tiệc ấy.”

“Anh phác thảo cho bữa tiệc?”

“Chết cha, không phải là em. Anh đã cố hình dung xem đèn đóm sẽ treo như thế nào. Đây là, em, à đúng rồi, trong giờ chính trị, chắc là với Annette. Nhưng ừ, anh hay làm thế này, như thế anh sẽ nghĩ được. Em biết anh với môn toán và mấy thứ tương tự như thế nào rồi đấy.”

“Anh biết không, em yêu anh,” em nói. “OK, đây là trường. Từ từ đã, thế phòng thể chất đâu?”

“Không quan trọng, nó không có trong kế hoạch đâu.”

“OK. Thế thì cái sân ở đây.”

“Đây là sân bóng chứ. Đừng có gọi nó là sân.”

“Cứ ở đâu có cỏ và cho người ta ngồi với chơi bời thì đều là sân thôi.”

“Bọn mình ăn trộm đồ ở đây nhưng như thế đâu có biến chỗ này thành nhà băng đâu.”

Anh ngày càng giỏi đấu khẩu kiểu này với em, kiểu hội thoại tung-hứng thật hay trong tất cả các phim *Mũ Cũ*. Em nghịch nghịch tóc anh. “OK, vậy đây là sân bóng quý báu của anh. Giờ anh vẽ đám say xỉn mặc đồ hóa trang đi.”

“Rồi sẽ nhìn thấy đám đó thôi. Giờ ngược lên phía này là hội trường Scandinavia, đâu đâu quanh đây.”

“Nó ở ngay rìa khu nghĩa trang, nên sẽ là...”

“OK, đây,” anh nói, lia bút khoanh công viên trong một hình gọn ghẽ, rồi sau đó là cả khu vực ở giữa. Hoàn hảo.

“Anh có hay dùng cái đó không?”

“Cái này á? Có. Bọn mình đừng có bắt đầu nói là chỉ bọn một mới dùng thứ này nhé, vì chắc chắn là anh sẽ thắng cái trò nói móc đó đấy.”

“Không đâu. Em thích mà.”

Anh đảo mắt và không tin em, nhưng đó là sự thật, Ed à, em yêu cách bộ não toán học của anh tăng sức mạnh cho ngòi bút anh tung hoành ngang dọc tờ khăn ăn. “Ở đây,” anh nói và dứt nét vẽ. “Bây giờ mà đi bộ thì quá xa, đúng không?”

“Từ đâu cơ?”

“Ở giữa hai nơi ấy. Ý anh là, hai đứa mình đều phải đến mà, đúng không?”

Em nhào người qua bức vẽ và hôn anh.

“Nhưng bọn mình không thể đi bộ được,” anh nói, dăm chiêu suy nghĩ đến độ nộ hôn vừa rồi cũng chỉ được đáp lại bằng một thoáng cười. “Cho nên phải dùng xe buýt. Mà xe buýt đi đường này, xuống đây rồi mới quay lại.” Chắc hẳn hồi bé anh cũng như thế này, em đoán vậy, và vợ vẫn nghĩ có khi nên hỏi chị Joan cho em xem mấy tấm ảnh cũ. Anh chỉ lướt phớt đoạn đường xe buýt sẽ đi lúc chúng ta không quan tâm, một nửa tấm bản đồ này rất qui củ còn nửa thì chỉ nguệch ngoạc mấy nét mực, cũng như mức độ em biết về anh và mức độ em nghĩ là mình biết về anh. “Như thế này cũng không ổn. Đi xe buýt không được rồi.”

“Thế còn đường kia thì sao, đoạn đường ở đằng này này?”

“À ừ. Nó là tuyến số 6 thì phải. Giống ở đây, và rồi ở đây.” Anh và em nhìn nó. “Liệu chị anh có,” em nhát gừng...

“Không đời nào. Bà ấy không bao giờ cho anh lái xe vào đêm nào có người nhậu nhẹt đâu. Thế nên bọn mình phải chấp nhận thôi.”

“Vâng,” em nói. Những nét vẽ thẳng hơn bất cứ ai sẽ đến vào đêm đó. “Này, tuyến số 6 sẽ dừng ở đây, cuối phố Dexter, đúng không?”

“À ừ. Anh nhớ là anh đã đi chơi với Marjorie ở mạn đó.”

“Nàng ấy sống ở đây à?”

“Không, cô ấy học múa ba-lê ở cái nơi gì kì quặc gần gần đây.”

“Thế là,” em nói, cầm lấy bút của anh và bắt đầu chấm chấm, “bọn mình sẽ xuất phát từ buổi Dạ Tiệc của anh, trốn theo đường này, có lẽ là nơi mọi người nghĩ rằng bọn mình chỉ đi đùa nghịch quanh quanh.”

“Việc bọn mình sẽ làm,” anh nói, lấy lại cái bút và đánh dấu X khiến em đỏ ửng mặt và giả vờ ngó lơ.

“Và rồi bọn mình bắt xe buýt ở đây và xuống đây và sẽ cầm chốt ở quán Trong Tách. Em không biết về cái tách. Xong mình sẽ đi bộ, khoảng tám tòa nhà, chấm chấm chấm, và bắt xe số 6 rồi dừng ở đây. Sau đó bọn mình đi bộ băng qua đây và thế là đến được Vũ Hội. *Voilà!*”

Anh chớp mắt nhìn em, không hề *voilà* lại. Những đường chấm chấm của em làm lem nhem cả bức vẽ gọn ghẽ của anh. “Băng qua nghĩa trang vào ban đêm á?”

“Anh chẳng bị gì đâu,” em nói. “Anh sẽ ở cùng đồng thủ quân của đội bóng rổ, à từ từ, đây là em chứ nhỉ?”

“Không phải là chuyện an toàn,” anh nói. “Mà thôi, quên đi,” và rồi em nhớ ra truyền thuyết trứ danh về cái nghĩa trang đó, hoặc giả trứ danh chẳng phải là từ thích hợp, nhưng đó là lí do không một ai lớn vờn ở đó. Chỗ nào cũng có mấy nơi như thế, em đoán vậy, công viên hay mấy chỗ đàn ông cứ hay ra ngoài buổi đêm để làm việc đó với nhau vụng trộm trong bóng tối.

“Bọn mình sẽ nhắm mắt lại,” em nói, “thì mấy ông ẻo lả đó sẽ không bắt đầu.”

“Nếu anh không được quyền nói từ đó thì em cũng không được.”

“Anh cứ nói,” em nói, “khi anh thực sự nói về những người ấy. Và làm thế nào anh cũng biết chuyện về cái nghĩa trang thế?”

“Em kể cho anh là vì sao em biết trước đã.”

“Gần như đêm nào em cũng thả Al ở đó mà,” em đáp nhưng rõ là câu đùa đang nhói lên trong cổ họng em.

Anh che mặt, vẻ bạn gái tôi sao lại điên đến cỡ này cơ chứ? “À, ừa,” anh thu hết can đảm, “quả là anh cũng thấy hấn lờn vờn ở đó lúc anh ghé qua để xả bớt nỗi niềm căng thẳng của tất cả chỉ trừ.”

“Anh thôi đi,” em nói. “Anh suốt ngày chỉ nghĩ đến tất cả chỉ trừ thôi.”

“Ừ, đúng đấy,” anh toe toét. “Em, mà nhân tiện nói chuyện này. Anh muốn...”

“Ừa?”

“Chị anh...”

“Kinh thế. Nhân tiện chuyện đó, chị anh á?”

“Thôi nào. Bà ấy đang đi vắng.”

“Gì cơ?”

“Dịp cuối tuần. Không phải là tuần sau, không phải vào Halloween đâu, tuần sau nữa á.”

“Và?”

“Và mẹ anh thì vẫn chưa về,” anh nói, “thế nên anh sẽ là bá chủ ở nhà. Em có thể, em biết đấy...”

“Rồi, em biết.”

“Qua chơi, anh chỉ định nói thế thôi, Min à.”

“Anh cũng đã nói là không có lịch mà. Vừa mới nói đấy thôi.”

“Là lúc trước. Giờ cũng không. Nhưng anh chỉ...”

“Em không muốn có lần đầu tiên trên giường anh,” em nói.

Anh thở dài, nhìn tờ khăn ăn. “Em muốn nói là, không phải ở trên giường của anh hay là không phải với anh?”

“Em chỉ muốn nói cái giường thôi,” em trả lời. “Hoặc là xe của anh hoặc là công viên. Ở đâu đó, có thể anh sẽ thấy buồn cười, nhưng phải là một nơi nào đó thật đặc biệt.”

Anh đã, em công nhận Ed ạ, không cười. “Đặc biệt à?”

“Đặc biệt.”

“OK,” anh nói, và rồi mỉm cười. “Tommy và Amber đã làm chuyện ấy ở kho của bố cô nàng.”

“Ed.”

“Thật mà! Ở giữa hai cái tủ lạnh!”

“Không phải kiểu đó...”

“Anh biết, anh biết mà. Đừng có lo lắng, Min. Đấy không phải là thứ bệnh hoạn em đã nghĩ khi anh nói là không thể tránh khỏi đâu. Anh muốn em, anh không tài nào tìm được đúng từ mình cần ấy.” Anh lại thở dài. “Đúng rồi, vui vẻ. Đấy là lí do mình sẽ bắt hai chuyến xe buýt và đi bộ qua một nơi ảo là trong đêm Halloween.”

Em không thể nói gì về từ ẻo là ấy, cho qua vậy. “Sẽ vui lắm đây,” em nói dối.

“Có lẽ là cuối tuần sau nữa bọn mình sẽ...” anh nói đầy ranh mãnh, và ngay sau đó em đã muốn, một cơn cồn cào râm ran trong miệng và giữa hai chân em. Em đã có cảm giác ấy. Cần phải khóa lấp nó bằng một thứ gì đó khác, em nghĩ, nhưng là thứ gì thì em cũng không rõ nữa.

“Có lẽ,” cuối cùng em cũng bật ra được lời. “Thế này thật phức tạp,” anh nói, quay lại với tờ khăn ăn, và rồi nhìn em.

Anh đã muốn cạy mở em, em thấy được điều ấy, kéo em qua ranh giới giữa hai ta để cùng mê say trong bí mật. “Nhưng,” anh nói, “à không, không những nhị gì cả. Anh yêu em.”

Cà-phê, em đã nghĩ ra, chính là thứ gì đó khác. “Vậy mình sẽ uống mừng vì điều đó nhé,” em nói.

“Món hồi sinh nhé,” anh đồng ý, tràn đầy năng lượng và niềm vui lấp lánh. Anh vẫy phục vụ bàn và bắt đầu vò vò bản kế hoạch. “Từ từ đã.”

“Sao thế?”

“Em muốn cái đó. Đừng có xé kế hoạch của bọn mình đi.”

“Không cần nó thì mình vẫn nhớ được mà.”

“Em vẫn muốn nó.”

“Em không định,” anh nói, “kể với Al hay ai đó rằng anh vẽ mấy cái sơ đồ từ-anh-không-đời-nào-hé-rằng đây chứ hả?”

“Em sẽ không,” em buồn bã hứa, “nói với Al đâu. Em chỉ giữ cho mình thôi.”

“Chỉ cho em thôi anh nói. “OK.” Anh cúi xuống một lát trong khi em gọi cà-phê, và cố tình lờ đi cái nhìn của cô phục vụ bàn dành cho anh. Anh đã đưa tờ khăn ăn cho em, nhưng trước đó em đã chộp được thứ em muốn, lại một lần nữa làm kẻ thó đồ ở Tiệm Bên Sườn Đồi, tán gẫu để đánh lạc hướng anh trong lúc đợi cà phê được bê ra và anh quên bég mất rằng nó đã biến mất. Nhưng chính anh cũng đã cho em ăn no một bụng dưa bở đấy

thôi. Chính là mặt kia của tờ khăn ăn mà mãi sau này em mới phát hiện ra. Không phải khi về tới nhà, cũng chẳng phải lúc thả tờ khăn ăn vào cái hộp này mà là khi chỉ còn con tim nát tan và rỉ lệ vì chẳng có gì là thật nữa. Nó y hệt như lúc chúng ta phát hiện ra, khi cô phục vụ bàn mang cà-phê cùng hóa đơn ra và ngoáy gót bước đi, rằng chẳng có đường ở trên bàn hai đĩa: phải, chính là khi đã quá muộn, Ed ạ, để làm được điều gì tử tế.

ANH YÊU EM MIN GREEN

Đây chính là thứ em đã lấy trộm. Đây, trả lại cho anh. Này, gã bạn trai cũ đáng ghét, anh có biết là em từng nghĩ việc anh lúc này cũng mang nó theo để giúp anh sơ đồ hóa suy nghĩ thật đáng yêu không? Rằng thật dễ thương khi được nằm trong túi anh mỗi ngày. Em cũng chẳng phải là đứa bệnh hoạn gì đâu. Đơn giản, em chỉ là con ngốc mà thôi.

...

Và anh cũng chưa bao giờ nhìn thấy cái này. Em đã đứng một mình với nó trong tay ở Tiệm Kim Khí Núi Xanh, im lặng và cơ đơn và cố gắng triệu hồi Al tới cạnh để em hỏi hẵn những thứ chỉ mình hẵn biết. Liệu đây có thực là cái giữa, giống như thứ họ đã dùng trong Minh Chia Tay Lúc Bình Minh hay Những Cuộc Đào Tẩu Ánh Trăng để cao chạy xa bay khỏi đàn chó điên cuồng phi sau lưng và hàng rào dây thép gai nhập nhòa trong ánh đèn pha quét điên cuồng? Al và em đã từng xem hai phim đó trong Tuần Phim Nhà Tù của rạp Carnelian và nó đã khép lại một cách dí dỏm bằng bộ phim tài liệu của nhà Meyer về các trường học nội trú. Rạp chiếu phim hôm đó vắng teo, mà em còn mong chờ được thêm ai đến nữa? Đám nhân viên của Tiệm Kim Khí Núi Xanh đóng bộ vét và đeo tai nghe không thể nào là đối tượng rảnh hơi để đi trả lời câu hỏi, Cái giữa kim loại này có để được trong lò nướng không ạ? Thử hình dung chúng ta, anh và em, ở trong một vụ tử vong do dùng một cái vô tình bị ngộ độc sắt mà em muốn chúng ta

cùng nhau tận hưởng xem. Em vô cùng muốn gọi cho Al và nói “Tôi biết bọn mình có thể giận nhau cả đời nhưng ông làm ơn cho tôi hỏi một tí về kim loại và nấu ăn nhé?” nhưng dĩ nhiên là không được. Joan, em đã nghĩ rằng em có thể hỏi Joan, nhưng rồi nàng ta xuất hiện.

“Ờ kìa, Min.”

“Annette, chào.”

“Đằng ấy làm gì ở đây thế?”

“Đi mua đồ cho Halloween thôi,” em nói, giơ giơ cái giỏ lên.

“Tớ cũng thế,” cô nàng nói. “Tớ cần mua xích xe. Đi cùng không?”

Chúng em đi về phía gian có thể kiểm thử đó, một dãy bánh xe sáng bóng mà anh có thể tháo xích và mua ở gần sân cỏ. Annette nhìn chòng chọc đám dây xích như thể đấy là trang sức thật, và tỉ mỉ cánh tay trần lên. “Đằng ấy định đóng vai gì?” em hỏi han.

“Mình đang cố xem mấy cái này như thế nào,” cô nàng nói. “Mình chưa biết nữa, mình với một tên nữa định ăn vận kiểu thời phục hưng. Đằng ấy hình dung được phong cách ấy không, nhưng phải mờ ảo một tí.”

Lả lơi, là từ đã hiện ra trong đầu em. Tất cả đám con gái hẹn hò với mấy tay cầu thủ đều trông lả lơi cả dù trong bộ dạng gì, mũ phù thủy lả lơi, miều nữ lả lơi, à gái gọi lả lơi.

“Đằng ấy nói xem, tớ mặc cái này mà không mặc áo con thì có được không?”

“Thật ấỵ hả?” em cố ghìm giọng mình cho khỏi the thé.

“Thì tớ định cuốn mấy thứ này quanh người như kiểu áo quây ấy. Ngực tớ cũng không to lắm.”

“Tớ chỉ nghĩ là nếu thế thì đến hết đêm, ngực đằng ấy sẽ bầm dập hết cả,” em nói.

Cô nàng lừ mắt nhìn em. “Đằng ấy đang dọa tớ đúng không?”

“Gì cơ? Không!”

“Tớ đùa thôi, Min. Đùa thôi. Ed đã kể với tớ là anh ấy không tài nào hiểu nổi mấy câu đùa của đảng ấy. Vãi, anh ấy hay nói thế.”

“Vãi,” em ngốc nghếch nhại lại.

“Thế cái kia để làm gì thế?”

“Tớ cũng chưa thực sự quyết định được,” em nói. “Tớ đang nghĩ, đảng ấy cũng biết Ed đóng vai tù nhân đúng không?”

“Ừ, đám tù nhân bị xích chung.”

“Thế đảng ấy có biết là ở trong mấy phim hồi xưa, người ta thường hay nhét một cái giữa vào trong cái bánh ga-tô không? Dùng để cửa chắn song hay đại loại thế. Kiểu cô vợ chung tình cố giúp anh chồng tội phạm, rồi chạy xe vòng vòng mãi ở lối sau ấy.”

Cô nàng nhìn cái giữa đầy ngờ vực. “Tức là đảng ấy sẽ là vợ của Ed trong dịp Halloween này ă?”

Rõ là cô nàng đang mỉm cười nhưng thực ra trông nàng ta như thể vừa mới trút cả mớ ngốc nghếch lên đầu em. Em thấy mình như tả tơi dưới ánh nhìn lấp lánh đến lóa mắt của nàng ta đang quét từ đầu đến chân em, thấy mình thật ngớ ngẩn trong cái quần lụng thà lụng thụng và đôi giày to tướng. “Không,” em nói. “Tớ chỉ định làm cho anh ấy một cái bánh để anh ấy có hứng vào ngày đó thôi.”

“Theo như tớ nhớ thì anh ấy lúc nào mà chả có hứng,” Annette nói, khẽ mỉm cười.

“Đảng ấy hiểu ý tớ mà.”

“Ừ, hiểu chứ. Thế thực sự đảng ấy sẽ vào vai gì?”

“Cai ngục,” em đáp.

“Cái gì cơ?”

“Kiểu phụ trách nhà tù ấy?”

“À à. Chết đấy.”

“Nghe hăm hăm thì có, nhưng căn bản là tớ có cái áo của bố trông cũng hợp hợp.”

“Chết quá còn gì,” cô nàng lặp lại, gỡ đồ cần mua ra.

“Đăng ấy cũng biết mà, tớ không thể. Tớ không phải típ hợp với, dạng như mấy bộ gọi cảm ấy.”

Cô nàng ngưng lại và nhìn lại em một lần nữa thật tử tế, em nghĩ có khi là lần đầu tiên. “Đâu có, đăng ấy hoàn toàn hợp, Min à. Chỉ là...” và cô nàng căn cứ môi như thế thôi, đừng có để ý.

“Là sao cơ?”

“Thì, đăng ấy, tớ biết là thế nào đăng ấy cũng ghét nghe từ này.”

“Từ nào?”

“Ừm...”

“Đăng ấy định nói là nghệ sĩ?”

“Tớ định nói điều mà Ed lúc nào cũng nói ấy. Đăng ấy khác biệt, vì thế đăng ấy chẳng cần phải làm mấy cái việc như thế.” Cô nàng giơ đoạn dây xích lên sẫm soi. “Người đăng ấy đẹp nhé, thật đấy, đăng ấy cũng xinh nữa. Nhưng đăng ấy còn có tất cả những thứ khác nữa. Đấy là lí do ai cũng ghen với đăng ấy, Min ạ.”

“Bọn họ đâu có ghen.”

“Có đấy,” cô nàng gằn giọng như cái giận gì đám dây xích. “Có đấy.”

“Chậc, nếu họ có ghen thật đi chẳng nữa thì cũng chỉ là vì tớ cặp với Ed Slaterton chứ không phải vì bản thân tớ,” em nói.

“Đúng là thế,” cô nàng đáp và lắc lắc đầu. “Nhưng chính đăng ấy là người có được anh ấy.” Nàng ta hất cằm về phía cái giữa của em. “Tốt nhất là đăng ấy nên thủ sẵn vũ khí vào tối thứ Bảy đi. Đám con gái sẽ đều là Cleopatra ma-cà-rông gương nanh khoe vuốt để cướp anh ấy khỏi đăng ấy đấy.”

Cô nàng bật cười và em đã quyết định cười theo. Đùa chứ gì, em đã nói với mình như thế, và rồi thốt ra thành lời, “Miêu chiến. Bọn con trai sẽ khoái cảnh đó lắm.”

“Có khi bọn mình nên thu phí vào cửa,” nàng ta vừa nói, vừa vờ giương vuốt cào em. “Đăng ấy xong chưa?”

Em đã quyết định, chắc chắn, là không hỏi về cái giữa ngực ghêch này. Em đi theo cô nàng quây thanh toán với nó trong tay trong khi nàng ta bô lô ba la với tay thu ngân vừa mới cắt đoạn dây xích và giảm giá cho cô nàng. Em lấy tiền thừa và hóa đơn.

“Đăng ấy có muốn đi uống nước hay cái gì đại loại thế không?”

“Không, tớ cảm ơn,” em nói khi đi theo cô nàng ra ngoài. “Tớ phải về nhà để chuẩn bị nốt trang phục.”

“Đăng ấy không bị hoảng vì vụ thứ Bảy mà tớ nói đấy chứ? Chỉ là đùa thôi.”

“Ừ, không đâu,” em đáp.

“Ừm, có tí đùa thôi,” cô nàng mỉm cười, đổi tay cái túi đựng xích. “Ý tớ, đúng là ai cũng biết anh ấy là của đăng ấy.”

“Jillian đâu có biết.”

“Jillian là con quỉ cái,” cô nàng đổi giọng gay gắt. “Oài.”

“Chuyện dài lắm, Min ạ. Nhưng đăng ấy không phải lo về nó đâu.”

Em buồn bã nhìn đám xe cộ ẩm xì xẹt. Trời vừa mới mưa, mái tóc Do Thái của em bết bát y như đám mây nhiễm bẩn, và trời sẽ còn mưa nữa. Em cảm thấy yếu ớt khi bước ra khỏi Tiệm Kim Khí Núi Xanh, nhạy cảm như ngọn lửa cháy nơi đầu que diêm, như đứa trẻ lạc trên phố, chẳng có mẹ hay vòng cổ ghi dấu hay thậm chí là một cái thùng rác-tông để gọi là nhà. “Tớ lo về tất cả mọi người,” em nói, vì sao lại không thốt ra câu trả lời thành thực chứ? “Khác biệt, ai cũng luôn miệng nói khác biệt. Anh ấy là của tớ bây giờ nhưng đăng ấy nói không sai, ai đó có thể mang anh ấy đi. Tớ chỉ là kẻ ngoài cuộc đối với tất cả những người mà anh ấy biết.”

Nàng ta chẳng buồn nói rằng em sao rồi. “Không đâu,” cô nàng nói. “Anh ấy yêu đăng ấy.”

“Và tớ yêu anh ấy,” em nói thế mặc dù điều em muốn nói ra là cảm ơn. Em đã nghĩ, em đúng thật là một con ngốc, một con ngốc với cái giữa trong túi, rằng nàng ấy đang bảo vệ em.

“Và ái tình, ai có thể thấy lỗi nó đi,” cô nàng ngân nga. “Tựa con rắn uốn mình trong vườn em; rồi bởi những phiền muộn tâm tư ta.”

“Gì thế?”

“Salleford,” cô nàng đáp. “Alice Salleford. Quốc ngữ lớp mười. Mà tớ cứ nghĩ rằng ấy là dân nghệ sĩ đấy.”

“Tớ không nghệ sĩ,” em nói.

“Ừa, chẳng ấy là một cái gì đó,” nàng ta nói và ôm nhanh em thay lời chia tay, xúng xoảng tiếng xích. Trời bắt đầu mưa thật. Cô nàng băng từ mái hiên này tới mái hiên khác và vẫy tay chào em trước khi biến mất. Nàng ta thật đẹp, trong cơn mưa và trong bộ quần áo ấy. Cái giữa leng keng kêu, lại một ý tưởng ngốc nghếch của em mà kể cả nếu em có làm thật đi chẳng nữa thì cũng sẽ chẳng ma nào hiểu nổi. Anh cũng sẽ chẳng hiểu nổi, Ed ạ, em đã nghĩ thế khi nhìn theo nàng ta. Đó là lí do vì sao hai đứa mình chia tay, và nó đây. Ed, sao anh có thể...?

HI VỌNG

Cái này không phải của anh đâu. Nó được bỏ trong một phong bì dán trên tủ để đồ của em, trên phong bì còn chẳng đề tên em. Em đã nghĩ nó là món đồ của anh nhưng nó chỉ được thả vào tay em mà chẳng có dòng ghi chú nào. Em cảm nhận được cơn tức giận của Al, nổi cồn cào buồn rầu, vè vang, chết giấm ngập đầy tay em khi cầm thứ này. Tấm vé miễn phí của em, kiếm được bằng việc giúp hân dán áp-phích. Cái tiểu ban hăm tài ấy. Hân lí ra đã bắt em mua vé, nhưng thay vì thế, nó đây, một món quà cần vứt bỏ. Nó chẳng phải của anh nhưng em đưa lại cho anh vì đây là lỗi của anh. Mấy tên trong câu lạc bộ kịch làm mấy vật hay ho này thay cho vé để anh đeo vào cổ quanh năm suốt tháng nếu anh có thừa nhẫn tâm và dư xấu hổ chứng tỏ rằng mình đã thò mặt tới Vũ Hội Thánh Hóa Toàn Thành. Em không bao giờ giữ vé của mình mà chỉ quảng chúng vào ngăn kéo hoặc nơi nào đó. HI VỌNG, thật nực cười. Nó là vật gợi nhắc đêm đó, giờ thì cứ thẳng thắn cùng nhau thừa nhận nhé-đêm Halloween Thuần Quý Dữ ấy mà-lí ra hai đứa mình nên chia tay ngay đêm đó mới phải.

...

Thế vì sao mà hai đứa mình lại chia tay? Giờ khi nghĩ về câu hỏi đó, nghĩ một cách thực sự ấy, em chỉ nhớ ra mình đã mệt mỏi thế nào vào thứ Bảy Halloween ấy, vì phải dậy sớm để lên ra Rón Rén Mua Đồ một mình mua mấy cái này, để rồi lại chẳng bao giờ đưa cho anh. Sau đó ngáp ngán

ngáp dài ở bên ngoài sân, xẹt màu vẽ lên cái mũ lưỡi trai cũ thừa được từ một cửa hàng đồ hạ giá mà em vẫn hay đội hồi học lớp chín, liếc mắt nhìn đám màu xám để xem nó có hợp với cái áo khoác của bố không, Hawk Davies bỗng bèn lướt qua cửa sổ phòng em, bao phủ lấy em, đoạn nhạc chất lừ của bài “Bắt Một Chuyến Tàu Khác” khi tay này trau chuốt đoạn đơn ca và anh có thể nghe vọng lại mờ ảo tiếng ai đó hét lên tán thưởng, Yeah Hawk yeah và em toe toét nhìn bầu trời trong trẻo. Sẽ không mưa đâu. Anh và em sẽ đi cả Đại Tiệc và Vũ Hội và mọi thứ sẽ ổn thôi-thậm chí là phi thường. Em chẳng may may có cảm giác nào khác. Giờ em vẫn nhìn thấy niềm hạnh phúc của mình, em có thể thấy nó và em có thể nói rằng khi đó hai đứa mình cũng thật hạnh phúc, không phải chỉ có mình em. Em nghĩ mình có thể bám víu vào bất cứ thứ gì.

“Thấy con vui thế này thật tốt,” mẹ em nói và bước ra với ấm trà bốc khói. Em đã đinh ninh là mẹ sẽ kêu ca mình vì đã bật nhạc jazz quá to, và phải để ý tới hàng xóm láng giềng.

“Con xin,” em đỡ lấy món trà Bá Tước.

“Kể cả khi con mặc áo của bố,” mẹ nói, đúng là chuyện của năm khi mẹ quyết định rằng nói xấu bố cũng chẳng sao.

“Nói cho mẹ biết nhé, con sẽ cố làm hỏng nó vào tối nay.” Mẹ khẽ cười. “Như thế nào?”

“Ừm, con sẽ đổ thuốc phiện vào nó rồi lăn trong bùn.”

“Thế khi nào mẹ sẽ gặp anh chàng này?”

“Mẹ.”

“Mẹ chỉ muốn gặp nó thôi mà.”

“Mẹ muốn kiểm duyệt anh ấy thì có.”

“Mẹ yêu con,” mẹ luôn giở chiêu đó. “Con là con gái duy nhất của mẹ, Min à.”

“Thế mẹ muốn biết gì nào?” em nói. “Anh ấy dong dỏng, và lễ phép. Không phải anh ấy nói chuyện qua điện thoại rất ngoan sao?”

“Chắc rồi.”

“Và anh ấy là thủ quân đội bóng rổ.”

“Đồng thủ quân chứ.”

“Thì chỉ có nghĩa là thêm một thủ quân nữa thôi.”

“Mẹ hiểu mà, Min. Chỉ là... bọn con có điểm gì chung nào?”

Em nhấp một ngụm trà thay vì giờ vượt tấn công mẹ. “Đồ hóa trang theo chủ đề Halloween,” em đáp.

“Ừ, con đã nói với mẹ rồi. Cả đội bóng là tù nhân và con thì phụ họa.”

“Đấy không phải là phụ họa.”

“Mẹ biết là cậu ta rất nổi, Min ạ. Mẹ của Jordan kể cho mẹ nghe rồi. Mẹ chỉ không muốn con bị xỏ mũi mà dắt đi như kiểu con dê của ai đó.”

Dê? “Chính con là cai ngục đấy mẹ,” em nói. “Con mới là người dắt mũi bọn họ.” Đương nhiên là không phải thế, nhưng quả là mẹ chẳng ra sao cả.

“Được rồi, được rồi,” mẹ nói. “Rồi, vậy là trang phục hợp nhau. Thế còn mấy cái gì kia?”

“Chìa khóa,” em nói. “Mẹ biết mà, cai ngục thì phải có khóa.” Vì một lí do bệnh hoạn nào đó em đã nghĩ rằng sẽ cho mẹ vào phe mình. “Con nghĩ là con sẽ đeo ở thắt lưng, mẹ hình dung được không? Và rồi đến cuối buổi thì con sẽ đưa cho Ed.”

Mắt mẹ tròn tròn.

“Sao ạ?”

“Con định đưa cho Ed mấy cái chìa khóa này á?”

“Thì sao ạ? Đấy là tiền của con.”

“Nhưng Min à, con gái yêu,” mẹ nói và đặt tay lên em. Cổ tay em run rẩy tưởng như phun sơn vào mặt mẹ và phủ kín mẹ xám xịt, mặc dù đột nhiên em nhận ra nhưng không hề bất ngờ rằng mặt mẹ đã xám cả lại. “Thế chẳng phải là hơi, con hiểu không?”

“Sao ạ?”

“Có tính biểu tượng ấy?”

“Là sao ạ?”

“Ý mẹ là...”

“Kính thế. Giống như mấy cái chuyện đùa bậy bạ ấy ạ? Kiểu cắm khóa vào lỗ á?”

“Ừ thì có thể người ta sẽ nghĩ...”

“Chẳng có ma nào nghĩ thế đâu. Mẹ, mẹ thật là bậy quá. Thật đấy.”

“Min,” mẹ khẽ nói, ánh mắt quét dọc người em. “Con định ngủ với thằng bé đó phải không?”

Thằng bé đó. Dê. Con là con gái của mẹ. Y như em bị nhồi vào miệng toàn mấy món ôi thiu và không tài nào nuốt trôi được. Tay mẹ vẫn đặt trên người em, níu lấy vai em như cái kéo ở trường, cùn, vô dụng, và rất ảo. “Chuyện đó không,” em nói, “không, không liên quan gì đến mẹ!”

“Con là con gái mẹ,” mẹ nói. “Mẹ yêu con.”

Em bước ba bước dọc theo lối xe ô-tô đi vào và nhìn mẹ, đang chống nạnh. Trên tờ báo rơi dưới sàn là cái mũ em sẽ đội. Ed à, anh có biết em đau đến mức nào không khi những gì mẹ em nói hóa ra lại đúng? Em chắc hẳn đã gào lên cái gì đó và mẹ đã quát lại và nổi giận, chắc hẳn là mẹ phải thế rồi, mà bỏ vào trong nhà. Nhưng tất cả những gì em nhớ bây giờ là tiếng nhạc nhạt nhòa dần, bị vặn nhỏ đi đầy thù hận để nó không còn ngân nga trong ngày hôm đó nữa. Em đã nghĩ mẹ bị điên rồi. Yeah Hawk yeah. Dù thế nào thì em vẫn cứ làm theo của em.

Mặc dù em đã không, đúng không, đưa cho anh chìa khóa. Ngày hôm đó dịu mát dần khi hoàng hôn sập xuống trong lúc em làm bài tập, gà gât, nhớ nhung Al, nghĩ tới việc gọi hân, quyết định không gọi hân, mặc quần áo, và lao ra ngoài với ánh mắt như tia laser chĩa thẳng vào mẹ đang dốc mấy thanh kẹo nhỏ xiu ra bát để ngồi nhắm nháp khi đợi chờ đám trẻ con. Thằng bé trước đây em trông thuê đứng ngoài góc phố đang ném trứng vào ô-tô khi mặt trời lên. Nó không chừa em ra. Thế giới này ngày càng tồi tệ, em nghĩ thế, y như bản tiếng Nhật làm lại của bộ phim *Rip Van Winkle* có

tên là *Những Cánh Cổng Của Giấc Ngủ* mà Al và em đã sớm bỏ cuộc, cứ mỗi lần nhân vật chính tỉnh dậy là lại thấy buồn thảm hơn, vợ chết, con trai say xỉn, thành phố ô nhiễm, vua chúa thối nát, chiến tranh liên miên và ngày một tàn khốc hơn. Al đã nói rằng phim đó lí ra nên đặt tên là *Bạn Đang Bị Vui? Để Tụi Này Chữa Cho: Bản Điện Ảnh*.” Lí ra em phải biết khi một cụ trên xe buýt, không hề đùa tí nào, cảm ơn em vì đã phục vụ, rằng bộ trang phục của em sẽ trở thành một thảm họa tiếp theo, nhưng phải mãi đến khi bước dưới cổng vòm kết bằng bóng bay cam và đen, tìm kiếm anh thì em mới đau đớn nhận ra, lại chính từ Jillian Beach. “Ôi giời ôi,” nó ré lên, đã ngà ngà say, quần sóc sóc đỏ trắng và áo con xanh lam in hơn sặc sỡ. Nó đang nổi đầy da gà lên vì lạnh, Annette nói đúng, em chẳng việc gì phải sợ nó.

“Sao?”

“Mày đúng bà con trốn trại đấy Min. Một đứa con gái Do Thái mà lại ăn mặc như Hitler thế này ấỵ hả?”

“Tao không phải là Hitler.”

“Bọn họ sẽ đá đít mày. Thế nào mày cũng bị đuổi ra.”

“Tao là cai ngục, Jillian. Thế mày là ai vậy?”

“Barbara Ross.”

“Là ai?”

“Bà ấy đã tạo ra quốc kì.”

“Là Betsy, Jillian. Gặp lại mày sau nhé, OK?”

“Ed không ở đây đâu,” nó nói với lên từ phía sau.

“Không vấn đề gì,” em nói nhưng em thậm chí còn chả thêm tỏ vẻ tin lời nó, quả là em nhập vai một tên Phát-xít hơi sớm cho bữa tiệc ngoài trời. Có mở lớp chín bu quanh em, đội tai chuột rí rách nói chuyện. Trong góc một đám Dracula đang tút tát. Bài hát em cực ghét đang vang lên. Mấy ông huấn luyện viên đang nhâm nhi cà phê và nhể nhại mờ hôi trong tấm áo

choàng siêu nhân. Chính là Trevor, có ai ngờ, lại là người giải thoát em, cà nhắc cà nhắc bước tới với cái chân bó bột.

“Êu, Min. Hay là tôi nên gọi là Sĩ quan Green?”

Dù gì cảnh sát vẫn tốt hơn là Hitler. “Chào, Trevor. Ông là ai thế?”

“Một thằng vừa bị què hôm qua nên không thể xích chung với băng đảng được.”

“Thế nào ông chả có trò để thò mặt ra nhảy nhót trên sân khấu.”

Hắn cười hô hố và lôi từ đâu ra chai bia. “Bà quả là buồn cười,” như thể có ai đó đã nói điều ngược lại, và tu một ngụm trước khi đưa cho em. Em nói ngay là hắn đã làm việc này với bất cứ cô ả nào, bất cứ người nào, và trước em chắc chắn hắn chưa bao giờ bị trả lại thẳng thừng.

“Tôi ổn.”

“Ồ ừa,” hắn nói. “Bà không thích bia.”

“Ed nói với ông rồi à.”

“Ừa, vì sao, thằng này không được biết à?”

“Không, chả sao cả,” em nói và ngó quanh tìm anh.

“Bởi vì, bà biết thừa mà, nó luôn nói với tôi.”

“Ừ?” em nói và rồi bỏ cuộc, quay lại nhìn thẳng vào mắt hắn. Hắn cũng say rồi, chả có gì lạ, hoặc giả hắn chưa bao giờ say, em nhận ra rằng mình chẳng biết về hắn vừa vắn để nhận ra sự khác biệt.

“Ừa,” hắn nói. “Đám bạn gái của Slaterton cần phải biết điều đó và phản nhanh nếu thấy mình không đỡ nổi.”

“Phản?”

“Phản,” hắn nói và lắc lư gật gù. Kể cả khi hắn say thật thì trông hắn thực tỉnh táo đến lì lợm lúc nói ra những từ như phản. “Bọn tôi đã nói chuyện, Ed và tôi.”

“Thế anh ấy nói gì?”

“Nói là nó yêu bà,” Trevor bật ra ngay tắp lự, không một chút ngượng ngùng. “Rằng bà đã qua được bài kiểm tra với chị nó. Rằng bà chịu được cái trò toán tiếc của nó. Rằng bà đang lên kế hoạch cho một bữa tiệc dị cho ngôi sao điện ảnh và rằng thằng này phải đi lấy sâm-banh nếu không thì nó sẽ xử đẹp. Và bà không cho nó nói từ ẻo lả, một việc... mà tôi có thể nói ẻo lả được không đấy?”

“Đương nhiên,” em nói. “Ông đâu phải bạn trai tôi.”

“Ờn Chúa,” hăn nói, và rồi, hóa ra anh học được kiểu nói đó từ đây, “không có ý gì đâu.”

“Không xi nhê,” em nói.

“Tôi chỉ có ý, tôi không nghĩ là tôi với bà lại có thể ăn rơ như thế.”

“Ông không phải lo đâu,” em nói.

“Bọn tôi chỉ là, ý tôi là, tôi thích nàng nào đó vui tính, không quay tôi mòng mòng với phim ảnh hay mấy cái cửa hàng mà tình mơ đã mở cửa ấy, bà hiểu không?”

“Hiểu,” em đáp. “Và tôi sẽ không đưa ông tới đó đâu.”

“Tôi chỉ đang, bà hiểu không, cố giữ hòa khí. Cuối tuần vui vẻ, bà hiểu không, tập tành cật lực.”

“Tôi hiểu rồi.”

Hắn vòng tay qua vai em như ông chú thân thiết. “Tôi thấy khoái bà đấy, mặc kệ đứa nào nói gì,” hăn nói.

“Cảm ơn,” em đáp lời, vô cảm, “tôi cũng thấy quý ông đấy, Trevor.”

“Giề?” hăn thốt lên, “nhưng bà là một tay chơi cừ. Tôi hi vọng là bà sẽ trụ được lâu, tôi nói thực lòng đấy, và nếu như không được thì tôi mong là đừng có diễn mấy trò lâm li bi đát, dở hơi lắm.”

“Ừm, cảm ơn ông.”

“Giờ thì đừng có nhăn nhó thế,” hăn nói, tu cạn chai bia và bắt đầu mở chai khác. “Tôi chỉ có ý là, bà và nó như hai hành tinh đâm vào nhau trong

cái phim tôi đã xem trên ti-vi hồi còn nhỏ, có đám người xanh lè và một lũ dị đồ lệt.”

“Khi Các Hành Tinh Va Chạm, em nói. “Đây là phim của Frank Cranio. Đến cuối phim thì tất cả thành màu tím hết.”

“Đúng rồi!” hần reo lên, hần lấp lánh kì thú và mừng rỡ. “Không có ai tôi biết mà biết phim đó đâu.”

“Rạp Carnelian sẽ chiếu phim của Cranio vào tháng Mười Hai đấy,” em nói. “Bọn mình có thể hẹn đúp, kiểu có Ed và nàng nào mà ông đang...”

“Còn khuya,” hần nói. “Cái rạp đó ẻo lả lắm.”

“Thế ông gọi,” em vặc lại, “cả một lũ con trai xích nhau rồi nhảy nhót ấy là cái gì?”

“Tôi đâu có tham gia!” hần nói, giờ giờ cái chân gãy lên, và chúng em phá lên cười, sặc sụa, điên loạn, và thậm chí em còn ngả hần vào người hần, vừa lúc anh tới với băng đảng xích chân, tất cả trong bộ đồ kẻ sọc và vòng xích nhựa đen quanh mắt cá chân. Dưới cái mũ xơ xác, mặt anh bừng bừng và đầy nghi hoặc. “Cái khi gì thế, Trev,” anh quát lên, và kéo em ra.

“Này, này,” Trevor nói, che chở cái chai bia. “Chỉ là đang tán dóc thôi, Ed. Nàng ấy đang đợi mày.”

“Thế mày đang làm cái gì hả, thằng cùi bắp này?” anh hỏi hần. “Ừ ầm cho cô ấy hộ tao à?”

“Này Ed, Halloween vui vẻ, thật mừng khi thấy anh đấy,” em nói giọng châm chích như ai đó. Em chưa bao giờ thấy phiên bản này, gã trai gào thét với ánh mắt long lên như muốn đánh bại người trước mặt và tay anh như vuốt nhọn bầu chặt trên vai em. Đó là điều em chưa bao giờ thấy, nhưng em đã, em nghĩ thế, biết anh được bao lâu đâu chứ.

“Êu cu,” Trevor nói với anh, nhếch mép như thể câu đĩnh sắp sửa tuôn ra nơi đầu lưỡi. “Mày đừng có mà vu khống như thế. Mày thừa biết trò tất cả chỉ trừ không nhằm nhò gì với tao mà.”

Cả băng xích chân hú lên. Nước mắt em tuôn ra nhanh như thể em đã để dành chỉ để khóc vì chuyện này. Em đã ước rằng mình là Hitler. Để xử đẹp cả đám ấy. “Min!” anh gọi em, cơn giận của anh bị xua đi trong hoảng loạn, và thậm chí anh bước lại gần em. Nhưng cả băng nhóm đang bị xích với anh, và họ đâu có để anh theo em và sửa sai. Anh đâu theo em được. Mặc dù anh đã làm thật.

“Nó xin lỗi rồi kìa!” một trong mấy gã trai dần dộn rú lên và hô hố cười.

“Bọn này đều đã làm mấy phát Viper để luyện nhảy, lần này chơi cái đó thăng Slaterton cũng như lên cơn.”

“Không thể nào!” Trevor kêu lên đầy ghen tị. “Chúng mày chơi Viper? Ở đâu, ở đâu, ở đâu?”

Anh nhìn em đầy bất lực, và rồi đám tiệc từng tràn quanh chúng ta như cơn hỗn loạn trong Chuyến Tàu Cuối Rời Ga, các huấn luyện viên khởi động mấy trò hội hè bằng điệu nhảy tròn úm và ngốc nghếch trên nền nhạc “Tôi là Người Đàn Ông Vĩ Đại Nhất.” Chết hết đi cho rồi, em đã rửa sả tất cảnh vậy, và chúng ta đã ở đó một cơn ác mộng bầy những kẻ tồi tệ, la hét, ánh sáng loang loáng, lại hét to hơn, còn tệ hơn cả bữa lửa trại vì chẳng có gì đẹp để để ngắm ngoại trừ lớp phấn son trang điểm màu mè trên gương mặt mọi người, những gã đeo tấm mặt nạ cao su mặt người chết vì bị xe chệt phải, những nàng khoác trên người trang phục đầy lá lơi sáng bóng vì mồ hôi, tiếng sấm đùm-đùm từ ai đó đang cầm trống, những cái còi rét rét quanh cổ mọi người rục lên như những cái thòng lọng phát quang, và rồi những câu thơ vắn vèo lan tỏa trong đám đông khi từng trường bắt đầu, mỗi từ cho mỗi đội, Đại Bàng! Hải Ly! Hồ Báo! Kẻ Cướp!, những âm tiết va vào nhau chan chát như đám linh vật đang quyết tử, và rồi các thủ quân đứng trên những bờ vai đã loạng choạng vì hơi men, từng trường hò reo người hùng tham chiến đại diện của mình, McGinn! Thomas! Flinty! và vỡ òa lên, Slaterton! Slaterton! Slaterton! khi băng xích chân lồm ngồm lên sân khấu và bắt đầu mấy bước nhảy ngổ ngáo giả tạo trên nền “Tình Yêu Khóa Trái” của Andronika mà nghe qua loa giống như cô ta cũng căm ghét cái đồng tạp nham này, tiếng hú hét của đám đông. Và em nhận ra anh thật

nổi tiếng, kể cả với các trường khác, cả băng đảng xiềng xích của anh một cách lỗ bịch nhất loạt đưa tay xuống dừng quần và lôi ra mấy chai Parker's khi lời bài hát đến đoạn "Uống từng giọt," và kể cả khi mấy huấn luyện viên vờ như phản đối, cả nơi ấy như kiệt quệ bởi âm lượng của tiếng hét, xô đổ nhào tấm bìa ghi Máy Đo Sự Cố Vũ mà Natalie Duffin và Jillian đang xoay kim điên cuồng một cách màu mè, và anh đã thắng, đầy oanh liệt với giấy chứng nhận quà, hôn gió tới tấp, cúi đầu vụng về vì hai chân bị vướng víu. Và Annette bước lên như làm sập cả sân khấu với dây xích và ủng bạc cùng một cái búa bụi chẳng, hôn từng thành viên trong băng, moa moa moa, hơi lâu hơn với anh, trước khi giơ cao vũ khí của cô nàng và chặt xuống đám xích và giải phóng anh khỏi trời buộc, để nhào lộn phần khích và say sưa, chìm ngập trong đám đông gầm rú và biến mất trong ba mươi tám phút trước khi cuối cùng cũng tìm thấy em, trong bộ dạng bánh bao, sáng bóng, tuyệt hảo, quyến rũ, là người thắng cuộc vĩnh viễn.

Em đã ghét anh, rất ghét anh.

Mặt em chắc hẳn lúc đó trông đầy ám khí như Amanda Truewell trong Nhảy Để Quên khi Oliver Shepard bước vào câu lạc bộ đêm cùng cô vợ ngây thơ không ai ngờ tới. Sôi sục và đau đớn tới cồn cào, em bị đám đông ngày càng cuồng loạn xô dạt đi, rồi ngay lập tức bị tổ trác khi gặp phải một gã học cùng lớp mà em chỉ biết sơ sơ cứ kể lể mãi về chuyện bà vợ mới của bố gã nghiện rượu trắng. Em bực đến xẹt khói lỗ mũi vì em biết những chuyện kiểu thế sẽ như boomerang, trở đi trở lại, không chỗ này thì lại chỗ khác, không lúc này thì lại lúc khác. Em bị cuốn vào một thứ thật tồi tệ khó tả vì em chỉ đứng ngệt ở đó và lạc lõng. Bữa Đại Tiệc dừng lại ở đó, với em rã rời và méo mó trong bộ hóa trang, cho đến khi anh cuối cùng cũng đã lại xuất hiện trong bản nhạc còn tệ hại hơn, và đám đông đang gào hét *Này! Này! Quỳ xuống!*, mặt mũi lo lắng, bộ trang phục tù nhân đã mở cúc đến một nửa, mái tóc ướt đầy mồ hôi. "Anh muốn nói với em một điều," anh nói, trước khi em kịp quyết định câu mắng mỏ nào cần mài sắc để tung ra trước. Anh nắm hai tay lại, đưa ra phía trước, xò ra, lòng bàn tay một bên có mặt vết nhem, giống như em chuẩn bị lăn tảng đá lên anh. Em lùi lại còn

anh đứng đó, anh đứng im trên lãnh địa của mình trong cuộc chiến nảy lửa, và anh bắt đầu đếm ngón tay, đếm số lần anh nói điều anh đang nói, hai tay gần ba lần cả thảy. Đó là điều duy nhất anh nói được, điều hoàn hảo, phải, chính là điều anh đã nói.

Anh xin lỗi.

Anh xin lỗi.

Anh xin lỗi.

Anh xin lỗi.

Anh xin lỗi.

Anh xin lỗi.

Anh xin lỗi.

Anh xin lỗi.

Anh xin lỗi.

Anh xin lỗi.

Anh xin lỗi.

Anh xin lỗi.

Anh xin lỗi.

Anh xin lỗi.

Anh xin lỗi.

Anh xin lỗi.

Anh xin lỗi.

Anh xin lỗi.

Anh xin lỗi.

Anh xin lỗi.

Anh xin lỗi.

Anh xin lỗi.

Anh xin lỗi.

Anh xin lỗi.

Anh xin lỗi. Anh xin lỗi.

“Hai mươi sáu,” anh nói, trước khi em kịp hỏi anh. Mọi người bu lại xung quanh, mà chẳng nào thì họ cũng đã ở quanh hai đứa từ nãy đến giờ, lượn qua lượn lại như những con sông xấu xí ầm ào. Đám đông hạ giọng nhưng vẫn hỗn loạn, có tiếng ăng ăng, lại cũng có tiếng léo nhéo như mèo kêu. “Hai mươi sáu,” anh nhắc lại, với đám đông, và bước một bước về phía em.

“Đừng,” em nói mặc dù em chẳng thể quyết định.

“Hai mươi sáu,” anh nói. “Mỗi một câu là dành cho một ngày bọn mình ở bên nhau, Min à.” Có ai đó hú lên. Rồi có ai đó suyt giọng.

“Và anh mong một ngày nào đó anh sẽ lại làm điều gì đó ngu ngốc và anh sẽ lại phải nói đến cả triệu lần câu này bởi vì mình sẽ ở bên nhau lâu đến thế, với em, Min à. Với em.”

Em đã để cho anh bước thêm một bước nữa. Gã cùng lớp nhận ra hẳn vẫn đứng đó, há hốc miệng, rồi ngậm lại và linh mất. Vai em run rẩy, đầu gối muốn khuỵu xuống. Em lắc đầu, xới tung cơn giận thành một nắm mồ nông choèn chỉ chực chờ được đào lên trong một nút thắt kịch bản nào đó. Nhưng, ở đó, con người đẹp đẽ của anh, cái cách anh bước đi và nói với em. Em đã không thể ngoảnh mặt.

“Bất cứ điều gì,” anh nói, một câu trả lời quá đổi mệnh mông đáp lại sự im lặng của em. “Bất cứ điều gì, Min ạ. Bất cứ điều gì, bất cứ điều gì. Nếu Cây Liễu mà mở cửa giờ này thì tất cả chỗ hoa ở đó sẽ được mua hết, anh sẽ mua hết, đến từng cái lá.”

“Em đang điên anh đấy,” cuối cùng em cũng mở miệng. Có bao nhiêu phim mà nam, hoặc nữ diễn viên xin lỗi chốn đông người? Giờ, em không tài nào xem nổi chúng nữa.

“Anh biết,” anh nói.

“Bây giờ em vẫn đang điên.”

Nhưng anh đã tiến sát lại gần em. Bàn tay anh đưa lên mặt em và nâng lấy. Giờ em cũng không biết mình sẽ làm gì nếu như anh hôn em lúc đó nhưng Ed này, anh quả là cao tay hơn. Anh cứ ôm lấy khuôn mặt em như thế, tay anh ấm áp trên gò má ướt đầm nước mắt em. “Anh biết mà. Anh hiểu mà.”

“Em điên lắm. Những gì anh làm thực sự chả ra sao cả.”

“Thôi được rồi.” Đám đông vẫn ở đó nhưng đang mất dần hứng thú.

“Không, như thế không được,” em nói, với em khi đó chẳng có gì to tát bằng việc ấy. “Đúng đấy. Chẳng ra sao hết.”

“Ừ, anh xin lỗi. Anh xin lỗi mà.”

“Anh đừng có nói lại cái câu đó thêm hai mươi sáu lần nữa. Một lần là đủ rồi.”

“Thật ư?”

“Em không biết.”

“Bất cứ điều gì, Min à. Bất cứ điều gì, nhưng em phải nói cho anh biết đấy là gì.”

“Em chẳng muốn nói bất cứ điều gì với anh cả.”

“Được rồi, nhưng mà Min, xin em đấy.”

“Như thế này không được gì hết.”

“Được rồi, nhưng mà có gì... làm thế nào để bọn mình bắt đầu đây?”

“Em không biết là em có muốn không nữa.”

Anh chớp mắt liên tục. Bàn tay anh run run trên mặt em, và đột nhiên em nghĩ có lẽ mặt mình đang bị dính nhọ. Và, rằng em cũng chẳng quan tâm. Chẳng có gì được cả, Ed ạ, nhưng có lẽ...

“Thế nào, Min? Bất cứ điều gì. Anh có thể làm gì, có gì anh làm được... làm thế nào anh mới khiến em muốn bắt đầu đây?”

Em không thể. Không, em đã nghĩ, đừng có khóc khi anh nói câu đó. Nhưng rồi, bỏ xừ thật, giờ mi cũng đang khóc rồi đấy thôi, và hẳn đã làm

mi khóc. Min này, em đã nghĩ, tình yêu là thế đấy. “Cà-phê,” em vừa nói vừa nức nở. “Cà-phê, thêm kem, ba thìa đường,” và anh đã kéo em đi, như gió với cánh tay anh quanh em băng qua rừng người, chẳng buồn buồn một lời tạm biệt với bất cứ ai trong buổi Đại Tiệc, lạnh cóng xuyên màn đêm để đung đưa trên xe buýt, một lần nữa ôm lấy mặt em, những điều ngọt ngào anh đã thì thầm thật nhẹ nhàng trong tiếng xe chạy ì ì, và rồi cùng rảo bước vào Tiệm Trong Tách, mở toang cánh cửa kép, hùng hổ giờ đầu chịu phạt vì đã đối xử tệ bạc với tình yêu đích thực của anh, Min Green, anh muốn mua một cốc cà-phê cỡ lớn, thêm kem, ba thìa đường cho mỗi đứa mình và cho từng người chứng giám hình phạt ngọt ngào này, mà khi đó chỉ có một ông lão trông đầy hoang mang, ngơ ngác với tờ báo trong tay và tách cà-phê đã uống cạn. Anh đã nhất mực khấn khoản rằng ông ấy chính là chứng nhân cho lời hứa thiêng liêng rằng từ nay về sau anh sẽ không bao giờ chạm môi tới nửa giọt Viper. Và rồi anh trở ra từ nhà tắm với miếng giấy này...

TÊ GIÁC LAM

Và nói, nhìn cái móc này, đây là chương trình ngày mai nhất định bọn mình phải đi xem, vì em nhìn mà xem, đây chính là Carl Haig tay trống hay chơi cùng Hawk Davies, gã mà em và Joanie thích á, đúng là duyên nhé vì nó được treo ở bảng tin gần ngay nhà vệ sinh anh đã và để chải chuốt lại đầu tóc, chỉnh trang và lấy lại tỉnh táo, hãy đi với anh nhé vì anh đã yêu em. “Có thể.”

“Ờ Min, xin em đừng nói có thể như thế.”

“OK, vâng,” em nói khi cà-phê đang chảy dần xuống trong em. Khi leo lên chuyển xe buýt số 6, em cảm thấy ngại ngùng khi cứ nói là mình đang giận vì một điều gì đó đã trôi đi mất theo hai chuyến xe trước. Đám trẻ con đi xin kẹo ngồi ở hàng đối diện chúng ta, bé xịu với ông bố đang điên cuồng lướt tay trên điện thoại. Toàn là người lạ hoặc, em nghĩ. Nếu như em vẫn còn điên thì em rõ là sẽ chỉ có một mình, đêm thứ Bảy, lễ Halloween, trên xe buýt. “Vâng, được chưa? Nhưng em vẫn đang điên đấy.”

“Anh hiểu mà,” anh nói nhưng em không muốn anh cười.

“Kể cả thế.”

“Em đã nói với anh rồi mà Min. Và đến giờ anh vẫn cảm thấy có lỗi và bọn mình kìa.”

“Em biết.”

“Không, ý anh là, bến của bọn mình kìa. Phải xuống xe thôi.”

Và hai đứa mình bước xuống, đi tới nghĩa trang im ắng và đầy mời gọi trong đêm giá lạnh, biết chắc rằng Vũ Hội vẫn diễn ra, cái đêm này thật

xuân si tồi tàn. Bước chân hai đứa rào rào trên đám cỏ đen thẫm. “Em có chắc là em muốn đến không?”

“Có,” em nói. “Bạn bè em... nghe này, em đã đến chỗ của anh.”

“OK.”

“Cho nên anh phải chịu đựng chỗ của em. Bất cứ điều gì, anh đã nói rồi đấy.”

“Rồi, OK.”

“Và em không nói chịu đựng để chơi đâu. Vì em vẫn còn...”

“Anh biết rồi mà Min.”

Em chìa tay cho anh. Khi đó em thấy đỡ kinh khủng hơn, hai đứa chỉ lặng lẽ bước đi. Có thứ gì đó kêu sần sật ở một bên nhưng em thấy an toàn, trong ánh sáng mờ mờ hắt lên những ngôi mộ, những ngọn thánh giá đá, và lá úa tàn, phải, gần như là ổn.

“Em biết không,” anh nói, hơi thở anh phả thành khói, “anh đã nghĩ đến chỗ này để tổ chức bữa tiệc.”

“Gì cơ?”

“Lottie Carson.”

Đây là lần đầu tiên anh nhớ được tên bà ấy. “Cũng hay,” em nói.

“Nhưng rồi anh nhận ra,” anh nói, “có khi như thế lại giống như mình xúc phạm người ta, chả hay ho gì lại tổ chức tiệc sinh nhật lần thứ tám mươi chín ở nghĩa trang cả.”

“Đúng thật,” em nói. Ánh đèn pha hắt vào từ ngoài phố xuyên qua các tán cây, những bia mộ đứng im nhìn, chẳng khác nào những con hươu. Em nhìn thấy những con số ghi ngày tháng, tuổi tác rất thọ và không thọ lắm. “Có thể bà ấy sẽ được chín ở đây,” em nói. “Bọn mình phải đến thăm, mang hoa tới, đảm bảo rằng không có bất cứ một cái bao cao su nào vứt trên mộ bà ấy.”

Anh siết tay em chặt hơn, hai đứa bước tiếp. Ed này, chắc hẳn khi đó anh đang nghĩ tới mẹ anh và nơi nào cũng thư khi nào bà ấy ra đi. Khi đó chắc

hắn anh đã, em hi vọng thế, thực lòng khi nói một số điều.

“Có thể bọn mình sẽ được chôn ở đây,” anh nói, “và con cái mình sẽ mang hoa đến thăm.”

“Cùng nhau,” em tiếp lời, không ngăn nổi bản thân mình thì thảo. “Cùng nhau ngay ở đây.”

Đây là một điều đáng yêu, lúc đó, tại đó, thật đẹp. Và nó đã kéo em lại phía anh, Ed ạ. Chúng ta đã ở đó chừng một phút và rồi tiếp tục bước đi. Lốp cỏ thật dày, hai đứa thôi không nắm tay nhau nữa nhưng vẫn cùng nhau đi tới tận cùng cái đêm dài tối tẻ ấy.

Hội trường Scandinavia trông đúng như thứ cùi bắp, vẫn bốc mùi nồng nặc với đám cờ hiệu vật vờ gắn trên mái. Vẫn cái máng xối trông như ông chú già say xỉn, phà đám hơi nhuộm đầy ánh đèn xanh lét ở ngay cửa ra vào. Chúng ta bước vào cùng nhau nhưng chẳng ai nhận ra bởi đã có ai đó đang đánh nhau, hoặc có thể chỉ là một cái bàn bị hất chống vó, và anh, nở nụ cười ngượng ngịu, chạy thực mạng vào nhà vệ sinh. Áo khoác của ai đó rơi trên bàn. Em bước vào, chớp mắt, quay sang bên, bước qua Al đang buồn thiu trong bộ đồ Thuần Quý Dữ của hắn, một tên hề máu me đầy mình, ngồi lặng im cùng Maria và Jordan, ăn vận như hai bà đảng Cộng Hòa lem nhem dầu nhớt và huy hiệu cờ. Em chưa bao giờ kể cho anh nghe chuyện gì đã xảy ra ở trong phòng treo quần áo. Nhưng giờ em sẽ kể cho anh vì nó cũng chẳng có gì. Trong phòng treo quần áo có rượu punch để trong một cái bát ghi chữ HI VỌNG, nhưng nếu không có người giám sát thì gã trai múc rượu sẽ thả sức tí toáy và cái bát rượu được mang ra ấy toàn là rượu mạnh thay vì thứ rượu hoa quả kia. Và gã trai với cái muôi trên tay ấy là Joe.

“Chào Min.”

“Ô, chào.”

“Em là ai thế? Anh biết chắc chắn không thể là Hitler, nhưng trông giống lắm.”

Em thở dài. “Cai ngục. Em bị mất cái mũ. Thế còn anh?”

“Mẹ anh. Bị mất bộ tóc giả.”

“Ồ.”

“Ừa, à. Rượu punch không? Đồ thật nhé?”

“Ừa,” em đáp. Bên trong em đang cồn rít vì cà-phê và cả một đêm quay cuồng như trò tàu lượn siêu tốc. Em ngồi xuống trong khi gã trót rượu.

“Halloween vui không?” gã hỏi em.

“Còn khuya.”

“Anh sẽ nâng cốc vì điều đó.”

Chúng em cùng cốc nhựa, chán nản.

“Thế mọi việc thế nào?”

“Mọi việc?”

“Em Slaterton, anh nghĩ là anh nói dễ hiểu đấy chứ.”

“Ừa, quả là em cũng nghĩ anh có ý đó,” em nói.

“Thì mọi người đang tán ầm lên đấy thôi.”

“Cho em thêm ít rượu nữa đi,” em nói.

Joe không từ chối em. Trước đây cũng chỉ vì thế. “Thế ổn chứ hảo?” gã nói. “Gì cơ?”

“Khiến em phải uống thế.”

“Em đoán vậy,” em nói, vừa uống vừa vung chân múa tay. “Em là một góa phụ bóng rổ.”

“Tệ đến mức đó sao?”

“Không, không. Nhưng thỉnh thoảng. Anh hiểu không, đấy là điều khác biệt.”

“Chà, anh đoán em sẽ không phải kiểu mới gian nan đã bắt đầu nản,” gã nói nhưng gã không nhìn em khi em chớp mắt nhìn gã.

“Chắc chắn là thế,” em nói với gã, một lời gần với câu xin lỗi nhất mà em

nói được. “Thế còn anh? Em nghe nói là Gretchen Synnit.”

“Không hề,” Joe đáp. “Chỉ là bạn đi dự tiệc thôi. Anh đang hẹn hò với Quý bà Grasso.”

“Ồ, hay đấy. Mặc dù em nghĩ giáo viên thể chất thường là đồng tính.”

“Thật à?”

“Thì,” em nói, “em đã ngủ với tất cả bọn họ mà.”

“Đấy là lí do vì sao anh lại hò với Quý bà Grasso,” Joe nói. “Để được gần em hơn.”

“Anh ngậm miệng lại đi cho tôi nhờ. Anh đâu có nhớ gì tôi.”

“Không hẳn,” gã nói. “Mặc dù bọn mình đã nói sẽ vẫn là bạn.”

“Bọn mình là bạn,” tôi nói. “Này, bọn mình đang nói năng rất gượng gạo đấy. Nếu không phải là bạn bè thì...”

“Thế một điệu nhảy thì sao gã nói, và lão đảo đứng dậy. Em nhận ra, gã đã rất say, nhưng tại sao không? Có khi một điệu nhảy là, cái gì nhỉ, một nơi để trút mọi giận dữ. Tại sao không, vì cái quái gì mà lại không chứ? Sao không trời dậy từ năm mồ và hù dọa một lát còn hơn là cứ năm đó, bị chôn vùi và câm lặng chết trong nghĩa trang? Đó là Halloween, và chính là “Văn hóa Kền Kền” đã nở rộ lan tỏa khắp Hội trường Scandinavia khi Joe dẫn em ra sàn vốn đã quay cuồng, bản nhạc Joe thích, phiên bản dài hơn chúng em vẫn thường nghe khi nằm bên nhau trên sàn phòng ngủ của gã, dùng chung tai nghe, bàn tay em đặt dưới lớp áo của gã, trên phần bụng phẳng lì của gã, và khiến gã phát điên, em biết thế. Sự trả thù vô thức của em đã khiến em lần đầu tiên trong buổi tối hôm đó mở cúc áo, để lộ lớp vải lót chiếc áo khoác bị lãng quên của bố và cả thứ em đang mặc ở bên trong. Thứ lí ra để dành cho anh, Ed ạ, chiếc áo con đẹp nhất của em. Đầu em quay cuồng và nổi loạn, bùng bùng cùng rượu punch. Và chiếc áo khoác bật mở cúc. Và hơi thở của Joe phả vào em, em cảm nhận được mồ hôi chảy trên cổ em, trong nhịp điệu của đoạn lời thứ hai. Còn anh, đương nhiên, anh đứng ngoài bài hát, tỉnh táo và chịu đựng, Al cũng thế, vờ như không nhìn, rồi nhìn, trong khi em nhảy và vờ như không biết. Joe ngả em xuống-thấp đến mức chiếc áo con của em suýt tí nữa biến thành thảm họa

lộ hàng, em nghe thấy tim mình đập ngoan cuồng và đáng sợ, đôi chân em được giải phóng và cánh tay em giơ cao trong không trung huy hoàng, ánh đèn lấp lánh trong mắt em, môi em mấp máy theo lời bài hát, và toàn bộ suy nghĩ của em bị xóa sạch khỏi não trong khi bài hát thì gầm lên sáng khoái. Làm cho tất cả biến đi, chính là cảm giác của em. Thổi bay tất cả xuống địa ngục, tung cước đá bay tất cả, chà đạp tất cả và xé nát tất cả, cả Đại Tiệc lẫn Vũ Hội, cả màn tra tấn nhể nhại này, tất cả, và để tất cả trôi đi. Hãy làm theo cách khác, cho giống những gì mới người vẫn nói là con người mi. Em đã nhảy và rồi khi kết thúc, em băng qua sàn mà không thèm quay lại, để nhìn Joe giờ dừng đó lơ lửng, hay Al, hay Lauren, Maria, Jordan, bất kì ai, không một ai. Với em, chỉ có anh, điều duy nhất đáng giữ lại. Đêm muộn, bài hát kết thúc, tiếng cô ca sĩ ngân nga từ “Điên rồi!” cuối cùng của bản nhạc vang vọng ồ-ồ-ồ mãi không dứt, và em bước đến anh, bắt gặp ánh mắt khao khát lời giải thích của anh chăm chăm nhìn em. Em biết con người anh khi đó, Em Slaterton ạ. Em hé miệng hôn anh, lần đầu tiên trong đêm đó, tấn công anh để rồi hoàn toàn đầu hàng, và hãy ra khỏi đây đi. Em đã sẵn sàng, em đã xong rồi, đừng chia tay nhé, đừng. Đưa em về nhà đi, bạn trai của em, tình yêu của em.

• • •

Và chiều hôm sau, rộn rã chẳng kém gì thứ đồ uống họ mang đến cho hai đứa, em gặp anh trước quán Tê Giác Lam lúc mặt trời rắc nắng lên em, hơi muộn một chút vì quán đó thực khó tìm. Em đã phải vòng đi vòng lại mất hai lần quanh một góc phố, hai chân rệu rã như thể có viên sỏi rơi vào và mắc kẹt trong bộ máy, chất cồn vương vất trong người em như bài hát anh ghét nhưng cứ dai dẳng bám riết trong đầu anh. Bên trong quán em không chắc lắm-trần nhà cao đến mức mọi âm thanh đều vang vọng dội thẳng vào cơn nhức đầu của em, còn chiếc máy pha cà-phê đen thì cứ rền rĩ mãi như con mèo hoang. Nhưng những chiếc ghế bằng sắt mát lạnh, có chỗ tựa nhồi

bông, và em cảm thấy được vỗ về và thư thái khi ngồi lên chúng. Anh, trông xanh xao và phờ phạc, gọi đồ cho hai đứa, và họ đã mang ra thức uống tuyệt vời này. Làm sao anh lại biết được nó? Thứ đồ uống bá đạo này ở đâu ra? Em chưa bao giờ hỏi anh làm thế nào anh biết về nó hoặc liệu anh có biết nó hay không và giờ thì em chẳng bao giờ biết được nữa. Thực ra em có cảm giác, em có thể thấy rất rõ, rằng giả sử em phải vật vờ tìm đường quay lại Tê Giác Lam để tìm thứ uống đó thì cái quán ấy sẽ chẳng còn nữa. Có lẽ ở đó sẽ chỉ còn cánh cửa bị cháy nhem nhuốc, hay bức tường gạch phủ đầy dấu vết thời gian và cái ghét như muốn tỏ rõ nó đã là một bức tường gạch từ lâu lắm rồi và toàn bộ buổi chiều yên ả và bình ổn ngày hôm ấy chỉ là một điều ước hay một cơn mơ nào đó đã bị thu hồi lại. Giống như cái cảnh buồn thật buồn trong *Biển Hồn* khi Ivan Kristeva quay lại thăm tất cả những nơi bị ám-bị ám là chữ dùng trong phụ đề-và ai cũng nhìn ra là chàng thấy thật hạnh phúc khi giờ bóng ma nào đó đã biến đi mãi mãi, phép màu đã được truy hồi, và chỉ còn đó trước cái nhìn đầy kinh ngạc của nhân vật chính ba lá bài bị vò nhàu và phủ đầy mạng nhện-bẫy cơ, chín cơ và Q cơ-bằng chứng cho thấy chàng đã từng gặp nàng công chúa bị phế truất đang hoảng sợ trên chiếc xe kéo của người bán rong. Nơi anh ở bên em, khoảnh khắc anh ở bên em chỉ còn là một chốn bí mật, tách biệt khỏi thế giới và chẳng thể truy tìm. Carl Haig bước đi đã không còn vững đến mức ông phải tựa hẳn vào tay một cô gái mà em nghĩ là con gái ông khi tiến đến chỗ nhạc cụ của mình. Ông bước lảo đảo với cặp kính râm và chiếc áo bụi bặm, đôi bàn tay mà kể cả từ chỗ ghế hai đứa mình trong góc phòng cũng thấy thật mong manh dễ vỡ. Có tiếng vỗ tay, và ông bắt đầu loanh quanh với mấy cái trống và chũm chọe, chạm chỗ này một tí, gõ chỗ kia một tí để xem cái nào kêu được hay cần sửa. Cô con gái uống một cốc nước lớn, và một anh chàng với chòm râu thắt bím bước lên và dựng cây bass thẳng đứng ngay khi nhận ra Carl đang gõ nhịp. Tiếng bass dạo vài nốt, tiếng chũm chọe lao xao vang dọc trần nhà trong tích tắc và rồi hai bọn họ thực sự vào nhịp. Em ngả đầu tựa lên cánh tay anh và chúng ta đã ngồi im trong khoảnh khắc tiếng nhạc vỗ về hai đứa. Và rồi khi ánh đèn quét trúng mấy cốc nước, em sực nhớ ra, nhắc cốc mình lên khỏi bàn và nhấp một

ngụm. Lạnh ngắt và sỏi bọt trong họng. Cả cơ thể em hân hoan và bùng tình y như cô gái kia đặt cốc nước xuống, khum gối để chỉnh giày, và dừng thẳng dậy, trên tay cầm chiếc kèn trombone màu vàng và bắt đầu thổi một giai điệu sâu lắng và đáng yêu, kì lạ và ấn tượng, rì rầm trong tai em như cho nước trong dạ dày em, và em bắt đầu thở-lần đầu tiên kể từ sau khi Halloween bắt đầu Đại Tiệc và Vũ Hội biến mất khỏi kí ức. Em thấy, Ed ạ, em đã ngả sát hơn về phía anh, cảm nhận được anh đang gật gù theo âm thanh trong phòng, và hơi ấm của anh lan tỏa trong em từ phía dưới lớp áo của anh, mạnh mẽ và đáng yêu, an toàn và hạnh phúc.

Chúng ta dịch lại gần nhau và uống thêm nước, thấy như có thêm dưỡng khí, như thế cả hai cũng được khoáng hóa và thanh lọc. Thậm chí là trong veo. Và em vươn người để tìm tai anh, thì thầm đúng lúc anh mấp máy với em, như thế hai đứa mình đã cùng nhau luyện tập, như thế hai đứa mình là một cặp tách rời khỏi sự hỗn loạn của thế giới, một đường kẻ chấm trốn chạy khỏi sự kìm kẹp của trường học và áp lực, chỉ đơn giản là thả lỏng và cùng nhau gõ nhịp đều đặn ở một nơi không một ai có thể tìm thấy.

Anh yêu em, em yêu anh, phải, dĩ nhiên rồi, khi đó chúng ta còn nói với nhau câu gì được nữa.

Chỉ có một bài hát dài thật dài, nếu như có thể gọi đấy là một bài hát vì thực ra chỉ là những âm điệu trầm và bình tĩnh dàn trải như bữa dạ tiệc trong không trung, và khi nó kết thúc, chúng ta vỗ tay và bước ra phía cửa, với chai nước của em cạn sạch trong túi chiếc áo khoác hai đứa đã mua để thỏ đường, chiếc áo anh đã đưa lại cho em, chiếc áo em đang đưa lại cho anh cùng mọi thứ. Em đứng ở ngoài cùng anh mà thấy như quán Tê Giác Lam đã bắt đầu nhạt nhòa, rằng nếu em không nói một điều gì về cảm giác của mình ngay lúc đó thì mọi thứ sẽ biến mất hết và chúng ta sẽ chỉ là những đứa học sinh cấp ba. Và thế là em đã nói điều đó.

“Em muốn đưa cho anh chìa khóa của em.”

Anh đang mỉm cười, nhưng rồi anh cau mày. “Cái gì?”

“Em nói là em...”

“Em đang nói gì thế? Thế có nghĩa là gì? Em thấy ghét mẹ em thế chứ.
“Chỉ là...”

“Nghe cứ như chuyển về sống cùng nhau ấy, nhưng mà Min...”

“Ed...”

“Bọn mình đang học cấp ba. Bọn mình sống với mẹ, em có nhớ không đấy?”

Thế là em đã phải nói cho anh biết, chế giễu sự chậm hiểu của anh. Em đã phải nói với anh là em có ý gì, thật nhanh, thật khế, và ngay khi biết, anh mỉm cười trở lại. Anh cầm tay em và nói anh sẽ lo, anh đã nói thế đấy Ed ạ, tất cả mọi thứ. Anh nói là anh đã tìm được một nơi cực tuyệt và em tin tưởng anh. Em đã tin anh vì nhìn vào chỗ nước này mà xem, được đóng chai ở một nơi nghe cứ như đùa, những biểu tượng lạ lùng trên nhãn, chẳng có vị gì nhưng lại ngon hơn và vị. Nó có nghĩa là gì? Một thứ như thế này ở đâu ra? Làm thế nào anh có thể tìm thấy nó một lần nữa, y như những gì anh đã muốn vào đúng thời khắc ấy? Có lẽ là không bao giờ. Giờ nó đã cạn khô và chẳng có gì, em thậm chí còn chẳng biết vì sao mình lại giữ nó, và em sẽ không thèm giữ nó nữa đâu. Đó là lí do vì sao hai đứa mình chia tay, Ed ạ, một điều nhỏ bé đã biến mất hoặc có lẽ ngay từ đầu đã chưa bao giờ, chưa bao giờ thực sự ở trong tay em.

TRỨNG VIÊN

Trứng viên, anh đã làm gì với chỗ còn lại rồi? Tiệm Bếp Cổ Điển có bảy hộp và hai đứa mình đã mua hết cả, rúc ra rúc rích, anh thậm chí vẫn còn mướt mải mồ hôi sau buổi tập nhưng vẫn đủ hấp dẫn để bỏ bữa ông chủ bán hàng có bộ ria hình chữ nhật giảm giá được cả một đồng tiền cho hai đứa mà chắc ông ấy nghĩ là đang bị phê thuốc. Em cũng thấy như bị phê thuốc thật với bảy hộp trứng viên trong túi. Em lôi chúng ra, thì thảo với Joan cứ im lìm như thóc và chuẩn bị ra ngoài-lí ra khi đó em nên nhận ra mới phải-và hì hụi làm một kim tự tháp bằng trứng viên trên nóc lò nướng trong lúc anh đi tắm. Chắc chắn anh đã nhìn thấy chị ấy trở ra lối đi qua cửa chớp, vì anh chỉ quần mỗi khăn tắm khi đi xuống. Sau đó hai đứa mình đã thống nhất, hông em bị tím vì va vào mấy tay nắm của một trong mấy cái tủ bếp, rằng chắc chắn ngày mai chúng ta sẽ thử làm, nhưng rồi em phải về nhà, quần áo xộc xệch và lôi thôi đến mức em chắc chắn là mẹ em nhìn ra được ngay chúng đã được cởi ra. Lần tất cả chỉ trừ cuối cùng của chúng ta. Trong phòng, em vứt đồng bài tập lên giường-chắc tháng này anh có thể đoán được môn sinh học cần thiết đến mức nào-và thấy một hộp trứng viên em đã để sót. Em đặt nó ngay trên tủ quần áo và rồi quên bẵng đi mất cho đến khi chúng ta chia tay và con gà trên cái hộp như móc máy em bằng lời phàn nàn hí họa. Nó nhìn chăm chăm vào cái mộng của mình, phản ứng với quả trứng hình lập phương, bao bì đóng gói trông kì quặc và i xì đến mức Will Ringer có khi cũng đã nhìn thấy thứ giống hệt như thế, thứ mà ông gọi là “vũ khí lấu cá bé bỏng” ở trang 58 cuốn *Công Thức Thứ Thiệt Từ Tinseltown*. Cái câu con gà thốt ra cũng ít nhiều là phiên bản ngắn gọn của toàn bộ lá thư gửi tới anh đấy: ?#!** Ái!

Hồi bảy tuổi, Lauren nhìn thấy mấy biểu tượng trong một cái bong bóng hội thoại và hai vị phụ huynh siêu mộ đạo của con bé đã sợ Chúa đến độ không dám giải thích cho nó biết rằng mấy biểu tượng đó có nghĩa chửi thề. Thế mới có chuyện năm lớp chín, con bé trở nên trứ danh với những câu nói tục chửi bậy toàn dấu má toán học kiểu như “thăng-hỏi-chấm mày!” và “Đời hoa-thị-chấm-than ra cái gì”. Con gà làm em nhớ tới Lauren và cố cãi. Em bấm máy gọi cho con bé, lần đầu tiên sau một thời gian dài dằng dặc, điều đương nhiên bị nó chỉ ra chẳng kiêng nể.

“Biết rồi, biết rồi,” em nói. “Độ này tớ bận quá.”

“Vâng. Em thấy nàng bạn rợn ở Vũ Hội quá đi chứ.”

“Thôi đi.”

“Chẳng thế còn gì. Nàng xuất hiện với siêu sao bóng rổ của nàng rồi lại đi nhảy nhót với bạn giai cũ. Từ cái hồi bọn mình xem *Kim Đồng Hồ* chưa bao giờ em nghĩ nàng lại nhập tâm mấy cái thứ truyền hình sến súa ấy đến thế đâu.”

“Chỉ là một điệu nhảy thôi mà.”

“Chỉ là một điệu nhảy khiến Gretchen phải bỏ về sớm. Ấy là chưa kể cái trò lố với Al đâu nhé. Min, tớ thực sự mong là hai bạn sẽ, cậu biết không, ôm hôn thăm thiết và làm lành với nhau.”

“Hắn thừa biết là phải tìm tớ ở đâu,” em đáp.

“Vâng,” nó trả lời sắc lẹm. “Sân tập bóng rổ chứ gì?”

“Anh ấy là bạn trai tớ,” em nói. “Đấy là việc anh ấy làm.”

“Đấy và lấy tiền từ trong ví của tớ ra nữa.”

“*Lauren*,” em rên rỉ. Lauren và những lời hằn học hoành tráng cỡ Kinh Thánh của nó. Có lẽ nó không phải là người thích hợp để nhờ vả, em nghĩ thế.

“Tớ chỉ muốn hai bạn lại là bạn của nhau. Cậu định tổ chức tiệc sinh nhật cho ngôi sao điện ảnh kia như thế nào nếu bọn này không được mời tới?”

“Cậu sẽ được mời,” em nói.

“Không được, không được,” nó ré lên. “Đừng chơi trò chia để trị thế. Hoặc là Al hoặc là chẳng có cái qué gì cả. Gọi cho hăn đi, Min.”

“Tớ sẽ suy nghĩ.”

“Đương nhiên là cậu sẽ suy nghĩ. Gọi cho hăn đi.”

“OK, OK.”

“Chuyện này đang làm hăn rối trí và phá hoại đời hăn đấy. Bonnie Cruz hẹn hò với hăn thế mà hăn nói hăn không có tâm trí đâu để nghĩ tới ba cái thứ đó, mà hăn thì không hề hẹn hò gì kể từ...”

“Tớ biết rồi, từ vụ cô nàng ở LA.”

Lauren ngưng lại một giây. “Một ngày nào đó bọn mình sẽ dừng chuyện đó nữa,” nó nói, nghe như giáo viên dạy toán lớp hai. “Nhưng tối nay tớ đoán cậu gọi cho tớ chỉ để nghe tớ thuyết giáo thôi, đúng không? Ý tớ là, không còn việc gì khác nữa, đúng không? Chẳng lẽ lại thế?”

“À, tớ còn muốn nghe cậu hát nữa,” em nói.

Con bé có chất giọng tuyệt vời khi chọc ngoáy ai đó trong trại hè nhà thờ hồi mười tuổi. “Chúa Giê-su là đóa hoa thương mến nhất của con...”

“Ok, OK, đa tạ. Cho tớ xin.”

“Tình yêu của Người giúp con vượt qua hàng giờ...”

“Lauren!”

“Hứa là sẽ gọi cho Al đi.”

“Rồi, rồi.”

“Thề đi.”

“Tớ thề với bức tượng thánh Peter của mẹ cậu.”

“Thề với cái gì thiêng liêng với cậu ấy.”

Em đã muốn nói là anh. Là Hawk Davies. “Tớ thề với Thang Máy Rơi.”

“OK. Khá khen thay cho tài chọn phim của cậu. Nào, thế cậu cần gì?”

“Tớ cần cậu,” em nói, “mời tớ sang ngủ cùng thứ Bảy này.”

“Dễ ợt,” nó nói, và rồi “ơ.”

“Đúng rồi.”

“Thế là, cậu sẽ không ở đây.”

“Đúng rồi.”

“Nhưng mà mẹ cậu...”

“Mẹ tớ sẽ biết là tớ ở với cậu cả đêm.”

“Qua đêm,” Lauren nói. Đường dây điện thoại im re như gặp trục trặc.

“Cậu sẽ làm việc đó, đúng không?”

“Nghe như cậu mới làm thì có,” nó nói.

“Lauren.”

“Nào nói cho tớ xem: Nếu tớ bị phát hiện ra vụ này thì...”

“Cậu sẽ không bị gì đâu,” em liền thoảng.

“Cậu nói như dễ lắm ấy, cai ngục.”

“Cậu chả từng chuồn ra ngoài rồi còn gì. Với tớ đấy thôi. Bố mẹ cậu toàn đi ngủ sớm rồi đến nhà thờ lúc chưa có ma nào thềm mở mắt dậy.”

“Và nếu như bà mẹ đa nghi của cậu gọi đến vì mỗi nghi ngờ phút cuối để kiểm tra cái câu chuyện đáng nghi của cậu thì...”

“Mẹ tớ sẽ không gọi đâu.”

“Thế tớ biết tìm cậu ở đâu để còn gọi cậu gọi lại cho mẹ và tự cứu cái thân tớ?”

“Mẹ tớ sẽ gọi vào máy di động của tớ mà.”

“Thế lỡ mẹ cậu còn thông minh hơn thì sao hả Min? Lúc đó sẽ như thế nào? Cậu sẽ ở đâu đấy?”

“Thì cậu cứ gọi cho tớ.”

“Min, cậu muốn tớ là bạn và tớ đã làm đúng như thế. Vì thế nói cho bạn cậu nghe xem chuyện gì sẽ xảy ra mau.”

“Ừm...”

“Ánh sáng của Chúa Giê-su luôn nở bừng...”

“Hoa thị-chấm than,” em buột miệng, và rồi kể hết cho con bé.

“Ồ,” nó thốt lên, chậm rãi nhưng run rẩy, như thể nó đang làm điều gì đó đau đớn. Ái. Như thể đang làm ai đó thất vọng. Như thể đang cắn vào lưỡi nó. Như thể đang cố rặn cho ra quả trứng hình vuông. “Ôi Min,” con bé nói. “Tớ hi vọng cậu biết việc cậu đang làm.”

• • •

Cái bút sắp hết mực rồi. Em sẽ bỏ nó lại ở Quán Leopardi’s khi em viết xong-à mà không, vì sao em lại ám quẻ họ với rác của em chứ? Em sẽ ném nó vào trong hộp khi nào em giải quyết xong tất cả với anh, giống như mấy tay du côn trong phim khi bị hết đạn và ném bỏ khẩu súng ấy. Những trang cuối nhật nhòa tới đây cũng sẽ giống như bức ảnh này, một mảnh mờ mờ ảo ảo của thứ phép thuật lỗi thời ghi lại hình ảnh của một thứ không rõ ràng và suýt tí nữa thành huyền thoại. Chắc chắn có ai làm thứ như thế này, dù cho các ngôi sao có nói gì đi chăng nữa, và giờ chỉ có duy nhất dấu vết xấu xí này của chúng ta mà em đang gọi nhắc anh bằng thứ mực đang nhạt dần. Giống như chúng ta chưa bao giờ có bất cứ thứ gì.

Hai đứa mình xuống xe buýt sớm, đi mua trứng, trứng cá muối giá rẻ, dưa chuột Anh và một quả chanh vàng mọng to đùng. Anh kể cho em nghe chuyện năm ngoái Joan nhằm lẫn đã mua cả đồng dưa chuột về làm bánh mì bí ngòi, vì thế mà em nhớ ra việc mời anh và cả nhà anh, từ cửa mẹ em, tới dùng bữa nhân dịp Lễ Tạ ơn. Em đã không thèm nói hết tất cả những gì mẹ em đã nói đại loại như những dịp lễ lạt thế này thì chắc ở nhà anh phải rất vất vả, vân vân và vân vân nhưng em đã nói với anh là Joan có thể đến nấu bữa cùng. Em đã nói với anh là dù gì thì chúng ta cũng sẽ phải làm chuyện đó, thu xếp cho anh và mẹ anh cùng em và mẹ em ngồi với nhau một bữa. Em đã nói có lẽ cũng không quá tệ đâu, có khi lại còn vui ấy chứ.

Hai đứa mình đã cùng kêu ca về chuyện món nào trong Lễ Tạ ơn chắc chắn năm nào cũng phải làm, rồi truyền thống, và làm gì còn chỗ cho thử nghiệm và cải biến nữa. Hai đứa chẳng đồng ý được với nhau nhiều lắm, và không hiểu sao lần này cảm giác thật lạ.

Anh đã nói có lẽ thế.

Ở nhà anh, trong khi anh đi tắm thì em đun nước. Em nhấn mấy quả trứng xuống như đã học từ Joan khi nấu món súp Miến Điện, nhưng Joan chẳng có ở đó để kiểm định. Thế nên thật yên ắng, tiếng nước trên gác đã tắt và không có tiếng nhạc ngân vang trong căn bếp vì em biết anh không thích Hawk Davies và dù gì thì anh cũng đã được tập thể dục cho tai khi ở Quán Tê Giác Lam nên em không bật gì cả và chỉ đứng đợi trứng chín. Anh bước xuống, ăn vận chỉnh tề và bắt đầu thái dưa chuột và hôn lên đỉnh đầu em. Em đã ở đó tràn ngập niềm yêu anh, mặc dù tình yêu ấy đã khiến em thấy, không phải là buồn nhưng em đoán là sâu thẳm, vì một lí do nào đó mà em không tài nào chỉ ra cho được. Em đã cố khuấy động không khí, đọc thật sôi nổi cuốn sách dạy nấu ăn, nhưng hóa ra lại quá dễ làm. Mấy lời chỉ dẫn thật quá thừa thãi. Chúng ta vừa cười vừa nhồi trứng vào các khối lập phương nhưng không cười thành tiếng, cho tất cả vào tủ lạnh, và rồi chờ đợi. Chúng ta nằm dài trên ghế. Ti-vi bật rồi tắt. Hai đứa ngồi dậy, cho mẻ thứ hai vào, lại ngồi xuống. Buổi chiều hôm đó cứ như thế, vô định trôi đi. Bụng em thấy như vừa bị đâm, kể cả với cánh tay anh ôm vòng qua eo và những nụ hôn đậu trên tai. Chuông báo giờ lại reo và chúng ta lại đi vào bếp. Em ăn nốt mấy mẫu bị lược quá đà khi hai đứa dựng hình nhưng cũng chẳng thấy bụng dạ đỡ đi được là bao. Anh còn kịp phác họa được hình thù của nó bằng mấy phép toán Giải tích II, những đường nét của anh thẳng thớm và kéo dài, những đường dao anh lượn dứt khoát và sắc sảo. Và rồi hai đứa cũng đã xong, cùng thực hiện nốt những sửa sang cuối cùng. Chúng ta nâng niu nó như những phi hành gia, không dám chạm tay vào. Đó là phép màu, nhưng còn kì lạ hơn thế, chính xác như những gì chúng ta dự kiến, thứ hoàn hảo em đã tìm thấy trong cuốn sách giờ đã thực sự ở đó, trắng trẻo và mịn mượt, nhưng sao vẫn thật lạ lùng. Em đã nghĩ, em không

thể ngăn nổi mình, về những gì Lauren nói. Liệu chúng ta có biết những gì chúng ta đang làm?

Hai đứa vẫn đứng đờ cả mặt ra nhìn nó khi Joan bước vào, ôm đầy sách vở và a-ti-sô. “Này,” chị ấy nói. “Cái gì ở trong bếp của tôi thế này?”

“Bếp của chúng ta chứ,” anh nhẹ nhàng chỉnh lại.

“Thế ai sẽ nấu bữa tối hôm nay,” chị ấy vừa nói vừa tháo chiếc khăn mà em cực mê, “và hàng ngày? Chúng ta à? Trong bếp của chúng ta à? Hay là tôi ấy nhỉ?”

“Đây,” em lên tiếng sau khi đã nghe đủ Khẩu Chiến Tỷ Đệ Nhà Slaterton, “là...”

“Từ từ, chị biết nó là cái gì,” Joan nói. “Là cái lều băng em đã kể cho chị nghe đúng không, Min? Em đã làm được nó thật này.”

“Nó là món Lều Băng Trứng Viên của Greta trên tảng băng nổi làm bằng dưa chuột muối chanh và bí mật cá trứng muối.”

Joan đặt túi xuống. “Bí mật cá trứng muối là gì thế?”

“Có cả trứng muối ở bên trong ạ,” em đáp.

“Trong đó ấy hả?”

“Vâng, trong lều băng ấy chị.”

“Và tất cả đều là trứng?”

“Bọn em viên trứng thành hình lập phương rồi xếp chồng lên nhau. Chị thấy sao?”

Joan cúi đầu vào cái lều băng. “Chị không biết phải nghĩ gì luôn á,” chị ấy nói. “Chị muốn nói, nó thực là ảo.”

“Dùng cho tiệc có được không ạ?” em hỏi.

“Khách khứa chắc sẽ phải bé tí teo mới chui vào được bên trong ấy.”

“Joan,” anh nói.

“Thế mấy cái đang nằm hong khô kia là gì thế?”

“Trứng viên,” em nói. “Bọn em mua quá trời.”

“Chị chắc chắn đây là khoản đầu tư mà em sẽ không bao giờ phải tiếc nuối,” chị ấy nói.

“Joanie.”

“Vâng, bọn em sẽ làm một cái khác cho bữa tiệc,” em nói. “Cái này chỉ là làm thử thôi.”

“Bữa tiệc sinh nhật, chị nhớ ra rồi,” chị ấy đáp.

“Công Thức Thứ Thiệt Từ Tinseltown,” em nói. “Đây là công thức của Will Ranger, lấy cảm hứng từ Greta Nơi Hoang Dã.”

“Em đã nói là em sẽ làm một cái lều băng để mừng sinh nhật lần thứ tám mươi chín của Lottie Carson,” chị ấy nói vẻ ngạc nhiên, “và em đã làm thế thật, y như những gì em muốn. Ý chị là, y như những gì em đã nói. Ái chà chà.”

Anh đứng đó, kín đáo mỉm cười.

“Để chị đi lấy máy ảnh,” chị ấy nói. “Chị chụp ảnh có được không?”

“Được chứ ạ,” em đáp.

“Thứ này,” chị nói, giọng đầy nghiêm túc phảng phất nét kinh ngạc, “nên được lưu lại.”

Chị ấy chạy lên trên gác và chỉ còn hai đứa mình trong bếp. Sau một hồi dài im lặng cả hai bắt đầu lên tiếng. Em đang định nói câu gì đó ngốc xít thì anh đã cắt lời...

“Anh xin lỗi nhưng em vừa nói gì thế?”

“Thôi, anh nói trước đi.”

“Nhưng mà...”

“Thật đấy.”

Anh cầm lấy tay em. “Anh chỉ định nói là anh biết chiều hôm nay ấy, thật là kì quặc. Ngại ngại gì đâu ấy.”

“Ừa,” em nói.

“Nhưng anh nghĩ là rồi sẽ tốt hơn thôi, em hiểu không, sau này ấy,” anh nói. “Ngày mai, ý anh là thế.”

“Em biết anh đang có ý gì rồi,” em nói.

“Anh xin lỗi.”

“Không, em nghĩ là anh nói đúng.”

“Anh yêu em.”

“Em cũng yêu anh.”

“Và em biết không,” anh nói, “em có thể, sẽ chẳng có vấn đề gì nếu em đổi ý đâu.”

Em dựa vào anh, thật mạnh, như thể trong giây phút đó em bỗng quên cách đứng một mình. “Em sẽ không thay đổi đâu,” em nói, và đúng là thế thật. Có điều chỉ đúng khi đó thôi. “Em sẽ không đổi ý đâu.”

Hai đứa mình đã đứng như thế, lắng nghe tiếng Joan đóng tủ và bước xuống.

Ed à, nghe thật buồn cười nhưng em cũng yêu chị ấy. Và có thể cho chị ấy tiêu tòng để không phải nói gì. Mặc dù điều chị nói cho em nghe có khi cả đời này em chẳng thể hiểu được.

“Chị vẫn dùng máy Insta-Deluxe,” chị ấy nói với anh. “Nhớ không? Hai chị em mình có đồng ảnh chụp từ cái máy này ấy. Chị biết là nó lạc hậu, chắc bây giờ người ta chẳng sản xuất loại này nữa. Nhưng máy kỹ thuật số có vẻ không đủ hay để chụp những thứ như thế này đâu.”

“Giờ vẫn còn sản xuất đấy chị,” em nói. “Có một đạo rộ lên sau cảnh trong *Bước Tiến Nham Hiểm*.”

Có tiếng ro ro và lách cách phát ra từ thứ đồ cổ chị ấy cầm trên tay để chụp ảnh. Bức ảnh chui ra, và chị ấy vẩy vẩy nó để lớp sương mờ nhanh hơn. “Thế hai đứa có kế hoạch gì cho tối thứ Sáu hôm này chưa?” chị ấy hỏi hai đứa mình, vẩy vẩy vẩy. “À, chị biết rồi. Ăn một cái lều băng to thật to.”

Em lắc đầu. “Không ạ. Nhà em có việc.”

“Ồ,” Joan thốt lên, liếc mắt nhìn anh. Anh đã nói với em là anh nên ở nhà, Ed ạ, nếu anh vẫn còn nhớ. “Chắc, còn chị thì sẽ ăn mừng đợt nghỉ giữa kì này trên ghế xô-pha, măm a-ti-sô rán với sốt aioli tỏi lạnh và xem *Cát Trên Bãi Biển*.”

“Phim đấy chắc hay lắm,” em nói, nhưng anh đã nắm lấy tay em, nên em không nói nốt điều em muốn, “Ước gì em có thể ở lại.”

“Và tối mai lúc chị đi vắng,” Joan nói đầy nghiêm túc, “chị hi vọng hai đứa sẽ không làm gì vượt quá giới hạn đấy nhé.”

“Min đã có một bà mẹ rồi,” anh nói. “Chị đừng có làm như mẹ cô ấy nữa, Joan. Với lại, bọn em chỉ đi chơi thôi.” Đấy không phải là nói dối.

“OK, OK,” chị ấy nói. “Em nói không sai. Mẹ cô ấy sẽ đảm bảo chuyện đó, theo những gì chị biết. Nhưng chị vẫn phải nói, Ed ạ.”

“Gặp em ngày mai nhé,” anh nói, và đúng là thế.

“Sáng mai anh sẽ gọi.”

“Em yêu anh,” em nói, trước mặt chị gái anh, và anh hôn lên má em.

“Đừng có quên ảnh của em đấy,” Joan nói rất nhanh, để anh chẳng phải đáp lại em câu gì, em đoán thế. Chị ấy đặt bức ảnh này vào tay em. Cả ba chúng ta đều bước ra phía cửa và dừng lại trong tích tắc để nhìn cái lều bằng, rồi tấm ảnh và lại là cái lều bằng. Ở ngoài trông nó đẹp hơn trong ảnh, trông to hơn ở trong bếp, hoành tráng hơn, giống như một thứ gì đó thật to lớn để anh bước vào một lâu đài công chúa, một giấc mơ thành hiện thực. Còn trong đây, nó chỉ trông thật lạ lùng. Lạ lùng. Nhưng em cũng thích nó.

“Sao em lại cầm ảnh ạ?” em thắc mắc. “Chính chị nói là nó nên được lưu lại mà.”

“Em giữ nó đi, Min,” Joan khẽ nói. “Em đã mơ về nó mà,” chị ấy nói thế hay đại loại thế. Chị ấy bảo đấy là ý tưởng của em. Rồi chị ấy nói điều gì đó, kiểu như, giữ lấy nó phòng khi lần tới không thành công. Giờ thì anh giữ lấy nhé, phòng khi anh không làm lại được nữa.

CỨU HÀNH TINH NÀY

Em không biết vì sao đây là phần em giữ lại, thứ này được treo trên giá khăn tắm. Trông cứ ghê ghê, giống như mẫu giấy nhắc người ta phải thay ga giường. Nếu em được chọn bất cứ thứ gì thì sẽ là một thứ gì đó ở chỗ phòng thư giãn của Nhà Nghỉ và Thư Giãn Năng Sớm mà anh chàng Aram đã đưa em đến một lần năm lớp chín sau buổi nhảy ở Giáo đường Do Thái. Aram và em đã uống soda gừng và cùng ngược nhìn trần nhà của phòng thư giãn, những con chim tiêu bản phủ đầy bụi lượn vòng theo đường gờ, và một con bướm khổng lồ ở chính giữa, vỗ cánh chậm thật chậm nhờ mấy chiếc quạt gắn vào cánh và âm thanh tự nhiên lạnh lót vang tên qua loa. Thực sự đặc biệt, Ed ạ. Em có thể đảm bảo với anh như thế. Ngay cả chiếc biển hiệu to tướng ở phía ngoài, chữ Năng được nhấp sáng và nhấp nháy, cũng thật rực rỡ và duyên dáng với ba mũi tên cứ thay nhau phát sáng khiến mũi tên như chuyển động, dẫn lối cho mọi người đang chạy trên phố South Ninth tới bãi đỗ xe ở phía sau. Đó có lẽ là nơi đặc biệt nhất mà chúng ta có thể tới. Anh đã mất công nghĩ ngợi và tìm thấy nó, phải không Ed, nơi anh đưa em đến ấy.

Nhưng em đâu có muốn tới phòng thư giãn. Anh nói rằng không cần phải vội nhưng không phải thế. Chúng ta đã bày la liệt đồng bánh hấp lúc ngồi ở Hồ Trăng, vờ như đây chỉ là một ngày hẹn hò bình thường. Em đã cắn chùng ba miếng thì phải. Em đã nhả đậu tuyết cả đêm vì lo lắng. Thêm nữa, nhờ đâu lại có ai đó bắt gặp hai đứa ở phòng thư giãn thì sau. Em đã đợi trong xe trong khi anh quay lại với chìa khóa.

Nhà nghỉ được thiết kế với nhiều đường uốn lượn và ban-công nằm ngay rìa một khu đất mênh mông. Trông nó giống giống thứ gì đó lơ lửng giữa

không trung, em thấy được nó trên không giống như một bức hình trong cuốn Khi Ánh Đèn Vụt Tắt khi chúng ta băng qua chỗ đường rải nhựa, túi xách linh kinh. “Cảnh quay đầu tiên,” chú thích hình sẽ ghi thế, “của phim Kẻ Thần Kinh Đã Nghĩ Tình Yêu Là Mãi Mãi.”

Căn phòng trông như một căn phòng, không có gì đặc biệt. Rèm kéo kín bằng một thanh nhựa dài y như thứ Mika Harwich dùng khi cưỡi ngựa trong Nhìn Vào Mắt Em Đi. Cái bàn trông lung lay như răng bà lão, máy sấy tóc nhỏ xíu như khẩu súng lục ổ quay gắn trên tường nhà tắm. Một khối cầu bằng nhựa cắm vào ổ ở góc có hiệu Xuân Ở Muôn Nơi tỏa mùi như hoa bị dập. Em đi dọc theo hành lang để lấy đá và thấy cạnh cái máy có một đồng hộp các-tông rỗng chồng lên nhau cầu thả, tất cả đều là hộp để đồ đạc. Một cái ghi HAI TẤM VÁN ĐẦU GIƯỜNG BẰNG GỖ. MỘT ĐÈN SÀN. Em thề là nó ghi rằng DỪNG MỘT ĐÊM.

“Anh không tài nào bật được cái này,” anh nói khi em quay lại. Anh đã xoay ti-vi mòng mòng như thể đang cắt tóc cho nó, loăng quăng với mớ dây cắm và các loại lỗ mong tìm được chỗ cắm.

“Anh đang làm gì thế?”

“Đương nhiên là chuẩn bị xem phim,” anh nói.

Chắc lúc đó trông em không giống như đã biết rằng anh đang đùa.

“Phim ấy. Anh có thể bật bằng máy tính. Anh nghĩ như thế sẽ hay.”

“Phim gì thế?”

“*Khi Khói Tan*,” anh đáp, “lấy từ kho của Joan. Nghe nó, có vẻ là dòng em thích. Và anh cũng thế. Hai người này, một anh lính và một bác sĩ thú y gặp nhau trong chiến tranh, ở nước ngoài, anh đoán thế, trong phần mô tả phim nói thế...”

“Phim đấy hay mà,” em nói rất khẽ. Em đặt chỗ đá xuống nhưng vẫn để hai tay lên trên nó. Trên tủ quần áo có hai chai nhỏ, một chai bia cho anh và một chai rượu trắng từ Úc, được vận chuyển bằng đường thủy hoặc đường hàng không đi khắp thế giới, em nghĩ thế. *Cả một chặng đường dài.*

“Ô, em đã xem rồi à.”

“Một phần thôi. Mà cũng lâu rồi.”

“Chắc, bọn mình vẫn có thể xem trên laptop.”

“Không sao đâu.”

“Ồ.”

“Ý em là, chắc là thế.”

“Có cả dậu tây đấy,” anh vừa nói vừa lấy một cái hộp ra khỏi ba-lô. Em đã nghĩ rằng anh tính hết được mọi chuyện.

“Làm sao anh kiếm được dậu tây vào tháng Mười Một chứ?” em mang dậu ra bồn rửa.

“Có một chỗ ở trên Nosson. Nó chỉ mở đúng có mười phút vào các ngày thứ Tư lúc bốn giờ sáng.”

“Anh đừng có mà bịa.”

“Anh yêu em.”

Em nhìn mình trong tấm gương vàng ố. “Em cũng yêu anh.”

Khi em quay ra thì làm thế nào đó anh đã đổi ánh sáng, mặc dù ga trải giường trông vẫn thật thảm hại, chẳng có gì thay đổi. Em đặt chỗ dậu tây đang nhỏ nước tong tong. Hai vai anh nhô lên dưới lớp áo, em nóng lòng được nhìn thấy chúng một lần nữa, những đường nét đẹp đẽ. Đặc biệt. Và em nhìn sâu vào mắt anh, mở to và thấp sáng vì thích thú, tinh ranh và cảm dỗ. Em cũng thế. Em đã có cảm giác như thế đấy, có nói thì chắc anh cũng chẳng tin, nhưng đúng, em đã cảm thấy như thế thật. Anh không thể ghi lại cảm giác đó, không thể nào lưu giữ được. Gần như không thể nhưng lại vẫn cứ xảy ra. Em hất giày, cắn môi vì sợ rằng mình sẽ bật cười mất. Em đã nghĩ về điều mà Huấn luyện viên hay nói với anh và đội bóng trong giờ tập khi em ngồi xem. Được rồi tất cả mọi người, thi thoảng ông ấy nói thế này, hãy chiến ngay đi thôi!

• • •

Vãi, em nhớ là anh đã nói thế. Em đã cười vì hóa ra em không cần chỉ dẫn nhiều như em tưởng. Em đã làm được một vài việc. Một vài phần em thậm chí còn rất cừ.

• • •

“Vừa rồi đỡ hơn không?” anh hỏi.

“Đau mà,” em đáp.

“Anh biết rồi,” anh nói và đặt cả hai tay lên người em. “Nhưng, ý anh là, anh muốn hỏi nó thế nào ấy?”

“Y như anh nhét cả chùm nho vào miệng.”

“Ý em là khít ấy hả?”

“Không phải,” em nói, “ý em là nó không vừa ấy. Anh đã bao giờ thử cho cả một chùm nho vào miệng chưa?”

Đoạn cười là đoạn hay nhất.

• • •

Và rồi lúc tối khuya cả hai đứa mình đều đói meo, anh có nhớ không “Gọi dịch vụ phòng nhé?” em hỏi.

“Đừng có liều thế, bọn mình trả bằng tiền mặt đấy,” anh nói, và giờ quyền danh bạ. “Pizza đi.”

“Pizza.” Chỉ nghĩ thôi em đã thấy ghê ghê. Bữa ăn người lớn đầu tiên của em, em không ngừng nghĩ ngợi, vậy mà thứ em muốn lại chỉ là đồ trẻ con.

Em thấy xấu hổ và trốn biệt trong phòng tắm khi bánh được mang đến. Em đã nghe thấy anh nói chuyện thật bình thản với tay giao hàng và thậm

chí còn cười đùa thứ gì đó, cứ như tất cả đều bình thường. Anh đứng đó, áo phông và quần đùi còn em thì lú lú cạnh bồn rửa và cào cái lược này vào tóc. Em thấy như mình vừa mới bị một cái cột va trúng người, bị xe đạp húc phải hoặc bị chó ngáng chân vì tên chủ mãi tíu tít chuyện trò chẳng chú ý gì cả. Em đã nhận ra rằng, chính sự thoải mái và thành thạo của anh đã khiến em buồn nôn. Em nắm chặt lấy cái lược, tờ bìa dạn dò trên giá treo, như thể đang giấu đi những bằng chứng đáng xấu hổ. Em chưa bao giờ cảm thấy điều gì tương tự thế này, nhưng anh thì đã quá dạn dày.

• • •

Miếng cắn đầu tiên đã làm bắn nước sốt cà chua lên áo em, và trông giống máu quá nên em phải cởi nó ra. Anh đã đưa cho em cái này, lại là một thứ nữa trong đồng đồ hoành tráng mà anh nhét được vào cái ba-lô không đáy của mình, và em đã mặc nó ngủ cạnh anh, và rồi hàng đêm, hàng đêm khi ở nhà, em đã mặc nó, thật dài và thật rộng khiến em có cảm giác như mình đang ở trong anh, duỗi thẳng theo đôi chân dài của anh và cuộn tròn trong lồng ngực anh nơi con tim anh đang đập. Điều theo em đã khiến chúng ta huề nhau. Hai đứa mình đã hôn nhau thật nhẹ nhàng khi thức dậy, không hề ngại ngần hơi thở chua của hai đứa và tấm ga giường trông còn xấu xí hơn vào ban ngày. Nhưng hai đứa đã phải chạy đi uống cà phê trước khi Lauren gọi hay bất cứ ai phát hiện ra. Lúc đó đã vào chiều, bầu trời xám xịt một màu khó chịu. “Em cũng yêu anh,” em nhớ là mình đã nói thế, vì thế chắc chắn nó phải đáp lại câu gì đó, chắc anh đã nói trước, nhưng kể cả bây giờ, khi nhìn vào cái áo này, em cố không nghĩ tới hay hình dung gì nữa. Em đã mặc nó, Ed ạ, em chỉ nghĩ thế thôi, giống như lá chắn hay bộ da, vào đêm hôm đó, một mình trên mái ga-ra. Cái giường thật trống trải, thế là em chui ra ngoài, ngồi giữa trời đêm, thấp mấy que diêm, cảm giác Giấc Mơng của Mayakovsky như xảy ra hàng thập kỉ trước, những đốm lửa lụi dần trong gió ngay khi vừa rời khỏi tay em. Tự dừng em

thấy lạnh. Tự dưng em thấy nóng. Mỉm cười, khóc lóc chẳng có gì cả, chiếc áo này là người bạn đồng hành duy nhất của em trong đêm đó và trong rất nhiều đêm sau đó. Em đã mặc thử đồ có lẽ anh thậm chí còn chẳng nhớ là đã rút trong ba-lô ra để đưa cho em. Nó, cái thứ em đang trả lại anh đây, còn chẳng phải là món quà. Nó chỉ là một cử chỉ, gần như đã bị quên lãng, vậy mà em đã mặc nó như một vật thật thân thương của mình. Và đúng là thế. Chẳng có gì là lạ khi hai đứa mình chia tay.

• • •

OK, cái này thì là quà, đợi chờ em trong tủ đồ vào sáng thứ Hai. Vì anh biết em phối đồ như thế nào rồi, nên bày đặt mua quà mua cáp. Nhưng xấu hoặc, thực ra nó cũng không xấu, nhưng không hợp với em. Em không thích nghĩ về, Sẽ! Không! Thèm! Nghĩ về! kẻ nào đã giúp anh chọn cái này. Hay anh đã nghĩ gì. Nhìn xem, đừng đa đừng đưa, rất chi ngốc xít. Anh đã nghĩ gì thế?

• • •

Anh cầm luôn mấy tấm bưu thiếp này đi. Al có nói cho em biết hẳn tìm thấy chúng ở đâu, ở Tiệm Văn Phòng Phẩm Xế Điếc. Chúng thò ra khỏi một trong mấy cái thùng to y như mấy con rắn loe ngoe lên trình diễn. Nhưng khi hẳn đặt chúng vào tay em sáng nay, hẳn đã không nói với em chuyện đó. Có quá nhiều thứ khác cần nói. Hẳn đã ngồi ở băng ghế bên phải, chỗ chúng em vẫn thường ngồi, nơi em đã không hề ghé móng kể từ khi anh và em bắt đầu làm tan tành cuộc đời em. Tất cả trông như di tích cả lượt, cả Al và Lauren trong cũng thật cũ kỹ và chỗ ngồi ấy khiến em thấy trống trải như ngôi mộ bị đào trộm. Thật kì lạ là em đã ở đó, lạc trong ý

nghe run rẩy rằng em đã quên mất mình phải vào trường Hellman theo một cách mới, vậy vậy anh đang ném rổ và có khi thậm chí là hôn nhẹ qua hàng rào mắt cáo như những tù nhân bị chia cách.

Nhưng em đã ở đó, và Al bước tới. Kể cả sau mười ngày thì có lẽ con gái bước đi kiểu khác sau khi đã làm chuyện ấy, cũng chỉ vì chúng ta cứ nghĩ là ai cũng nhìn ra được.

“Cái gì đấy?”

“Tôi đã thề với Lauren là tôi sẽ nói chuyện với bà,” Al nói, “và tôi cũng được biết là bà cũng thề.”

“Thế ông thề với cái gì?” em hỏi.

“Gina Vadia trong phim *Ba Tên Nói Dối Thực Sự*.”

“Chọn hay đấy,” em nói mặc dù em biết chỉ là vì cái xe ô-tô thể thao. “Thế bà là cái gì?”

“*Thang Máy Rơi*.”

“Hay.”

“Ừa.”

“Nhưng mà bà không gọi,” hăn nói.

“Thì,” em nói, xoay xoay cái bọc quanh tay, “tôi nghĩ tôi nên dùng bưu thiếp, nhưng tôi lại chẳng có cái nào. Mà nhìn này.”

“Tôi đã nghĩ lấy chúng làm giấy mời,” Al nói. “Cho bữa tiệc.”

“Ông vẫn,” em nói, “tham gia một tay chứ hả?”

“Tôi không nghĩ là Lottie Carson cần phải khổ sở chỉ vì chúng ta cãi nhau.”

Hăn nói giọng vô cảm đến hoàn hảo, nhưng gương mặt hăn trông có gì đó cần trọng, gần như là tuyệt vọng. Sau lưng hăn, Lauren bước giật lùi chậm rãi, nhìn hai chúng em như thể cả hai là bộ đội nguy hiểm. “Nhìn mấy cái này xem.” Em lật qua mà không thèm cời dây buộc. “Ái chà, núi lửa.”

“Chuẩn không cần chỉnh, đúng không? Vì bà ấy ở trong phim Sự Sụp Đổ Của Pompeii.”

“Chắc chắn rồi.”

“Ý tôi là, nếu chúng ta tôn vinh bà ấy đúng cách.”

“Ừa, cảm ơn ông nhiều. Ed và tôi đã nói bà bọn mình nên mời bà ấy trước, để chắc chắn là bà ấy không có lịch gì khác. Tôi muốn tặng hoa cho bà ấy nữa, tận tay luôn.”

“Thật hả?”

“Thì tôi cũng đang lo về chuyện đó,” em nói. “Hay có khi tôi chỉ viết một cái bưu thiếp thôi nhỉ?” em nuốt nước bọt thật chậm. “Cảm ơn ông nhiều lắm Al à. Những cái này quá tuyệt luôn.”

“Có gì đâu. Công dụng của tình bạn là gì chứ?”

“Ừ, đúng thế.”

“Nghe này Min.” Ai thọc tay vào túi quần sâu đến độ em nghĩ là sẽ chẳng bao giờ nhìn thấy chúng nữa. “Tôi không nghĩ là bà và Ed...”

Tay em nắm chặt lấy bưu thiếp. “Ông đừng, đừng, đừng có nói bất cứ cái gì về Ed. Anh ấy hoàn toàn không như ông nghĩ đâu.”

“Không phải thế. Tôi không có ý kiến gì về hẳn cả.”

“Xin ông đấy.”

“Tôi không hề có ý kiến gì về hẳn thật mà. Đây chính là điều tôi đang muốn nói đây. Những gì tôi đã nói, về hẳn ấy... những gì tôi đang nói là tôi có lí do để nói như thế.”

“Vì ông không thích anh ấy chứ còn gì nữa,” em nói. Chưa bao giờ nghĩ là mình sẽ nói cái giọng đó với Al bạn em. “Tôi hiểu rồi.”

“Min, tôi không biết gì về hẳn. Ý tôi là không phải vì Ed.”

“Thế thì là...?”

“Có một lí do.”

“Thôi được rồi,” em nói, thấy phát chán cái trò lần lữa dây dưa này, “thế thì ông nói cho tôi nghe lí do đi. Ông đừng có úp úp mở mở mãi như thế.”

Al đánh mắt ra phía sau em, xông đất, sang tất cả những nơi khác. “Tôi đã thề với Lauren là tôi sẽ nói với bà điều này,” hăn nói rất khẽ, và rồi, “Ghen-OK? - đó là lí do.”

“Ghen? Ông ước là ông biết chơi bóng rổ à?”

Hăn thở dài. “Đừng có ngốc thế,” hăn nói, “như vậy sẽ khiến việc này dễ dàng hơn nhiều.”

“Tôi không ngốc. Ed...”

“... được ở bên bà,” Al kết thúc hộ em. Trường học bỗng trở nên thật to, và mênh mông. Đã có quá nhiều bộ phim như thế này, những bộ phim khiến bạn cứ nghĩ mình thông minh hơn những gì diễn ra trên màn ảnh nhưng đạo diễn lại thông minh hơn bạn, dĩ nhiên gã chính là kẻ đó, dĩ nhiên đó chỉ là giấc mơ, dĩ nhiên cô ta đã chết rồi, dĩ nhiên nó được giàu ngay ở đó, dĩ nhiên đó là sự thật và bạn yên vị ở đó đâu có nhận ra được trong bóng đêm. Em đã thấy hết tất cả, từng lời tiết lộ làm em kinh ngạc, nhưng em đã không thấy được lời tiết lộ này, hay là đã không thể biết được rằng lí ra em có thể biết.

“Ồ,” em nói, hay gì đó.

Al nhìn em cười, một nụ cười kiểu có thể làm được gì bây giờ “Ừa.”

“Vậy tôi nghĩ tôi đúng là con ngốc thật.”

“Một trong chúng ta là đứa ngốc,” Al đáp bình thản. “Chẳng có gì là ngốc khi không nghĩ về tôi như thế, Min ạ. Hầu như mọi người đều không nghĩ thế.”

“Thế còn cô nàng ở LA,” em nói.

“À.” Dĩ nhiên, lại là thế. “Ý tưởng của ai thế?”

“Từ phim *Hôn Em Đi, Tên Ngốc Này*.”

“Nhưng phim ấy dở ẹc.”

“Ừa, thì, nó cũng có tác dụng gì đâu, bịa cái chuyện đó ra ấy,” Al nói.
“Bà có ghen gì đâu.”

“Tại cô nàng ấy nghe hay ho mà,” em nói buồn buồn.

“Tôi chỉ,” Ai nói, “nói về bà thôi.”

Khi đó ông ở đâu, chính là điều em muốn nói, mỗi khi tôi thấy cô đơn, nhưng em biết, nơi ấy chính là ở ngay bên cạnh em. “Tại sao ông không nói với tôi?”

“Nếu thế thì có thay đổi được gì không?”

Em thở dài run rẩy nhận ra bản thân đã bế tắc, đã cùng đường. Em đã nói gì đó, cố thốt ra gì đó, chỉ để cố không nói có lẽ.

“Chắc, giờ thì tôi đang nói với bà đấy.”

“Giờ thì tôi đang yêu.”

“Bà không phải,” Al nói, “là người duy nhất đang yêu.”

Hắn có một con tim thật chân thành, Ed ạ. Luôn chân thành, và giờ hắn đang đi ra ngoài vòng xe tải lại cho em viết nốt lá thư. Nhưng sáng ấy-ngày 12 tháng Mười Một-em đã không có chỗ nào để đón nhận trái tim ấy, em cũng không thể cầm những tấm bưu thiếp toàn hình thảm họa và những mối hiểm nguy. Em chớp chớp mắt, em biết thế, rất nhiều lần. Chỉ trong tích tắc nữa thôi, chuông sẽ reo.

“Rối ren quá mà, đúng không?” Al nói. “Và bà không phải, bà biết đấy, ép mình cảm thấy giống tôi hay đại loại thế đâu.”

“Tôi cũng không thế,” em nói.

“Ừ, thế thì, đừng làm gì cả,” hắn nói. “Như thế cũng không sao, Min à. Thật đấy. Nhưng bọn mình thôi, kiểu như, quạu quạu với nhau và chơi bài chiến tranh lạnh đi nhé. Cùng nhau đi uống cà-phê, được không?”

Em lắc đầu. “Tôi có bài kiểm tra,” em thật ngốc nghếch đáp lại.

“Thì, không phải bây giờ. Nhưng lúc nào đó. Ở Federico’s ấy. Đã lâu quá rồi bọn mình không ra đó.”

“Lúc nào đó,” em nói, không hẳn là đồng ý, nhưng Al nói “OK” và co một chân lên như hẳn vẫn thường làm, chơi trò giữ thăng bằng, như thể có một chỗ nào đó trên mặt đất mà bọn em cần phải cẩn thận khi bước đi.

“OK,” em nói.

Trông hẳn có vẻ như vẫn còn muốn nói điều gì nữa. Lí ra hẳn nên nói. Em đã không muốn hẳn nói. Cũng có thay đổi được gì đâu. “Dù gì thì cũng OK? Đúng không?”

“OK,” em đáp lại, và lặp lại thêm lần nữa, và rồi em nói là mình phải đi.

...

Và đây, chúng ta cũng đã chạm được tới đáy hộp, gần như trống rỗng.

Giống như hoa giấy, những thứ còn sót lại, còng queo mà anh có thể tìm thấy trên đường sau một bữa tiệc không ai mời anh đến. Nhưng chúng đã từng, em thừa nhận, là một phần của một thứ thật đẹp.

Lauren đã nói với em lúc cả hai đi chơi với nhau cuối tuần nọ rằng chắc hẳn anh đã muốn em hiểu, rằng anh muốn kết thúc và vì thế chúng ta mới lôi nhau tới Cây Liễu sau giờ tập. Em nghĩ đi nghĩ lại chuyện đó. Nhưng em nghĩ đơn giản chỉ là người tính không bằng trời tính. Em đã từng thấy chuyện tương tự xảy ra trong trận đấu, khi đột nhiên những người khác càn lướt anh và trong tích tắc, đúng lúc mắt anh lơ đãng, quả bóng biến mất, một khoảnh khắc xao lãng ngăn ngủi thôi nhưng chí mạng. Chuyện như thế xảy ra khi anh quá tự tin, hoặc thiếu ngủ. “Chúa ơi, anh cần cà-phê,” anh nói với em khi vừa bước ra khỏi nhà thể chất. “Thêm kem, ba thìa đường.”

Em, kẻ ngây ngốc, vẫy tay với Annette và khoác tay anh kéo đi. “Đến Cây Liễu đi,” em nói.

“Gì thế? Không về nhà à?”

“Chị Joan sẽ chán ngấy em mất,” em nói. “Với lại em muốn đến chỗ Lottie Carson. Hôm nay là ngày đi mời bà ấy mà.”

“OK, nhưng sao trong tất cả các chỗ,” anh nói, “lại phải là Cây Liễu? Em nói là em không bao giờ muốn hoa mà.”

“Đây là hoa cho bà ấy chứ,” em đáp. “Xong rồi bọn mình uống cà-phê ở Quán Xay Mịn để em viết thư mời bà ấy trên một trong mấy cái này.”

“Một trong mấy cái nào?”

“Nhìn xem. Quá chất, đúng không? Bà ấy đã đóng một phim có núi lửa.”

“Em kiểm mấy cái này ở đâu đấy?”

“Al đưa cho em.”

“Vậ là bọn em đã ổn hơn rồi à?”

“Ừa, giờ bọn em ổn rồi.”

“Thế thì tốt. Chắc là độ này hẳn được giải tỏa chẳng, Todd nói đợt vừa rồi hẳn như thăng không, kể cả trong lớp. Có phải cô nàng từ LA đến thăm không?”

“Chuyện dài lắm,” em nói.

Anh gật đầu tán thành nhưng rồi chợt nhớ ra mình cũng phải nghe những chuyện như thế. “Đi uống cà-phê rồi kể cho anh,” anh nói.

“Đi mua hoa trước đã.”

“Min, anh không hiểu. Hoa á? Tại sao lại thế?”

“Vì bà ấy là một ngôi sao điện ảnh,” em nói, “còn bọn mình, chỉ là đám trẻ con cấp ba.”

“Thế đi uống cà-phê đi rồi cùng bàn bạc.”

“Không được, anh đã nói với em là Cây Liễu đóng cửa sớm mà.”

“Ừa,” anh thừa nhận, và lại đem cái trò giỏi tính toán ra. “Thế nên anh mới nói là đi uống cà-phê trước.”

“Ed.”

“Min.”

Chúng ta đứng đối diện với nhau nhưng biết rằng, hoặc giả ít nhất là mình em nghĩ thế, đây lại là một trận cãi vã đáng yêu. “Em vẫn chưa đeo đôi hoa tai nhé,” anh nói, như thể nói vậy sẽ giúp anh tìm được lối thoát.

“Em đã nói với anh rồi mà,” em nói. “Trông nó long lanh quá.”

“Cô ấy không nói vậy lúc anh mua nó.”

“Cô nào?”

“Anh không biết,” anh đột nhiên lắp bắp. “Cô bán hàng ở tiệm trang sức.”

“Đúng là nó long lanh thật mà. Thì bọn mình có thể đến nơi nào đấy long lanh và em sẽ đeo nó.” Đây là một gợi ý, em ước gì đã không phải thừa nhận, rằng anh sẽ mời em đến Tiệc Kì Nghỉ. Anh đã không mời, anh đã không hề mời em, anh là đồ xấu xa. “Còn bây giờ thì đến Cây Liễu nhé. Đi nào anh.”

Em lôi anh đi, mướt mải mồ hôi và vắn vẹo, dọc xuống hai hay ba dãy nhà, chân anh chỉ nhón bước như thế anh phải đi tè, một kiểu nhảy cường điệu nhưng vẫn thật duyên dáng và lôi cuốn. Tay anh ngại ngừng trong tay em như thể con ếch bị tóm, tóc anh lướt trượt, và đôi môi anh bặm lại ươn ướt. Ước gì đó là lần cuối cùng em thấy anh tốt đẹp, Ed à. Em lí ra đã buông tay anh khi đó, đẩy người tránh những nụ hôn của anh và lẩn vào đám đông thay vì để giờ đây anh ám ảnh những bước đi của mình. Em lí ra đã cảm thấy cái gì đó ngay lúc ấy, khi ở ngã tư cuối cùng lúc đèn đổi màu, bởi thay vì...

Cửa Tiệm Cây Liễu bật mở. Bên trong là cả một nhà kính đầy những lựa chọn khiến anh hăng giọng hoặc nhún vai. “Thế có nghĩa là sao?” em hỏi. “Anh đi mua hoa còn nhiều hơn em đấy.”

“Ừm.”

“Mặc dù là, em đoán, cũng đã lâu rồi không thế, đúng không? Mấy bông này đẹp quá. Hoa ly ấy.”

“Ừm.”

“Có mấy bông đáng yêu quá đi mất. Lí ra em không bao giờ nên nói như thế về hoa. Lí ra em phải cãi nhau với anh và cãi nhau với anh chỉ để được tặng hoa.”

“Ừm.”

“Thế anh có mua hoa theo mật mã kiểu cổ điển không? Kiểu như, thủy tiên vàng nghĩa là anh xin lỗi vì anh đến muộn, cúc họa mi thì nghĩa là xin lỗi vì anh đã khiến em xấu hổ trước mặt bạn bè em, hay mấy bông này có nghĩa là chỉ nghĩ về em? Hay anh cứ mua lung tung miễn là bó vào nhau thì trông đẹp?” Em đã như một con rối ngốc nghếch, lách cha lách chách tự cho rằng mình thật đáng yêu trong khi tất cả chỉ là một trò đùa cóc ghẻ ngay đến trẻ con cũng còn thấy buồn nôn. “Hoa nào là chúc mừng sinh nhật? Hay xin hãy đến dự tiệc cùng chúng cháu? Hoa nào thì có nghĩa là bà không biết tội cháu nhưng nếu bà đúng là người tội cháu nghĩ thì tội cháu rất thích phim của bà và bạn trai cháu cùng cháu đã tổ chức một sự kiện nho nhỏ nhân dịp sinh nhật lần thứ tám mươi chín của bà, bà sẽ đến nhé? Thế anh sẽ tặng hoa gì để nói hãy biến những giấc mơ của cháu thành sự thật?”

“Chắc cháu là Annette.”

Không, không phải thế.

“Khỏe không Ed?”, người bán hoa nói, ông ấy hỏi, kính móc vào chuỗi hạt đeo cổ. Em đã tự nhủ là ông ấy không nói thế hoặc em đã không nghe thấy ông ấy nói gì hoặc em đã không nghe thấy anh đang im lặng, kể cả khi ông ấy bắt tay em. “Thật là tuyệt khi cuối cùng cũng biết được chủ nhân của cái tên ấy.”

“Không phải đâu chú Ambrose,” cuối cùng anh cũng cất lời “Bọn cháu chỉ đang tìm...”

“Chú biết là cu đang tìm gì rồi,” ông ấy nói với giọng chòng ghẹo, và băng tới bức tường dựng đầy tủ lạnh. “Giúp chú tiết kiệm được phí vận chuyển. Chú sẽ trừ mười đô-la từ tài khoản của mẹ cháu nhé, Ed. Cháu có biết mẹ cậu ấy không, Annette?” Ông ấy đóng cửa và bước về phía em với

một bó hoa màu đỏ óng ánh. “Bà ấy rất rất thích hoa,” ông ấy nói, và đặt nó vào tay em, lấp lánh, một tuyệt phẩm ấn tượng, cao vóng trong một cái lọ lạnh cóng trên tay em. Hoa hồng đỏ. Ai cũng biết thế có nghĩa là gì.

“Hoa này không phải là dành cho cô ấy,” đột nhiên anh nói, và điều này cũng là, Ed ạ, một sai lầm tệ hại.

“Cháu không phải là Annette ư?”

Annette, máu vẫn chưa lên được não em. Đó là cái tên được ghi trên chiếc phong bì nhỏ, gắn trên một cây giáo nhỏ bằng nhựa ngạo nghễ như một miếng nước bọt phun thẳng vào mặt em. Dành cho bạn gái, phải là thế rồi, hoa hồng đỏ cơ mà, và đó là em, đúng không. Thế nên em đã nhắc phong bì, nó cũng lạnh cóng, và sắc lẹm ở viền mép.

“Đừng,” anh nói nhỏ xiu.

Ed, thực sự là chúng rất, rất đẹp.

“Em muốn xem,” em thấy mình đang nói dối, “anh đã viết gì cho...” em đã lập cập mở nó ra. Tiếng thở hắt ra trong phòng lúc đó, chắc chắn là của em, đầy kinh ngạc. Và bề bồng.

Anh không thể nào không nghĩ về em.

Nó là một đại dương bao la, một vực sâu thăm thẳm của sự tồi tệ. Em đã không thấy được nó, cảnh ở trong tiệm hoa. Đừng có kinh ngạc thế nữa đi, em tự bảo bản thân. Biểu cảm của anh phản chiếu trên cánh cửa kính trông thật khờ dại. Và bây giờ thì cô ta sẽ nói, em dự đoán một cách cáu kỉnh khi ngồi ở nhà xem bộ phim này, Chuyện này bắt đầu từ khi nào thế?

Và em đã nói câu đó thật. “Min...”

“Ý em là, có vẻ như đã được một thời gian rồi ấy chứ,” em nói, cái từ đó cứ nhẹ bẫng trôi khỏi miệng, “Vì, rõ là anh không thể nào không nghĩ về nàng ta mà.” Người bán hoa đưa tay ôm mặt. Tất cả những cuộc nói chuyện ảo lả, em cần có thời gian để nghĩ, và nhìn xem, ai mà biết được những bí mật trai-gái của anh chứ, Ed.

“Min, anh đã cố nói với em.”

“Nhưng cái này đâu phải dành cho em,” em nói, và có thứ gì đó nhàu nát trong tay em. Có tiếng xoảng trên sàn nhà, tiếng xoảng của thứ gì đó đã bị buông tay.

“Min, anh yêu em.”

“Và anh không thể nào không nghĩ về em,” em nói, “anh đã ghi như thế trong mẫu giấy nhắn.” Đầu em rất lên bởi không tài nào tính toán nổi. Chắc hẳn anh đã thôi không nghĩ về em vì anh đã không thể không nghĩ về Annette. Em đã nghĩ tới nàng ta trong mớ dây xích, cái rìu, và siết tay lại quanh những cánh hoa chết tiệt này đây. Không thể nào không nghĩ về ai chứ, em nghĩ, một ẩn số em không tài nào tính nhẩm ra được trong đầu. Em cần giúp đỡ nhưng anh mới là người duy nhất giỏi giang với mớ tính toán của nợ ấy.

“Min, nghe này...”

“Tôi đang” em hét lên. “Nó đây!” Em ném cái phong bì-và giờ cô ta sẽ ném cái phong bì vào mặt hắn-vào mặt anh. “Anh... từ khi nào...”

“Nghe này, đầu tiên là anh chưa bao giờ nói là chúng ta sẽ không gặp gỡ người khác.”

“Đồ tồi!” em thét lên. “Chúng ta đã nói điều đó rồi.”

“Anh đã nói là anh không muốn gặp gỡ ai khác,” anh nói, phút chốc em như quay lại chuyến xe buýt ồn ào ấy, lễ Halloween ấy và em như thấy không khí của đêm hôm đó bao trùm lấy cánh tay, “chứ không phải là...”

“Đồ tồi! Anh đã nói là anh yêu tôi!”

“Anh có yêu em mà Min, nhưng Annette, em biết đấy, cô ấy sống ngay gần nhà anh. Và em cũng biết bọn anh vẫn là bạn. Ý anh là, em có bạn nam thì em cũng hiểu nó như thế nào, và anh cũng chưa bao giờ làm khó dễ gì em chuyện đó...”

“Cô ta sống ngay gần?”

“Vì thế có tối cô ấy qua nhà anh, chỉ là làm bài tập hoặc gì đó. Cô ấy chưa bao giờ hợp với Joan, thế nên bọn anh toàn ở trên gác.”

“Ôi Chúa ơi.”

“Cô ấy thích bóng rổ, Min. Anh không biết nữa. Bố cô ấy trước đây là bạn của bố anh. Cô ấy là người biết lắng nghe. Và đúng thế, gần như đã chỉ là bạn bè thôi.”

“Anh... anh đã ngủ với cô ta?” Những đêm, em bắt đầu nhăm tính, khi chúng ta không nói chuyện điện thoại, hoặc có nhưng rất nhanh. Joan cúi gắt và mặt mờ trả lời, rồi giận dữ lao lên gác gọi anh. Em cũng đã là người biết lắng nghe, em luôn là người biết lắng nghe. Em đã nghe thấy tất cả. Nhưng giờ anh không nói gì. Chỉ có tiếng nước chảy tràn trên sàn nhà, một câu trả lời em đã biết, một cái bình hoa thật đẹp đã đi tong. “Nghe này Min, anh biết là em không tin anh, nhưng việc này thật khó khăn. Với anh cũng thế. Nó thật tồi tệ, thật lạ, cứ như anh là hai người, một người thì đã, đúng thế đấy Min, thực sự-thực sự, thực sự vui vẻ khi ở bên em. Anh yêu em, anh vẫn yêu em. Nhưng rồi vào buổi tối, Annette sẽ gõ cửa sổ phòng anh, và nó như một điều gì đó khác, như một bí mật mà anh thậm chí còn không biết tới...”

Căn phòng rung lên, những cánh cửa kính của tủ lạnh. Anh im bật. Chắc là em đã hét, em nghĩ thế.

“Min, xin em đấy. Nó... chúng ta... rất khác biệt, em biết mà.” Anh lại có ánh nhìn phán xét, đầu óc nhanh như chớp tính toán chiến lược. “Chắc phải có một vài... anh không biết, giống phim, đúng không? Chẳng phải có bộ phim gì kiểu như có hai tay, anh em sinh đôi thì phải, một tay thì làm điều đúng đắn còn...”

“Đây không phải là phim,” em vặc lại. “Chúng ta đâu phải là ngôi sao điện ảnh. Chúng ta là... ôi Chúa ơi. Ôi Chúa ơi.”

Em nhìn chăm chăm vào một vật khác, trần trời. Có bao nhiêu, em tự hỏi, điều khủng khiếp được sắp đặt để dồn dập xuất hiện trước mắt em, bao nhiêu cảnh tồi tệ trong những bộ phim dở, bao nhiêu sai lầm ngu ngốc, bao nhiêu điều mĩa mai cần phải xé bỏ khỏi những bức tường kia

“Này,” ông chú bán hoa hét lên. “Từ từ đã.”

Em rút cổ tay mình khỏi tay ông ấy và tiếp tục xé. Mình sẽ xé nó xuống, em nghĩ, phá nát bất cứ thứ gì mình muốn và oánh bồm đầu bất cứ kẻ nào muốn ngăn mình lại. “Từ từ đã,” ông ấy lặp lại, “từ từ. Chú biết cháu đang buồn và, đúng là một phần trong đó là lỗi của chú. Nhưng cháu không thể phá cửa hàng của chú thể được. Cái đó là của chú, cháu gái. Bà ấy là cả thế giới này với chú và chú sẽ không bao giờ tìm lại được cái thứ hai nếu cháu...”

Em chạy ra ngoài với hai tay vẫn còn nóng bừng và đau rát. Không một ai bước đi trên vỉa hè thềm quan tâm. Không khí quá lạnh, như thể em đã quên mất áo khoác, và rồi trở nên thật ngọt ngào và nóng rẫy trong miệng, trong người em. Anh đã đuổi theo. Sự trong trắng của em, đất trời như quay cuồng, chòng chành khi em cay đắng nhận ra. Anh đã biết hết tất cả, anh đã có tất cả. Chúng ta đã tắm cùng nhau. Cơ thể anh trong em. Anh đã có từng mi-li-mét da thịt em, còn em thì có gì ngoài một nắm tay đầy những cánh hoa, những bông hoa dành cho kẻ khác, và tay kia thì cầm cái này. Đã bao nhiêu lần anh đến Tiệm Cây Liễu, nhìn thấy nó ở ngay đó, dán trên tường ngay cạnh bức ảnh mấy con mèo con treo mình trên cây, mắt mở to buồn thảm, với dòng ghi chú ngốc nghếch mà ai cũng đã nhìn thấy cả triệu lần?

“Anh có biết cái này không?” em gào vào mặt anh.

Anh lại nhún vai như cố tình muốn chọc giận. “Min à, anh không hiểu...”

“Tôi mới là người không hiểu,” em nói, cố tỏ ra bình tĩnh. “Có phải anh... có phải anh đá tôi vì một đứa con gái khác và tôi thậm chí còn không hề biết tí gì?”

Anh chớp mắt như thể có lẽ đó là một phỏng đoán gần đúng.

“Và rồi là cái này? Cái này? Và anh chưa bao giờ...”

“Chính em,” anh nói, “Min, cứ khẳng khẳng rằng, kể cả nếu không phải! Em đã nói là kể cả nếu không phải thì...”

“Anh đã biết mà không thềm nói cho tôi biết?” Không hề thấy anh đáp lại.

“Anh nói đi!”

“Anh không biết,” anh đáp. Thật đẹp dưới ánh mặt trời lấp lánh. Em có thể chạm vào anh, em đã muốn thế nhưng không sao chịu đựng nổi. Anh là ai hả Ed? Em biết làm gì với anh bây giờ?

“Vậy còn lựa chọn kia?” em bật khóc. “Còn có gì khác nữa?”

“Min, chuyện đó khác,” anh nói, nhưng em lắc đầu nguầy nguậy. “Chính em! Em thật...”

“Anh đừng có mở miệng ra nói từ nghệ sĩ! Tôi không nghệ sĩ!”

“... khác” câu trả lời làm em vỡ vụn. Em lao mình về cuối phố vì đó không phải là sự thật. Không hề. Không khi nào. Anh là một tay vận động viên quá sừng sỏ và hoàn toàn có thể đuổi kịp em mà chẳng phải rỏ một giọt mồ hôi nào thế nhưng, Ed à, anh đã không làm như thế, anh đã không ở đó khi em lết tới một xó xỉnh quái quỷ nào đấy và đứng đó, thốn thức, và hai tay thì đẩy những thứ còn lại. Đó không phải là sự thật, Ed ạ, em đã định hét như thế vào mặt anh khi anh gọi tên em, nhưng anh đã biến mất, đấy không phải là anh. Trong biết bao nhiêu người, thật không ngờ Jillian Beach đã ở đó, đợi đèn đỏ trong chiếc xe bố nó mua cho, sáng bóng với mấy cái hãm xung và bản nhạc dờ tẹ. Một đứa như nó lại trở thành người bạn tốt nhất của em khi đó, Ed ạ, anh đã ném em xuống hố sâu đến đường ấy. Nó mở cửa phía ghế khách ra, và em thì nức nở tùm lum trong xe. Nó tắt đài, một điều thật kì lạ, và không hỏi han gì hết. Sau này, em mới nhớ ra đã nhìn thấy nó lảng tránh cái nhìn trân trối của em vào mấy tủ đồ, hẳn nó đã biết điều đó có nghĩa là gì nên đã tìm thấy em ở đó, cô đơn và nức nở. Nhưng khi đó, cứ như phép màu và cực kì phi thường, nó chẳng nói câu nào và cứ để cho em khóc thật tuyệt vọng và xấu xí, một cách bình tĩnh lái xe tới nơi mà nó biết em cần phải đến, và rồi dừng lại. Nó vươn người qua em và mở cửa. Nó đưa cho em cái túi mặc dù tay em chẳng còn chỗ để cầm và Ed ạ, cả một cái hôn, phải, thậm chí là nó đã hôn lên bên má ướt đầm nước mắt của em.

Đây nhẹ. Giờ thì em đang nấc, không thể nào tặc hơn, nhưng em hiểu ý của nó và lập cập bước ra ngoài. Chẳng có mấy ai thềm ngẩng mặt lên nhìn đứa con gái đang nước mắt nước mũi ròng ròng, và Al bật dậy từ cái bàn chúng em vẫn luôn ngồi khi đến Federico's nếu được, gương mặt hằn trắng bệch và u ám trong khi em khóc, khóc và kể cho hắn nghe sự thật.

Và sự thật là em không phải thế, Ed ạ. Đây chính là điều em muốn nói với anh. Em không khác biệt. Em không hề nghệ sĩ như người ta những kẻ không biết gì về em vẫn hay nói. Em không vẽ vờ quệt màu quệt chì. Em không chơi nhạc cụ. Em không biết hát. Em không đóng kịch, và em muốn nói rằng mình không biết làm thơ. Em không biết nhảy trừ những lúc ngà ngà say ở các buổi vũ hội. Em không mê thể thao, em không phải là người thô lỗ cục cằn hay nữ cổ động viên. Em chẳng phải thủ quỹ cũng chẳng phải đồng thủ quân. Em không dễ dãi, cởi mở hay kiêu hãnh. Em không phải là đứa trẻ đến từ Sri Lanka kia, không phải sinh ba, không phải học sinh trường dự bị, không phải bợm nhậu, không phải thiên tài, không phải dân hippie, không phải người theo đạo Ki-tô, không phải kẻ đàng điếm, và thậm chí cũng không phải là một trong những đứa con gái đặc Do Thái với một đám đội mũ yarmulke cầu ước mọi người có một ngày lễ Sukkoth thật vui vẻ. Em chẳng là gì cả, đây là điều em đã thú nhận với Al trong lúc vừa nức nở vừa buông tay thả mấy cánh hoa nhưng lại giữ cái này thật chặt. Em thích phim, ai cũng biết thế-em yêu chúng-nhưng em sẽ không bao giờ làm được một bộ phim vì những ý tưởng của em thật ngốc nghếch và sai lầm. Chẳng có gì khác biệt về chuyện đó cũng chẳng có gì kì thú, hấp dẫn và đáng để để mắt tới. Tóc tai em xấu mù và mắt mũi thì chẳng ra sao. Vóc dáng cũng chẳng có gì đặc biệt. Tròn ồm còn miệng thì xấu xí một cách ngớ ngẩn. Quần áo em đúng như một trò đùa, những câu chuyện đùa của em thì dở hơi và rối rắm nên chẳng có ai thềm nhếch mép cười ruồi. Em ăn nói như một đứa thần kinh, chẳng thể nào nói được câu gì cho nên hồn để người ta thích mình. Lúc nào cũng chỉ lập bà lập bập và phun tán loạn như cái vòi phun nước bị hỏng. Mẹ ghét em vì em không làm vừa lòng mẹ. Bố hoặc không bao giờ gọi điện hoặc toàn gọi sai thời điểm; hoặc gửi những

món quà thật to hoặc chẳng gửi gì, và tất cả những điều đó khiến em luôn cau có với bố, và chính bố đã đặt cho em cái tên Minerva. Em nói xấu tất cả mọi người nhưng rồi lại cúi kinh khi họ không gọi điện cho em, bạn bè em bay đi tá lả như thể em đánh rơi chúng nó khỏi máy bay. Bạn trai cũ thì nghĩ em là Hitler khi nhìn thấy em. Người ngợm em sút sẹo đủ chỗ, lại còn hay ra mồ hôi tứ tung. Chân tay lóng ngóng, luôn vụng về làm rơi đồ đạc. Điểm số thì lẹt đẹt trung bình và những sở thích xuân si, hơi thở chả mấy thơm tho, miệng thì to như lồng bàn, cổ thì dài ngoằng ngoằng như rắn. Em trốn học và bị bắt quả tang. Em khệnh khạng và giả vờ, em đồng lõa với mấy kẻ nói dối, em ăn nói chẳng ra sao nhưng lại cứ nghĩ rằng mình thông minh lắm.

Phải có ai trông chừng em khi nấu nướng nếu không em sẽ đốt sập cả nhà. Em không thể chạy quá bốn tòa nhà hay gấp được cái áo len cho tử tế. Em làm chuyện ấy như con dở người, lóng nga lóng ngóng đầy ngốc nghếch, em đã đánh mất sự trong trắng của mình mà còn chẳng biết làm việc đó cho đúng cách, em đồng ý làm nhưng sau lại thấy buồn và khó chịu, cứ nhằng nhằng bám theo một đứa con trai mà ai cũng biết là một tên cùi bắp bựa đời bẩn tưới, vẫn yêu hân như thế em mới chỉ là con nhóc mười hai tuổi tập tọe học nhìn đời qua cuốn tạp chí đầy nhóc tin tức vớ vẩn. Em yêu như một con ngốc, như bộ phim hài tình cảm hạng bét nhảm nhí, như một đứa bị hoang tưởng đắm đuối với những điều nó tự dựng lên và lải nhải những thứ viết trong cái kịch bản vụng về ấy với một gã đẹp trai đã hủy vở hài kịch của mình. Em không phải là người lãng mạn. Em là đứa khờ khạo. Chỉ có kẻ nào ngổ mới nghĩ em thông minh. Em là thứ người ta chẳng lường được. Em là đứa dở hơi lang thang kiếm tìm rác. Em giống như mấy tên thần kinh đáng thương mà em luôn cau có và vờ như không nhận ra. Em là tất cả những thứ đó, tất cả những thứ xấu xí trong bộ trang phục làm quấy quá cho xong vào phút cuối. Em không hề khác biệt, không một chút nào, chẳng khác gì với những thứ em vừa nói. Em là một vết bẩn nhem nhuốc, một đồng hoang tàn đổ nát, tàn dư nhếch nhác đến mức em chẳng tài nào nhìn thấy được mình đã từng là gì. Em chẳng là gì, chẳng là một thứ

gì cả. Thứ duy nhất mà em có, mảnh nhỏ duy nhất nâng em lên, chính là việc em là bạn gái của Em Slaterton, được anh yêu chắc chừng mười giây ngắn ngủi, nhưng ai thèm quan tâm chứ, thế thì đã sao nào, và giờ thì tình yêu đó cũng không còn. Thật bẽ bàng làm sao. Em đã sai lầm làm sao khi nghĩ mình là một ai đó, cũng giống như nghĩ chỉ cần có màu cỏ thì sẽ thành cảnh đẹp, chỉ cần được hôn thì sẽ thành nên hôn, chỉ cần cảm thấy ấm thì sẽ thành cà-phê, chỉ cần thích phim thì sẽ thành đạo diễn. Em đã lầm tưởng làm sao khi bày đặt vắn vẹo nhìn mọi thứ theo một cách khác, rằng một cái hộp toàn đồ vứt đi lại là kho báu, một gã trai mỉm cười có nghĩa là tình yêu, một khoảnh khắc dịu dàng có nghĩa là cuộc đời sang trang mới. Không phải, không hề, thật thảm thương khi nghĩ như thế, làm gì có chuyện một đứa bé mập úm mới lăm chằm quanh phòng khách lại mơ đòi thành nghệ sĩ vũ ba-lê, một đứa con gái nằm trên giường mắt mơ màng những *Không Bao Giờ Bên Ánh Nến*, một con điên nghĩ rằng mình được yêu lang thang theo chân một người xa lạ trên phố. Chẳng có ngôi sao điện ảnh nào đi qua hết, giờ thì em đã biết, đừng có theo chân bà ấy rồi nghĩ như thế, đừng có tưởng bở lỗ bịch đến thế và mơ mộng hão huyền đến thế về một bữa tiệc sinh nhật lần thứ tám mươi chín, chẳng qua đó chỉ là bữa ăn mừng sự ngốc nghếch, nông cạn đến đần độn mà thôi. Tất cả kết thúc. Bà ấy đã chết từ rất lâu rồi, cái sự thật ấy đã vĩnh viễn chém mạnh vào ngực em, đầu em và cả đôi bàn tay em. Chẳng có ngôi sao nào trong cuộc đời em cả. Khi Al thả em về nhà, kiệt quệ và đau đớn, để rồi em lại trèo ra ngoài mái ga-ra, thêm một lần nữa gặm nhấm sự thật đau đớn và òa khóc trong cô đơn, khi ấy trên trời cũng chẳng có lấy một ngôi sao. Những gì còn lại cuối cùng của mấy que diêm chính là ánh sáng duy nhất khi đó, là tất cả những gì em có, và rồi những thứ này, những thứ anh đã cho em, đồ xấu xa, những thứ đã úa tàn và chẳng còn gì cả.

VÉ DÀNH CHO MỘT NGƯỜI

Em đã mua nó nhưng không dùng tới. Al và Lauren đã bắt cóc em đi làm món lasagna nấm rừng và để em gục mặt trên bàn khóc thay vì giấu mình đâu đó trong hàng ghế hạng thường xem anh chơi bóng, như những gì em đã nói với các bạn rằng em muốn làm.

“Có tự trọng tí đi,” Lauren nói với em và Al gật đầu hưởng ứng, tay vẫn bào phô-mai. “Cậu không muốn thành ả bạn gái cũ sầu thảm ở khán đài đâu.”

“Tớ đúng là ả bạn gái cũ sầu thảm ở khán đài mà,” em nói.

“Không, bà ở đây với bọn tôi,” Al nói rành rọt.

“Những đúng là tôi như thế thật đấy,” em nói, hoặc ăn tối với mẹ trong câm lặng, hoặc vật vã khóc lóc trên giường, hoặc trân trân nhìn điện thoại...”

“Ôi, Min.”

“... hoặc nghe Hawk Davies rồi vứt cái đĩa đi để rồi lại bối ra nghe tiếp và lại lục cái hộp. Chẳng còn việc gì nữa cả. Tôi...”

“Cái hộp?” Al nói. “Hộp nào cơ?”

Em cắn chặt môi. Lauren hít sâu chờ đợi. “Tôi biết rồi,” em nói, “tôi biết, biết mà. Lí ra tôi nên chia tay với anh ta từ lễ Halloween mới phải.”

“Cái hộp nào?” Al hỏi lại.

Lauren cúi xuống để nhìn thẳng vào mắt em. “Cậu đừng có nói,” Lauren nói, “với tớ là cậu không có cái hộp để đồ, để của báu của Ed Slaterton mà cậu vẫn đang nâng niu đấy nhé. Lạy Chúa tôi, không thể nào. Tôi đã nói

với ông chưa Al? Tôi đã nói là bọn mình lí ra phải lục soát phóng cậu ta như cào chấy rận và phóng hỏa đốt sạch những thứ của Slaterton mà bọn mình tìm được rồi mà. Lí ra ngay từ lúc biết được hành động đồn mạt, đồn mạt của hắn là bọn mình phải đi thuê ngay mấy bộ quần áo phóng xạ và đột nhập vào phòng của cậu ta...” Nhưng con bé ngừng nói vì em lại nức nở, và Al cười tạp dề, bước tới vỗ về em. Ít nhất, em đã nghĩ, là mình không khóc nhiều như lần trước nữa. “Đúng là đồ ngốc, tớ biết thế,” em nói. “Đúng là đồ ngốc đến thảm hại. Tớ quả đúng là thảm hại. Tớ là tên dở hơi tuyệt vọng vì đã giữ lại tất cả những thứ đó.”

“Nếu mà đang nói về con gái,” Al vừa nói vừa đưa cho em tờ giấy ăn, “thì phải nói là ả dở hơi tuyệt vọng mới đúng.”

“La Desperada,” Lauren nói, làm luôn một điệu flamenco. “Cô ta đã lùng sục khắp sa mạc để phá hủy tất cả những hộp kho báu mà cô ta nhận được từ những gã đàn ông đồn mạt.”

“Tớ vẫn chưa sẵn sàng để phá hủy nó.”

“Thế thì ít nhất là cứ bỏ nó trước cửa nhà tên Ed. Tối nay bọn mình tiến hành luôn.”

“Tớ cũng chưa sẵn sàng để làm việc đó.”

“Min.”

“Bà kệ cậu ấy đi,” Al nói. “Cậu ấy đã nói là chưa sẵn sàng rồi còn gì.”

“Thế thì, ít nhất là cậu nói thử cho bọn này nghe xem thứ đáng xấu hổ nhất trong đó là cái gì?”

“Lauren.”

“Nói đi xem nào.”

“Không.”

“Tớ hát bây giờ đây,” con bé đe dọa.

Em khẽ thở dài. Al lại nhặt cái bào phô-mai lên. Mấy cái vỏ bao cao su ư, em không thể mở lời được. Những Kẻ Dở Hơi III. Anh không thể nào không nghĩ về em.

“OK, ừm đôi hoa tai.”

“Hoa tai?”

“Đôi hoa tai anh ta tặng tớ.”

Al cau mày. “Cái đó chẳng có cái gì đáng xấu hổ cả.”

“Có chứ, nếu ông nhìn thấy nó.”

Lauren vớ lấy tập giấy mẹ Al vẫn hay để cạnh điện thoại. “Cậu vẽ nó đi.”

“Cái gì?”

“Đây sẽ là liệu pháp chữa bệnh. Vẽ đôi hoa tai đi.”

“Tớ không biết vẽ, cậu biết thừa rồi còn gì.”

“Tớ biết, thế nên mới nói nó sẽ là liệu pháp chữa bệnh cho cậu và là trò đùa cho bọn này.”

“Lauren à, tớ không làm đâu.”

“OK, thế diễn lại nó xem nào.”

“Cái gì?”

“Cậu diễn tả lại đôi hoa tai ấy xem nào, giống kiểu kịch câm ấy. Hay là nhảy mô phỏng cũng được, đúng rồi, nhảy mô phỏng đi.”

“Lauren, như thế sẽ không giúp được gì đâu.”

“Al, giúp tôi một tay.”

Al nhìn em ngồi im tại bàn bếp. Hắn thấy là em đang loạng choạng. Hắn nhấp một ngụm nước chanh bạc hà dài, thật dài rồi nói, “Tôi nghĩ việc đó sẽ có phần nào giá trị trị liệu đấy.”

“Al. Et tu?”

Nhưng Al đang dịch cái ghế ra để lấy chỗ cho em. “Cậu có cần nhạc không?” Lauren hỏi.

“Đương nhiên,” Al nói. “Thứ gì kịch tính nhé. Đây này, mấy bản concerto của Vengari mà bố tôi cực khoái. Bản số sáu.”

Lauren vận nhạc to lên. “Thưa quý vị khán giả,” nó nó, “hãy cho một tràng pháo tay để cổ vũ cho điệu nhảy phong cách tự do của... La Desperada!”

Em lừ đừ đứng lên và rồi, cùng bạn bè, em đã lấy lại chính mình. Thế nên anh hãy cầm lấy tấm vé của em đi, Ed. Khi cả thế giới này và đám đông xô bồ của nó cổ vũ hoan hô anh, gã đồng thủ quân, nhà vô địch toàn bang thì em cũng đã có những tràng pháo tay của riêng mình.

...

Đưa quyển này cho chị anh nhé. Em đọc xong rồi.

OK, thứ cuối cùng. Em quên mất tiêu nó. Em đã mua nó từ lâu lắm rồi, từ hồi chúng ta nói chuyện về đồ ăn của Lễ Tạ ơn ấy. Anh đã nói là món nhồi thì phải làm theo kiểu truyền thống, nhất định phải dùng cả lọ hạt dẻ của một nhãn hiệu mà khá khen thay có người nào lại nghĩ ra cái tên kì quặc như thế. Đương nhiên là anh sai lè. Hạt dẻ để nhồi có vị như ai đó nhai nát cành cây rồi mớm vào miệng anh vậy. Em đã mua cái lọ này để làm món nhồi cho anh vào Lễ Tạ ơn. Nhưng giờ Lễ Tạ ơn cũng qua rồi. Al và em đã ngồi xem hết cả bảy bộ phim của Griscemi vào dịp đó tại rạp Carnelian, lén lấy mấy miếng bánh mì kẹp thịt gà tây còn thừa và món nước chanh nghiền cùng lá bạc hà đựng trong bình nước. Hai đứa không hôn nhau nhưng đã cùng lau vệt mù-tạc dính ở miệng nhau. Em nhớ thế. Và rồi hắn nhìn thấy cái lọ này. “Kia là cái gì thế?”, hắn đã hỏi thế. Em đã nói với hắn điều em tính làm cho anh, và hắn nhăn mũi.

“Hạt dẻ mà bị nhồi có vị như ai đó nhai nát cành cây rồi mớm vào miệng bà ấy,” hắn nói.

“Èo. Và...?”

“À. Theo ý tôi thì chim sơn ca rất đẹp.”

Bọn em giờ có mặt thỏa thuận, rằng cứ mỗi lần hăn đưa ra ý kiến gì đó hăn sẽ phải đưa ra thêm một ý kiến nữa để bù lại tất cả những lần không-có-ý-kiến-gì của hăn. Về phía em, em đã giữ đến tận bây giờ, chính là khi nào em sẵn sàng vứt bỏ những thứ này. “Nhưng tôi nhớ là tôi đã đọc,” Al đang nói, “có món gì nấu với hạt dẻ rất ngon. Bà bọc nó vào trong thịt nguội khô thì phải, quét rượu grappa, rồi nướng và rắc thêm ít ngò tây lên trên.”

“Hoặc là phô-mai xanh,” em thêm vào.

“Ừ, thế nghe cũng ngon.”

“Thế bọn mình dùng hạt dẻ đóng lọ được không?”

“Đương nhiên. Cứ bọc vào thịt nguội khô là xử lí được hết các thứ ở trong lọ. Bọc thịt nguội khô có thể xử lí bất cứ thứ gì.”

“Ừ,” em nói, vậy nên, Ed à, em sẽ giữ lại cái này. Đây sẽ là thứ anh không lấy lại được. Mà thậm chí anh còn chẳng biết gì về nó nếu em không nói với anh, kể cả việc nó nặng ra sao, nhãn mác kì cục thế nào, phải, nó chính là một phần của chúng ta mà em sẽ không để tuột khỏi tay mình. Nó khiến em cười, Ed ạ, giờ em đang cười.

Bọn mình có thể thử món đó trong dịp năm mới, Al sẽ nói thế, em biết là hăn sẽ nói thế. Bọn em đang lên kế hoạch cho một bữa ăn nhẹ thật hấp dẫn. Nó sẽ, bọn em đã quyết định sau rất nhiều buổi nói chuyện bàn bạc hội đàm đậm đặc ca-phê-in, chẳng vì ai cả. Từ trước tới giờ hầu hết các món đều lấy từ Bữa Tiệc Đủ Đầy Của Chim Sáo Đá, bộ phim bọn em đã thuê lại và dùng giữa chừng liên tục để tranh cãi xem Inge Carbonel đã bỏ thêm thứ gì lúc cúi xuống cái lò nướng bằng đá trong khi cậu con trai mù của bà đang kéo đi kéo lại khúc nhạc đầy giận dữ trên chiếc đàn cello, đã phết thứ gì lên mấy con chim nhỏ xíu vẫn thường đậu hót ríu rít trên bậu cửa sổ nhà bà lúc cậu em trai bà thức giấc. Loại ríu đó là gì, như thế bọn em sẽ tìm được chai rượu Hy Lạp ấy nếu biết được, máy quay lặn sâu xuống lòng chai và theo đó chảy ra cùng dòng rượu vào chiếc ly miệng rộng đầy khao khát. Cả bánh tạc cam thảo. Trứng luộc lòng đào và cá cơm biển bên trong. Củ cải đường

rưới phô-mai dê chảy hoặc chỗ hạt dẻ này, bao thịt nguội khô, sẽ xử lí tất cả mọi thứ. Có nên, có khăn ăn màu đỏ. Em sẽ kiếm cho hân một cái cà-vạt khác. Đây là kế hoạch, một vài chỗ sẽ không thực hiện được. (A mà nhân tiện, chia buồn với anh về chuyện của Annette nhé.) Nhưng kế hoạch này chắc chắn xô đổ được món nhồi nửa mùa mà mấy tay tứ chi phát triển thích ăn, Ed ạ. Những phác thảo của bọn em tuy lộn xộn nhưng Al và em có thể đọc được, có thể hình dung được nó tiến triển như thế nào. Năm mới sẽ khiến em thấy, em không biết nữa, giống như những niềm vui quây quần bên chiếc bàn gỗ lớn, dù đó chẳng phải là bộ phim em thích nhưng sẽ là một bộ phim có ý nghĩa, em nghĩ thế. Anh sẽ không thích nó đâu. Lí do vì sao hai đứa mình chia tay chính là vì anh sẽ không bao giờ xem bộ phim ấy, không bao giờ hình dung ra được một khung cảnh như thế. Tiếng sôi bùng bục của nồi súp, con chim điên khùng mổ hạt trong đĩa, cách người anh yêu chơi trò ú òa với anh, cơ sở cảnh trước khi anh biết chắc rằng hân có mặt ở trong câu chuyện. Em sẽ đóng cái hộp này lại, thở phào một cái như chiếc xe tải phanh lại để dừng bánh, quăng nó cho anh trong tư thế của một Desperada. Em sẽ sớm trải nghiệm cảm giác đó thôi, trong bất cứ tích tắc nào, là bè bạn hay tình yêu hay niềm hạnh phúc hay gì gì đại loại thế. Em nhìn thấy được điều đó. Em nhìn thấy nó đang mỉm cười. Nói cho anh biết, Ed ạ, giờ em sẽ nói với Al, rằng em đã có cảm giác rồi.

Yêu anh, Min

HẾT

• Chú thích •

- [1] Tiếng Ý, tạm dịch là “Một tuần kì diệu.”
- [2] Viếng tắt của thành phố Los Angeles, Hoa Kỳ.
- [3] Tiếng Pháp, tạm dịch là “cứng ơ”.
- [4] Hay còn gọi là máy ảnh lỗ kim, một loại máy ảnh có dạng hộp được che kín ánh sáng, với một lỗ nhỏ ở một cạnh bên.
- [5] Thuật ngữ điện ảnh để gọi nhà quay phim.
- [6] Áo của phụ nữ Hồi giáo che cả người và mặt.